



Kỹ Sư Công Nghệ

Sài Gòn, Việt Nam

www.kysucongnghe.net

Đại Hội 10 - 8/2024, Little SG, CA



C
O
V
I
D
1
9

Đặc San Số 9, 2024

Alyssa French





LÁ THƯ TÒA SOẠN

Kính thưa Quý Thầy Cô, Quý Huynh Trưởng và Thân hữu

Các bạn đồng môn KSCN thân mến,

Đại Hội Kỳ 9 tại Florida mới đó mà đã được 4 năm, chung quy cũng do đại dịch COVID19 mà ra. Sau mấy lần đình hoãn cho đến năm nay 2024 Ban Tổ Chức Đại Hội Kỳ 10 mới quyết định tổ chức tại Little Saigon, California vào cuối tháng 8/2024.

Theo thông lệ, Ban Biên Tập Đặc San cũng phải cố gắng thực hiện Đặc San Số 9 này. Phải nói là cố gắng vì mọi người trong chúng ta đang ráng vượt qua sự mệt mỏi do cơn đại dịch gây ra trong 4 năm qua, vì vậy chủ đề của Đặc San kỳ này là Qua Cơn Đại Dịch, Mừng Ngày Hội Ngộ, dù cho trong nỗi mừng vẫn còn vương vấn những tin không vui trong đó có sự ra đi đột ngột vì bạo bệnh của anh Lê Hữu Luật Thao một đồng môn đã tham gia, đóng góp hết mình trong những lần tổ chức Đại Hội và anh Mai Xuân Thành một trụ cột kỳ cựu trong Ban Biên Tập. Một lần nữa, ngoài bài vở và hình ảnh ghi lại các sinh hoạt của kỳ đại hội vừa qua, đặc san kỳ này cũng không thiếu những câu chuyện ghi lại các chuyến đi thăm bạn bè và những kỷ niệm xưa và nay mà anh em KSCN và thân hữu đã từng trải.

Hy vọng tờ Đặc San này sẽ đem lại cho độc giả một vài niềm vui nho nhỏ khi được thấy lại chính mình trong những câu chuyện liên quan và hình ảnh kỷ niệm trong những lần gặp gỡ.

Chân thành cảm ơn và kính chào Quý Vị.

BAN BIÊN TẬP.

Nguyễn Sáu
Nguyễn Giụ Hùng
Mai Xuân Thành
Đỗ Huỳnh Hồ
Nguyễn Đắc Ứng
Nguyễn Hùng Quân
Phạm Văn Hiếu



MỤC LỤC

	TRANG
1. Lá Thư Tòa Soạn	Ban Biên Tập 001
2. Góp Mặt	003
3. Chúc Mừng Đại Hội 10	Đỗ Huỳnh Hồ 004
4. Ôn Cố Tri Tân	GS Bùi Tiến Rững 005
5. Trang Thơ	Đỗ Huỳnh Hồ 006
6. Mưa	Nguyễn Giụ Hùng 007
7. Mùa Đại Dịch	Nguyễn Sáu 012
8. Đại Hội và Hồi Tưởng	Mai Xuân Thành 014
9. 57 Năm CN12	Trần Ngọc Đồng 019
10. KSCN San Jose	Đỗ Huỳnh Hồ 027
11. Cao Tuổi Hay Già	DHTH 028
12. Cô Chăn Vịt và Cậu Thư Sinh	Trần Phó Hội 038
13. Nhớ Về Anh Võ Sáng Nghiệp	Nguyễn Văn Tân 054
14. Cô Vi 19	Đắc Ứng 057
15. Đố Ai	Đỗ Huỳnh Hồ 059
16. Chuyện Bên Lề Đại Hội	Phạm Văn Hiếu 060
17. Hồi Tưởng Đại Hội 9	Lê Hoàng Giáo 068
18. Mai Xuân Thành, Kỹ Sư Đoàn Anh Đáng Quý	Nguyễn Anh Châu 072
19. Sau Con Đại Dịch	Hoàng Lan 076
20. Thợ và Thơ	Nguyễn Trung Ngạn 078
21. Về Hưu	Nguyễn Giụ Hùng 079
22. Passing of Chú Mai Xuân Thành	Quỳnh Thu 081
23. Đại Tá Hướng Đạo	Mai Xuân Thành 082
24. Ông Tây Khờ	Phạm Văn Hiếu 094
25. Kỳ Niệm với anh Trương Khắc Mẫn	Nguyễn Giụ Hùng 099
26. Nồi Cá Bống Kho Tiêu	Nguyễn Sáu 101
27. Hồi Ký Làm Việc ở Phi Châu	Nguyễn Bình Cương 104
28. Ai Thật Sự Là Kẻ Cướp	Tô (Toronto) Nhân 114
29. Nhạc Bolero	Nguyễn Sáu 129
30. Hưu Lắm Cảm 4	Đắc Ứng 131
31. Bí Thư Chi Đoàn	Mai Xuân Thành 135
32. Tiểu Tử	Nguyễn Thị Cỏ May 141
33. Chửi Tục	Nguyễn Giụ Hùng 147
34. Tưởng Nhớ Các Bạn CN13	Nguyễn Viết Tôn 150
35. Con Tào Cự Khéo Trêu Ngươi	Phạm Văn Hiếu 153
36. Cảm Khái Sau Một Chuyến Đi	Lê Đình Tiến 172
37. Vài Nét Về Hát Xẩm	Nguyễn Giụ Hùng 174
38. Hiện Tượng Hát Nhạc Linh VNCH	Trần Doãn Nho 178
39. Hãy Làm Khi Có Thể	DHTH 181



Ban Biên Tập Đặc San:

Nguyễn Sáu CN6
Nguyễn Giụ Hùng CN9
Mai Xuân Thành CN10
Đỗ Huỳnh Hồ CN11
Nguyễn Đắc Ứng CN13
Nguyễn Hùng Quân CN17
Phạm Văn Hiếu CN18

Với sự góp mặt của:

Nguyễn Anh Châu
Nguyễn Bình Cường
Trần Ngọc Đồng
Lê Hoàng Giáo
DHTH
Phạm Văn Hiếu
Đỗ Huỳnh Hồ
Nguyễn Giụ Hùng
Hoàng Lan
Nguyễn Thị Cỏ May

Nguyễn Trung Ngạn
Nguyễn Hùng Quân
Bùi Tiến Rững
Nguyễn Sáu
Nguyễn Văn Tân
Mai Xuân Thành
Lê Quỳnh Thu
Lê Đình Tiến
Nguyễn Viết Tồn
Nguyễn Đắc Ứng

Đóng Góp:

Quý vị nào có nhã ý muốn đóng góp tài chánh để giữ Đặc San KSCN tiếp tục góp mặt với đời, xin vui lòng gửi chi phiếu về:

Anh Đỗ Quốc Hy
Hqdo2004@yahoo.com
8704 6th St
Downey CA92041, USA

Hình Bìa: A. French

Web Site – Diễn Đàn:

www.kysucongnghe.net
www.kysucongnghe.net/forum



Chúc Mừng Đại Hội KSCN Kỳ 10

CHÚC ngày Đại Hội sum vầy
MỪNG kỳ hội ngộ hai ngày đẹp tươi
ĐẠI đa số tuổi bảy mươi
HỘI nhau đất ấm Cali tình nồng
KỸ sư vào tuổi lập đông
SƯ huynh sư đệ đã cùng về hưu
CÔNG thành danh toại đã nhiều
NGHỆ nhân trong tuổi về chiều ung dung
KỲ này đầm ấm tương bưng
10 lần nhóm họp, chào mừng lần sau

Đỗ Huỳnh Hồ CN11





Ôn Cố Tri Tân

GS Bùi Tiến Rung

Theo dõi tiến trình tổ chức Đại Hội 9 năm 2019, tôi cảm thấy vui, phấn khởi, lòng sao xuyên nhớ lại những ngày lễ mãn khóa của Trường vào mỗi mùa hè tràn đầy kỷ niệm của những năm tháng thời VNCH. Vì lực bất tòng tâm tôi tiếc không thể tham dự Đại Hội, nhưng tâm tư luôn theo dõi diễn biến từng ngày, và thấy ấm lòng như mình đang được tham dự. Tôi cũng thầm cảm phục Ban Tổ Chức và các bạn KSCN cùng đồng đạo thân hữu đã tham gia để chung vui, đồng thời vun trồng truyền thống này làm một mối dây vượt thời gian kết nối các thành viên trong đại gia đình KSCN toàn cầu.

Mỗi năm qua đi, chúng ta càng nhìn thấy rõ trong khi lớp đi trước hoàn tất xây dựng tương lai và chu toàn sự nghiệp, thì lớp sau tiến lên nối chí lớp đàn anh. Trong khi lớp trước lần

lượt nghỉ hưu, dành thời gian và tâm huyết để hoạt động cộng đồng, xây dựng tập thể, và vui cùng người thân, con cháu, thì lớp sau tiếp tục dần thân ở mọi lãnh vực từ khoa học tới giáo dục, từ kỹ thuật tới giao thông, và còn nữa. Qua những đóng góp tích cực, họ tạo niềm tin và ấn tượng tốt về người kỹ sư gốc Việt. Bao nhiêu KSCN ở tuổi hoa niên, hay đang ở giai đoạn lên đến đỉnh điểm của sự nghiệp, hiện giữ những vai trò then chốt, từ Âu, Mỹ đến Úc, Á, đầu năm đi họp công tác xứ này, cuối năm đi dự hội nghị vùng khác, thậm chí vắng nhà dài dài. Những KSCN dạy đại học, làm khảo cứu khoa học, đạt những thành tích trình bày trên các diễn đàn chuyên môn quốc tế. Tôi tự hỏi, có mấy tập thể tầm vóc nhỏ như chúng ta mà có thể chung lưng nuôi dưỡng và phát triển hoạt động ở mức đó?

Cuộc đời xây dựng tương lai và đóng góp vào xã hội mới đã không hề làm cho chúng ta quên lãng nguồn gốc của mình qua những ngày tháng đau thương và hành trình gian khổ đi tìm tự do từ gần nửa thế kỷ trước. Một giáo sư cư trú tại Úc về thăm quê hương đã chia sẻ những nhận xét đáng buồn về thực trạng xã hội hiện nay: "... cuối cùng thì người dân lãnh đủ. Sự suy thoái diễn ra trên mọi mặt, ...". Đọc bài này, một KSCN, nhà giáo ở Pháp, đã làm cho chúng ta suy tư khi nói về băng đảng đang thống trị trên đất nước: "Cách duy nhất là làm sao cho nó biến mất trên đất Việt". Và tác giả mong rằng một giải pháp sớm được tìm ra: "... vì các niên trưởng, luôn cả bạn bè chúng mình, đã và đang lần lượt đi vào hoàng hôn".

Xin tạm ngưng câu chuyện hôm nay trên những dòng suy tư thâm thía này. Khi lời chào mừng này tới tay người đọc, thì cuộc hành trình Đại Hội 2019 đang bắt đầu, xin chúc các bạn một Đại Hội thành công, đầy ý nghĩa, vui vẻ, hào hứng với những kỷ niệm nhớ đời, để thắt chặt thêm mãi thân tình của những người Kỹ Sư Công Nghệ.

Montreal, Canada, mùa Hè 2019.

GS Bùi Tiến Rung.





Mừng Xuân

Xuân đến, kính lời chúc vạn an
Xuân tràn hạnh phúc khắp nhân gian
Xuân tươi, lộc đến cùng may mắn
Xuân trải niềm vui khắp mọi làng

Xuân khởi tâm bình mang hoà khí
Xuân gieo nhân ái rộng thanh thang
Xuân khai mở lối từ bi quán
Xuân mới ngời trong ánh đạo vàng

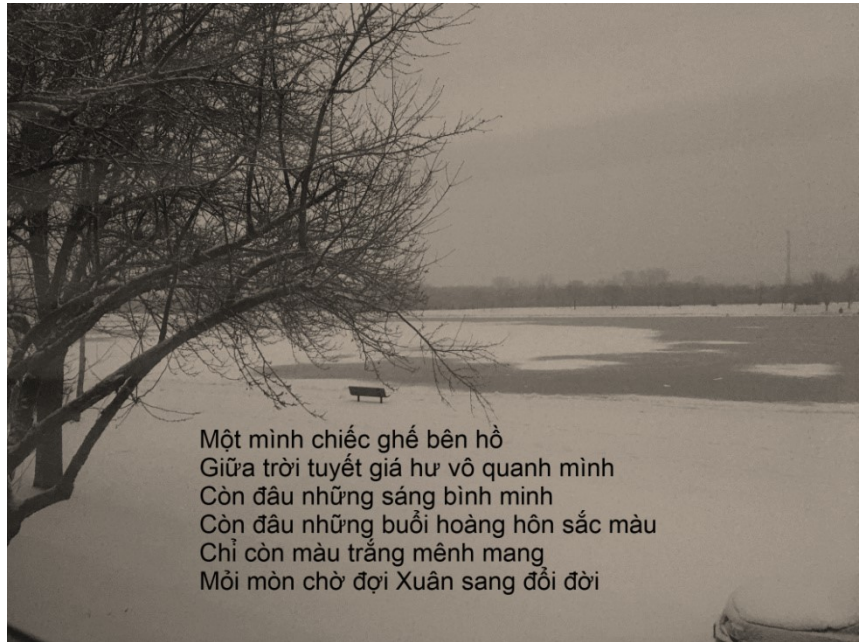
2022

Đỗ Huỳnh Hồ
CN11



THU VỀ

Thu đến rồi, lá phong màu đỏ
Gió thu về lành lạnh heo may
Đời người đã ngã về tây
Giữ sao cho trọn kiếp này an vui



Một mình chiếc ghế bên hồ
Giữa trời tuyết giá hư vô quanh mình
Còn đâu những sáng bình minh
Còn đâu những buổi hoàng hôn sắc màu
Chỉ còn màu trắng mênh mang
Mỗi mòn chờ đợi Xuân sang đổi đời



Trên cao thấp thoáng trời xanh
Mây trắng bàng bạc tạo thành bức tranh
Hình thù thay đổi thật nhanh
Bức tranh vân cầu biến thành hư không
Thị phi có có không không
Sân si vướng mắc lông bông suốt đời

Mặt hồ nước bạc sáng ngời
Con thuyền thông thả giữa trời bình an
Gió chiều nhẹ nhàng miền mạn
Tạo nên sóng nước lăn tăn bạc đầu
Mây bay thay đổi đến đâu
Thuyền ta tĩnh lặng nước sâu mặc lòng



THƯ GỬI BẠN

MƯA

NGUYỄN GIỤ HÙNG



Mấy hôm nay San Jose mưa dai dẳng cứ kéo dài liên tục không ngừng.

Ngoài trời mưa vẫn đổ, mây xám đen nặng trĩu vẫn đang vùn vủ bay. Tôi ngồi một mình, băng khuâng nhìn qua cửa sổ. Hoa trắng trên cây mận sau vườn rung rinh trong gió và run rẩy dưới cơn mưa đang trút xuống. Những cánh hoa mận mỏng manh không nín được cảnh, buông mình rơi xuống đất, trôi lặn vào trong đám lá khô

Không hiểu tại sao, những cơn mưa làm lòng người chùng xuống đến như thế, chùng xuống hơn cả những ngày âm u của mùa thu khi ngồi nhìn lá vàng rơi.

*Bướm ơi bướm hãy vào đây,
Cho ta hỏi nhỏ câu này chút thôi.*

...

*Tầm tầm trời đổ cơn mưa,
Hết hôm nay nữa là vừa bốn hôm.*

...

*Cô đơn buồn lại thêm buồn,
Tạnh mưa bướm biết còn sang chơi ...*

(Cô Hàng Xóm-Nguyễn Bính)

Các anh có kỷ niệm nào về mưa không? Hồi còn ở Việt Nam, các anh có bao giờ ngồi trong lớp học, qua cửa sổ kính, mơ màng ngắm nhìn những làn mưa rào nặng hạt đùa chạy trong sân trường theo từng cơn gió mạnh; hay ngắm bóng cây si trước cổng phủ mờ trong nước và nghĩ đến người con gái học lớp dưới xinh xinh mà mình đơn phương ấp ủ yêu thương ... Các anh có thường thả hồn tĩnh lặng ngồi nghe những hạt mưa thánh thót rơi lồm bồm đều đặn từ mái hiên nhà, hay tiếng "loong boong" trong chiếc chậu thau hứng



nước, hay tiếng mưa rào trên mái tôn trong đêm khuya. Mưa không chỉ gọi cho ta những kỷ niệm qua hình ảnh mà còn qua cả âm thanh của nó nữa.

Với tôi ư? Tôi hẳn phải có nhiều kỷ niệm với mưa. Thường là kỷ niệm của tuổi học trò, cái tuổi còn hay mơ mộng với nhớ nhớ thương thương.

Tôi còn nhớ, nhớ rõ lắm, lần đầu tiên tôi đến thăm "cô hàng xóm" vào một buổi chiều mưa. Thời gian đó chúng tôi vừa mới quen nhau. Một sự tình cờ thú vị làm chúng tôi nhớ mãi, đó là khi tôi vừa bước chân vào nhà nàng thì trên đài phát thanh cho phát đi bài nhạc *Em đến thăm anh một chiều mưa* của Tô Vũ. Tôi chỉ cần đổi một tý, từ "Em đến thăm anh" thành "Anh đến thăm em" là hợp cảnh rồi. Và cũng từ hôm đó, những ngày kế tiếp anh đến thăm em để:

Quên niềm cay đắng và quên đường về. (Tô Vũ)

Hay có những hôm, tôi phải đứng trú mưa đợi người yêu. Khi tới, nàng run rẩy, đôi bàn tay giá lạnh đan quần vào nhau. Lúc đó tôi nắm chặt lấy hai bàn tay ấy để truyền sang một chút ấm áp và muốn gửi đến nàng tất cả tình yêu nồng ấm của mình. Cái nắm tay, dù thật đơn giản, nhưng sao nó cho ta sự cảm nhận vừa thanh cao, vừa quyến luyến đến thế. Có tiếng YÊU nào có thể nói cho nhau nghe lại đắm đắm bằng một cái nắm tay siết nhẹ? Trong tình yêu, tiếng nói "yêu" đôi khi thật dư thừa.

Trong miền Nam có những cơn mưa đầu mùa rất lớn. Cũng ở cái thuở học trò ấy, tôi thích đạp xe dưới những cơn mưa như thế. Tôi ngửa mặt lên trời để đón lấy những hạt mưa nặng đến rất mặt. Nước mưa chảy thành dòng, tan trong thân thể tôi. Cái mát ban đầu dần dần biến thành lạnh lạnh, rồi cái lạnh lạnh ấy cứ thấm dần thấm dần vào da thịt cho đến khi bị rùng mình, tôi mới biết là đã lạnh lắm rồi.

Có hôm tôi đứng trú mưa, không phải vì sợ mưa, mà chỉ vì trong hàng hiên ấy có bóng dáng cô học trò cùng lứa tuổi. Đứng dưới hàng hiên cùng người "đẹp" thật là một niềm vui, dù chỉ là đứng chung trong một khoảng không gian nhỏ bé để cùng nhìn mưa rơi và nhìn "bong bóng" chạy. Tôi chẳng bao giờ dám làm quen dù rằng rất muốn. Đến lúc người con gái bỏ đi khi cơn mưa vừa tạnh, bấy giờ tôi mới thấy như có cái gì băng khuâng, mát mát và nuối tiếc. Nuối tiếc vì mỗi khi cô thoáng ngoảnh mặt nhìn tôi, tôi vội quay mặt đi nhìn chỗ khác hay làm ngơ vì tôi sợ cô ta biết rằng trước đó, tôi đã liếc trộm nhiều lần. Tôi cứ thường tự hỏi sao trong trường hợp đó tôi lại ngoảnh đi, thay vì lên tiếng làm quen. Cái tuổi học trò sao nó dễ thương và khờ khạo đến thế. Biết đâu cô ấy lại chẳng muốn mình làm quen trước nhỉ?

Nếu các anh lớn lên ở miền Bắc, chắc chắn các anh sẽ yêu thích những bến đò. Bến đò đã từng là hình ảnh gợi cảm xúc của biết bao nhiêu thi nhân. Mưa vốn đã buồn, nhưng cảnh mưa tại bến đò thì cái buồn đó sẽ được tăng lên gấp nhiều lần.

*Tre rũ rợi ven bờ chen wót át,
Chuối bơ phờ đầu bến đứng dầm mưa.*



*Và dầm mưa dòng sông trôi rào rạt
Mặc con thuyền cắm lái đậu trơ vơ.
Trên bến vắng, đắm chìm trong lạnh lẽo,
Vài quán hàng không khách đứng xo ro.
Vài bác lái ghé buồm vào hút điếu
Mặc bà hàng sù sụ sắc hơi, ho.
Ngoài đường lội họa hoàn người đến chợ
Thúng đội đầu như đội cả trời mưa.
Và họa hoàn một con thuyền ghé chở
Rồi âm thầm, bến lại lặng trong mưa.*

(Bến Đò Ngày Mưa - Anh Thơ)

Tôi thấy thi sĩ Anh Thơ đã nhân cách hóa cảnh vật để cùng "người" chia sẻ tâm sự u buồn của một ngày mưa: tre thì rũ rượi, chuối cũng bơ phờ, quán hàng đứng co ro. Những hình ảnh bến đò dưới cơn mưa của nhà thơ Anh Thơ sao nó âm u quá, gần như đến thê lương. Thê lương nhưng vẫn có cái “thâm” nhẹ nhàng riêng của nó trong lòng chúng ta.

Thôi, các anh hãy cùng tôi đi vào cơn mưa nhẹ nhàng hơn và thanh thoát hơn. Chúng ta hãy đón nhận những hạt mưa của nhà thơ Huy Cận nhé:

*Đêm mưa làm nhớ không gian,
Lòng run thêm lạnh nổi hàn bao la ...
Tai nương nước giọt mái nhà
Nghe trời nặng nặng, nghe ta buồn buồn.
Nghe đi ròi rạc trong hồn
Những chân xa vắng dậm mòn lẻ loi ...
Rơi rơi ... dịu dịu rơi rơi ...
Trăm muôn giọt nhẹ nói lời vu vơ ...
Tương tư hướng lạc, phương mờ ...
Trở nghiêng gối mộng, hững hờ nằm nghe.
Gió về, lòng rộng không che,
Hơi may hiu hắt bốn bề tâm tư ...*

(Buồn Đêm Mưa – Huy Cận)

Những câu thơ của Huy Cận có vẻ nhẹ nhàng hơn, chải chuốt hơn phải không? Khi đọc nó, ta không bị lún quá sâu xuống trong nỗi buồn như bài thơ của nữ sĩ Anh Thơ. Mưa của Huy Cận chỉ là cơn mưa nhỏ với tiếng mưa nhè nhẹ trong đêm.

*Rơi rơi ... dịu dịu rơi rơi ...
Trăm muôn giọt nhẹ nói lời vu vơ ...*

Chính vì mưa nhẹ như thế nên nhà thơ Huy Cận mới:

Trở nghiêng gối mộng, hững hờ nằm nghe.

Và để rồi:

*Gió về, lòng rộng không che,
Hơi may hiu hắt bốn bề tâm tư ...*

Khung cảnh thanh thoát ấy sao không làm lòng người mở rộng ra và “không che” cho được. Cái âm hưởng nhẹ nhàng trong sáng trong bài thơ của Huy Cận âu cũng có lý do của nó vì nó bắt nguồn từ cái gì êm đềm của những “giọt nhẹ” êm êm. Dù rằng cũng có lúc ta cảm thấy buồn rất nhẹ:

Nghe trời nặng nặng, nghe ta buồn buồn.

Tôi xin mở đầu ngoặc ở đây. Chúng ta không bình thơ mà chúng ta chỉ đi tìm những rung cảm với thơ và trải rộng lòng ra để thưởng thức cái hay cái đẹp của thơ giống như khi ta nghe và thưởng thức một bản nhạc hay vậy. Tôi còn nhớ có một lần tôi đi dự buổi ra mắt mấy tập thơ của thi sĩ *Cung Trầm Tưởng* tại San Jose. Ông Cung Trầm Tưởng đã tuyên bố rằng ông không làm thơ cho ai và cũng không yêu hộ ai. Ông có thể đúng, nhưng với riêng tôi, tôi đã rung cảm với thơ của ông, nên ông đã làm thơ hộ tôi và ông đã *yêu* giùm tôi rồi đấy chứ. Khi ta rung cảm với dòng thơ nào thì dòng thơ ấy cùng thuộc về mình. Thi sĩ Cung Trầm Tưởng có *lầm tưởng* không nhỉ? (Cười)

Ngoài trời mưa vẫn bay và gió vẫn thổi. Cây thông cao khẳng khiu đứng im lìm sau vườn làm tôi chợt thấy như sao nó cô đơn và lẻ loi quá. Tôi liên tưởng đến một chàng trai đang đi dưới mưa, nhớ đến người trinh nữ vừa nằm xuống đêm qua trong thơ Nguyễn Bính:

*Nàng đã qua đời để tới nay,
Có chàng đi hứng gió heo may,
Bên hồ để mặc mưa rơi ướt,
Đếm mãi băng quơ những dấu giày.*

(Trích bài *Viếng hồn Trinh Nữ*-Nguyễn Bính)

Thôi, tôi không muốn đem cái buồn của mưa đến cho các anh nữa dù là rất nhẹ, mà trái lại chúng ta hãy tận hưởng nó như khi ta thưởng thức vị đắng của một cốc cà phê. Nhìn từng giọt cà phê nhỏ đều đặn xuống, đen đậm và quánh đặc như những “giọt buồn” mang đầy quyền rũ đam mê.

Tôi muốn gửi đến các anh một chút gì thanh bình, lắng đọng với từng giọt nước mưa đang rơi nhẹ từ chiếc lá cây *trà hoa nữ* trước cửa sổ phòng tôi; hay với cùng những hạt mưa lóng lánh như kim cương đậu dọc dài theo cành cây mạn sau vườn, lung linh huyền ảo biết là bao

Rơi rơi ... dịu dịu rơi rơi ...

Trăm muôn giọt nhẹ nói lời vu vơ ...

Tôi cũng xin gửi đến các anh bản nhạc "Mưa" với âm điệu vui tươi của nhạc sĩ Văn Phụng như đang vang lên:

Mưa không muốn ai buồn

Mưa yêu nước non này

Mưa yêu mến dân cây

Mưa cho lúa ngô hơn gạo đầy.

hòa cùng với cái tha thiết của điệp khúc trong bản nhạc “Phố buồn” của nhạc sĩ Phạm Duy:

Hạt mưa, mưa yêu áo rách

Yêu đôi sát nách

Mưa ngưng không đành

Hạt mưa, mưa gieo tí tách

Mưa lên tiếng hát

Ru cơn mộng lành.

Xin mượn lời và âm thanh của hai bản nhạc nói trên để tạm khép lại bức thư này.

NGUYỄN GIỮ HÙNG CN9



Mời nghe 2 bản nhạc

[MƯA](#)

<https://www.youtube.com/watch?v=0IRfoB0HwG8>

[PHỐ BUỒN](#)

<https://www.youtube.com/watch?v=oe0lClwGc78>

MÙA ĐẠI DỊCH

Thứ gì đó! ôi nó thật là nhỏ,
Mà mắt thường, ta không có thể nhìn.
Nó đã làm đảo lộn cả hành tinh,
Lúc nhân loại, đang yên bình, thanh thản.

Từ Trung Quốc, nơi thành phố Vũ Hán,
Đã phát sinh bệnh dịch đáng quan tâm.
Nhưng chính quyền lại cố giữ âm thầm,
Không báo sớm, sợ sẽ làm mất mặt.

Cả thế giới, không được biết sự thật,
Thời gian đầu, dịch bùng phát nơi đây.
Cho đến khi biết có sự kiện này,
Một số lớn, đã từ đây di chuyển.

Mang mầm bệnh đến những nơi hiện diện,
Đã gây nên chuỗi sự kiện không may.
Do thông tin bị bưng bít, ác thay!
Khi biết được, thì trở tay không kịp.

Con virus đã lây lan khủng khiếp,
Người sang người, và cứ tiếp tục lan.
Người bị lây, phải cần một thời gian,
Mới cảm nhận, là mình đang bị nhiễm.

Đó là điều thật rất là nguy hiểm,
Người vừa lây, không được khuyến cách ly.
Vì vẫn còn khoẻ, chưa triệu chứng gì,
Nhưng virus đã truyền đi người khác.

Thêm điều nữa, ôi thật là bi đát,
Virus lạ, chưa có vac-sin ngừa.
Nên lây lan, cứ tiếp tục dây dưa
Và thuốc trị, thì vẫn chưa tìm được...

Người mắc bệnh, chỉ cầu mong ơn phước,
Sức khoẻ mình, hầu tránh được hiểm nguy.
Nên những người lớn tuổi hầu hết vì,
Kháng thể yếu, không lấy gì để chống.

Nên đành phải chịu mất đi mạng sống,
Và số người nhiễm lại bỗng tăng nhanh.
Biện pháp ngừa gắt gao được thi hành,
Để ngăn chặn đà lan nhanh đang trái.

Nên hầu hết các quốc gia đều phải,
Cố lo tìm cách chặn lại lây lan.
Vì số người nhiễm mỗi ngày một tăng,
Âu Châu, Mỹ, gặp khó khăn nhiều nhất...

Số người chết, đã vọt lên cao ngất,
Hàng trăm ngàn người, bị mất mạng rồi.
Vẫn đang trên đà, tăng mãi không thôi,
Dịch bùng phát đã đến hồi đáng ngại...

Rời lệnh cấm, không được tự do đi lại,
Gây bao nhiêu là trở ngại cho ta...
Hãng xưởng đóng cửa, thất nghiệp xảy ra.
Nền kinh tế, đã mất đà tăng trưởng.

Chuyện du lịch, giờ chỉ là ảo tưởng,
Đã gây ra bao ảnh hưởng dây chuyền.
Ngành hàng không, phi cơ đều nằm yên,
Đường hàng hải, các du thuyền đậu bến.

Khách sạn vắng vẻ, không còn người đến,
Khu vui chơi, đều có lệnh tạm ngưng.
Giờ còn đâu những dạ tiệc tùng bùng!!!
Cả thế giới, hầu như ngừng sinh khí...

Trường học đóng cửa, học sinh đều nghỉ,
Học trên mạng, giải pháp chỉ tạm thời.
Không có môi trường, để chúng vui chơi,
Thêm phá phách, khó vâng lời cha mẹ...

Xa lộ vắng xe, đường phố lặng lẽ,
Trong khi xăng, giá lại rẻ hơn nhiều.
Ô nhiễm không còn tồn tại bao nhiêu,
Môi trường sạch, cũng là điều thuận lợi...
Những xung đột, ít được nghe nhắc tới,
Thế như là, cả thế giới bình yên.
Mọi thông tin, đều chú trọng dành riêng,
Cho bệnh dịch, đang triển miên đe dọa...

Dường như cả loài người đang bị dọa,
Vì lỗi lầm, đã tàn phá thiên nhiên.
Nên thú rừng, không còn nơi sống yên,
Chúng sống cạnh người, nên mới truyền virus.

Ăn thịt thú rừng, xảy ra không ngớt,
Cũng có thể là nguồn gốc phát sinh.
Nhìn người Tàu, ăn dơi sống thấy mà kinh,
Nên lại nghĩ, bệnh phát sinh từ đó...

Thêm giả thuyết virus do người mà có,
Từ nơi phòng thí nghiệm, rò rỉ ra.
Dầu từ đâu, đều phải đợi điều tra,
Mọi nghi vấn, người Trung Hoa đều lỗi.

Nhưng Tập Cận Bình, có lo chạy tội,
Nên dùng chiêu thức, đổ tội bâng quơ.
Phao tin đồn thất thiệt, không thể ngờ,
“Quân đội Mỹ đã đem vô Vũ Hán”.

Rồi tự mãn, có khả năng ngăn cản,
Còn Mỹ, Âu, quá lo đẳng phòng ngừa.
Nên dịch còn cứ mãi dây dưa,
Và lớn tiếng, đã tiếp đưa phương tiện...

Tất cả những gian manh, và nguy hiểm,
Đã vô tình làm thể hiện mưu đồ...
Khắp mọi nơi, rồi đây sẽ phòng hờ,
Không mất bấy bởi ý đồ gian trá...

Phải biết tự lo sản xuất hàng hóa,
Bớt giao thương, tránh hậu quả độc quyền.
Và lánh xa, những luận điệu tuyên truyền,
Rằng Trung Quốc, chính là miền đất hứa...

Nền kinh tế, sẽ lụi không tăng nữa,
Chuyện giao lưu, không rộng cửa đón chào.
Không để cho các gián điệp lọt vào,
Để tìm cách lấy biết bao tài liệu.

Chế độ độc tài, rồi sẽ kết liễu,
Mộng bá vương, sẽ chết yếu từ nay.
Vì không ai còn có thể thơ ngây,
Theo quan niệm đã quá sai từ trước.

**“Rằng trợ giúp cho kinh tế Trung Quốc,
Được phần vinh, sẽ tránh được độc tài”...**

Mới gây ra thảm họa như hôm nay,
Sau đại dịch, là cơ may thay đổi...
Để Trung Quốc, không còn có cơ hội,
Công xưởng cho thế giới như hiện nay.
Phương Tây sẽ thức tỉnh, mong lắm thay!!

Tàu giàu mạnh, còn gay hơn đại dịch...

Tháng 2 năm 2020
(Mới bắt đầu mùa dịch)

Sáu Nguyễn CN6

ĐẠI HỘI VÀ HỒI TƯỞNG

(<https://www.kysucongnghe.net/forum/viewtopic.php?t=828>)

Mai Xuân Thành CN10)

Bạn hiền,

Sau một thời gian vắng thư vì bận rộn cho tờ Đặc san kỷ niệm 50 năm thành lập Trường Quốc Gia Kỹ Sư Công Nghệ, nay xin nối lại cánh thư để ghi lại cảm tưởng về Đại hội Kỹ Sư Công Nghệ thế giới kỳ I vừa được tổ chức ở San Jose từ ngày 2 đến 4 tháng 6 năm 2006, một cuộc hội ngộ lịch sử sau hơn 30 năm ly tán, một cuộc tương phùng chan hòa tình thân ái của những người cùng xuất thân từ một mái trường thân yêu.

Tới đây, chắc không khỏi có bạn sẽ hỏi là “Bạn có tham dự Đại hội đâu mà cũng bày tỏ cảm tưởng ?!” Xin thưa là “Có chứ !” Nhưng chỉ dự “hàm thụ” mà thôi ! Từ từ, tại hạ giải thích ngay cái cách tham dự lạ lùng này cho Bạn nghe nhé. Nếu có xử dụng computer chắc bạn biết là mình có thể nói chuyện với nhau qua mạng “Skype” miễn phí, chỉ cần ghi danh và gắn một speaker vào máy mà thôi. Một lúc có thể chuyện trò với nhiều người nên rất vui. Lần “đấu láo” vui nhất cách đây không lâu là một dịp tình cờ, tại hạ “bắt” được hai ông em, Nhậm Giáo chủ (Thái Vinh, CN17, cư ngụ ở San Jose) và Điền-Bá-Quang (Anh Tiến, CN17, ở Saigon). Chuyện nổ như bập rang, vui như Tết, làm khuấy động cả ngôi nhà vốn vắng vẻ và u tịch vì con cái lớn khôn đã ra riêng cả rồi. Bà xã nghe ồn ào chạy vào hỏi “Nói chuyện với ai mà vui thế”. Nghe tại hạ trả lời là “đang trò chuyện với Nhậm Giáo Chủ và Điền Bá Quang” bà xã trợn mắt cười rồi vừa đi ra vừa lẩm bẩm “Thời buổi này mà lại còn giáo chủ với lại bá tánh..!!”. Vui như thế đó cho nên Ban tổ chức Đại hội vừa rồi đã cho tại hạ biết là sẽ nhờ đồng môn Việt Trung (CN18) đem theo máy móc để nối mạng “Skype” nói chuyện với anh em ở xa không thể tới tham dự được. Nghe như vậy mừng quá ! Sáng ngày Chủ nhật 4-6-2006 (tức là tối thứ bảy ở San Jose) tại hạ canh giờ, mở máy, vào “Skype”, ngồi đọc Diễn đàn KSCN và chờ với hy vọng sẽ được nghe lại giọng nói, tiếng cười của huynh đệ Công Nghệ sau biết bao năm xa cách. Hơn ba giờ đồng hồ lặng lẽ trôi qua chẳng thấy động tĩnh gì hết ! Sau đó mới biết là Nhà hàng không có “cable”! Trong khung cảnh im vắng, buồn và lạnh của mùa đông Miệt Dưới, tại hạ thả hồn bay qua Đại hội San Jose, nơi đang có hơn một trăm người, gồm sư phụ và huynh đệ Công Nghệ cùng gia đình đang vào cuộc hạnh ngộ, mà nói như Thầy Trần-kiêm-Cảnh “có nằm mơ cũng không thấy được !” Thế rồi liên tiếp mấy hôm sau đó, ngày nào cũng vào Website KSCN để đón xem hình ảnh đại hội. Cho đến khi ngồi viết những dòng tâm tình này, tại hạ mới xem được một số hình do vài anh chị em chụp riêng và gởi vào. Biết tại hạ mong chờ, nên chỉ hai hôm sau ngày “Tiền Đại hội”, sư huynh Giu-Hùng đã email 3 tấm hình cho coi đỡ ghiền ! Ba tấm hình gởi thật sớm này đã làm cho tại hạ xúc động vô cùng. Hơn ba mươi năm rồi còn gì! Nhìn hình chụp không nhận ra được mấy người, dù đọc qua danh sách tham dự đại hội tại hạ thấy tên nhiều huynh đệ đã có ân tình hay kỷ niệm đáng ghi nhớ với tại hạ trong nhiều hoàn cảnh khác nhau.

Tại hạ đã tham dự đại hội một cách “hàm thụ” như vậy đó. Trong “Thư từ mũi Cà Mau” anh 8 Hoàng-Giáo có khen là tại hạ có một trí nhớ “tuyệt hảo”. Chắc không dám nhận đâu anh Giáo ơi! Trí nhớ của tại hạ chỉ “hảo” một cách hơi lạ lùng thôi. Nói “lạ” không phải là khoe hay đâu. Mà nó “lạ” thiệt ! Trong đời sống hàng ngày hiện nay, đừng đâu quên đó là thường. Như có hôm bà xã nhờ đi shop Việt Nam chỉ mua có ba món thôi, chạy tới nơi thì chỉ còn nhớ có hai món. Suy nghĩ một hồi rất lâu mà cũng không tài nào nhớ. Lại phải trở ra bãi đậu xe để lấy tiền xu gọi



điện thoại về nhà cho vợ để hỏi !! Bình thường thì như vậy, nhưng khi nhắc tới chuyện “ngày xưa Công Nghệ” thì nhớ không sót một chi tiết cỡ con. Thế có lạ không ?!

Nếu mình học “hàm thụ” mà đạt tiêu chuẩn thì cũng được phát biểu hay thi để lấy bằng cấp. Chắc không sai Bạn nhỉ ? Thế thì dự đại hội “hàm thụ” cũng có quyền kể chuyện tâm tình chứ ? Không gặp lại được nhau trong buổi đại hội để tâm sự vui đầy thì xin mượn cánh thư này để ghi lại những hồi tưởng, tuy có hơi muộn một tí !

Xin bắt đầu với Đại huynh Nguyễn Văn Tân, và xin phép được gọi tên quý huynh trưởng kèm theo số của khóa Công Nghệ cho thân mật. Anh cả Văn-Tân đứng đầu danh sách 5 “nhà báo” được giới thiệu là “Ban Biên tập” của Đặc San kỷ niệm 50 năm thành lập trường. Anh được anh em gọi một cách thật thân ái là “Ông Nghè Tân”. Hồi xưa khối người “chưa đỡ ông Nghè đã đe hàng tổng”, bây giờ đã làm “Ông Nghè” thì bàn dân thiên hạ hàng tổng, hàng xã có nói chê khen gì thì mình cũng “pha”, phải không Đại huynh ? Bây giờ “báo bổ” xong rồi, tiểu đệ mới dám nói. Trước đó Đại huynh chỉ biết có một mình “Thiết Thạch Đại phu” ở Phoenix thôi. Còn lại ba thằng em kia chưa biết tụi nó mặt tròn mặt méo ra sao, tài nghệ cỡ nào mà Đại huynh dám ra tay chèo lái để làm báo. Rủi chìm xuống luôn thì sao ! Thay mặt cho “đại liều tứ quý” của Ban Biên tập, tiểu đệ bái phục Đại huynh là một “chiến tướng” Công Nghệ ! Đại huynh có hứa khi tiểu đệ qua thăm Sa mạc Phượng hoàng sẽ lo cho chỗ ăn ở làm cho tiểu đệ cảm kích vô cùng. Biết Đại huynh vào tuổi thất thập mà còn dư sức đánh độ quần vợt, và “đi” Paso rất điệu nghệ, tiểu đệ rất mừng và hâm mộ lắm. Mong có ngày hội ngộ để vấn an Đại ca và Đại tẩu.

Người mà tại hạ mong gặp mặt nhất là Giáo sư Trần-kiểm-Cảnh. Thầy là Giám Đốc cuối cùng của Trường, cho đến ngày “sảy đàn, tan ghé”. Tại hạ được thụ giáo với Thầy môn “Nghiên cứu và chế tạo cơ phận”, một môn học tinh túy của Công Nghệ mà tại hạ rất say mê, cố gắng đạt điểm cao nên được Thầy thương m ến. Nói theo võ lâm, đây là “môn võ cộng trấn sơn của Cơ Nhạc”! Cùng với sự dốc tâm truyền thụ của tất cả sư phụ, đệ tử đã bước vào đời với lòng tự tin nghề nghiệp rất cao khi còn ở trong nước. Đến ngày lưu lạc tha hương, nhờ môn “Mechanical design” này mà tại hạ đã kiếm cơm no đủ !

Đến giữa năm 2005, trong một dịp tình cờ tại hạ được gặp người bà con của thông gia từ Pháp sang Tây Úc du lịch cho địa chỉ của Thầy nên sau đó Thầy trò nối lại được liên lạc sau bao năm xa cách. Khi biết tại hạ bệnh đau hai tay do dây thần kinh bị nghẹt, Thầy đã thường xuyên thư từ thăm hỏi và an ủi. Thấy vắng trả lời email thì Thầy viết thư gửi bưu điện và hỏi thăm các huynh đệ khác xem có ai biết tin của tại hạ không. Sự ân cần hiếm có này đã làm cho đệ tử cảm kích vô cùng ! Thầy có người bạn ở Pháp cũng bệnh tương tự, nhờ chữa bằng phương pháp chỉnh xương (chiro) và đã khỏi bệnh, nên đề nghị tại hạ thử. Nghe lời khuyên của Thầy, sau mấy tháng theo đuổi cách trị này hai cánh tay của tại hạ đã có thể hoạt động gần như bình thường. Sư huynh Giụ-Hùng an ủi rằng “cái vận xui đã qua”, nhưng tại hạ cảm nhận được là tình thương chân thật và bao la của Thầy mang đến cho một đệ tử mà Thầy thương mến ở cách Thầy cả mấy đại dương, một phước duyên thật kỳ diệu. Kỳ đại hội Kỹ sư Công Nghệ thế giới vừa qua, tiếc là đệ tử không thể tham dự để gặp lại Thầy Cô và nói lời đa tạ.

Tháng 4 năm 1980, tại hạ cùng gia đình vượt thoát được và đến Trại tị nạn Songkhla, Thái lan. Lúc đó, anh 3 Nguyễn Hữu Tấn, cựu Thứ trưởng Bộ Kinh tế Việt Nam Cộng hòa, làm Trại trưởng. Giúp việc cho anh trong Ban Điều hành trại có nhiều anh em kỹ sư Phú Thọ. Vào thời điểm đó, hơn mười ngàn đồng bào tị nạn sống chen chúc trong một trại nhỏ, khoanh vùng vôi vãi ở góc của một căn cứ hải quân Hoàng gia Thái, có diện tích không hơn một cây số vuông. Đây là một mật độ dân số cao khủng khiếp.



Làm công tác thiện nguyện chỉ với lòng nhân ái thì không đủ. Cần phải có tài năng và đức độ nữa. Trong hoàn cảnh như vừa lược tả ở trên, chúng tôi, những kỹ sư đàn em hiểu được tại sao Đại diện Cao Ủy Tị nạn Liên-hiệp-quốc ở Trại Songkhla, Ông Kozumi (người Nhật) đã hết sức trân trọng và nài nỉ mời cho được Anh 3 Nguyễn-Hữu-Tấn lên làm Trưởng Trại. Nhìn thấy anh trong Đại hội lại nhớ những ngày tôi cùng nhiều anh em Phú Thọ khác đã sát cánh cùng Anh trong công tác thiện nguyện ở Songkhla, những ngày “ăn cơm....Cao Ủy, vác ngà voi...tị nạn” nhưng đã làm việc miệt mài, bất kể giờ giấc, ít có đêm nào ngủ được hơn 6 tiếng đồng hồ.

Kỳ Đại hội KSCN vừa rồi, khi gặp nhau không biết Anh 3 Tấn và Anh 5 Hạnh có nhắc lại chuyện cũ Songkhla không, chứ riêng tại hạ khi nhìn thấy hình hai huynh trưởng lại nhớ vô cùng những ngày vừa đặt chân lên trạm đầu của vùng đất tự do. Khi còn học ở trường, nhiều lần được đi thăm viếng các cơ sở Điện lực nên có dịp gặp Anh 5 Đào Hữu Hạnh. Anh 5 Võ Kim Sê, là một huynh trưởng rất thân tình với tại hạ, thường kể chuyện về Anh 5 Hạnh cho nghe.

Gần cuối tháng 3 năm 1980 tại hạ đang ở Rạch Giá để chờ thời cơ ra khơi. Thật bất ngờ, một buổi chiều trời vừa chạng vạng tối chú em rể của tại hạ báo cho biết là “có một anh tự xưng là kỹ sư Hạnh muốn gặp anh hai ở quán cà phê ngoài bến tàu”. Tôi đến gặp anh ngay. Anh em lâu ngày gặp lại rất mừng. Câu chuyện bắt đầu hơi dè dặt nhưng chỉ một lát sau trở nên rất cởi mở vì kín đáo quan sát chung quanh tôi đã hiểu và thán phục sự chu đáo và sáng suốt của anh. Còn gì “kín” và an toàn hơn khi ngồi bàn chuyện vượt biên ở một địa điểm tập nập người qua lại và ngay trước mũi “bò vàng”. Anh cho biết anh xuống miền này là để chuẩn bị một chuyến đi, mọi việc đã gần xong, nếu tôi chưa có chỗ nào dựa thì anh sẽ cho táp tùng. Tôi cũng thực tình kể anh nghe là tôi cũng đang tự đóng một chiếc ghe ở một nơi khuất nẻo, hy vọng mọi việc sẽ xuôi xẻ. Vì ẩn thân ở đây khá lâu tôi biết nhiều đường đi nước bước, nên tôi hứa sẽ yểm trợ khi anh cần đến tôi. Sự xuất hiện bất ngờ cùng với hảo ý của một huynh trưởng Công Nghệ đã gây cho tôi niềm phấn khởi và hy vọng trong lúc đang rất lo lắng cho chuyến mạo hiểm sắp tới. Anh em chia tay và rồi chỉ mấy tuần sau đó tôi quá vui mừng được ra cổng Trại Songkhla đón anh. Anh chỉ mặt tôi mà cười ha hả rồi tiếp tục xăng xái cho bà con sắp hàng theo tôi nhập Trại. Không kịp nghỉ ngơi, ngay hôm sau anh xung phong nhận làm Trưởng ban điện cho Trại. Từ ngày đó, anh xông xáo mọi nơi, mọi lúc để tu bổ, sửa chữa điện cho toàn trại, kể cả những đêm mưa bão anh cũng đội mưa mà đi ...Nhìn hình ảnh của anh ngày Đại hội vừa qua, tôi nhớ lại những ngày anh em cùng chia xẻ công việc “vác ngà voi”. Lúc đó, không có gì cản được bước anh, cứ càn tới, rất hùng dũng và hiên ngang. Bây giờ, hai mươi sáu năm sau, thấy anh vẫn còn đường bệ lẫm, Anh 5 Hạnh ời ! Trước khi tạm chia tay với anh ở bến tàu RG năm nào, có một câu muốn hỏi anh mà mãi nói chuyện nên quên mất. Đó là làm cách nào anh biết tiểu đệ đang “mài” ở RG mà tìm được hay vậy ? Kỳ hội ngộ vừa rồi nếu gặp anh thì chắc anh đã cho biết rồi ! Và nếu tiểu đệ kể cho anh nghe câu chuyện đời xưa từ Anh 5 Sê “Anh em phục Đào Hữu Hạnh lắm. Nó tuổi trẻ tài cao quá Trời !” thì anh có rầy là “nhiều chuyện” không ?!

Tại hạ có hai anh 8 đang định cư ở “Vùng Cà-mau, Florida, đuôi cán chảo xứ Cờ hoa” Anh 8 Phó Quốc Uy và Anh 8 Lê Hoàng Giáo. Anh 8 Quốc-Uy có hẹn tái ngộ ở Đại hội để anh em đấu đĩa cho đã. Tiếng “đấu đĩa” này là của anh, vừa nghe là thấy vui nhộn lên rồi ! Anh là người cao nhất Công Nghệ (cả Trung tâm Phú Thọ chắc chả có ai cao hơn !) danh thủ của cả 3 môn chơi là bóng chuyền, bóng rổ và bóng tròn. Tượng anh chơi bóng rổ và bóng chuyền thì khó có đối thủ rồi. Còn túc cầu, quý huynh đệ còn nhớ không, hồi xưa anh chụp gôn cho đội tuyển Công Nghệ, kính cận buộc dây quàng ra sau gáy, tay chân dài ngoằng của anh xàng xê, quơ tới quơ lui làm cho hàng tiền đạo của đối phương đem banh xuống tới khung thành là thấy hoảng đá hết nổi ! Đàn em 9, 10, 11 khoái anh không chỉ vì các môn thể thao có anh tham gia đã mang lại



hiều huy chương cho Trường mà còn bởi tính tình hào hiệp của anh. Chỗ nào có anh là có tiếng nói rồn rảng và những tràng cười rộn rã. Chuyện gì cũng có anh xung phong đi đầu và luôn luôn bảo vệ cho đàn em trong mọi hoàn cảnh. Với anh, “thằng nào đụng tới Công Nghệ là bỏ bố nó luôn !” Sau cuộc bể dâu, sang Mỹ anh vẫn xông xáo như thuở còn hoa niên, trong nhiều công tác cộng đồng để giúp đỡ đồng hương.

Anh 8 Lê-Hoàng-Giáo và tại hạ đã từng làm việc chung ở Xi-măng Hà Tiên, nhà máy Kiên-lương, trước năm 1975. tuy không cùng một đơn vị nhưng cùng cộng tác rất mật thiết. Tôi bảo trì, sửa chữa máy móc cơ giới cho anh khai thác đá vôi và đất sét. Khi tôi tập tành Trường xưởng Cơ khí thì anh đã là “Ông Chánh” (Chánh Sở) rồi. Thời ấy, nhà máy xi-măng Kiên-lương hoạt động với sản lượng rất cao, nhưng cao cỡ nào anh cũng “chấp” hết !

Cuối năm 1973 anh được chuyển về Phòng chuyên viên ở Trung ương, anh em chia tay nhau từ ngày đó. Gần 33 năm sau, giữa năm 2005, nhờ Website KSCN, chúng tôi tìm lại được nhau trong niềm vui vô bờ. Những điện thư anh gửi cho tôi tuy ngắn nhưng lúc nào cũng đầy ắp tình huynh đệ. Tưởng cũng cần ghi nhớ anh 8 Hoàng-Giáo là người đầu tiên, đã thật mau mắn và hào sảng ủng hộ cho Đặc san và đã ứng trước khá tiền cho Ban tổ chức Đại hội để dàng xoay xở. Gần đến ngày Đại hội Công Nghệ lần đầu tiên ở San Jose, chờ hoài không thấy tên tôi trong danh sách tham dự anh đã đề xướng và nhờ sư đệ Đắc-Ứng, quản gia của Website, gửi cho tôi một email có nội dung : “Anh T. ơi ! Cái này là đề nghị của anh Giáo, ảnh không dám nói nên ‘xúi con nít ăn cứt gà’, biểu tui nói, mong anh đừng tự ái. Anh em rất muốn gặp lại anh và nghĩ là từ Úc qua Mỹ tốn kém lắm, nên muốn phụ một phần chi phí để anh qua dự Đại hội với anh em!” Cánh thư này đã làm cho tôi xúc động đến nghẹn ngào. Đây là một niềm hạnh phúc bất ngờ đến với tôi trong cảnh sống biệt lập, luôn nhớ Thầy, nhớ bạn. Dù có xa cách nhau mấy mươi năm, tuổi đời đã chồng chất với biết bao nhiêu là hệ lụy, nhưng tình đồng môn Công Nghệ trong lòng mọi huynh đệ vẫn đẹp như thế đó !

Anh 9 Nguyễn-Giụ-Hùng là “Chủ báo” Công Nghệ hồi xưa, và tại hạ đã có hân hạnh làm phụ tá cho anh lúc làm báo Xuân cho Trường. Tính tình điềm đạm nhưng rất nghệ sĩ của anh thể hiện qua ngòi bút điêu luyện mà người đọc khó tin anh là dân “kèm búa”. Tại hạ đã dám liều nhận làm Đặc san vì tin cậy là có anh. Anh viết thể loại nào cũng hay. Tôi thích nhất là chuyện phiếm của anh. Tôi tưởng tượng khi viết anh luôn thư thả và ung dung để dắt người đọc đi theo anh, nghe hết chuyện nọ đến chuyện kia một cách thích thú vì lâu lâu anh lại đùa một tí cho vui. Cái lối đùa của anh ý nhị và có duyên khiến ta không khỏi bật cười. Công Nghệ mình nhiều người chỉ mới thường thức văn tài của anh qua Đặc san kỷ niệm 50 năm thành lập Trường vừa ra mắt thôi chứ không biết là anh đã cộng tác với “Bản tin thân hữu Điện lực” mấy năm nay và anh đã được bầu là “cây viết số 1” của Bản tin ấy ! Nếu có thường viếng website KSCN chắc quý huynh đệ thấy cái hình animation đi theo những bài viết của anh 9 Giụ-Hùng, hình một người đang ngồi bàn, vừa viết vừa nhip chân coi bộ sảng khoái quá. Tại hạ khoái cái “icon” này lắm. Đó là sáng tác của Thập tam sư đệ Nguyễn-Đắc-Ứng, quản gia của Website KSCN, để làm biểu hiệu cho anh thì không có gì hợp hơn ! Đặc san vừa in xong là anh đóng thùng gửi cho tôi ngay vì anh biết tôi đang ngóng cổ chờ ! Đại hội chưa kết thúc anh đã vội gửi hình cho tôi xem cho đỡ nhớ anh em ! Tôi thật may mắn có được một người bạn chân tình như Anh 9 Giụ-Hùng.

Nếu không có Thập tam sư đệ Nguyễn-Đắc-Ứng thì làm gì có được những dòng thư tâm tình này, và nếu có viết thì biết gửi cho ai ?! Thầy Trần-Kiem-Cảnh đã thay mặt cho Ban Giám-đốc và toàn thể KSCN trao tặng một món quà thật xứng đáng với công lao của sư đệ đã giúp cho anh em Công Nghệ tìm được lại nhau và sau đó chúng ta có Đặc san, Đại hội và “Hội Ái hữu”



sắp ra đời... Được huynh đệ đặt cho nhiều biệt danh lắm, “Quản gia Website”, “Thập tam thái bảo”, “Thiết thạch đại phu”, “Thiết thạch tướng quân”, “Thiết bì....gì gì đó, quên rồi !”..... có lẽ vì sư đệ có thật nhiều tài mà chắc tại hạ không cần kể ra đây vì anh em biết cả rồi. Bàn về khả năng của dân Công Nghệ không khéo sẽ khiến cho thiên hạ dị nghị, nhưng tại hạ lúc nào cũng thấy cảm khái khi kể cho võ lâm đồng đạo nghe những thành tích của huynh đệ đồng môn ở khắp nơi. Tài của Thập tam sư đệ Đắc-Ứng đã mang lại lợi ích lớn lao cho anh em Công Nghệ để biến giấc mơ nổi lại vòng tay thành hiện thực. Tuy chưa gặp mặt nhau lần nào nhưng tại hạ và sư đệ Đắc-Ứng đã có được sự thân tình nhờ những hoạt động website và báo chí. Chính sư đệ đã mang đến cho tại hạ cảm giác gần gũi với anh em để cùng chia sẻ công việc chung. Rất tiếc là kỳ Đại hội vừa rồi tại hạ không tham dự được ! Xin hẹn kỳ tới, để tại hạ được bắt tay trái với “Thiết thạch đại phu” vì tại hạ biết sư đệ là một cựu Hướng đạo. Bạn hiền ơi ! Thỉnh thoảng tại hạ lại có ý nghĩ là hình như dân Công Nghệ mình và Hướng đạo về tác phong có vài điểm giống nhau ? Có huynh đệ nào nghĩ như tại hạ không?. Thôi để khi gặp Thầy Cảnh và sư đệ Đắc-Ứng rồi Thầy trò sẽ bàn lại xem sao!

Thập thất sư đệ Nguyễn-Thái-Vinh, tự “uncle Vinh”, tự “Nhậm Giáo chủ”, tự “Người đàn ông hoàng” là cây viết trẻ nhất trong Ban biên tập Đặc san nhưng đa tài không kém “Thập tam thái bảo”. Sư đệ cũng là cây viết mạnh nhất của Website KSCN. Cho đến khi tại hạ viết những dòng chữ này thì “uncle Vinh” đã đóng góp số bài viết ở nhiều dạng khác nhau là 573, cao nhất, so với 510 của “Quản gia”. Những bài ký và tường thuật của sư đệ Thái-Vinh tràn đầy những hình ảnh cùng với lối hành văn trào lộng đã làm cho mọi người say mê. Văn của Thập thất sư đệ cũng có duyên như nụ cười trong hình chụp vậy. Có nhiều bài tại hạ đọc nhiều lần không chán. Ta biết, cùng với “Mộng cô nương” (người đẹp Mộng-Lan của người đàn ông hoàng) Nhậm Giáo chủ đã lâu nay tung hoành suốt dãy Giang Nam, Giang Bắc và tiếng hát mượt mà cùng tiếng tiêu mê hồn của đôi uyên ương tài hoa đã vang xa đến tận Miệt dưới này đây! Có lần anh 9 Giụ-Hùng hỏi “Nhậm Giáo chủ” là gì mà coi bộ Thái-Vinh thích thú thế !?” Tại hạ lờ luôn vì khó trả lời quá! Thói thường, dân mê truyện chưởng khi nhận cho mình một danh xưng người ta hay chọn những thứ nghe hay hay như “hiệp khách”, “quân tử”.... hay tẻ lắm là “tệ chức” chứ có ai lại tự xưng là “Giáo chủ Ma giáo”. “Nhậm lão đệ” muốn tự trào chăng ? Chắc không phải ! Hay là khinh thế ngạo vật? Tại hạ cũng không cho là như thế ! Bây giờ, nếu có người nói với Nhậm lão đệ như thế này : “Ta suốt đời thù ghét những gì giả trá, luôn tìm cách xa lánh những tên giả hình, giả nhân giả nghĩa, trước mặt thì đãi bôi, sau lưng thì rình đâm anh em những nhát trí mạng ! Và ta cũng sẵn lòng hãm mộ những kẻ bị người đời cho là Ma giáo nhưng đối với bằng hữu thì một lòng trung nghĩa, xả thân giúp người hoạn nạn..” thì lão đệ có thấy tâm đắc và xem người đó là tri kỷ hay không ? Nếu sư đệ trả lời là “có” thì anh em sẽ hiểu tại sao lại có “Nhậm Giáo chủ” NTVinh ! Trong cõi đời ô trọc này, tìm được một người bạn dám trải lòng ra để sống chân thật với bằng hữu thật không phải dễ ! Có phải thế không ? Nhậm lão đệ ơi ! Thuở thiếu thời ta có học lóm được vài ngón cầm nhưng công lực còn non nớt quá, chắc ta phải xuống núi tìm danh sư luyện tập thêm để khi hội ngộ ta sẽ cùng lão đệ hợp tấu hảo khúc “Tiểu ngạo giang hồ”. Có nên chăng?

Thư đã quá dài rồi nhưng vẫn “bắt tạt ngôn”. Tại hạ còn nhiều tâm tình chưa cạn tỏ, xin hẹn thư sau sẽ nói tiếp. Kính chúc Quý Thầy Cô, quý huynh trưởng và các bạn cùng quý quyến dồi dào sức khỏe, thân tâm thường an lạc.

Tây Úc, mùa đông, tháng 6/2006.

Mai Xuân Thành CN10



57 năm Công Nghệ 12

Trần Ngọc Dũng, CN12

Vào website KSCN xem danh sách Công Nghệ khóa 12 thì thấy có 31 sinh viên. Sao lại có con số này? sao không là 30? hay 32? Nhớ lại khi thi vào Trường Quốc Gia Kỹ Sư Công Nghệ năm 1967 thì Trường nhận 32 sinh viên trong đó có 16 từ các trường Trung Học Kỹ Thuật (có lẽ tất cả từ trường THPT Cao Thắng) và 16 từ các trường Trung Học Phổ Thông, và năm đó Trường cũng nhận thêm hai anh sĩ quan bên Quân Đội nên tổng số sinh viên là 34. Nhập học không bao lâu thì bạn Vương Đức Hậu sang học Y Khoa vì Hậu đậu cả hai bên. Khi tôi hỏi Hậu sao bây giờ lại chọn Y thì Hậu tâm sự rằng “nhà có người anh đang học Kỹ Sư Công Chánh nên gia đình muốn Hậu học Y Khoa để có bác sĩ trong nhà”; vì vậy nên số sinh viên lúc bấy giờ là 33. Sau biến cố Tết Mậu Thân 1968 thì hai bạn Nguyễn Đình Âm và Hồ Tuấn Đức nhập ngũ nên CN12 chỉ còn 31 sinh viên.

CN12 có những đặc điểm sau đây:

- Lần đầu tiên Lễ Nhập Môn có Thần Công Nghệ do anh Hồ Phụng (CN10) đóng.
- Bị vụ Cộng sản Hà nội vi phạm thỏa ước ngưng chiến, tấn công vào khắp các thành phố trong Tết Mậu Thân nên cả Thầy lẫn trò không được ăn Tết trọn vẹn mà phải đi canh gác thành phố trong dịp Tết
- CN12 mới vào học có mấy tháng thì phải đi “quân sự học đường” cả tháng trời ở Quang Trung
- Hè 1968 thì CN12 được đi cắm trại ở đảo Bích Đàm (ngoài khơi Nha Trang), một chương trình du ngoạn đặc biệt do Trung Tâm Quốc Gia Kỹ Thuật Phú Thọ và Hải Quân VNCH phối hợp tổ chức.

Có thể nói trong 16 khóa KSCN ra trường trước 30/4/75 thì khóa 12 kém may mắn nhất. Chỉ có 13 CN12 ra đi và đến được bến bờ tự do là Công, Đức, anh Hiệp, Mỹ, Nhân, Phát, anh Tấn, Thành, Thắng, Thông, Tuy, Việt và tôi; chỉ hơn một phần ba lớp. Lê Hữu Tí thì không bị kẹt lại mà cũng không “ra đi đến bến bờ tự do” nên không biết nên xếp vào loại nào. Thêm vào đó là Phạm Đăng Khoa mất sớm, chỉ vài tháng sau ngày mất miền Nam, và sự ra đi của Khoa có nhiều nghi vấn, bí ẩn. Mời đọc lại bài “Tuởng niệm Phạm Đăng Khoa CN12, một kỹ sư trẻ tài năng” đăng trên Đặc San số 5, trang 56, phát hành năm 2013 để biết thêm về Khoa. Ngày đầu ở CN tôi không có bạn nên thấy lạc lõng, một số khác dân Phổ thông cũng vậy; trong khi đó dân Kỹ thuật hầu như quen nhau hết vì cùng xuất thân từ trường Cao Thắng. Xuống xưởng tôi càng thấy bơ vơ hơn vì mình chẳng biết gì về máy móc, nhìn những bạn bên Kỹ thuật xử dụng các máy trong xưởng rất thành thạo tôi thấy mình sẽ phải đối đầu với nhiều khó khăn trong những ngày học dưới xưởng. Có những



việc trông rất dễ như dưa, nhưng khi thực hành mới thấy khó. Lần đầu thực tập môn này tôi dưa một miếng sắt gần 3 giờ đồng hồ, mỗi cả hai tay mà mặt miếng sắt vẫn không phẳng.

Rồi những ngày học cũng qua mau, nỗi lo của tôi về những giờ dưới xưởng cũng bớt dần, và thay vì lo ngại tôi lại thích những ngày thực tập ở xưởng. Một ngày nọ thực tập máy tiện, tôi vất vả cả ngày mà chẳng làm được món gì ra hồn, nhìn thấy Nguyễn Xuân Mỹ tiện một cái “cup” nho nhỏ tôi liền sang xem và trầm trồ khen, khi đưa lại cho Mỹ thì hắn hỏi:

- mày có thích không?

- thích chứ

- cho mày đó

tôi sung sướng lấy ngay.

Biển cố Mậu Thân đã làm cho đời sống sinh viên thay đổi, buổi tối phải đi canh gác thành phố, và chương trình học bị xáo trộn, phải ngưng học một thời gian để đi học tập quân sự. Có lẽ vì vậy mà anh em trong lớp đã nhanh chóng trở nên thân thiết.

Mùa Hè 1968 Trung Tâm QGKT và Hải Quân VNCH phối hợp tổ chức Trại Hè ở đảo Bích Đàm, ngoài khơi bờ biển Nha Trang. Hải Quân VN giúp chuyên chở sinh viên ở Sài Gòn ra ngoài đó và trở về; một số CN12 tham dự trong đó có Tài, Tuy và tôi (không biết có Lộc và bạn nào khác không). Mục đích của Trại Hè này là để sinh viên làm quen với cuộc sống thiếu tiện nghi nơi núi rừng. Có lẽ biển cố Mậu Thân đã đưa đến viễn ảnh một cuộc chiến mở rộng và trong tương lai sinh viên cần phải trực tiếp tham gia nên Trại Hè Bích Đàm là một chuẩn bị để sinh viên thích nghi với đời sống quân nhân. Ngồi trên chiến hạm HQ-302 từ Sài Gòn ra đảo Bích Đàm hầu hết đám sinh viên đều say sóng nên đến nơi bạn nào cũng ngất ngư, có bạn còn ói mửa trên tàu trong khi đó đám thủy thủ vẫn đi lại làm việc tỉnh bơ như ở trên đất liền. Đó là lần đầu tiên tôi đi tàu trên biển và không ngờ chuyến đi đó trở thành lần thực tập duy nhất trước khi vượt biển tìm tự do.



Trái: Trại Hè Bích Đàm 1968

Khóa CN12 có một số giáo sư mới tốt nghiệp ở ngoại quốc về dạy nên rất trẻ như Thầy Nguyễn Hoàng Sang (Cơ Học Lưu Chất), Thầy Nguyễn Đôn Phú (Sức Chịu Vật Liệu), Thầy Vũ Trọng Khởi (Nghiên Cứu Cơ Phận); tuy nhiên những Thầy này soạn bài chu đáo, giảng giải rõ ràng nên tuy môn học khô

khan mà sinh viên vẫn thích. Phần nhiều giáo sư có đi làm thêm ở các công ty nên thỉnh thoảng có những giờ Thầy bận công việc không đến được, trong trường hợp đó thì một số sinh viên gương mẫu tìm chỗ đọc sách, có bạn nhà gần thì về nhà, còn đám ở xa và ham chơi như tôi thì kéo nhau qua quán cà phê ở cuối con đường ngay trước cổng Trung Tâm để nhâm nhi cà phê, hút thuốc, kể chuyện tiểu lâm và đầu lảo; trong đám này thường có Diện, Khôi, Mỹ, Nhân, Phát, Trung, Tuy, Tư, Vân và tôi. Chuyện tiểu lâm “ba điều ước” của Tuy vừa vui vừa triết lý nhưng không tiện kể ra đây vì nó không “thanh”, tôi chắc nhiều bạn CN12 còn nhớ, nếu bạn nào quên mà muốn nghe lại thì phone tôi. Tụi tôi là dân hút thuốc tãi tử nên thằng có thằng không, có đứa thì lần này có lần sau không; tình trạng này làm cho tụi tôi phải hút “chùa” lẫn nhau, riết rồi cũng có thằng chùa hơi nhiều nên một ngày nọ Hồ Văn Nhân tìm ra một bài thơ tả oán tình trạng hút thuốc chùa như sau:

*Xuân Hạ Thu Đông có bốn mùa
Thuốc thì chịu hút chẳng chịu mua
Thấy ai hút thuốc xề xề tới
Một điếu hút liền điếu secours*

Nhân nói xong thì cười hề hề và cả bọn cười theo.

Tháng 3 năm 1969 Vũ Văn Thành rủ tôi đi tập thể dục, có lẽ vì thấy tôi không chơi môn thể thao nào ngoài bóng bàn. Nghĩ đến việc phải dậy sớm hơn cả giờ trước khi đi học tôi thấy mình không kham nổi nên từ chối nhưng Thành thuyết phục, và tôi đã “xiêu lòng”. Phòng tập thể dục nằm trên đường Phan Đình Phùng, nơi đây có đầy đủ dụng cụ cho tất cả mọi người, từ sơ khởi như tôi đến các lực sĩ thứ thiệt. Thành và tôi gặp nhau ở đó, Thành chỉ vẽ cho tôi những cách tập nhẹ, phù hợp với cái cơ thể “cường tráng” của tôi rồi Thành mới đi tập, xong thì mỗi đứa ăn một trái chuối trước khi đến trường. Thành còn là cao thủ bóng bàn, vô địch ở Trung Tâm, nên Thành cũng chỉ dẫn cho tôi về môn này. Hai năm cuối thì hầu như cả lớp học chăm hơn, và gần ngày thi cuối năm thì một nhóm nhỏ của tụi tôi hay tụ họp ở nhà Nhân để học chung. Nhà Nhân rộng và gia đình Nhân coi tụi tôi như con cháu nên đến học chung ở đó rất thoải mái.

Sang năm thứ Tư thì trường lớp Diện, một trưởng lớp được hầu hết anh em quý mến và có uy tín, được bầu làm Chủ tịch Ban đại diện Trường Quốc Gia Kỹ Sư Công Nghệ (Trường) nên Diện còn có thêm một nhiệm vụ khá quan trọng là đại diện cho Trường để tham gia các sinh hoạt của Tổng Hội Sinh Viên Sài Gòn (Tổng hội). Năm ấy Tổng hội có 16 phân khoa, trong đó Trung Tâm Quốc Gia Kỹ Thuật (Trung tâm) có 5 phân khoa là Công Nghệ, Công Chánh, Điện, Hàng Hải và Hóa Học. Chủ tịch Ban đại diện Trường Kỹ Sư Hóa Học là anh Lê Văn Tĩnh ra tranh cử Chủ tịch Tổng hội, đối đầu với đương kim Chủ tịch Huỳnh Tấn Mẫm (HTM). Cuộc vận động tranh cử cũng khá sôi nổi. Diện và tôi rất thân nhau nên khi bầu Chủ tịch BDD Tổng hội năm ấy thì tôi có đi dự. Cuộc bầu cử diễn ra ở trường Nông Lâm Súc, có tất cả là 16 phiếu bầu do đại diện của 16 phân khoa bỏ phiếu kín, và mọi chuyện đều tiến triển tốt đẹp cho đến phần khai phiếu. Khi Ban Tổ chức Bầu cử



(BTC) công bố lá phiếu thứ 13 thì liên danh anh Lê Văn Tĩnh đạt được 9 phiếu và ngay lập tức nhiều tên côn đồ trong phòng bầu cử nhảy lên sân khấu đánh BTC, một số anh trong BTC bị thương và các anh em khác trong BTC phải bỏ chạy, sau đó HTM tuyên bố cuộc bầu cử bất thành và sẽ tổ chức bầu lại.

Theo thông lệ, năm mới sắp đến thì Trường ra tờ báo Xuân. Vào dịp Tết Tân Hợi 1971 chủ tịch Diện đề cử tôi làm Trưởng ban Báo chí để lo tờ Giai Phẩm Xuân Công Nghệ (XCN) 71. Diện chọn tôi không phải vì viết văn hay mà vì chẳng có thằng nào chịu vác ngà voi ở năm cuối nên “đi” thằng bạn thân là ăn chắc. Khởi đầu thì tôi tìm đọc vài tờ báo Xuân của mấy khóa trước để có ý niệm về nội dung và hình thức, rồi năn nỉ các bạn viết bài và phụ giúp việc ấn loát, đi xin tiền. Vì XCN là tờ báo chung của Trường nên có sự tham gia của các khóa 13, 14 và 15. Chi phí để in tờ báo cỡ 100 trang vào khoảng 12 đến 15 ngàn nên tìm cho đủ số tiền này là cả một vấn đề, các đàn anh thường chỉ cho một vài trăm, có anh hảo tâm và thương đàn em lắm thì cho 500 nên phải đến các công ty xin thêm. Làm cái việc đi hành khất này thì chán và mắc cỡ nên năn nỉ lắm mới có bạn giúp và hầu hết chỉ muốn đi xin đàn anh, chẳng ai chịu đi xin ở các công ty nên tôi phải lãnh phần này. Làm báo Xuân cho Trường tuy mất nhiều thì giờ và vất vả nhưng bù lại cũng có những điều thú vị và những kỷ niệm đáng nhớ. Lần đầu tiên ra quân đi xin tiền tôi đến công ty làm dây điện ở đường Trương Minh Ký, trước khi bước vào tôi băng khuâng và lo âu, không ngờ khi vào gặp cô thư ký trẻ thì được ân cần tiếp đón, mời ngồi rồi kêu cô thư ký bên cạnh (cũng trẻ) đi vào trình ông Giám đốc còn cô ta thì tiếp chuyện với tôi. Rồi nơi này tôi đến Vikyno, được gặp ông Tổng Giám Đốc trò chuyện về công ty và nhu cầu tuyển dụng sau khi ra trường. Rồi Vikyno tôi sung sướng lắm vì được tiền làm báo, được biết thêm về kỹ nghệ nông cơ và có hy vọng được nhận vào đây sau khi tốt nghiệp. Nơi kế đến là Vinapro và nơi đây đã kết thúc chương trình xin tiền làm báo vì ông Tổng Giám Đốc ký cho cái cheque 15 ngàn! Sau khi kết thúc chương trình xin tiền thì tôi được nổi tiếng không phải vì chuyện làm báo mà vì được phong chức “lãnh tụ cái bang”.

Tiền bạc rủng rinh và bài viết đầy đủ như dự tính nên Giai Phẩm Xuân Công Nghệ 71 ra mắt đúng thời hạn. Đó là lần đầu tiên tôi viết báo và đóng góp hai bài: “Hòa Bình Không Bao Giờ Có Thật” (chính trị/thời sự) và “Đúc Ngọc” (chuyện ngắn).

Sau khi tốt nghiệp tôi ra làm việc ở Sicovina Đà Nẵng. Gần cuối năm 1971 tôi rời Sicovina sang VECCO thì ngạc nhiên và mừng vui khi biết Vũ Văn Thành cũng làm cho VECCO và khi ấy Thành là Trưởng Khu VECCO Nha Trang. Nhận việc VECCO chừng một tháng thì tôi được cử ra điều hành Khu VECCO Đà Nẵng. Tuy hai địa phương làm việc ở hai nơi nhưng mỗi năm cũng gặp nhau năm ba lần nhờ những buổi họp công ty.

Cuộc chiến kết thúc trong sự uất nghẹn của cả nước và sau ngày Quốc Hận 30/4 thì tang thương bao phủ miền Nam. Những ngày cuối tháng 4/75 tôi cố tìm cách ra đi nhưng không thành. Sáng 30/4/75 tôi lang thang trên đường Võ Di Nguy mà không biết mình đi về đâu;



hình ảnh người lính đội nón cối, đi dép cao su báo cho tôi biết một thực tại phũ phàng và một tương lai vô cùng u ám!

Tin Khoa ra đi một cách bí ẩn trong ngày đi làm thủy lợi là một cái tang lớn và quá bất ngờ với CN12, chỉ mới có vài tháng thôi mà CN12 đã mất đi một người bạn. Khoa cao lớn, khỏe mạnh, tánh tình cương trực nên Khoa hay nói thẳng, nói thực mà không sợ phiền lòng người khác, và Khoa tốt với bạn bè, hay che chở cho bạn mỗi khi đụng chuyện với bên ngoài. Một lần nọ CN và Điện đấu bóng chuyền, sinh viên 2 trường ra xem để cổ vũ cho đội nhà, trong lúc hăng hái cổ vũ tôi chọc quê đội banh Điện nên một chàng sinh viên Điện xông tới đòi đánh, Khoa đứng gần tôi liền chỉ vào mặt anh ta và nói “mày đụng tới thằng Đồng tao bẻ xương mày”; thấy Khoa vừa to con vừa nói một cách quả quyết với nét mặt giận dữ nên anh ta liền im lặng trong cay đắng và bỏ đi, và tôi thì tùm tùm cười.

Sau khi VC chiếm miền Nam thì hình như không có CN12 nào gặp lại Danh nên không biết Danh sinh sống ra sao. Tôi nhớ đến Danh như một người bạn hiền hòa, vui vẻ tuy ít khi đi chơi chung hay đấu láo với tôi. Mãi đến đầu năm 2018 thì Mỹ cho tôi hay là Danh đã qua đời ở VN vì Mỹ có nói chuyện qua điện thoại với ái nữ của Danh ở Houston.

Giữa tháng 4/1979 tôi đi vượt biển trên một chiếc tàu bị hải tặc cướp một lần và sau đó bị rượt đuổi nhiều lần trên vịnh Thái Lan, cuối cùng thì may mắn được một tàu buôn Thái Lan (tàu Kua Koon) cứu và chở về Bangkok. Khi tàu cập bến thì vị thuyền trưởng bị chính phủ Thái bắt giam, thủy thủ đoàn bị giải tán, tàu bị neo giữa sông và bị cô lập mãi cho đến khi LHQ nhận gán hết thuyền nhân. Ngày hôm sau thì phái đoàn của Cao Ủy LHQ đến, một nhân viên trong phái đoàn này là chị Thúy, người Việt làm cho World Vision, đã giúp chúng tôi nhắn tin về nhà và đến thân nhân ở ngoại quốc. Nhân cơ hội đó tôi có nhờ chị liên lạc với Lê Hữu Tí và chị nhận lời. Ba ngày sau chị trở lại đưa cho tôi lá thư rất ngắn của Tí trong đó có ít dòng chúc mừng tôi đã đi được và mong tôi sớm được định cư nhưng không đề cập đến chuyện gặp nhau. Hơn ba tuần sống trên chiếc tàu Kua Koon neo giữa sông Bangkok tôi không nhận được tin gì của Tí. Tôi hồi tưởng lại những ngày học chung ở Phú Thọ và lần cuối gặp Tí ở Sơn Trà vào mùa Hè 1973, khi ấy Tí vừa xong Master còn tôi thì đang làm Trưởng Khu VECCO Đà Nẵng; Tí về thăm gia đình và ghé thăm tôi, cuộc gặp gỡ thật vui và thân mật. Gần sáu năm sau mọi chuyện đã đổi thay. Không thấy tin gì thêm về Tí tôi cũng buồn lòng nhưng ngẫm lại “sông có khúc, người có lúc” nên tôi không trông tin của Tí nữa. Cũng trong thời gian này tôi được phái đoàn Canada phỏng vấn, và có một điều hơi bất thường là ngoài những cuộc phỏng vấn cả gia đình như thường lệ thì tôi và bà xã bị họ tách riêng hai lần để phỏng vấn, hình như họ nghi ngờ điều gì về tôi vì chuyện tách riêng này chỉ xảy ra cho tôi mà thôi. Hai lần phỏng vấn đặc biệt này đã làm tôi lo ngại rất nhiều vì có nguy cơ tôi bị từ chối.

Ngày 9 tháng 5/1979 những người được Canada nhận (trong đó có tôi) dọn sang trại chuyển tiếp ở Bangkok để lo thủ tục giấy tờ và khám sức khỏe. Một tuần sau thì chị Thúy có việc đến trại, chị ghé thăm tôi và khi biết Tí không liên lạc với tôi thì chị hỏi tôi có

muốn điện thoại cho Tí không. Tôi cũng muốn thử một lần cuối nên xin chị số phone của Tí. Tối hôm đó tôi gọi, Tí bắt phone, ngoài giọng của Tí tôi còn nghe tiếng khóc của trẻ thơ, khi ấy Tí vừa mới có con đầu lòng. Cũng với lời lẽ nhã nhặn như lúc còn đi học nhưng cuộc nói chuyện không còn thân thiết mà có vẻ ngại ngùng, và Tí cũng không giải thích vì sao không muốn gặp tôi. Lần sau chị Thúy đến trại, ghé tôi hỏi thăm có gọi được Tí không, tôi cho hay là có nói chuyện với Tí mấy phút nhưng sẽ không gặp nhau.

Đầu tháng 6/79, đúng một tháng rưỡi kể từ khi rời Việt Nam đi vượt biển, tôi đến định cư ở Montreal, Canada. Sau khi đã trở lại nghề cũ và ổn định công việc thì tôi dự tính đi thăm các bạn CN12 ở hải ngoại. Cuối năm 1985 tôi mới gặp một CN12 là Hà Văn Thông ở Toronto, Canada. Mừng được gặp lại CN12 ở gần (chừng 100 km) và gặp thêm một ít CN ở Toronto nên hàng năm chúng tôi gặp nhau nhiều lần.

Tháng 1/1996, trong chuyến đi công tác ở Itzehoe, Germany tôi báo tin cho Thành biết nên Thành ra đón tôi ở phi trường Hamburg, hôm ấy có anh Phạm Quốc Cường, CN10. Mùa Đông bên Germany tuy ấm hơn Canada nhưng gió nhiều nên rất buốt giá, sợ tôi không cẩn thận, ăn mặc phong phanh nên Thành mang cho tôi một chiếc khăn choàng khá ấm, nhờ vậy mà tôi chịu đựng được những cơn gió lạnh nghiệt ngã trong một tuần ở Itzehoe. Chuyến đi công tác đó chỉ có một điều làm tôi hối tiếc là không có thì giờ đến thăm nhà Thành.

Hơn mười năm sau, tháng 6/2006 tôi trở lại công tác ở Itzehoe và lần này tôi sắp xếp chương trình để có một cuối tuần đi thăm Thành. Tôi nhờ công ty mua vé xe điện khứ hồi Itzehoe - Hamburg, chiều thứ Sáu tôi về sớm rồi lấy taxi ra trạm xe, khi đến ga Hamburg thì Thành và bà xã (chị Tuyết) đã có ở đó. Từ Hamburg về nhà Thành khoảng 130 km (đi về hướng Tây Bắc), lái xe mất 2 giờ. Thành ở Cuxhaven, một thành phố xinh đẹp nằm trên bờ biển Wadden Sea. Thành cũng vượt biên năm 1979, sau tôi vài tháng nên hai đứa tôi mừng vui vô cùng khi có được một cuối tuần với nhau.

Trưa Chủ Nhật, vợ chồng Thành đưa tôi ra ga Hamburg bằng xe điện để có thêm thì giờ trò chuyện. Khi gặp lại vui bao nhiêu thì lúc chia tay buồn bấy nhiêu, tôi thiết tha mời vợ chồng Thành sang Canada một chuyến, Thành nhận lời nhưng cuối cùng Thành không sang Canada được.

Năm 1993 tôi có đến thăm Nguyễn Vĩnh Tuy ở Ottawa khi Tuy mới sang Canada. Có thêm bạn CN12 ở tương đối gần (khoảng 500 km) tôi mừng lắm. Hè 2007 Nguyễn Xuân Mỹ ở Houston, Texas qua thăm, tôi mời Tuy đến nên cả ba cặp chúng tôi có một cuộc hội ngộ thật tuyệt vời. Giữa tháng 8/2008 Tuy tham dự Đại Hội 3 KSCN ở Totonto và ở nhà tôi chơi ít hôm thật vui. Hè 2009 tôi đến Ottawa dự đám cưới ái nữ của Tuy, đó là lần cuối tôi gặp Tuy.

Năm 2000 tôi sang Los Angeles lần đầu nên có thăm Mai Thành Công, Võ Văn Đức và Hồ Văn Nhân sau hơn 29 năm xa nhau từ lúc ra trường. Đức mời tôi về nhà dùng cơm và



trò chuyện rất vui. Hôm sau Công và tôi đi San Jose vì tôi muốn đi thăm người cháu vợ. Khi Công đến đón tôi với một chiếc xe khá mới, tôi trầm trồ:

-mày có hai xe, ngon lành quá!

-xe này tao thuê để đưa mày đi cho an toàn

Tôi rất cảm động khi thấy Công lo cho tôi quá chu đáo như vậy.

Lần cuối gặp lại Công vào dịp ĐHKSCN kỳ 5 ở Little Saigon năm 2011.

Tôi cũng có gặp Võ Tấn Phát trong những lần đi California, lần cuối là năm 2011, khi ấy có Mai Thành Công, Hồ Văn Nhân và anh Cao Xuân Tấn.

Năm 2002 tôi đi Houston thăm Nguyễn Xuân Mỹ và ở chơi với Mỹ ít hôm. Mỹ cho vợ chồng tôi ngủ ở master bedroom, tụi tôi xin một căn phòng nhỏ nhỏ nhưng Mỹ nói “tụi mày đi xa, mỗi một nên ở phòng này cho dễ ngủ”, một nghĩa cử rất đẹp thể hiện một tình bạn thắm thiết làm tôi ghi nhớ mãi. Tuy Mỹ và tôi ở cách nhau khá xa nhưng có nhiều dịp gặp nhau; năm 2007 Mỹ sang Canada thăm tôi, năm 2014 tôi ghé thăm Mỹ sau chuyến đi cruise Alaska do Hội tổ chức, năm 2015 gặp lại Mỹ ở ĐHKSCN Kỳ 7 ở Chicago. Trong chuyến đi Houston năm 2002 tôi có gặp Võ Duy Thắng trong buổi tiệc do một người bạn VECCO tổ chức, sau đó không có tin tức gì về Thắng nữa.

Lương Vinh Quốc Việt đã đến thăm tôi nhiều lần, nhưng vì Việt ở quá xa nên mãi đến tháng 10 năm 2013 tôi mới bay qua Sydney thăm Việt và anh Phạm Khắc Hiệp. Việt nghỉ làm việc một tuần để đưa vợ chồng tôi đi thăm các thắng cảnh ở Sydney, đó là thời gian lâu nhất tôi được đi chơi với CN12 ở hải ngoại. Sự tiếp đón ân cần của Việt đã làm cho tôi vô cùng cảm động. Cũng trong chuyến đi này tôi gặp Đoàn Thành Trung.

Sau hơn 57 năm đã có 10 CN12 vĩnh viễn ra đi, đó là các bạn sau đây:

- Mai Thành Công: năm 2016
- Nguyễn Khoa Danh: không biết năm nào
- Phạm Đăng Khoa: năm 1975
- Lê Đại Lộc: năm 2023
- Nguyễn Xuân Mỹ: năm 2018
- Võ Tấn Phát: năm 2020
- Phạm Đắc Tài: năm 2005
- Vũ Văn Thành: năm 2014
- Nguyễn Văn Tư: năm 2017
- Nguyễn Vĩnh Tuy: năm 2009

Có hai CN12 không rõ số phận ra sao là Võ Duy Thắng và Châu Há Tử.

Tôi luôn luôn trân trọng ghi ơn Trường Quốc Gia Kỹ Sư Công Nghệ và các vị Giáo Sư đã truyền cho tôi những kiến thức kỹ thuật cần thiết cho cuộc sống, nhờ đó tôi trở thành một người hữu dụng cho xã hội, ở trong nước cũng như ở hải ngoại.



KSCN12 (1971)

Trần Ngọc Đông, CN12

Kỹ Sư Công Nghệ San Jose

Kỹ Sư Công Nghệ San Jose
Văn tài, thi phú thấy mà mê
Giữ Hùng khảo cứu hay, xúc tích
Nguyễn Sáu thi tài khỏi chỗ chê
Trung Ngạn nhà thơ hay của thợ
Vườn hoa nghệ thuật nở sum suê
Và thêm mỗi tình Công Nghệ cũ
Đến với Jose, chẳng muốn về



Đỗ Hồ CN11

*Ai cho Công Nghệ là khô khan,
Thi phú, văn chương thấy ngập tràn.
Vui buồn gì cũng làm thơ được,
Chỉ chuyện ăn trưa, lăm kê bàn...*

Nguyễn Sáu CN6



Khách thăm Công Nghệ San Jose
Tài giỏi, hiền lành ai cũng mê
Giúp bạn khi cần, không ngại khó
Ân cần, chu đáo ... khỏi chỗ chê
Xong nợ áo cơm trong kiếp thợ
Vợ chồng đây đó thật sum xuê
Hâm nóng mỗi tình Công Nghệ cũ
Khách gieo lưu luyến lúc đi về.

Nguyễn Trung Ngạn CN15

Cao Tuổi hay Già

Làm thế nào mà khi về hưu, một số người chỉ đơn thuần là trở thành “cao tuổi” thôi, trong khi người khác thì thành “già” ? Là bởi vì cao tuổi khác với già...

Trong khi người cao tuổi chơi thể thao, đi du lịch, thì người già lại nghỉ ngơi, thụ động nằm 1 chỗ.

Trong khi người cao tuổi có tình yêu để cho, thì người già lại tích lũy lòng ganh tỵ và oán hờn.

Trong khi người cao tuổi có những dự tính cho tương lai, thì người già luyến tiếc quá khứ.

Trong khi quyền nhật ký của người cao tuổi gồm toàn là những “ngày mai”, thì quyền nhật ký của người già chỉ chứa những “ngày hôm qua”.

Trong khi người cao tuổi thích những ngày sắp tới, thì người già đau khổ với những ngày ít ỏi còn lại của mình.

Trong khi người cao tuổi có những giấc chiêm bao đẹp khi ngủ, thì người già lại gặp những cơn ác mộng.

Có thể chúng ta cao tuổi, nhưng chúng ta không già bởi chúng ta còn có nhiều tình yêu, nhiều dự tính để thực hiện, và lắm thứ để làm. Bởi chúng ta không mong muốn già đi.

Dù thế nào đi nữa, đó là cái mà tôi muốn chúc bạn trong những năm tháng sắp tới!

Vô Danh

(*dhth sưu tầm*)





















Cô Chăn Vịt và Cậu Thư Sinh



Trần Phố Hội

Hôm đó là ngày cuối của lớp Ba, ngày chia tay sau một niên học. Khác với hai lần chia tay của hai năm trước, lần này trở lại trường sau ba tháng Hè chỉ có con Duyên và thằng Vinh. Đời học sinh của con Thoa đến đây là hết, sau ngày này thì Thoa sẽ ở nhà phụ cha mẹ làm đủ thứ việc của một con bé nghèo ở thôn quê.

Thoa là con bé xinh xắn, vui vẻ và thông minh, rất thông minh! Tất cả những câu hỏi của thầy nó đều trả lời được, có khi nó đặt câu hỏi thầy không trả lời nổi. Thoa đứng nhất lớp suốt ba năm qua, Vinh thuộc loại học giỏi nhưng cố gắng lắm cũng chỉ đứng hạng nhì. Duyên thì thuộc loại trung bình trong lớp nhưng cha mẹ của nó giàu nhất trong vùng.

Đa số học trò thấy vui sướng khi được nghỉ Hè vì khỏi phải học bài và được rong chơi với bạn nhưng Thoa thì không được như vậy, nó làm việc quần quật suốt ngày mà còn bị la rầy. Ngoài một ít việc nó đã biết như lượm củi, hái rau, nhổ cỏ ngoài ruộng, mót lúa v.v... nay nó phải học những việc mới như nấu nước chè, nấu cơm, xắt chuối cây để nấu cám heo, cấy lúa, theo cha vào núi chặt củi. Nhiều người trong làng thấy nó cực như vậy thì thương xót lắm nhưng nó thì lúc nào cũng vui vẻ, có lẽ nó còn quá nhỏ để thấy cái khổ của cuộc đời.

Lên lớp Nhì thì Vinh và Duyên thân thiết hơn, ngày nào cũng đi về với nhau. Không có con Thoa nên Vinh đứng đầu lớp, và Duyên hay nhờ Vinh hướng dẫn bài vở. Rồi hai năm học qua nhanh, Vinh và Duyên không có dịp gặp lại Thoa và không còn nhớ đến Thoa nữa.

Vài tháng trước khi thi vào Đề Thất thì Duyên hay đến nhà Vinh để hỏi bài, ông bà Phách (cha mẹ của Duyên) không hài lòng chuyện này, có lần bà Phách nói với chồng:

-con Duyên hay qua nhà thằng Vinh như vậy coi không được!

-nó qua hỏi bài để thi Đề Thất, có sao đâu?

-con gái mình thuộc loại lá ngọc cành vàng, thằng Vinh nên qua đây chỉ bài cho con Duyên mới đúng; hay ông nói với thằng Vinh coi sao, chắc hẳn sẽ nghe lời ông

-hai đứa nó là bạn, con Duyên nói với thằng Vinh cũng được, cần gì người lớn dính vào. Hai hôm sau Duyên qua hỏi bài xong thì nói với Vinh:

-lần sau Vinh qua nhà chỉ bài cho Duyên được không?

-Vinh bận phụ cha mẹ làm đủ thứ việc nên không có thì giờ qua nhà Duyên đâu, Duyên qua đây thì tiện cho Vinh hơn.

Nghe Duyên kể lại bà Phách tức lắm, bà cảm thấy bị xúc phạm nên tối đó bà nói với chồng:

-ông với tôi phải giải quyết chuyện này,

-tôi cũng điên cái đầu chứ đâu phải mình bà. Tôi nghĩ mình nên nói chuyện với chị Hoa (chị bà Phách ở Tam Kỳ) để xin cho con Duyên thi vào trường Trần Cao Vân, mình không nên cho nó đi học chung trường với thằng Vinh ở Hội An. Hai đứa đó mà gần nhau hoài thì có ngày dính với nhau.

-ông nói nghe phải đó, tôi không muốn con Duyên gần thằng Vinh nữa.

Lên Đề Thất thì Vinh xuống Hội An học ở trường Trần Quý Cáp còn Duyên thì vô Tam kỳ học ở trường Trần Cao Vân, từ đó hai đứa không hề gặp nhau dù Tết và Hè hai đứa đều về quê.

Hết năm Đề Ngũ thì Vinh về nhà nghỉ Hè, buổi sáng phụ cha mẹ làm việc như thường lệ, xế chiều thì đi câu. Năm trước Vinh tìm được một khúc suối nở rộng như cái hồ nhỏ, nước chảy rất chậm, câu được nhiều cá; bờ suối có một cây sung nên đó là chỗ lý tưởng để ngồi câu. Vinh hằng hái đi tới đó.

Gần đến nơi Vinh thấy một cô gái đội nón lá đứng chỗ cây sung, một đàn vịt đang bơi lội trên đám ruộng nước giữa cô ta và Vinh, nhiều con chúi xuống nước tìm mồi. Cô ta chăm chú nhìn Vinh, khi hai bên thấy mặt nhau cô ta hỏi:

-có phải Vinh đó không?

-đúng là Vinh đây, cô là ai vậy?

Cô gái không trả lời, nàng lấy chiếc nón lá xuống. Vinh nhận ra liền reo lên:

-Thoa! Lâu quá không gặp, bây giờ khác hẳn!

Hai đứa mừng vui vô cùng khi gặp lại, Thoa và Vinh kể cho nhau cuộc sống của mình trong 5 năm qua.

Những chuyện Thoa kể về cuộc sống sau khi nghỉ học thì Vinh không xa lạ gì; chính Vinh cũng đã làm những công việc ấy trong những mùa Hè ở bậc Tiểu học.

Những gì Vinh kể về cuộc sống ở Hội An 3 năm qua thì Thoa rất ngạc nhiên; khi kể buổi tối bật cái công tắc (contact) lên thì đèn sáng trưng. Thoa hỏi:

-bộ họ không thấp đèn hả?

-ở ngoại ô thì nhiều nhà thấp đèn bằng dầu lửa chứ trong phố thì nhà nào cũng có điện

-điện là gì?

Vinh chịu thua, không giải thích vì biết có giải thích Thoa cũng không hiểu. Khi kể về nhà cửa dính liền với nhau chứ không có riêng biệt như ở thôn quê thì Thoa không tin, nàng hỏi:

-có thiệt không đó?

-thiệt chứ

-thế họ có ruộng đất nhiều không?

-ở thành phố không ai có ruộng đất cả

-vậy họ lấy gạo ở đâu mà ăn?

-họ mua ở chợ

-Vinh nói nhà cửa chung tường với nhau, không có đất trống, vậy họ đi cầu ở đâu?

-họ có cầu tiêu ngay trong nhà

Thoa nghe vậy liền bịt mũi, bụm miệng, rồi nói:

-ghê quá! Vậy thì trong nhà hôi thúi chịu sao nổi?

-không hôi chút nào hết vì họ có cầu tiêu dội nước.

Câu chuyện tiếp tục về Hội An và Thoa hay cắt ngang:

-có thiệt không đó? đừng thấy Thoa không biết rồi phịa chuyện nghe

-Vinh kể toàn sự thật đó, không phịa đâu.

Đêm hôm đó Vinh thao thức mãi, nghĩ đến Thoa rồi nghĩ đến các cô nữ sinh ở trường. Nếu Thoa đi học chắc nàng sẽ là ngôi sao; xinh xắn, vui tính, và rất thông minh như Thoa chắc có nhiều đàn anh trồng cây si.

Hôm sau trở lại chỗ câu cá không thấy Thoa ở đó, mãi một hồi lâu thì Thoa đến, Vinh vui mừng lắm và say sưa kể chuyện đời học sinh ở phố Hội. Càng nghe Thoa càng thấy buồn, rồi Thoa than thở:

-ở dưới phố như thiên đàng còn ở đây cuộc sống đi đến bế tắc!

-sao Thoa bị quan quá vậy? ở thôn quê thì sống như Thoa là bình thường

-cái khổ là người ta không thấy mà Thoa thấy

-bế tắc ở chỗ nào?

-số người mỗi năm đều tăng mà đất đai thì ít lại, rồi một ngày nào đó sẽ không có đủ lúa gạo để ăn

-đất thì không gia tăng, nhưng đâu có giảm?

-thế là Vinh cũng không thấy, số người tăng thì phải làm thêm nhà, và đất để trồng trọt sẽ giảm đi!

Vinh rất đau xót khi Thoa nói cuộc đời của nàng đi đến bế tắc và phân tích cho Vinh thấy điều đó. Đối với Vinh thì Thoa là một thôn nữ đẹp mặn mà, hiền dịu với một tâm hồn trong sáng, một trái tim chân thật và một trí thông minh tuyệt vời; nàng xứng đáng có một cuộc sống khả quan.

Lại thêm một đêm thao thức, và sau nhiều giờ nằm suy tư thì Vinh tìm ra giải pháp cho Thoa rồi đi vào giấc ngủ.

Vinh hân hoan trở lại bờ suối, chàng đến sớm hơn hai ngày trước. Chờ rất lâu mà không thấy Thoa đến nên niềm hân hoan trở thành lo âu, ngồi câu mà cứ ngoảnh mặt về phía đồng lúa. Mãi cho tới khi hoàn toàn thất vọng thì Thoa đến. Vinh trách:

-sao hôm nay đến trễ quá vậy?

-định không đến nữa, sợ gặp Vinh nhiều sẽ mang nỗi khổ nhưng cuối cùng cũng muốn gặp Vinh cầm hai tay Thoa tỏ tình:

-anh mong hai đứa mình sẽ sống với nhau, anh đã có dự tính rồi; sang năm xong Trung Học anh sẽ thi vào Sư Phạm một năm, sau đó ra dạy học. Lương giáo viên có bằng Sư Phạm sẽ đủ cho em và anh sống thoải mái, rồi em sẽ đi học để trở thành thầy giáo như anh, với hai đầu lương mình sẽ sống sung túc và có thể giúp cha mẹ hai bên. Đây là dự tính rất thực tế, nằm trong tầm tay, vấn đề là em có chờ được không?

Thoa rơi lệ vì vui mừng, nàng thở thở đáp:

-em chờ mấy năm cũng được, chỉ sợ anh sống ở phố thị có nhiều cám dỗ không giữ được lời hứa với em

Vinh siết nhẹ hai tay Thoa và cam đoan sẽ làm đúng dự tính, rồi hai đứa say sưa nói về cuộc sống trong tương lai cho đến khi có tiếng gọi lớn của ông Thiện (cha của Vinh):

-Vinh đâu? về ăn cơm, tối rồi

Vinh vội vàng buông tay Thoa, nhặt cần câu và giỏ cá rồi lặng lẽ đi, không một lời từ giả với Thoa.

Trên đường về nhà ông Thiện buồn rầu nói:

-ta với mẹ mi lo cho mi ăn học là để cho mi có một tương lai, không ngờ mi chẳng lo học hành gì cả mà chỉ lo theo gái

Vinh phân trần:

-ba năm rồi con chăm học chứ đâu có lêu lổng chơi bời nên năm nào cũng lên hạng, từ hạng sáu ở đệ Thất lên hạng ba ở đệ Lục và lên hạng nhì ở đệ Ngũ

Ông Thiện liền to tiếng:

-mi đừng tưởng ta với mẹ mi không biết rồi nói trời nói đất như thằng Bình con ông Thủ Tung, thi Trung học rớt cả hai kỳ mà nói đậu bình thứ, cha hấn tưởng thiệt nên mừng lắm, làm tiệc lớn đãi bà con lối xóm; chắc mi học sách của hấn?

Về đến sân thì ông Thiện gọi lớn vào trong:

-mẹ nó đâu?

Bà Thiện đang ở trong bếp vội vã đi ra và trả lời:

-tui đây, có chuyện chi rứa?

-ra đây mà coi thằng con bà

-nó làm sao?

-tui với bà làm lụng cực khổ cho hấn đi học, hấn chẳng lo học mà chỉ biết mê gái, mới về đây có mấy ngày mà đã mê con chăn vịt, tôi bắt quả tang hấn cầm tay con đó tình tứ lắm

Bà Thiện nhìn Vinh, thất vọng và buồn, bà không nói tiếng nào; bà rất thương Vinh nhưng không thể chấp nhận chuyện này được.

Sau bữa cơm tối mọi người đều buồn thiu, Vinh vô bên trong nằm vì muốn tránh ông Thiện. Trước khi đi ngủ ông Thiện gọi Vinh và bà Thiện ra bàn ăn rồi nói với Vinh “ngày mai mi xuống phố lấy hết đồ đạc về, từ nay mi ở nhà làm ruộng, không học hành nữa”.



Quyết định của ông Thiện làm tiêu tan những dự tính của Vinh, chàng biết ông Thiện không chấp nhận cho Vinh lấy Thoa, điều này làm cho Vinh vô cùng đau khổ.

Sáng hôm sau Vinh dậy trễ vì mất ngủ, chàng xuống nhà bếp thì ông Thiện đã đi vô núi đôn củi, bà Thiện hối Vinh dùng điểm tâm ngay để đi về cho kịp trong ngày. Khi Vinh sắp sửa rời nhà thì bà Thiện cho Vinh tiền xe và ăn trưa, Vinh xin thêm 60 đồng, bà ngạc nhiên hỏi:

-sao con cần nhiều vậy?

-trả nợ cho bà chủ nhà trọ tiền con mượn mua mấy cuốn sách đệ Tứ để học trước trong mùa Hè

Đến Hội An thì Vinh đi ngay đến Trường nhưng thấy cửa đóng, xem thông cáo mới biết Trường chỉ mở cửa buổi sáng thứ Hai và thứ Năm, từ 10 giờ đến 12 giờ. Hôm sau trở lại, Thầy Giám Thị trực ngạc nhiên hỏi:

-nghỉ Hè mà em đến Trường có chuyện gì vậy?

-thưa Thầy, cha mẹ em không đủ sức nuôi em học nữa nên em đến đây xin học bạ để mai sau nếu có cơ hội đi học lại thì có bằng chứng là đã xong lớp Đệ Ngũ

-thấy em nghỉ học thầy tiếc quá, thầy sẽ cấp học bạ cho em hôm nay và khi nào em trở lại học thì Trường sẽ nhận em vào Đệ Tứ; em trở lại đầu niên học hay có trễ vài ba tháng thầy cũng giúp em được.

Vinh tự nhủ “với học bạ này thì mình có thể chứng minh chuyện học hành ba năm qua và cha mẹ sẽ cho đi học tiếp nhưng sẽ không cho cưới Thoa”, vậy thì phải tự lực cánh sinh từ đây. Vinh thấy tương lai đen tối quá, 60 đồng mẹ cho chỉ đủ một tuần cơm tháng! Sau một tuần mà không có việc làm thì sẽ phải đi ăn xin nếu không muốn chết đói!

Vinh thức dậy thì mặt trời đã lên cao, chàng ăn mặc chỉnh tề và ra đi. Đến trước tiệm phở ông Giàu thì thấy còn khách lựa thưa, ngần ngừ một chút rồi chợt nhớ ra là mình phải sống ỉn dật, nếu bung phở ở đây mỗi ngày thì thế nào bạn bè cũng biết.

Vinh nghĩ đến lò bánh mì của ông Bảy ở xóm mới, Vinh hay mua bánh mì để ăn điểm tâm nên quen với bà Bảy. Thấy Vinh bà Bảy ngạc nhiên hỏi “ủa, sao nghỉ hè mà cháu còn ở đây?”. Vinh nói về tình trạng khó khăn của mình và xin được làm việc, chỉ cần cho ăn ở chứ không cần phải trả lương. Bà Bảy nghe xong bảo Vinh chờ chút. Bà vào bên trong rồi trở ra với ông Bảy.

Ông Bảy nhìn Vinh một cách thương hại rồi giải thích:

-nói thiệt với cháu là lò bánh mì của bác cũng chỉ đủ sống thôi nên không cần thêm thợ, nhưng thấy hoàn cảnh quá khó khăn của cháu nên bác sẽ giúp, cháu ở đây phụ làm bánh



mì, ăn uống với hai bác, chỗ ngủ là một chiếc ghế bô mà bác hay nằm nghỉ trưa ở ngoài hiên nhà. Trong lúc rảnh rỗi cháu đi tìm việc khác được trả lương để có tiền ăn học.

-xin chân thành cảm ơn hai bác đã giúp cho cháu có chỗ sống qua ngày, thế hôm nay cháu dọn về đây được không thưa hai bác?

Ông Bảy nhìn bà Bảy như để hỏi ý kiến, rồi hai ông bà gật đầu.

Thoa lừa đàn vịt đến bờ suối, không thấy Vinh thì nàng nghĩ mình đến sớm nên đứng ở gốc cây sung chờ. Một hồi lâu cũng không thấy Vinh đến, nước mắt tuôn trào rồi Thoa khóc sụt sùi. Thoa vẫn tin Vinh thật lòng yêu nàng nhưng chắc cha mẹ Vinh không cho Vinh gặp nàng nữa. Cái tương lai tươi sáng mà hai đứa say sưa bàn tính hôm qua nay đã tan thành mây khói!

Tối hôm đó Vinh không về, bà Thiện lo âu nói:

-không biết nó có gặp tai nạn hay sao mà giờ này chưa về

Ông Thiện chủ quan trả lời:

-bà cho nó tiền thì nó ở lại tiêu cho hết rồi mới về

Trưa hôm sau Vinh vẫn chưa về, linh tính báo cho bà Thiện chuyện không lành nên bà vô chỗ ngủ của Vinh lục xem, khi lật chiếc gối lên thì thấy một mảnh giấy ghi “con xin lỗi cha mẹ, con sẽ tìm cách tự sinh sống để đi học, khi nào có nghề nghiệp và việc làm tử tế con mới về”. Cầm miếng giấy bà Thiện khóc ngất, bà nghĩ có chuyện gì oan ức nên Vinh mới ra đi như thế. Khi ông Thiện về bà liền đưa miếng giấy cho ông Thiện đọc rồi giục ông ngày mai xuống phố tìm Vinh. Ông Thiện rất ngạc nhiên về hành động của Vinh nhưng vẫn tin Vinh sẽ về khi tiêu hết tiền.

Một tuần sau ông Thiện đạp xe xuống Hội An, tìm đến trường thì đã gần 12 giờ trưa. Ông nghĩ mình đi là cầu may thôi chớ nghỉ hè thì chắc trường đóng cửa, không ngờ thấy cửa văn phòng mở nên ông rón rén vào. Thấy ông thầy Giám thị trực hỏi:

-bác đến trường có việc gì vậy?

-thưa thầy, tôi là cha của Lê Đình Vinh lớp đệ Ngũ. Hắn bỏ nhà đi nên tôi đến Trường nhờ giúp tìm hắn

-Vinh có đến đây tuần trước để xin học bạ, Vinh nói cha mẹ không đủ sức cho đi học nữa nên xin học bạ để hy vọng ít năm sau có điều kiện đi học lại thì xin vào đệ Tứ không gặp khó khăn. Vinh hiền lành và học giỏi, lên hạng liên tục ba năm liền nên tôi rất tiếc thấy Vinh phải nghỉ học, tôi có nói với Vinh là năm tới có ai đến nhờ Trường tìm người dạy kèm thi tôi sẽ nhắc cho biết.

-thằng Vinh có bỏ bịch không thầy?

-Vinh lớn tuổi nhất trong lớp nhưng hình như không bộp chộp, khác với mấy đứa nhỏ hơn Vinh mà lười học, hay theo phá nữ sinh trong lớp.

-thầy có biết nhà trọ của thằng Vinh không thầy?

-mấy em trên quê xuống đây học thường ở trọ nhiều nơi khác nhau tùy theo tiền cơm tháng nên nơi cư ngụ trong hồ sơ chúng tôi ghi theo địa chỉ trên quê

-nếu thằng Vinh có trở lại Trường nhờ thầy khuyên hấn về nhà, tôi vẫn thương hấn và sẵn sàng tha lỗi cho hấn

Ông Thiện đạp xe về mà buồn rầu và ân hận, về đến nhà ông thở dài nói với bà Thiện:

-tôi nghĩ bậy cho thằng con bà ơi, ông thầy ở Trường khen hấn đủ điều, bây giờ biết tìm hấn ở đâu!

Vinh đêm ngày thì đã được một tuần, 60 đồng mẹ cho vẫn còn nguyên đó, lại có chỗ ăn ở để đi tìm việc khác có tiền lương nên thấy lên tinh thần và hy vọng sẽ thực hiện được dự tính đã hứa với Thoa. Ông bà Bảy thương Vinh như con vì Vinh siêng năng, chịu học hỏi, chỉ mới một tuần mà đã thạo việc, khi rảnh rỗi thì tự tìm việc làm như quét nhà, lau bàn ghế, múc nước từ giếng đổ vào bồn hay đem sách toán đệ Tứ ra làm; chẳng khi nào thấy Vinh đi chơi.

Sau một tháng Vinh đã học được nghề làm bánh mì nên xin phép ông bà Bảy nghỉ hai ngày ra Đà Nẵng tìm việc. Vinh lễ phép nói:

-cháu xin cảm ơn hai bác đã giúp cháu qua thời kỳ bấp bực, nếu ra ngoài đó mà tìm được việc thì cháu sẽ không trở về đây, kính mong hai bác tha lỗi.

Bà Bảy bảo Vinh chờ một chút, bà vào bên trong chừng vài phút rồi trở ra đưa cho Vinh 50 đồng và nói:

-bác có chút tiền cho cháu đi xe, chúc cháu may mắn

Vinh đến lò bánh mì ông Lành ở gần chợ Cồn thì thấy một tấm carton treo trước cửa sổ ghi “Cần thợ làm bánh mì, lương hậu”, mừng quá Vinh nói thầm “đúng là Trời thương”. Rồi Vinh tự nhắc nhở mình là đừng nói đến tình trạng bi đát của mình mà phải đóng vai một người thợ bánh mì có kinh nghiệm.

Vinh được nhận việc với mức lương 630 đồng một tháng, ông Lành hứa sau ba tháng sẽ tăng lên 680 đồng nếu làm việc có tiến bộ. Ông nói tiếp “cậu hên lắm đó, thằng thợ của tôi mới nghỉ việc tuần trước vì phải đi lính”.

Nhờ ông Lành hướng dẫn Vinh tìm được chỗ ở trọ chỉ tốn 260 đồng một tháng. Làm việc được vài tuần thì Vinh đến trường Phan Châu Trinh xin ghi danh vào đệ Tứ.



Thấy Vinh làm việc rất siêng năng và là học sinh nên ông Lành thương lắm, có lần ông trầm trồ với bà Lành “con nhà ai mà hiền lành như vậy, tuổi thanh niên mà chẳng biết vui chơi, chỉ lo làm việc và học; cha mẹ nó thật là có phước”

Khi việc làm và học yên ổn thì Vinh nhớ Thoa da diết, định tìm cách về thăm nhưng thấy chuyện đó quá nhiều khê nên chần chừ; rồi Vinh nhớ lại câu hát “thương em mấy núi cũng trèo, mấy sông cũng lội, mấy đèo cũng qua” nên Vinh quyết định về thăm Thoa.

Vinh mua một bộ bà ba đen và cái nón lá để giả dạng nông dân, xin phép ông Lành nghỉ hai ngày. Sáng hôm đó Vinh dậy thật sớm, trời trở lạnh vì gần Tết nhưng Vinh thấy khỏe và vui vì sắp gặp lại Thoa. Vào đến Trạm Nam Phước Vinh mua hai ổ bánh mì thịt, ăn một ổ và đem theo một ổ để ăn tối.

Vinh về đến quê nhà khoảng xế trưa, trở lại bờ suối đứng thần thơ một hồi, bao nhiêu kỷ niệm với Thoa hiện về làm cho Vinh tự trách mình không về tìm Thoa sớm hơn. Sau khi đi qua vài cánh đồng có nhiều đám ruộng nước thì thấy Thoa, mừng lắm muốn chạy ngay đến Thoa nhưng Vinh kịp giữ bình tĩnh và đi bình thường vì sợ có người thấy.

Đồng vắng mà có một người đàn ông đi về phía mình nên Thoa thấy lo sợ, khi Vinh đến gần nàng cũng không nhận ra, đến lúc cách nhau chừng mười thước thì Vinh chạy đến Thoa và reo lên:

-anh đây em! anh đây!

Thoa ôm Vinh, nước mắt tràn trề, nàng mếu máo nói:

-em tưởng ...

-em tiêu tụy quá! em đừng nghĩ đến những chuyện bi đát, anh đã cố gắng để thực hiện dự tính của hai đứa mình và anh sẽ làm được. Anh đang làm và học ở Đà Nẵng, một năm rưỡi nữa sẽ xong rồi hai đứa mình sẽ sống với nhau. Anh rất đau khổ phải để em chờ đến hôm nay

-anh về thì em sống lại chứ tháng trước em trở lại bờ suối nơi anh buông tay em ra đi, rồi cầu nguyện anh linh thiêng về báo mộng để em đi theo anh ngay tại chỗ đó

Nghe vậy Vinh rất xúc động, chàng ôm Thoa, vuốt ve an ủi rồi kể hết mọi chuyện từ khi ra đi, Thoa nghe xong dịu dàng nói:

-em biết, em biết... nên đêm nào cũng nhớ thương anh

-gặp được em anh mãn nguyện rồi, bây giờ anh phải đi chứ ở lâu có hại cho em

Vinh có đem theo lá thư ngắn viết cho mẹ, định nhờ Thoa tìm cách đưa cho mẹ nhưng nay thấy việc đó sẽ đặt Thoa vào tình huống rất khó xử và có thể làm cho mẹ giận vì biết mình về đến đây mà không ghé nhà. Vinh nghĩ cha mẹ đã biết dự tính của mình, nay chỉ chờ

ngày mình về, hơn nữa có hai người nên an ủi với nhau; còn Thoa lâu nay phải cam chịu nỗi khổ một mình.

Trở ra đến đường cái (tỉnh lộ) thì mặt trời sắp lặn, Vinh đi về phía trường Tiểu Học của chàng ngày xưa để ngủ lại đó. Gần đến nơi thì trời tối, chàng ăn ổ bánh mì rồi đến căn nhà gần đó xin nước uống. Ông chủ nhà ngạc nhiên hỏi:

-anh ở đâu mà đến đây xin nước uống giờ này?

-dạ cháu học ở Đà Nẵng, về thăm quê, ham nói chuyện nên ra tỉnh lộ bị trễ chuyến xe cuối. Bà chủ nghe có người đến nên ra cửa xem, ông chủ hỏi tiếp:

-học sinh mà sao mặc đồ như nông dân?

-cha mẹ cháu bảo nên giả dạng nông dân khi về quê chứ mặc đồ học sinh Việt cộng thấy sẽ theo dõi và bắt vô núi

Uống xong chén nước lạnh Vinh cảm ơn ông bà chủ rồi ra đi, ông chủ hỏi:

-giờ anh đi đâu?

-cháu đến trường Tiểu Học gần đây ngủ qua đêm, mai đón xe về sớm

Bà chủ nghe vậy thì lên tiếng:

-không được đâu, mùa này lạnh và gió lắm, có khi mưa nữa, ngủ ngoài hiên trường lạnh chết; thôi ngủ lại đây đi, bác không có giường nhưng có chiếc chiếu, trải tạm dưới đất ngủ cũng không lạnh đâu

Vinh đậu Trung Học hạng bình thứ, sau đó thi đậu vào trường Sư Phạm ở Huế. Năm sau Vinh tốt nghiệp Sư Phạm và được chọn về trường Tiểu Học Cẩm Lệ. Trong một năm học sư phạm Vinh có học bổng đủ sống nên tiền đi dạy kèm hai chỗ ở Huế và tiền để dành sau một năm làm việc đủ cho Vinh mua xe đạp các thứ cần thiết cho đám hỏi, và để dành một ít.

Vào Đà Nẵng Vinh ghé thăm ông bà Lành và biếu quà, rồi trở lại nhà trọ để đặt chỗ ăn ở cho Vinh và Thoa. Vinh cũng vào Hội An thăm ông bà Bảy để biếu quà và bày tỏ lòng biết ơn hai ông bà đã giúp chàng trong những ngày đầu vô cùng bi đát của cuộc sống tự lập. Trước khi về quê Vinh mua hàng vải để may áo quần cho cha mẹ, cho Thoa; và mua hai hộp bánh LU để biếu cha mẹ một hộp và hộp kia làm đám hỏi.

Ông bà Thiện vô cùng sung sướng khi Vinh trở về, bà Thiện hay mắng yêu “cha mi, cái thằng to gan”. Vinh đưa cho cha mẹ xem sự vụ lệnh về dạy ở Cẩm Lệ, và cho biết đã lo chỗ ăn, ở cho Vinh và vợ trong tương lai. Nghe Vinh kể cuộc sống hai năm qua hai ông bà rất khâm phục, và hoàn toàn đồng ý với dự tính của Vinh.



Hai ngày sau Vinh làm đám hỏi và hơn một tháng sau thì làm đám cưới. Nghe tin này bà Phách mỉa mai “ngày trước con Xuân nhờ chỉ bài thì thằng Vinh làm phách, nói không có thì giờ; tưởng mình cao giá, nay cưới con chẵn vệt, thật là xứng đôi vừa lứa”

Bà Thiện là người mẹ hiền và quảng đại, biết Thoa chỉ học tới lớp Ba rồi đi chăn vịt nhưng bà vẫn cung quý và thương yêu như con ruột chứ không coi thường, Thoa cũng nhận biết điều này nên nằng thương bà Thiện vô cùng, có lần Thoa thủ thỉ với Vinh:

-anh ơi, em lấy chồng mà không có mẹ chồng!

-em nói vậy là sao?

-bây giờ em có hai bà mẹ ruột!

Vinh mỉm cười sung sướng.

Thoa làm dâu rất được lòng bà Thiện, có lần bà tâm sự với ông Thiện “không ngờ con Thoa nó hiền, ngoan và đảm đang như vậy, thằng Vinh chọn đúng người đó ông”.

Mùa Hè 1965 Thoa đậu bằng Tiểu Học, sau một năm sống với Vinh. Trước đó bốn tháng thì Mỹ đổ quân vào Đà Nẵng, tạo ra nhiều việc làm nên Thoa muốn tìm việc làm, bỏ ý định đi học. Vinh bất bình chuyện này nên cự nự:

-mình đã có dự tính cho tương lai và hai đứa đều đồng ý, sao nay em thay đổi?

Thoa giải thích:

-ba năm trước anh dự tính tương lai cho hai đứa mình bên bờ suối ở thôn quê, nơi đó hầu hết người dân phải cày sâu cuốc bẫm quanh năm may ra mới đủ cơm ăn, ai khá giả một chút thì có được xe đạp hay có tiền cho con ăn học; nay mình đang sống ở một thành phố với đầy đủ tiện nghi, nhiều người đi làm việc thì được nghỉ ngày Chủ Nhật mà lương bổng đủ nuôi gia đình thoải mái, những người buôn bán không được nghỉ ngày Chủ Nhật thì giàu có hơn, đi xe gắn máy hay xe hơi... Mình nên thay đổi những dự tính ba năm trước cho phù hợp với hoàn cảnh hôm nay.

Thấy Vinh chăm chú nghe nên Thoa nói tiếp:

-những người cho con đi học thường có hai mục đích: con có địa vị trong xã hội và có công việc nhàn nhã mà lương cao, như anh chẳng hạn; nay em là vợ anh nên hưởng được địa vị của anh, và em đi làm sở Mỹ thì lương cũng nhiều như anh, tại sao em phải đi học năm năm nữa để đạt được những gì mà mình đang có?

-anh là thầy giáo nên không muốn vợ đi làm sở Mỹ, người ta sẽ coi thường anh

-khi anh cưới em là một cô chẵn vệt thì em nghĩ anh là người công minh, rộng lượng, sao nay anh lại có thành kiến với công nhân sở Mỹ? họ khác gì công nhân Hãng Dệt? hay công nhân Nhà Máy Điện?

Vinh thấy đuối lý nên tìm cách hoãn binh:

-để anh suy nghĩ lại coi

Thoa xin được việc làm ở Kho Tiếp Liệu quân đội Mỹ, lương gần bằng lương của Vinh, nàng liền ghi tên học Anh ngữ cấp tốc. Ba tháng sau Thoa được chọn làm Trưởng Toán (team leader) nhờ làm việc có hiệu quả, tiếng Anh lưu loát và bất thiệp, lương cao hơn lương của Vinh.

Sau một lần về quê thăm cha mẹ hai bên Thoa biết tình hình trong quê bất an, Việt cộng xuất hiện ban đêm, tuyên truyền, quấy phá. Có hai thiếu niên trong làng mới bỏ nhà vào núi, không biết hai đứa đó tự nguyện theo Việt cộng hay bị ép buộc. Ông bà Ngân (cha mẹ của Thoa) muốn gọi con Thy (em Thoa) ra Đà Nẵng cho yên thân nhưng sợ mang tiếng lợi dụng thằng rể. Thoa kể chuyện này thì Vinh sốt sắng nói:

-em nên đem Thy ra đây càng sớm càng tốt, anh sẽ dạy Thy để kịp thi vào đệ Thất ở trường Phan Châu Trinh vào Hè năm sau.

Thoa bông đùa:

-anh không sợ ở gần em vợ sinh chuyện hả?

-đừng nói tầm bậy

Tháng 5/1966 Thoa nói với Vinh:

-em muốn xin nghỉ việc

Vinh ngạc nhiên hỏi:

-có chuyện gì vậy? gặp thằng “xếp” Mỹ nham nhở phải không? nói thật cho anh biết đi

-không có chuyện đó đâu

-công việc ổn thỏa, lương cao, nay Thy đã ra đây đi học, sao em lại muốn bỏ việc?, chắc phải có chuyện bất bình ở sở?

-em muốn làm việc khác

-việc gì vậy?

-buôn hàng PX

Nhờ có sự quý mến của ông Thiếu Tá Trưởng Kho nên Thoa mua được những chuyến hàng rất giá trị, bán lại kiếm lời rất nhiều. Chỉ sau hơn một năm Thoa đã xây được một căn nhà lầu ba tầng ở gần cầu De Lattre de Tassigni, xây hai căn nhà bên An Hải để cho thuê, có tiền gửi trong ngân hàng, có tiền đô Mỹ và vàng giấu trong nhà.

Vinh là một nhà giáo rất tận tâm, soạn bài chu đáo, thật lòng thương học trò, những em học giỏi và nghèo thì Vinh giúp đỡ bằng cách cho sách, những em siêng năng nhưng học kém thì sau giờ học Vinh ở lại chỉ dẫn. Từ khi lên dạy lớp Nhất thì Vinh bận rộn hơn để soạn đề thi, nhờ vậy mà nhiều học trò của Vinh đậu vào trường Phan Châu Trinh. Chuyện dạy học thì Vinh rất tận tâm nhưng những chuyện trong nhà thì Vinh chẳng làm gì cả, một mình Thoa quán xuyến hết.

Thấy mình giàu có mà Vinh đi chiếc xe Gobel cà tàng nên Thoa đề nghị:

-thấy xe gắn máy của anh cũ quá rồi mà nay mình cũng có tiền nhiều nên em tính mua cho anh chiếc xe hơi, bây giờ có nhiều xe Jeep quân đội họ tân trang lại nên giá cả cũng không đắt lắm

-không nên em à, anh không muốn họ thấy anh giàu, phiền phức lắm, mua cho anh một chiếc Vespa là quá lắm rồi

Sau biến cố Tết Mậu Thân 1968 mà Việt cộng vi phạm ngưng chiến trong dịp Tết, tấn công khắp nơi, sát hại biết bao dân lành vô tội thì Vinh bị động viên, đi Đồng Đế rồi ra đi tác chiến, thỉnh thoảng mới về thăm nhà. Nhiều người trong quê bỏ nhà cửa, ruộng vườn ra Đà Nẵng sinh sống, cha mẹ Vinh và Thoa cũng vậy. Thoa lấy lại hai căn nhà cho thuê để cha mẹ hai bên ở, nàng định xin việc ở hãng RMK bên Sơn Trà cho cha và ông Thiện nhưng thấy hai ông cha đã lớn tuổi, sợ vô làm thợ cực khổ nên Thoa rút hết tiền trong ngân hàng và bán tiền đô Mỹ để mở hai trạm xăng nho nhỏ cho cha và ông Thiện có phương tiện sinh sống. Vừa lo cho chồng đi chinh chiến vừa lo cho cha mẹ hai bên nhưng Thoa vẫn giữ vững tinh thần và chu toàn mọi việc.

Ông bà Phách cũng bỏ hết để chạy ra Đà Nẵng như bao người khác, họ xây một căn nhà “tole” nho nhỏ bên An Hải. Mùa Hè 1966 con Duyên đậu Tú Tài II, thi vô Đại Học Sư Phạm ở Sài Gòn nhưng không đậu nên xin dạy giờ ở trường Trần Cao Vân. Sau cuộc thăm sát Mậu Thân thì Duyên bị Việt cộng bắt đi, không biết sống chết ra sao.

Ông Phách được hãng RMK nhận vào làm thợ hàn, sau một thời gian ở An Hải thì bà Phách biết được gia đình Vinh rất giàu có nhờ Thoa buôn bán, cha mẹ hai bên đều có nhà ở tử tế, lại có cây xăng để sinh sống, khỏi phải làm thợ; bà thấy cuộc đời sao quá đáng cay đối với gia đình bà, chỉ sau gần bốn năm mà mọi thứ đảo ngược, bây giờ bà là người nghèo khổ, cơ cực và mất cô con gái duy nhất.

Dịch vụ buôn bán hàng PX sa sút rất nhanh sau Mậu Thân nên Thoa bỏ nghề, nàng dùng tầng trệt của căn nhà mở gian hàng bán radio, cassette, băng nhạc và đồng hồ; dịch vụ mới

này kiếm lời rất khá; Thy về ở với Thoa, một phần giúp chị bớt cô đơn, một phần phụ chị trông coi gian hàng.

Tháng 9 năm 1970 thì Vinh được biệt phái về dạy lại ở trường cũ, Thoa vui mừng lắm và từ đó Thoa thấy mình có hạnh phúc trọn vẹn. Tháng 5/1972 thì Thoa sanh được bé trai, đặt tên là Lê Đình Quang; mọi người đều vui mừng, nhất là Thoa và hai bà Nội, Ngoại.

Vinh và Thoa sống yên vui, hạnh phúc với đứa con trai đầu lòng không bao lâu thì Đà Nẵng thất thủ vào cuối tháng 3/1975. Đa số những người giàu có bỏ nhà cửa, cơ sở làm ăn chạy vào Vũng Tàu, Sài Gòn. Thoa thúc giục Vinh:

- mình phải tìm đường chạy vào Sài Gòn ngay chứ để trễ không đi được đâu
- sao lại chạy vào Sài Gòn? Chiến tranh bao nhiêu năm mình vẫn sống ở Đà Nẵng, nay chiến tranh chấm dứt thì bỏ Đà Nẵng, chuyện vô lý

Thoa thất vọng với nhận định của Vinh nhưng nàng vẫn dịu dàng giải thích:

- trong chiến tranh mình sống với chính phủ miền Nam, nay ở lại Đà Nẵng thì bị Cộng sản Bắc Việt cai trị, sống sao nổi?
- dĩ nhiên chính sách của họ khác chính phủ mình nhưng họ cũng là người Việt như mình, đâu phải thực dân, đế quốc?
- nhưng tiếng Việt của họ khác với của mình
- sao có chuyện đó? họ cũng nói những tiếng như mình, viết những chữ như mình
- nhưng ý nghĩa hoàn toàn khác nhau
- khác chỗ nào? chứng minh cho anh xem
- anh giải thích hai chữ “giải phóng” cho em nghe đi

Vinh nhìn Thoa như muốn tìm hiểu Thoa nói thật hay đùa, thấy Thoa thật tình muốn biết Vinh hiểu hai chữ “giải phóng” như thế nào nên chàng giải thích:

- giải phóng là đem lại cho con người những quyền mà họ bị tước đoạt, ví dụ như một người muốn theo đạo Công Giáo mà bị chính quyền cấm, hay một người muốn đi từ nơi này đến nơi khác ở trong nước mà bị ngăn chặn, hoặc là giúp người thoát khỏi cuộc sống bần hàn, bế tắc không có lối thoát v.v...
- vậy mà hai mươi năm qua Cộng sản Bắc Việt nói “giải phóng” miền Nam mà đâu có đem lại quyền lợi hay giúp gì cho dân; họ bắt đầu cuộc “giải phóng” bằng những truyền đơn nói xấu chính phủ, phá cầu, đặt mìn trên đường đi, ném lựu đạn vào chợ, pháo kích vào trường học, ám sát nhân viên chính phủ v.v... những người đi “giải phóng” chỉ biết phá hoại và khủng bố. Nay họ nói tới hoà bình, thống nhất, tự do, dân chủ, biết đâu những thứ này còn kinh hoàng hơn “giải phóng”?



-những gì em nói chỉ là nỗi lo sợ những gì có thể xảy ra nhưng biết đâu họ sẽ hòa hợp, tha thứ để cùng xây dựng đất nước

-qua những gì em thấy ở trong quê mình thì họ sẽ trả thù những người không theo họ, chống đối họ

-dĩ nhiên họ sẽ trả thù những người cầm súng chống họ như quân nhân, cảnh sát chứ anh đi dạy học thì họ sẽ không đối xử tàn ác với anh đâu

-anh có biết rằng Cộng sản Bắc Việt đã đối xử tàn ác với chính những người của họ không?

-làm gì có chuyện ngược đời đó, em có thấy không hay nghe người ta nói?

-làng mình có ba gia đình tập kết, khi chồng ra Bắc thì bà Hai Lực ở lại với hai đứa con nhỏ không quá ba tuổi, bà Năm Tần cũng vậy, và bà Mười Âm cũng ở lại với ba đứa con không quá năm tuổi. Ba gia đình đó sống rất cực khổ, mấy đứa nhỏ lớn lên chẳng được đi học. Tại sao Cộng sản Bắc Việt chỉ đem mấy ông ra Bắc, bỏ lại vợ con trong Nam? Cái chủ trương tập kết chi mà tàn ác như vậy, xé nát gia đình người ta, làm cho vợ xa chồng, con xa cha! Anh thấy có bất lương, tàn nhẫn không?

Vinh im lặng, chàng có cái ưu điểm là biết lắng nghe và chấp nhận ý kiến khác mình, chàng rất quý trọng sự thông minh của Thoa nhưng không ganh tị hay mặc cảm. Thoa đưa ra những dẫn chứng giúp Vinh biết rõ hơn về Cộng sản Bắc Việt, chàng thấy nên vào Sài Gòn lánh nạn trong lúc này để tìm hiểu thêm họ cai trị những vùng mới chiếm được ra sao. Vinh đề nghị:

-mình nên hỏi ý kiến cha mẹ về chuyện ra đi

-dĩ nhiên rồi, nếu cha mẹ cũng muốn đi thì em phải tìm cách để tất cả cùng đi

Ông bà Thiện và ông bà Ngân không muốn đi, lý do chính là không muốn làm gánh nặng cho gia đình Vinh.

Vũng Tàu khi ấy rất đông người, do dân miền Trung mới chạy vào và những nơi khác đến, kể cả người Sài Gòn. Hàng ngày Vinh, Thoa và bé Quang đi lang thang để nghe tin tức. Một ngày nọ ăn trưa, ngồi gần một gia đình cùng trang lứa, họ cũng có một đứa con trai nhỏ; trò chuyện mới biết họ ở Sài Gòn nên Thoa ngạc nhiên hỏi:

-sao anh dân Sài Gòn mà cũng ra đây?

-tôi ra đây để sẵn sàng chạy qua Mỹ nếu Sài Gòn thất thủ

-anh có bà con bên đó, hay cơ sở làm ăn?

-tôi đi du học bên đó năm 1964, chị biết không? tiền học bổng đâu có bao nhiêu mà tôi vẫn có dư để gởi về giúp gia đình, bạn tôi còn đi làm việc thêm ban đêm, bên đó rất dễ tìm việc

-người ngoại quốc cũng được làm việc ở Mỹ?

-hầu như ai muốn làm việc cũng tìm được chỗ làm, nhiều người tị nạn Cộng sản từ Âu Châu qua đều có việc làm vì họ hiểu và nói được tiếng Anh, ít tháng sau họ mua xe, ít năm sau họ mua nhà; tôi là dân du học, về nước làm việc gần bảy năm rồi mà nghĩ đến mua nhà thấy vô vọng!

Được biết tin chiến sự ngày càng bi đát, Vùng II cũng đã bị Cộng sản Bắc Việt chiếm, và Sài Gòn đang bị địch tấn công rất nguy kịch!

Tối 28 tháng Tư năm 1975, sau khi bé Quang ngủ, Vinh nói với Thoa:

-mình lo thu xếp để trở về Đà Nẵng đi em, Sài Gòn mất thì mình ở đây làm chi?

Thoa bàng hoàng với ý kiến của Vinh, nó cho thấy Vinh không hề có dự tính gì cho tương lai; nàng lấy lại bình tĩnh và thầm dặn lòng rằng đây không phải lúc để tranh cãi mà là lúc phải quyết định một việc vô cùng quan trọng trong cuộc đời, quyết định này phải được Vinh hiểu rõ và đồng ý. Thoa dịu dàng lên tiếng:

-anh còn nhớ ngày anh bỏ nhà ra đi không? sao khi ấy anh lại chọn con đường đầy chông gai đó?

-vì yêu em, không muốn mất em; anh xuống Trường xin học bạ, trong đó có ghi đệ Thất hạng Sáu, đệ Lục hạng Ba, đệ Ngũ hạng Nhì, anh nghĩ rằng với học bạ tốt như vậy cha anh sẽ cho anh đi học tiếp nhưng chắc chắn ông không cho anh cưới em.

-bây giờ mình lâm vào hoàn cảnh tương tự như vậy và mình phải chọn con đường đầy gian khổ, nhưng lần này không phải vì em mà vì thằng Quang. Những người thất học, suốt đời chỉ biết phá hoại và khủng bố, sẽ cai trị đất nước này, họ có toàn quyền định đoạt số phận của người dân, mình không muốn để họ quyết định cuộc đời thằng Quang nên phải đem nó ra ngoại quốc. Trên con đường gian nan sắp đến em sẽ chung sức với anh, và thằng Quang là động lực, anh không phải gánh vác một mình như khi anh bỏ nhà ra đi.

Vinh lắng nghe và chàng nhận thấy trách nhiệm đối với đứa con, Vinh nhìn thằng Quang đang ngủ say rồi nói với Thoa:

-anh sẽ đưa thằng Quang đến một quốc gia văn minh, nhân bản và tự do cho nó được hưởng một nền giáo dục hoàn hảo và tự quyết định cuộc đời của nó.

Vinh, Thoa và bé Quang nằm trong số những người Việt tị nạn Cộng sản đầu tiên đến định cư ở tiểu bang California năm 1975.

Trần Phổ Hội

Nhớ Về Anh Võ Sáng Nghiệp

Nguyễn Văn Tân CNI

Anh Nghiệp và tôi đã trải qua một thời trai trẻ bên nhau trong 4 năm học (1956-1960) ở Trường Quốc Gia Kỹ Sư Công Nghệ. Và tiếp theo gần như liên tục suốt 59 năm qua, hai đứa vẫn cứ liên lạc mật thiết với nhau. Từ lâu, tôi đã không còn viết gì. Nhưng giờ này, để nhớ anh tôi rần (hay rầng, viết theo Nam) ghi lại một vài kỷ niệm của hai đứa trong những năm học ấy, xin để chia sẻ với chị Nghiệp và các cháu, và với bạn bè KSCN.

Chúng tôi cùng nhập học Trường Quốc Gia Kỹ Sư Công Nghệ tháng 8 năm 1956. sau khi đậu kỳ thi tuyển. Chúng tôi quen biết nhau từ đó. Tôi thường ngồi giữa hai anh Nghiệp và anh Dĩnh. Anh Nghiệp kể tôi nghe là anh học trường Phan Thanh Giản ở Cần Thơ, thủ phủ Miền Tây. Thời bấy giờ (niên học 1949-1950) muốn vô trường này, học sinh phải qua cuộc thi tuyển rất khó, giống như các trường Nguyễn Đình Chiểu ở Mỹ Tho, trường Pétrus Trương Vĩnh Ký ở Saigon. Toàn Miền Nam Pháp chỉ lập có 3 trường công.

Anh Nghiệp học Phan Thanh Giản cho tới đậu Tú Tài 1 Pháp thì lên Saigon học tiếp Tú Tài 2 tại trường Chasseloup-Laubat rồi thi đậu Tú Tài 2 Ban Toán năm 1956. Thời bấy giờ, mỗi năm số học sinh đậu bằng Tú Tài 1 Pháp thường là dưới 10%, khó nhứt là bị điểm loại vì bài luận văn chương Pháp, rồi có vô được thi vấn đáp thì cũng bị Tây “quánh rớt” môn sử địa. Cả lớp KSCN1 đều học tiểu học, trung học theo chương trình Pháp, nhưng chỉ 5 anh là có Tú Tài Pháp thôi. Thật ra thì Tú Tài Việt hay Pháp cũng đều có trình độ kiến thức như nhau, trừ môn Pháp văn. Anh Nghiệp gốc quận Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, gia đình không giàu mà học giỏi nên có học bổng suốt 6 năm học ở Cần Thơ. Cả sau này khi học Kỹ Sư CN, anh vẫn có học bổng của Hội Cựu Học Sinh Cần Thơ, ngoài học bổng của Bộ Quốc Giáo Dục cho sinh viên nghèo. Anh nói anh có được học bổng du học Nhật, nhưng sau khi đậu vô Trường QG KSCN thì lại quyết định ở lại VN học KSCN. Có học bổng, lại thêm chịu khó dạy kèm trẻ tại tư gia nên anh sống thoải mái, còn dư dả để mua quà tặng gia đình ở quê.

Trong lớp anh ít bàn chuyện trai gái, đôi khi chỉ phụ họa tôi chọc ghẹo bạn bè thôi. Bạn bè thân nhau hết nên chỉ gọi nhau “mày tao”, trừ Sầm Bửu Sơn có em gái xinh đẹp thì tụi tôi gọi nó là “anh Ba”, và Lê Quang Chất có cháu gái thì được gọi là “Cậu”. Tuy nhiên tụi tôi thường kêu “Ê thằng anh Ba đưa tao coi bản vẽ của mày, Ê thằng Cậu trả tao lại cây thước “. Lúc gần ra trường, tôi hỏi “ Nghiệp, mày có cô nào chờ sẵn xài chung bằng cấp của mày không “. Hấn nói là có rồi, và không nói gì thêm. Ra trường tôi đi du học Mỹ thì được biết ở VN hấn đã lấy vợ. Tiếc quá, tôi không dự tiệc cưới được. Sau này anh chị Nghiệp có đến dự đám cưới vợ chồng tôi.



Anh Nghiệp là người lúc nào cũng muốn tìm những sáng kiến, nghĩ ra kế hoạch này nọ. Anh thích thú kể chuyện đọc tạp chí Pháp, Selection, về một tay làm giàu lên chỉ vì là người đầu tiên có ý kiến gắn thêm “pilot light” vô bàn ủi (bàn là) để báo là đã có điện vô bàn ủi. Còn nhiều chuyện nữa mà tôi không nhớ. Anh kiếm đâu ra cuốn quảng cáo đủ loại máy móc Nhật Bản cho thủ công nghệ, máy nông nghiệp nhỏ. Hai đứa bàn tính nên mua máy gì để làm ăn nhỏ. Nhưng bàn hoài mà không làm gì hết. Đúng là dân Việt Nam. Cuối năm học thứ ba, 1955, hai đứa bàn chuyện về các xã thôn quê Miền Tây lập nhà máy đèn nhỏ. Anh Nghiệp dẫn tôi về làng quê của quận Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, để quan sát. Chúng tôi đi xe đò Saigon – Vĩnh Long. Trong lúc chờ đợi qua “bac” (phà) Mỹ Thuận, mỗi đứa ăn một đĩa cơm sườn nướng, thơm quá ngon. Khi xe đò tới thành phố Vĩnh Long, Nghiệp dẫn tôi lại bến xe lôi đi về quận Tam Bình. Đây là xe gắn máy Honda chỉ 50 cc mà lại kéo theo sau một cái rờ mọt (remorque) chế biến có 2 chỗ ngồi sau và 1 chỗ trước. Chánh giữa là chỗ để hành lý và bất kỳ thứ gì khác cũng được, hằm bà lằng mà. May là hôm chúng tôi đi, xe chỉ chở có mình 2 đứa thôi. Nhưng cũng nghiêng qua lại, ón lăm. Chạy cà rịch cà tang một lúc thì tới chiếc cầu nhỏ bằng cây bắc qua con rạch. Tới đây Nghiệp biểu tôi xuống xe đi bộ qua cầu cho chắc ăn. Lúc bấy giờ, phía trước đang có một xe lôi khác, chở mấy cái cần xé đồ đi chợ. Xe quẹo làm sao mà cái rờ mọt nghiêng quá một bên làm một số hàng hóa rơi xuống. Mọi người xúm lại lượm để lại lên xe, tỉnh bơ, không ai cào nhào gì hết.

Xe tới quận Tam Bình, anh Nghiệp dẫn tôi đến một bến đò nhỏ, rồi xuống một ghe máy đuôi tôm. Ghe chạy chậm, nước ròng xuống rất thấp. Từ mực nước tới bờ, độ cao khác nhau cũng cỡ trên 2 thước. Hai bên bờ có nhà dân chúng cách nhau bởi những sân vườn rộng mát. Lúc tới nhà, anh Nghiệp căn dặn tôi phải thiệt cẩn thận lúc leo lên bờ bằng cái cầu thang nhỏ. Đây chỉ là một tấm ván bèo ngang lồi nửa thước, để nằm theo dọc từ bờ sông xuống tới mực nước phía dưới, khác biệt độ cao cỡ hai thước. Mặt ván có đóng mấy thanh cây ngang tạo thành bậc thang. Tất cả bị bùn bao phủ nên trơn lăm. Tôi cẩn thận, chầm chầm từng bước, chao đảo chút ít rồi tôi cũng lên được trên bờ. Thấy tôi lên bờ an toàn, anh Nghiệp mới lên sau. Nhưng có lẽ quá ỷ y, và vì muốn lên gấp để dẫn tôi vô nhà nên anh té xuống, dính đầy bùn sinh. Hai đứa cười vui quá cỡ.

Ba má anh Nghiệp vui vẻ, bình dị, coi tôi ngay như con cháu trong nhà. Tối hôm ấy, nhà anh Nghiệp có đông người, lối xóm và bà con. Người ta đến để thăm anh Nghiệp, nhưng quan trọng nhất là anh Nghiệp đã có mua cho Ba Má ảnh cái radio transistor. Lúc bấy giờ, năm 1959, ở thôn quê, rất ít nhà có được cái radio như vậy. Cứ mỗi Thứ Bảy, đúng 8 giờ tối, ba anh Nghiệp đem cái radio để giữa bàn, vặn lên đài Saigon nghe tuồng cải lương. Rất đông lối xóm nằm ngồi sai mê nghe từ đầu đến cuối. Vì mệt mỗi ngày đường, anh Nghiệp và tôi nằm lăn vô chỗ trống trên bộ ván ngủ luôn.

Sáng hôm sau, anh Nghiệp kiếm đâu ra được 2 chiếc xe máy (xe đạp), hai đứa bèn cỡi chạy dọc theo con đường đất bờ sông, dự định là sẽ đến thăm 3 cái ấp nhỏ. Thời cuộc bấy



giờ còn khá yên tĩnh, VC chưa phá phách, khủng bố lắm. Chúng tôi qua những khu vườn cây sai trái, đặc biệt như là cam và quýt. Tôi không nhớ tên 3 cái ấp, nhưng mấy cái chợ thì buôn bán rộn rịp sầm uất. Tụi tôi mỗi đứa ăn một tô hủ tiêu cho bữa trưa. Cuộc sống coi sung túc. Mọi người trông vui vẻ, không như mấy năm sau đó, người người mặt mày lo âu vì VC cứ tấn công thôn xóm liên tục. Chúng tôi thấy 2 ấp chưa có điện. Tôi không nhớ giá cả máy phát điện chạy Diesel, giấy, bóng đèn, công nhân là bao nhiêu bấy giờ, nhưng tính ra thì kiếm ăn cũng được lắm. Khi trở về Saigon theo học năm chót KSCN (1959-1960), thời cuộc thay đổi mau chóng. VC mở các trận đánh phá khắp nơi, như là ở các thôn làng. Hai đứa tôi phải ngưng ngay ý định làm ăn cung cấp điện cho thôn ấp.

Đầu Hè năm 1960 khóa 1 Kỹ Sư Công Nghệ ra trường. Tôi đi du học Mỹ. Ra trường, anh Nghiệp làm cho hãng xăng Esso, rồi cưới vợ sau đó. Tôi cứ tiếc là không được dự đám cưới của anh chị Nghiệp vì đang ở Mỹ. Khóa 1 có cái lệ là tên nào cưới vợ là phải mời bạn bè cả lớp. Cái lệ này được bắt đầu từ lần anh Dĩnh cưới vợ ... Anh Dĩnh cưới vợ lổi một tháng trước khi ra trường. Hấn ham quá, không chờ nổi tới khi ra trường. Về lại VN, tôi được biết anh Nghiệp đã đổi sang làm cho Bộ Kinh Tế, và sau này đã được thăng tiến lên chức Giám Đốc Nha Công Kỹ Nghệ. Ba lần về VN thăm bà con, năm 2007, 2008 và 2017, lần nào vợ chồng tôi cũng được bạn bè KSCN1 tiếp đãi. Lần đầu, năm 2007, anh chị Nghiệp hậu đãi chúng tôi tại nhà, có mặt anh chị Dĩnh, Can, chị Thu và anh Kiệt. Thiệt là một buổi họp mặt rất vui của CN1. Tôi cũng rất mừng được biết con cháu các anh chị đều thành đạt. Mười năm sau, năm 2017, KSCN1 gặp lại nhau tại nhà anh chị Nghiệp, chỉ còn được 4, anh Kiệt đã mất, chị Thu đang ở Canada. Lúc bấy giờ, tôi thấy anh Nghiệp thấy vẫn còn khỏe lắm. Không ngờ đây là lần họp mặt tại VN cuối cùng của KSCN1.

Nhưng rồi thông thường, mọi việc trên đời cũng tới hồi đổi thay, sách được sang trang mới. Anh Nghiệp đã vĩnh biệt gia-đình thân yêu, giã từ bạn bè KSCN1 và các đồng môn đàn em. Cuộc chia tay nào cũng buồn, dẫu biết rằng sinh lão bệnh tử là chuyện thường tình.

Xin nguyện cầu hương linh anh Nghiệp sớm về cõi Phật.

Nguyễn Văn Tân CN1



CÔ VI 19

Không biết có bao nhiêu KSCN bị Cô Vi 19 đeo đuổi nhưng tôi biết chắc ít nhất là có 2 chàng cùng khóa 13 đã bị cô hớp hồn! Ngoài 70 mà bị đánh một cô mười tám đôi mươi nhưng vẫn còn sống thì quả là trời còn thương!

Cô Vi 19 thiệt ra là COVID-19 còn gọi là Corona Virus Disease 2019 gây ra bởi vi trùng SARS-CoV-2 (Severe Acute Respiratory Syndrom Corona Virus 2). Vi trùng này lây lan rất nhanh theo nước miếng, nước mũi trong khi tiếp xúc với nhau; nó lây nhanh đến nỗi đã làm cho **1,813,188** người bị bệnh và hàng trăm ngàn người bị chết trên toàn thế giới từ cuối năm 2019 đến cuối năm 2020 theo thống kê chính thức của WHO vì vậy mà bệnh đã được mang tên là Đại Dịch COVID-19.

Triệu chứng của bệnh COVID-19 gồm có:

- Ho khan,
- Hụt hơi,
- Mất vị giác hoặc khứu giác,
- Mau bị mệt (fatigue)
- Đau bụng, buồn ói, hay tiêu chảy,
- Đau đầu, đau mình, hay đau bắp thịt,
- Cảm hay lạnh,
- Triệu chứng cảm như bị sổ mũi, đau cổ .

Cái khổ là không phải ai mắc bệnh cũng có triệu chứng; có người chỉ bị vài chứng hoặc không có gì hết. Nhiều người có triệu chứng và bị trở nặng sau 7 đến 14 ngày kể từ ngày có dấu hiệu. Đa số bị từ nhẹ đến vừa, nhưng cũng có thể trở nặng rồi chết, Nhất là người già hoặc người đang mắc bệnh nào đó mà dính COVID-19 thì càng bị nguy hiểm hơn.

Như trường hợp của 2 chàng CN13, tôi và một ông Quan phó thường dân.

Năm 2022, khi bà xã đi thăm các em ở phương xa còn tôi ở nhà . Qua đêm thứ 2 thì tôi bị sổ mũi và rêm mình, con nghe vậy mang theo que thử COVID sang thì kết quả báo là "dính rồi!" Sẵn nhà có Theraflu tôi làm luôn 3 liều trong ngày đó và hỏi bà xã có dấu hiệu gì không. Bà bảo là "không bị gì hết!"

Đến đêm thứ 3 thì bị rêm mình nhiều hơn và có vẻ hơi ảm đầu! Lấy làm lạ vì uống thuốc không bớt thì thôi chứ tại sao lại bị nặng hơn! Nhất định không chịu thua, tôi tiếp tục uống



Theraflu đến đêm kế tiếp thì cảm thấy đỡ hơn; thế là tiếp tục chơi thêm 4 ngày nữa thì khỏe re! Trong khi đó bà xã vẫn vô sự. May quá!

Cùng khoảng thời gian này, 8/2022, thì quan bạn cùng khóa, đi du lịch mới trở về. Hai hôm sau khi về đến nhà, chàng mới bỏ đồ giặt thì bị ho đến nỗi phải chạy vô Urgent Care. Sau khi lấy test thì được chuyển qua Emergency, chàng hơi khó hiểu vì sức khỏe bình thường mà tại sao lại phải mang ống thở Oxy. Sau 3 tiếng làm Cad scan và thử máu thì biết là "dính em rồi!"

Thế là được chuyển qua ICU, bây giờ quan mới hơi lo! Trong thời gian bị cô lập, chàng được làm đủ thứ test, và còn được chích Remdesivir - thuốc chống COVID mới ra lò mà trước đó Tổng Thống Trump là người đầu tiên được chích. Sau 4 ngày, quan mới được thả cho về sau khi được tặng thêm mũi Remdesivir thứ 2!

Và sau 3 ngày tu tại gia, chàng mới khỏe lại mặc dù vẫn còn hay bị mau mệt và mất vị giác nhưng bù lại là người thon thả hơn sau khi bị Cô Vi xoi mất 15 lbs!

Hên nhất là chàng đã lên được máy bay trở về Mỹ, nếu không thì không biết chuyện gì đã xảy ra?

Trong 3 năm nghiên cứu và đối phó với COVID-19 thì trường học phải đóng cửa, học online, chỉ có cơ sở thương mại cần thiết mới mở cửa. Đường xá vắng tanh, ở nơi công cộng mọi người phải đứng cách nhau xa ít nhất là 1 cánh tay, vô ra các cơ sở phải rửa nước sát trùng, v.v..., ở nhà mãi người ta trở nên lười biếng, mệt mỏi không buồn đi đâu nữa. Đặc san đi theo đại hội, và Đại Hội 10 không được tổ chức vào năm 2021 mà lại phải dời đi dời lại, cho đến khi có quyết định sẽ được tổ chức thì cũng hơi bị mất hứng, không còn hăng viết vì làm biếng vẫn còn!

Nhưng chắc rồi cũng phải xong!

Đắc Ứng CN13

Trích dẫn:

www.mayoclinic.org/diseases-conditions/coronavirus/symptoms-causes/syc-20479963

www.who.int/data/stories/the-true-death-toll-of-covid-19-estimating-global-excess-mortality



Đố ai



Chân trời rực rỡ ánh hồng
Đố ai biết được rạng đông, chiều tà?



Lười liêm trăng khuyết xa xa
Đố ai biết được trăng già, trăng non*?



Một người hay giận hay hờn
Đố ai biết được trẻ con, người già?

Con người sống cõi ta bà
Sinh bệnh lão tử tránh mà được chẳng?
Mang thân sống ở trần gian
Đố ai chọn được tái sinh cõi nào **?

**trăng non: trăng thượng tuần (đầu tháng)*

trăng già: trăng hạ tuần (cuối tháng)

***6 cõi tái sinh: trời, thần, người, súc sinh, ngạ quỷ, địa ngục*

Trả lời

Chân trời rực rỡ ánh hồng
Lòng vui đâu kể rạng đông, chiều tà!
Lười liêm trăng khuyết xa xa
Trăng non cũng đẹp trăng già cũng duyên!

Trẻ con hờn giận tất nhiên
Người già mà giận là điên cái đầu
Cho nên bớt giận, giảm sầu
Thân tâm an lạc, sống lâu thiệt mà

Làm người sống cõi ta bà .
Sinh bệnh lão tử thì là hiển nhiên
Chỉ cần giữ được tâm yên
Ra đi êm ái không phiền cháu con
Một khi “tam độc”* đã mòn
Luân hồi hóa kiếp chẳng còn bận tâm

**Tam độc: tham, sân, si*

Đỗ Huỳnh Hồ CN11



Chuyện Bên Lễ Đại Hội

về Diếc Con Ráy CN16

Diếc Con Ráy CN18

10 giờ tối hơn, cũng vẫn chưa thấy tăm hơi Ông Thần Nước Mặn. Thằng Em hơi lo không biết nói sao để giữ chân « bá quan văn võ » đang tọa thủ lai rai bia bọt trong khách sạn chờ Ông đến. Qua điện thoại từ Ohio, Ông cho biết sẽ chở vợ con và dàn nhạc cụ xuống Orlando trước Đêm Hội Ngộ Gia Đình KSCN.

Chuyện rằng cách đây gần 1 năm, nhân dịp Ông Thần đưa thằng con lai sang Đông Âu thực tập. Chuyển trở về có ghé nhà Giám đốc Trần và gọi cho Thằng Em. Ba điều bốn chuyện, từ Đông sang Tây rồi bàn qua Đại Hội sắp tới. Thằng Em ướm lời :

- Từ cả chục năm nay, bao nhiêu lần Đại Hội hầu như ai nấy đều đi có cặp có đôi. Còn xếp (chef) sao cứ một mình nhớn nha nhớn nhỏ. Năm tới chịu khó chở bà xã con cái đi dự cho vui nghe.
- Ủ ! ...nhưng con tui còn nhỏ sợ nó mệt.

Nghe Ông Thần ngáp ngà ngáp ngừng. Thằng Em giật mình. Có bao giờ Ông Thần « ừ » nhẹ như gió thoảng vậy đâu. Chuyện gì lạ đây ?

- Lúc Đại Hội ở Paris cách đây gần 10 năm, xếp có nói hai thằng con đưa nào cũng lớn hết rồi mà.
- Ủ ! Thằng lớn tui bảo lãnh bên Việt Nam qua. Nó đi học lại, ra trường theo tui làm việc nay cũng gần bốn mươi tuổi rồi. Còn thằng nhỏ, « má nó Mỹ lai Đại Hàn », còn một hai năm nữa mới ra trường. Nhưng mà ...tui còn con nhỏ.

Biết với nhau từ lúc cùng chơi trong ban nhạc Diếc Con Ráy bên nhà. Thuở đó thân hình Ông Thần nhẹ hều, tóc dài phủ ớt lại mang cặp kiềng dày như đít chai coca. Coi sơ qua có vẻ nghiêm túc lắm. Nhưng « cái áo không làm nên thầy tu ». Dù vật đổi sao dời, « đầu tóc dài bị đám cháu lão Hồ, khăn quàng đỏ cắt ». Dù « vào tù ra khám nhiều lần mãi đến 1984 mới đến USA ». Dù phải cặm cụi học hành « tới năm 1989 thì xong Master » và nay là chủ hãng có bạc triệu triệu trong tay. Bản tính cà rớn và phóng túng của chàng vẫn không bao giờ thay đổi. Khi chàng tuôn lời, bạn bè không biết thật thật, giả giả, hay nửa thật nửa giả.

- Còn con nhỏ ? Nói thiệt hay giỡn đây xếp?
- Ủ ! thiệt mà. Tui mới đem má con nó qua hơn năm nay.

Cái « ừ ! » hơi khá chắc. Nhưng hình như mới nửa thiệt.

- Bà má thằng lớn hả ?
- Đâu có. « Má nó đã có gia đình khác khi tui bị bắt lần cuối năm 1979 ».
- Bà Đại Hàn khác hả ? Coi tư cách xếp đạo này giống « đại gia » Hàn quốc không khác.
- Đâu phải. Dang bà Hàn ra lâu rồi. Má thằng nhỏ bây giờ ở nhà riêng kế bên. Ngày ngày bả đi tỉa cây, ngắm cây. « Dậy » thôi. Tới tháng tui trả bill hết. Ềm thăm hết !

« Đâu có » rồi « Đâu phải ». Two negatives make a positive. Như vậy lần này chàng không còn cà rớn. Chuyện thiệt rồi !



- Nghe nói xếp « run cho company bảo trì, thiết kế equipment cho energy khai thác dầu » nên thường bay qua Mã, Phi, Nam Dương. Vậy chắc bà « ba » gốc bên đó ?
- No, no. « Diệt » Nam, « Diệt » Nam. Tui mới đem hai má con bên « Diệt » Nam qua. Con gái tui mới gần 6 tuổi.

Giờ thì Ông Thần chuyển sang thể khẳng định, Khẳng định chắc nịch khiến Thăng Em giật mình và cười dòn :

- Năm 2011 thấy « Dế Thang » Công Nghệ 18, tay bế tay bồng, vai mang balô đựng bầu, đựng sữa đi dự Đại Hội ở Little Sài gòn tui tưởng nó là dân Công Nghệ có con trẻ nhất. Sau lại biết có thêm NVT cũng Công Nghệ 18, chắc quá vui sau khi dự Đại Hội ở Toronto năm 2008 nên có thêm một quý tử, dù « anh chị » đã có 4 đứa. Tưởng nó phá kỷ lục có « con mọn » trong Công Nghệ mình. Nhưng bây giờ thì kỷ lục đó bị xếp đoạt rồi. Congratulation !

Đầu máy bên kia vọng qua tiếng cười « hê hê... Công Nghệ mà ! hê hê... » .

Cắt ngang tiếng cười. Thăng Em khều nhắc :

- Mà nè. Kỳ Đại Hội này nhớ chờ vợ con tới nghe.
- Ủ ! hê hê...

11 giờ khuya, bá quan ngáp vắn ngáp dài thì Ông Thần điện báo gần tới. Mòn mỏi qua khỏi 0 giờ ngày hôm sau chuông lại reng báo xe đã tới trước khách sạn. Bước xuống xe, Diếc Con Ráy bạn ta sốt sắng chào hỏi bá quan. Quay qua giới thiệu thê tử đang còn mệt mỏi đổ đường hơn 1600 cây số, dật dờ thiếu ngủ. Rồi lệ miệng :

- Chào mấy bác đi con !
- Dạ con chào mấy bác !
- Cháu giỏi. Con gái xếp hơn thằng cháu ngoại tui 2 tuổi mà coi hiền và ngoan quá !

Sáng hôm sau Thăng Em lơn tơn vào phòng khánh tiết thì đã thấy Ông Thần đang một mình tả xung hữu đột với đồng nhạc cụ, ampli, dây nhợ rồi nùi như mạng nhện. Không như lời Ông kể : « ở nơi rất ít người Việt. Mua guitar cho đỡ buồn ». Guitar đâu chỉ một cây mà là hai ba cây cho cả ban nhạc, lại thêm hai ba cây synthesizer. Rồi ampli khuếch đại âm thanh, loa phát, loa écho dội lại, mix table bàn điều chỉnh âm thanh, micro ca sĩ đơn ca/ song ca/ hợp ca, micro cho MC người điều khiển chương trình... Cũng dàn nhạc vũ trường đó, đã một lần chàng một mình một ngựa chạy hơn ngàn cây số từ Ohio sang Montréal trong Đại Hội năm 2013.

Có chi mà bỏ công bỏ sức quá vậy ?

Chỉ để ráp, để chơi với Diếc Con Ráy vì « Nhớ anh em nhiều lắm ! ». Nhớ từ những lần ĐCR đông đủ đi chơi nhạc bên nhà. Rồi lại nhớ tới lần đầu với 2 ngoe ngoài này :

« Hôm Đại Hội ở Toronto, đâu có dợt gì đâu. Thăng Quân nó kêu dợt 2 bản, mà vào lúc đó thì US bắt đầu bị khủng hoảng petroleum. Thao run company bảo trì/thiết kế equipment cho energy/khai thác dầu, lúc đó đi làm muốn khủng luôn. Thăng Quân nó cho cầm đờn để chụp hình là may rồi đó ».

Đến khi tìm được Thăng Em năm 2008, xếp lại nhắc :

« Hiếu nhớ không, mình có mấy bản nhạc “ruột” như là “Thương Nhau Ngày Mưa “, chơi khỏi cần dợt. Nó không chịu, nó ca Beatles (ở Toronto), mà sao lại giống nhạc “Lam Thoang” của Miên. Đâu có ai hiểu, nên người ta vỗ tay quá trời luôn! Cũng may là không có chiếc dép Lào hay...nào bay lên sân khấu.

Kỳ này Đại Hội ở Paris, ban nhạc tụi mình đoàn tụ (phim tập hai), quyết định phải dợt đoàn hoàng ».

Nói vậy chứ có tập gì đâu. Ba ĐCR ở ba nước ; Mỹ, Canada, Pháp. Gặp nhau ở Montréal, Chicago cứ chia đưa danh sách nhạc và ca sĩ để biết thứ tự mà đánh. Vậy thôi !





Lần này ở Orlando, không đành lòng nhìn Ông Thần nặng vai hai ba gánh. Thằng Em nhào lên cầm đàn để vừa tập dợt cho ca sĩ gốc « cara-cavô-ok », vừa cho chàng thử âm thanh. Kết quả, phải tự khen rằng Đêm Hội Ngộ Ban ĐCR đã chơi « gần tới bến » cho mọi người ca/nhảy/nghe một cách thoải mái. Đến tàn cuộc, vẫn còn người nán nã, ham vui ; sao không « tới bến » luôn ?

Xin thưa, giờ mới tiết lộ, khúc « tuyệt kỹ nghề » còn lại sẽ dành « xả láng » cho Đêm Đại Hội hôm sau.

Sáng hôm sau thắp tưng

theo thổ công Hy thăm và sẵn đi thám thính trước khu phố cổ St Augustine có từ hơn 450 năm. Đây cũng là mảnh đất bị giành qua giựt lại túi bụi bởi các quân viễn chinh Tây Ban Nha, Pháp, Anh và sau hơn 200 năm đành nhường lại cho ông Mỹ « bắt chiến tự nhiên thành ! ». Sau khi luồn đạo/ngắm mấy ngôi nhà/giáo đường cổ, thổ công nhà ta chỉ ra hướng biển : « mấy bác ra xem chỗ này cho biết ».

« Đi dăm phút đã về chốn cũ,

một buổi chiều nào lòng bỗng băng khuâng»

(Còn Một Chút Gì Để Nhớ , Vũ Hữu Định - Phạm Duy).

Leo lên ngắm cảnh - chụp hình, đi một vòng ngắm cảnh - chụp hình, rồi leo xuống ngó quanh - chụp hình. Có gì khiến ta phải băng khuâng ? Đây là pháo đài (Castillo de San Marcos) chỉ để trấn giữ bờ biển mà thôi, không có dân chúng sống trong đó như vùng tôi ở bên xứ Tây. Nếu có dịp đến vùng biển Saint Malo - Bretagne, xin mời quý khách đi viếng thành lũy Intra-muros

<https://ekladata.com/IDYmcGWX1PvQhYLPuyKKF2Op37I.jpg>

« Lối xưa xe ngựa hồn thu thảo,
Nền cũ lâu đài bóng tịch dương. »

(Thăng Long Hoài Cổ - Bà Huyện Thanh Quan)

Thành lũy này rất rộng với các di tích/quán xá cùng gần 1600 dân khá giả cư ngụ trên 24 hectares, bao quanh khoảng 2 cây số và được cất cao gần 23 m. Dù bóng tịch dương nhưng suốt bốn mùa trong và thành lối xưa vẫn rộn ràng những bước chân. Mà nhớ đừng quên trang bị giày vớ để cước/leo, cũng đừng quên mang thêm backup battery để các Nàng/Chàng tha hồ cùng nhau quay phim/chụp cảnh nghe !

Về tới khách sạn đi ngang phòng khánh tiết lại nghe tiếng nhạc vang vọng. Bước vào, lại thấy Ông Thần đang vận chỉnh lung tung. Hỏi ra mới biết chàng muốn đêm nay phải âm đùng ngon lành hơn hôm qua. Thú thật là từ xưa đến giờ, đi chơi nhạc Thằng Em không bao giờ đụng đến mấy vụ gấn/chỉnh gì cả. Đó là do kinh nghiệm « xương máu » từ hơn năm mươi năm trước ; ban nhạc đang chơi, cầu chì ampli đứt. Không biết ai chữa trị cấp tốc bằng cách lấy giấy bạc trong bao thuốc lá cuộn tròn thay thế cầu chì. Hậu quả khôn lường tức khắc. Giựt đàn, đập trống chưa đầy 1 phút ampli bốc khói khiến tay trống Tuấn (mới

vừa tìm lại được sau ngày 30 tháng Tư), chủ nhà và cũng là chủ dàn nhạc nhăn mặt hoảng hốt. Sợ bị « đổ hồ ». Tới giờ cũng vậy. Thằng Em chỉ đợi Ông Thần đưa cây đờn nào thì đánh cây đờn đó mà thôi.

Đêm Đại Hội

Sau nghi thức Chào Cờ, Phút Mặc Niệm, lời khai mạc của Niên trưởng Phó Quốc Uy CN8, Trưởng ban Tổ chức. Tiếp theo là lời huấn thị của thầy Giám Đốc Trần Kiêm Cảnh với sự ra mắt Tân Ban Đại Diện; cũng là những khuôn mặt cũ lại phải « hy sinh » ôm thêm cho đủ 3 nhiệm kỳ từ 2015. Cũng 4 chàng « trai trẻ », CN18 và CN17, tuổi đã không buồn, không xa thất thập là bao, « hiện mặt » ra tiếp tục vác ngà voi.

Quý Nhân, Quới nhơn

Nhân đây cũng xin được một lần nhắc đến các quý nhân « ẩn mặt » bên trong :

Quản gia ND Ứng CN13 kiên trì giữ cửa/sắp đặt/quét dọn website <https://kysucongnghe.net/> . Chạy vòng vòng vận động/tổng kết gây quỹ yểm trợ Thương Phế Binh mỗi năm đã có hai Niên trưởng ĐH Hồ CN11, TN Đồng CN12 và hai người hằng tâm hằng sản, Trưởng và Phó hội Aí Hữu KSCN.

Gom/viết bài/vẽ/lên trang cho Đặc San Công Nghệ trong mỗi kỳ Đại Hội đã có những trụ cột nhà nghề như các Niên trưởng N Sáu CN8, NG Hùng CN9, MX Thành CN10 (*người vừa từ giá cõi trần gian, đem bút/cọ lên viết/vẽ cảnh thiên đàng*) và ND Ứng CN13.

Đặc biệt khi thấy Niên trưởng Hồ cuộc chạy việc lo mướn phòng và đặt chuyến du lịch cũng như chỉ dẫn/đưa rước mọi người từ phương xa đến dự ĐH Orlando. Chắc ít người biết có một « quới nhơn » sau lưng « phò trợ ». Cũng như ĐH ở Little Saigon 2011, Chicago năm 2015 và nay Orlando 2019. Từ thương thảo giảm giá phòng khách sạn, đến vạch định hành trình du ngoạn, « quới nhơn » đều nhúng tay hỗ trợ tối đa. Đặc biệt cả là mời đôi thân hữu Tuấn Minh-Tuyết Mai trong Phong Trào Hưng Ca, đến góp mặt.

Nhìn hình ảnh các quý Phu nhân thướt tha, duyên dáng trong tà áo dài cùng các đồng môn, thân hữu trang trọng lịch sự mở màn chương trình văn nghệ qua các bản nhạc đấu tranh đòi Tự do, Dân chủ và Nhân quyền cho Việt Nam. « Quới nhơn » mở miệng cười, cái cười hào sảng và quay sang các chàng ĐCR bỏ nhỏ « như dấy mình lấy đủ dốn rồi mấy cha ! ».



Đủ vốn và đang lấy lòng khán giả bằng những bài tình ca một thời xa xưa do các ca sĩ « cây nhà lá vườn ». Chân chất mộc mạc, không éo ó tợ phong như các « diva/divay » từ nhạc viện. Giọng sao hát vậy người ơi ! Hát cho nhau nghe khúc vui hội ngộ, cho đời thêm chan chứa yêu thương.

Nhưng rượu chia tay chưa vui, hồn chưa ngất ngây theo tiếng hát « họa mi/sơn ca » vang dội bỗng phải giật mình chợt tỉnh vì những tiếng hú « ma quái » vọng đến. Hú rồi rít/rét/ụp/ùm dội đến càng lúc càng

lớn không ngừng. Thôi đành, « hoạ mi/sơn ca» cũng đành xoải cánh rời « đỉnh gió hú » tiếc thay là phút vui chưa đầy.

Tận dụng thời gian rảnh rỗi trong khi chờ Ông Thần « giải phép » do Ông « luyện ếm ». Thăng Em đi một vòng hỏi thăm quý dân cho biết sự tình.

- Em chào chị. Chị khỏe không ? Anh đâu rồi ?
- Khỏe. Không biết ông ấy ở đâu. Nhờ em đi kiếm anh dùm chị nhé !
- Vâng !

Nhìn ngang dọc, đông quá không nhìn ra ai là ai. Sửa soạn rào bước đi tìm. Bỗng nghe những tiếng cười, rồi « dô, dô » từ cuối phòng. Không cần đặt ống nhòm, cũng biết ngay : Đây là xóm nhà lá của « băng 18 ».



Như những lần Đại Hội trước, vì là khóa áp út, mắt còn sáng, tai còn nhạy nên được cho ngồi xa sân khấu. Ngờ đâu từ lúc ĐH 2017 nơi Cái Miệt Dưới, các chàng CN18 (đổ bộ tới tấp từ bên nhà sang) biến dãy hạng « cá kèo » thành nơi « quy tụ quần hùng ». Chạy xuống, chưa kịp nhận diện « bá quan văn võ ». Thăng Em đã được hộ tống từ sau bởi chàng Phó Hội CN18. Tả, có chàng CN17 đến từ xứ Triệu Đại Thử. Hữu, có người mà bà chị muốn tìm, xem ra hình như là chủ xị, tay nâng ly đầy coca đang đôn đốc bá quan « dô dô ». Nhất hô bá ứng rần rần. Nhìn rõ thêm bên trái. Cũng CN17, 18 lại

có CN11 cầm chai. Và ...ý trời ! Còn có Đệ Tam CN, Trần Chưởng môn nâng ly « coca khiêm tốn ». Nhìn dọc, ngang. Giờ thì nhìn thẳng trước mặt ; xếp sau những chai bia bọt ôm ôm còn đầy bàn. Nhô lên hai chai to lớn gấp ba, lấp lánh màu hổ phách tiệp như coca coi rất quyến rũ. Một chai đã cạn sạch. Còn một chai chỉ thêm một tour là cạn lảng.

Mission impossible ! Xin lỗi bà chị. Không thể thất lễ. Em buộc phải « dô » vòng/vùng luôn đây.

Vẫy tay chào giã từ cùng hẹn gặp lại 2 năm sau trong ĐH ở Little Saigon.

Nhưng nào ngờ, hơn 2 tháng sau ngày chia tay, đại dịch Vũ Hán lan tràn. Toàn cầu đã bị ngăn cách. Thần chết lớn vờn mọi nơi ; từ đường bay, đường thủy đến từng ngõ đường, khu phố. Tự lo cho mình một phần bên này. Nhưng lo cho người thân bên nhà bội phần khi thấy những « đỉnh cao trí tuệ » xưa lũ âm binh « bách chiến bách thắng » lôi kéo, trấn áp, cô lập người bị nghi ngờ vương dịch như con vật. Không những vậy, đây cũng là dịp ngàn năm có một để băng đảng mafia Ba Đình lớn/nhỏ kết hợp với các đại gia tai to mặt bụi trở tào lừa đảo tập thể khủng khiếp! Cấu kết, trục lợi qua từng kit test không có chứng nhận tiêu chuẩn phẩm chất ISO, qua từng « chuyến bay giải cứu đồ la ». Còn một hy vọng tương lai sáng lạn nào cho mảnh đất hình chữ S bên kia ? Còn chút hy vọng trở về quê cha đất Tổ ?



Thôi đành xin nhận nơi này làm quê hương. Quê hương nơi các con, cháu được sinh ra không phải mang vòng kim cô khăn quàng đỏ ca ngợi lãnh tụ; những kẻ học thì ít nhưng cuồng tín thì cao. Xin nhận nơi này làm quê hương, nơi con cháu không phải bị nhồi nhét « còn đảng còn mình », nhồi nhét cái văn hóa bát nháo/dị hợm/quơ quào/chộp giật không còn tình người. Cái văn hoá « con vua thì được làm vua ». Như thời phong kiến, các thái tử đảng, những « hạt giống đỏ » dù hạt giống thúi ; bất tài, lưu manh cũng được ông cha, chú bác công khai cống vào quan trường. Cái văn hóa vô sỉ giả dối của những Nhạc Bất Quần khi bị hạ bệ/rời ghế còn giả nhân giả nghĩa khuyên đàn em ở lại « ráng làm người tử tế, sống tử tế ».

« Ở đây thôi ở đây đành,... có anh em đứng chia lời buồn quanh » (Lê Uyên Phương).

Mỗi khi buồn bực lên tận trời. Chỉ cần phone qua Ohio là cơn buồn tan biến theo những chuyện cà rồn của ĐCR bạn ta. Lần này thì nghe tiếng Ông Thần tức khắc bởi đang tử thủ trong nhà với vợ con. Trước giờ Ông có biết sợ trời sợ đất gì đâu, chứ nói chi đảng « quỷ/ma ». Nhưng nghe số người quy tiên càng ngày càng tăng, vượt quá 1 triệu và sẽ còn tăng không biết đến bao giờ ngưng. Ông Thần mới biết sợ. Buông bỏ mọi việc.

*Chờ nhau hoài cổ nhân ơi!
Sương buồn che kín nguồn đời
Hẹn nhau một kiếp xa xôi,
nhớ nhau muôn đời mà thôi!*

*Thời gian tựa cánh chim bay,
Qua dần những tháng cùng ngày
Còn đâu mùa cũ êm vui?
Nhớ thương biết bao giờ nguôi?*

(Hoài cảm - Cung Tiến)

1 năm chờ, 2 năm đợi. Đến 3 năm hơn, tử thần mới hết chấp chờn khi tình trạng khẩn cấp về sức khỏe toàn cầu được loan báo kết thúc. Thở phào nhẹ nhõm. Điện thoại nói chuyện, Ông Thần Nước Mặn nói vẫn khỏe nhưng ở nhà lâu quá vì dịch Vũ Hán nên làm biếng. Retire cho xong. Hơn 70 rồi.

- Đúng rồi. Về hưu là vừa. Chúc mừng, chúc mừng. Nhưng xếp sẽ làm gì ở nhà ?
- Đưa rước con gái đi học khi má nó đi làm. Và chơi nhạc cho đỡ nhớ anh em, cho qua ngày giờ. Kỳ tới ở Little Saigon tụi mình chơi tiếp hông ?
- Thôi. Bên đó Ban Tổ chức bao hết. ĐCR mình khỏi phải lo. Mong sao có vài bản nhạc đấu tranh mở màn lấy vốn.
- Ủ. Để tui nói với LQĐ.
- Hưu trí rảnh rồi rồi. Vậy từ giờ gọi cho xếp là có liên phải không ?
- Ủ ! Để tui đưa thêm số phone của vợ tui.

Hai tuần sau.

- Khỏe không xếp ?
- Bác sĩ mới vừa cắt của tui một khúc.
- Gì vậy ? Cắt khúc gì ? Đừng có nói là khúc « mộng du » nghe xếp.



- No, no. Khúc « guộc »...hê hê.

Ngày Sinh nhật tròn 69 tuổi cũng là ngày Lễ Đình Chiến (Đệ Nhất Thế Chiến) bên Tây nhận được e-mail từ Chicago

«Thân gửi Quân, Hiếu. Qua lời của vợ Thao, Thao lúc rày sức khỏe rất kém... Thao không muốn cho bạn bè biết tin buồn nên rất im tiếng. Vợ chồng tôi đang tìm mua vé máy bay đi Ohio để thăm Thao càng sớm càng tốt. Vài hàng cho các anh rõ. Có tin gì tôi sẽ cho biết thêm. Hồ»

«Cám ơn anh Hồ đã cho tụi em biết tin. Cách đây mấy tháng Hiếu có điện thoại nói chuyện, Ông Thần Nước Mặn nói vẫn khỏe và cho Hiếu số điện thoại của vợ Ông. Hiếu ừ ừ và không để ý về số điện thoại vì nghĩ là đã có số của Ông Thần rồi, cần chi số kia. Lúc trước ĐCR Bạn Ta đã thoáng thấy quan tài rồi mà còn cười hê hê. Nay nghe tin mới biết hậu ý. Bạn Ta vẫn không ngưng cười, nhưng giờ khi khi "cười bằng mũi ".

Hiếu sẽ phone cho Ông Thần.

Nhờ anh chị cho vợ chồng Hiếu biết thêm tin sau khi gặp Ông Thần bên Ohio.»

«Hiếu vừa nói chuyện với Ông Thần (đã về nhà). Vẫn cười nói ngon lành không có gì trầm trọng. Hỏi về chuyện ăn uống. Ông Thần còn khoe được vợ chần sóc chuyện ăn uống nên đã xuống kí được khá.

Chuyện dự ĐH KSCN năm sau. Ông Thần " Ừ, để coi ".»

Reng Reng... rồi lại reng reng ... Ngày đầu năm 2024 gọi qua Ohio, bao nhiêu lần, hết bấm số của Ông Thần rồi qua số của vợ ông nhưng bật tầm hơi.

Gọi qua Chicago, Niên trưởng Hồ, cũng không thấy bắt máy.

Làm bầm, kiểu này mình khó mà khá được trong năm nay.

Thử khều bên Toronto. May mắn thay, nghe giọng Chef Quân "hello ! ". Ba điều bốn chuyện hỏi về Ông Thần. Đầu "giây " bên kia thờ dài: "gọi hoài cũng không được " .

Rồi hơn 1 tuần sau e-mail của Niên trưởng Hồ hiện lên " **Tin buồn: Lê Hữu Luật Thao vừa mất** ".

Buồn tênh trống vắng vô ngần...

Nhìn qua cửa trước nhà, rồi quay lại phía sau vườn. Cây cỏ lạnh cóng đã rụng tàn khi những cơn gió lạnh buốt từ Bắc cực ủa đến. Lướt trên Internet, gió và tuyết đang phủ dần Ohio, nơi phương trời đó có Bạn Ta: một bằng hữu, mây-tao, ông-tôi tìm lại được sau hơn nửa đời người mất dấu và giờ vừa khuất mắt. Khuất mất được chẳng khi ký ức Thăng Em còn chất chứa bao kỷ niệm thuở nào.

Cám ơn Niên trưởng Sầm Bửu Sơn CN1 và Đỗ Huỳnh Hồ CN11 đã thay mặt Gia Đình KSCN đến tiễn đưa người em CN16, Bạn Ta LHLT.



Trời Ohio lạnh buốt, nhưng chắc hẳn giây phút vĩnh biệt Bạn Ta vẫn thấy ấm lòng, thanh thản nhẹ bay hội ngộ cùng các Niên trưởng "trên kia".

Ừa ! Trước sau gì anh em, thầy trò mình cũng gặp lại. Đừng thấp thỏm làm chi.

Ừa ! Quyết định phải dợt đoàn hoành. Ở Orlando kỳ rồi bà con ai nấy hình như bị lũng lổ nhĩ trước khi Điếu Con Ráy « tan hàng » (Điểm báo trước chẳng ?)

Ừa ! ban nhạc tụi mình sẽ đoàn tụ (phim tập ba). Nhưng nhớ chỉnh âm thanh lần tới cho ngon lành nghe « cha ! » (chữ của Ông Thần). Trên đó còn rộng thời giờ mà.



Mà nè,

Có phải Ông Thần Nước Mặn "đi với bụi mặc áo cà sa" hay sao mà về chùa/lên cỏi trên mặt coi hiền quá thể. Không tóc dài hippy như thuở xưa bên nớ, cũng chẳng hốt Ba nình của bậm trợn như trong những lần Đại Hội bên nì.

Chef HQ coi hình có thấy đúng vậy không?

Cảm ơn hai đàn anh Sơn Hổ lo cho ĐCR CN16 Thao.

Tôi thì thấy hình thằng con này y hệt LT lúc còn trẻ
Chúc Thao thanh thản.

HQ

Hiếu ơi,

Đây là tấm hình Thao thích nhất, Thao luôn để trên bàn làm việc để tự thưởng thức nét đẹp trai của mình.

Hổ

Ông Thần Nước Mặn ơi,

Trên kia chỉ toàn là tiên nữ chứ không phải « thanh/bạch xà » mà Ông xua uồn, lượn quần các « bô lão » như ĐH ở Little Saigon và Chicago nghe. Còn nữa, Ông Thần muốn tính chuyện gì mà cải lão hoàn đồng vậy ? Tiên nữ thanh cao nào phải phạm trần đâu mà ...

- Ủ... để tính lại coi.

Giật mình tỉnh giấc đêm khuya. Tiếng Ông Thần còn vọng lại đâu đây.

Đã sang ngày hôm sau. 30 tháng Tư đánh dấu chuỗi ngày đen tối nhất trong lịch sử nước nhà. Ngày mang đau thương ngút ngàn cho dân Miền Nam.

43 năm biệt xứ. Thằng Em buồn tận trời. Trên đó Ông Thần có biết không?

ĐCR CN 18

Hồi tưởng ĐH KSCN Kỳ 9 - Orlando, Florida

Lê Hoàng Giáo CN8

Bài hồi tưởng này được viết dưới dạng email gửi cho GS Trần Kiêm Cảnh, nguyên GD Trường Quốc Gia Kỹ Sư Công Nghệ trước năm 1975. Sau thì gian này vài năm, GS Trần Kiêm Cảnh và gia đình đi định cư tại Pháp Quốc cho đến nay. Cựu GD Trần Kiêm Cảnh là một trong số GS gần gũi nhất với toàn thể KSCN ở hải ngoại, GS thường tham dự hầu hết các ĐH KSCN được tổ chức tại HK, Canada, Pháp và xa xôi như Úc Châu.

Những khi bận việc hay vì lý do sức khỏe, GS Trần Kiêm Cảnh (TKC) không tham dự, ĐH cảm nhận được như thiếu thốn một điều gì quan trọng, GS TKC ví như một chất keo giữ Trường, GD và Sinh viên.

Ngoài ra, ít người biết GS TKC là một nhà thâm cứu Đạo Phật. Qua những lần tiếp xúc trong các kỳ ĐH, tại tư gia, điện thoại và email, người viết cảm nhận được GS TKC đã nghiên cứu nhiều năm về lời Phật, ý Kinh Kim Cang Bát Nhã của Lục Tổ Huệ Năng qua những câu trích đoạn:

“ Nhất thiết hữu vi pháp như mộng, như huyễn, như bào, như ảnh, như lộ diệt như điện.....”
biết mọi việc trên đời là VỌNG nên BỎ.....

“ Ưng vô sở trụ nhi sanh kỳ Tâm”.....

Kính Anh chị Cảnh thân thương.



Đại diện BTC ĐH 9 đón AC Cảnh tại phi trường Orlando

Được email, AC và gia đình cháu Long đã về đến Pháp bình an, tuy AC có đôi chút vất vả vì đổi chuyến bay tại Charlotte nên hơi mệt vì chờ đợi ngoài ý muốn của mình, kinh nghiệm đi du lịch, em đề nghị AC khi đi HK, nên mua vé từ CDG bay trực tiếp đến Miami hay Orlando FL, thì gian mất 9 giờ (sai biệt múi giờ Paris Miami là 6 giờ), chúng em sẽ đón AC về nhà nghỉ ngơi vài ngày sau đó AC đi tiếp đến nơi định đến.

Cám ơn AC rất nhiều đã thăm hỏi chúng em về bão Dorian. Bão không vào trực tiếp FL, bão đi ven biển và tiến lên bờ biển phía Bắc nhưng tại Miami, chúng em chuẩn bị nhà cửa và cố thủ vì trận bão quá mạnh trong hơn 20 năm qua.

Cám ơn AC đã khen ngợi ĐH KSCN kỳ 9 tại Orlando, đã hoàn mãn và thành công tốt đẹp về mọi phương diện. Thật sự, cá nhân em không đóng góp vì nhiều cho ĐH. Tất cả công lao tích cực và tổ chức ĐH là do các Anh Uy, Hồ, Hy, Thao và Hiếu. Trong đó, sự thành công của ĐH có sự đóng góp không nhỏ của Thầy Cô Cảnh và Thầy Cô Sang, với sự hiện diện của Thầy Cô là chất xúc tác mạnh mẽ, hàn gắn thắt chặt tình CN.

Trở về Tour Miami, chúng em muốn đi với các AC đi Air boat và Key West nhưng bà xã em bị bệnh trên chuyến lái xe từ Orlando về Miami bị cảm ho sợ lây trên xe bus, nên phải nghỉ vài ngày, chỉ có thể gặp và đón các AC tại vườn trái cây cô Trinh. Nhìn các AC, người chụp hình cây cảnh với những trái mít đang chín trên cây, người mua mần cầu, người hỏi mua măng cụt, mua chôm chôm. Thú vị nhất là được uống những ly nước mía nguyên chất ép tại chỗ, mùi thơm ngọt của đường mía quyện cùng vị chua của quả tắc làm người lữ khách quên hẳn đường xa mệt mỏi trên hành trình vạn dặm.



AC Cảnh đi Key West, Miami, 8 /2007



AC Cao Thọ Nhàn (CN 11



Phu nhân LHL Thao và cô bạn

Xe bus đã lăn bánh, chúng em nhìn theo cho đến khi bus mất hút vào bụi mờ khói mưa trong niềm cảm xúc dâng tràn, lẫn hồi tiếc. Xe sẽ đưa hơn 50 người thân thương của chúng em về lại KS, ngủ một đêm, tiếp tục hành trình về lại Orlando, sáng ra từ giã Thầy Cô, bạn bè thân thương, rời trú xứ, hy vọng 2 năm nữa có còn gặp lại nhau đông đủ tại Cali hay không?



Kỷ niệm chung

Viết đến đây, chợt nhớ đến lời Chư Tổ đã dạy “mạng sống con người ví như một người lữ hành đi trong đêm tối vô minh), tạm ngủ tại quán trọ một đêm, sáng ra ăn một chút điểm tâm (sự sống ăn, ngủ, nghỉ ngơi) rồi vội vã lên đường biết ngày nào trở lại (chết có trở lại làm người nữa hay không?) Do đó, khi đã làm người, ai đó nên phải làm/nghĩ điều gì trước khi nhắm mắt, đã là người TRÍ nên tư duy?

AC Cảnh thân thương, cuộc vui nào rồi cũng tan. Khi chia tay, mọi người đều có sự suy nghĩ của riêng mình nhưng mọi đồng môn tham dự ĐH đều có cùng Mẫu Số Chung đó là tình CN phải không AC? Hởi là câu trả lời vậy.

Dâu CN 8 và một nửa kia

ANH MAI XUÂN THÀNH, MỘT KỸ SƯ ĐÀN ANH ĐÁNG QUÝ

Nguyễn Anh Châu, CN16

Sáng sớm hôm qua khi mở email xem tin tức như hàng ngày, tôi nhận được tin buồn từ anh Đỗ Huỳnh Hổ, báo tin anh Mai Xuân Thành vừa mới ra đi. Tôi thật bàng hoàng và xúc động hồi lâu. Cả ngày hôm qua tôi không thể tập trung làm tốt những việc cần phải làm trong ngày, đầu óc tôi cứ miên man suy tưởng đến anh, một người kỹ sư đàn anh tôi có cơ duyên được gặp đủ lâu để nhận biết được khả năng chuyên môn tối ưu lẫn tư cách đáng quý của anh. Tôi nghĩ là mình phải trải những suy tư này lên trang giấy mới mong tâm trí được cân bằng trở lại. Đó là lý do tôi viết bài này.

Tôi chỉ biết tên anh qua một đồng môn KSCN. Anh này nói với tôi là trụ cột của những cây viết trong diễn đàn KSCN và trong các đặc san KSCN gồm có anh Nguyễn Sáu (CN6), anh Nguyễn Giụ Hùng (CN9), đều cư ngụ ở San Jose, Mỹ, anh Mai Xuân Thành (CN 10) cư ngụ ở Úc, anh Nguyễn Văn Thái (CN 11) cư ngụ ở VN, anh Thái Vinh (CN 17) cư ngụ ở Nevada, Mỹ. Đến nay trong năm người kể trên, bốn người tôi đã được gặp mặt trong các ĐHCN, còn anh Thái thì chưa.

Năm 2015 tôi có cơ duyên gặp mặt anh Thành. Vợ chồng anh muốn du hành một chuyến qua Mỹ lần đầu tiên, trước hết là để tham dự ĐHCN 7 ở Chicago và sau đó là thăm bạn bè, thân nhân anh chị ở Mỹ. Từ Perth, Úc Châu, anh đã liên lạc với anh Lê quang Đức (CN16), nhờ giúp việc mua vé máy bay, đặt khách sạn. Anh Đức lo thuê khách sạn và nhờ vợ tôi lo việc mua vé máy bay cho cả nhóm 7 người, sẽ bay từ quận Cam, Cali đến Chicago. Trục trặc sẽ xảy đến từ việc mua vé máy bay này, tôi sẽ nói ở phần sau.

Hôm đó là thứ năm, ngày đầu tiên vợ chồng anh đến Mỹ. Buổi sáng anh Đức đã đến đón vợ chồng anh ở phi trường LAX, đưa về khách sạn nghỉ. Đến chiều anh Đức đưa vợ chồng anh đến nhà chúng tôi chơi và ăn tối. Vợ chồng tôi, vợ chồng anh Đức, vợ và con gái của anh Nguyễn Trung Trực, CN16, đã tiếp đãi vợ chồng anh trong không khí vui vẻ, thân mật. Lần đầu tiên gặp anh tôi đã có cảm tình ngay vì anh rất thân thiện và hòa nhã. Trong khi ăn uống ở nhà, chúng tôi đã có nhiều thời gian nói chuyện với nhau. Nụ cười luôn có trên môi, anh lại nói chuyện có duyên, lời cuốn nên buổi gặp mặt khoảng 4 tiếng đã trôi qua rất nhanh. Sau bữa ăn, trời đã hơi tối, chúng tôi đưa anh chị đi uống cà phê tại một nhà hàng nổi tiếng trên đồi Orange, ở một thành phố kề cận nơi tôi đang ở. Trong không khí se lạnh ở trên đỉnh đồi, chúng tôi ngồi quanh hồ sưởi đốt lửa đỏ, vừa uống cà phê vừa nói chuyện cùng ngắm cảnh của muôn ngàn bóng đèn đường và nhà đủ màu của thành phố bên dưới. Chính trong những lúc nói chuyện với anh ở nhà và ở đây tôi mới hiểu và quý mến anh hơn.

Chiều hôm sau chúng tôi ra phi trường LAX để đi Chicago dự ĐHCN. Nhóm chúng tôi 7 người gồm vợ chồng anh Thành, vợ chồng anh Đức, vợ chồng tôi và anh Trực, KSCN 16 từ VN qua thăm con ở Mỹ và nhân tiện tham dự ĐH.

Hôm qua anh Trực có chuyện bận, không đến nhà tôi, vợ và con gái anh đã dự như đã kể ở trên. Chuyến đi này sẽ dừng ở phi trường Saltlake City, bang Utah để đổi chuyến bay và sẽ đến Chicago khoảng 2 giờ trưa ngày hôm sau, thời điểm thích hợp nhất để nhập phòng khách sạn và có đủ thì giờ nghỉ ngơi để tham dự buổi tiền ĐH, sẽ diễn ra vào lúc chiều tối.



Nhưng mọi sự không diễn ra suôn sẻ như vậy. Vợ tôi đã chọn mua vé máy bay của hãng Spirit, một hãng hàng không nhỏ, có giá vé rẻ nhất, để tiết kiệm tiền cho mọi người. Khi đến phi trường SaltLake City chúng tôi phải đợi 2 tiếng rưỡi để lên chuyến bay kế, thời gian chờ như vậy cũng là bình thường. Nhưng khi xếp hàng ở cổng lên phi cơ chúng tôi được thông báo là chuyến bay đó đã bị hủy bỏ vì lý do nào đó và hãng Spirit phải thu xếp cho tất cả hành khách qua các chuyến bay thay thế khác. Chúng tôi đã phải đợi hơn 3 giờ nữa mới được sắp xếp cho đi chuyến bay của một hãng hàng không khác, để đến Chicago, nhưng phải đợi đến...14 giờ sau, tức là đến 8 giờ sáng hôm sau mới được lên máy bay!!! Tổng cộng chúng tôi đã và sẽ phải lưu lại ở phi trường này đến 19 tiếng đồng hồ. Như vậy tính ra sẽ trễ cho buổi tiền ĐH. Nếu chuyến bay kế không gặp trở ngại chúng tôi sẽ đến Chicago lúc 10 sáng ngày chủ nhật và chỉ được dự buổi ĐH chính vào buổi tối mà thôi. Cả nhóm đều thất vọng nhưng biết làm sao hơn được. Chúng tôi quyết định ở lại trong phi trường để chờ, thay vì ra kiếm quán trọ bên ngoài vì sẽ mất rất nhiều thì giờ ra và vô lại phi trường. Thế là suốt chiều, tối và khuya ngày thứ bảy chúng tôi phải ở lại trong phi trường này. Trong khi đó ở thành phố Chicago, nơi chỉ cách đây có gần 3 giờ bay, anh Hồ - Ban Tổ chức đang bận rộn tiếp đón các đồng môn cho buổi tiền ĐH!!. Chúng tôi tìm những bàn ghế trống trong phi trường hoặc quán ăn để ngủ, nghỉ cho hết 14 giờ sắp tới. Với khoảng thời gian dài như vậy chúng tôi lại có dịp nói chuyện với nhau nhiều hơn về đủ mọi vấn đề trong cuộc sống. Qua đó tôi biết được nhiều hơn về con người và cuộc sống sau đây của anh Thành.

Sau khi tốt nghiệp trường KSCN anh được tiếp tục cho đi du học ở Viện Kỹ Thuật Á Châu (AIT, Thái Lan), để học lên cao học. Trờ về nước, anh về làm việc ở nhà máy Xi Măng Kiên Lương, Hà Tiên. Anh phụ trách phần bảo trì Cơ Khí cho toàn nhà máy. Anh nói sau một thời gian làm việc anh đã thông thạo mọi máy móc trong nhà máy, thậm chí anh còn nhớ tại máy nghiền bi xi măng có bao nhiêu con bulon cùng kích cỡ của chúng, được dùng để bắt trống quay của máy nữa. Anh chỉ đưa ra thí dụ, nhưng nó chứng tỏ anh đã thuần thục trong công việc bảo trì của anh như thế nào. Khoảng năm 1972 chính phủ Mỹ đã gần đạt đến thỏa hiệp đình chiến với Bắc Việt với ý đồ bỏ rơi VNCH và sửa soạn rút quân về nước. Các công ty tư nhân về xây dựng trong nhóm RMK-BRJ nổi tiếng của Mỹ cũng chuẩn bị rút theo, nhưng họ chỉ rút người và muốn để lại những máy móc, xe cộ, thiết bị làm cầu đường lại cho chính phủ VN sử dụng. Nhà máy xi măng, do có những máy móc thiết bị khai thác đá vôi và đất sét làm nguyên liệu, rất giống với ngành xây dựng cầu đường, nên đã được chính phủ cho ưu tiên tiếp xúc trước với các công ty Mỹ để được tiếp quản những máy móc ngành cần. Anh Thành, lúc ấy là một kỹ sư trẻ của nhà máy, do vừa có năng lực lại giỏi tiếng Anh, nên đã được giao nhiệm vụ đến thẩm tra và tiếp nhận thiết bị từ các công ty này. Anh Thành đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ vì đã mang về vô số các thiết bị, máy móc quý giá cho nhà máy. Các máy móc, thiết bị này có tiềm năng giúp tăng sản lượng xi măng lên nhiều nếu được đầu tư thêm về nhà xưởng và vốn đầu tư. Con đường thăng tiến nghề nghiệp của anh trong nhà máy xi măng do vậy sẽ rất rộng mở. Than ôi, chế độ VNCH chỉ tồn tại thêm được 3 năm nữa thì bị mất nước, tương lai xán lạn của anh cũng bị sụp đổ theo.

Trong công việc ở nhà máy anh rất hòa nhã và thân thiện với thuộc cấp. Các nhân viên dưới quyền đều quý mến tài năng và đức độ của anh. Anh kể chính cách cư xử tốt đẹp này đã cứu mạng sống của anh sau năm 1975, khi chế độ Cộng Sản vào "tiếp quản" nhà máy. Sau một thời gian "lưu dụng" các nhân viên chủ chốt cũ và đã đưa được các cán bộ cộng sản vào thay thế, lãnh đạo nhà máy đã lập đàn, tổ chức "đấu tố" các nhân viên này. Một số bị bắn ngay trong khuôn viên nhà máy, số khác bị sa thải, anh cũng nằm trong số có thể bị "xử lý". May có người



tài xế lái xe trong nhà máy, vốn là đặc công cộng sản nằm vùng, đã đứng ra trình bày công trạng và khả năng của anh nên anh đã thoát nạn và được tiếp tục làm việc. Nhưng sau màn "đấu tố" kinh hoàng trên mà bản thân suýt mất mạng anh đã quyết định là sẽ không thể làm việc và sống chung với chế độ cộng sản được nữa.

Sau vài năm làm việc ở nhà máy Xi măng Kiên Lương anh đã lập gia đình với chị Trần tuyết Mai, một giáo viên ở thị xã gần nhà máy. Đến khi gia đình quyết định vượt biển anh chị đã có hai cháu. Sau chuyến vượt biên theo một người chủ tàu thất bại, tuy không bị bắt nhưng tiền bạc bị mất, anh quyết định đóng tàu vượt biển lấy. Kế hoạch đóng tàu để vượt biển khá gian nan vì anh vẫn phải làm việc trong nhà máy. Anh đã chọn địa điểm đóng tàu trong khuôn viên kín đáo của một nhà thờ quen, với cha xứ hết lòng giúp đỡ. Hàng ngày sau giờ làm việc ở nhà máy và vào ngày cuối tuần anh đạp xe đạp đến nhà thờ cách nhà máy hơn mười cây số để đóng tàu từ con số không. Anh nghiên cứu kết cấu tàu từ các tàu có sẵn, tự tay mua ván, thanh gỗ, rồi cửa, cắt ván, đà gỗ, sau đó đóng ghép lại với nhau thành khung tàu. Nhận thấy cách ghép vỏ tàu chạy trên sông bằng đinh không được chắc chắn, dễ bị sóng biển to đánh bể, anh đã dùng bulon, ốc vít trong kết cấu sắt thép để kết nối ván vỏ tàu vào khung sườn tàu. Khi lắp ráp xong con tàu trông hơi dị hợm nhưng rất chắc chắn. Sau đó đến vấn đề máy tàu, anh đã nhờ người quen bên nhà vợ tìm mua một máy tàu cũ để tự tay sửa chữa, thay thế một số bộ phận cho tốt rồi mới gắn lên vỏ tàu. Công trình đóng tàu của anh tính ra phải mất gần một năm mới xong. Nghe anh kể các chi tiết trên tôi vô cùng thán phục về tài năng kỹ thuật của anh, vì với những vấn đề khó khăn, mới mẻ chưa hề trải qua mà anh đã hoàn thành tốt đẹp. Sau công trình này anh đã trở thành một kỹ sư đóng tàu gỗ từ lúc nào không biết!!!

Phản đóng tàu đã xong. Tôi biết còn rất nhiều việc khó khăn khác tiếp theo anh đã phải làm để có thể đưa tàu và người ra khơi, nhưng vì tôi không hỏi nên anh không kể. Anh chỉ kể lúc tàu đã ra khơi. May mắn là chuyến ra khơi trót lọt, không gặp trở ngại gì cả. Không rõ anh đi vào tháng nào, chỉ biết rằng mùa đó biển động, sóng biển khá to. Đúng như anh dự tính, tàu được nối kết bằng bulon của anh đã chịu được tất cả các cơn sóng dữ. Ngoài nhiệm vụ coi máy tàu anh còn phải làm công việc hoa tiêu, nhắm hướng đi theo hải bàn. Thật ra anh chính là thuyền trưởng nên phải lo tất cả mọi chuyện trong suốt chuyến đi. Anh kể khi đã gần ra đến hải phận quốc tế anh gặp một tàu vượt biên khác, khá cũ, cũng nhắm hướng đi như tàu anh, nhưng tốc độ hơi chậm và trên tàu anh thấy có một số người đang vất vả tát nước khỏi tàu. Khi ra khỏi hải phận VN được 2 giờ anh suy nghĩ lại và bàn với các người khác trên tàu để quay trở lại xem có thể giúp đỡ được gì cho con tàu đó không. Sau khi quần tới lui 3-4 giờ để tìm dấu vết con tàu đó mà không tìm được gì anh mới quay lại, tiếp tục hành trình. Chả biết số phận con tàu và những người trên tàu đó ra sao nhưng anh đoán họ không được may mắn trong tình trạng biển động cùng với kết cấu ọp ẹp của con tàu. Điều anh kể cho thấy tấm lòng thương người của anh với những đồng hương có cùng mục đích đi tìm tự do như anh nhưng kém may mắn hơn.

Như vậy ngoài việc viết văn hay, có chuyên môn kỹ thuật cao, anh lại có lòng nhân ái nữa. Nhưng vẫn chưa hết vì tôi còn nhận ra những tài hoa khác nữa trong anh. Phàm những người giỏi chuyên môn kỹ thuật thì ít khi dành thời giờ trau chuốt cho nghệ thuật. Anh Thành là ngoại lệ, anh còn giỏi về nhiều môn nghệ thuật khác nữa, xin được kể ra sau đây.

Khi đến nhà tôi, ở một lúc rảnh, anh đến ngắm khá lâu bức tranh treo trên tường trong phòng khách nhà tôi mà không nói gì. Bức tranh vẽ cảnh thành phố Paris, có tháp Eiffel vào ban đêm. Tôi đã mua bức này ngoài phố về treo vì tôi thích hình tháp Eiffel vậy thôi, chứ không hiểu nhiều về nghệ thuật tranh. Thấy anh ngắm tranh, tôi tưởng anh cũng có ý thích giống như tôi. Nhưng



không ngờ qua diễn đàn Công Nghệ sau này tôi mới được thấy những bức tranh anh vẽ. Thì ra anh cũng là một họa sĩ nữa. Lúc ngắm bức tranh tháp Eiffel của tôi, chắc anh không phải "thường thức" mà anh đang "đánh giá trình độ" nghệ thuật của bức tranh!!!.

Trong lúc ăn tối ở nhà tôi, tôi có hỏi đùa chị Mai, vợ anh, là điều gì ở anh đã khiến chị "phải lòng" và nhận lấy anh? Chị hơi rụt rè chưa kịp nói thì anh đã trả lời thay cho chị là trong một dịp liên hoan nào đó ở trường chị dạy, anh có đến dự và đã ôm đàn hát khiến chị mến anh ngay từ lúc đó. Như vậy anh lại có khả năng văn nghệ đàn hát nữa. Tôi chưa được nghe anh hát, nhưng chắc anh đàn hát có "trình độ" lắm mới lọt vào mắt xanh chị?

Tuy tôi không đọc nhiều những bài anh viết nhưng tôi thấy có một điểm khá đặc biệt trong kỹ thuật viết văn của anh: Trong bài viết khá dài thuật lại chuyến đi Mỹ dự ĐHCN 7 anh đã dùng kỹ thuật đảo thời gian như văn sỹ William Faulkner trong tác phẩm Âm Thanh Và Cuồng Nộ tôi đã đọc từ nhỏ. Trong bài anh viết anh chia ra nhiều đoạn văn, mỗi đoạn nói về một chuyện. Anh thuật lại những chuyện trong đoạn văn lại không theo thứ tự thời gian. Cụ thể trong bài viết của anh, trong đoạn văn đầu anh thuật lại chi tiết anh khởi hành từ Úc đến phi trường Los Angeles và được anh Đức đón. Đến đoạn kế tiếp anh lại kể chuyện đến thăm nhà anh Nguyễn Giu Hùng ở San Jose sau khi đã tham dự đại hội. Đoạn tiếp anh tường thuật sinh hoạt đại hội ở Chicago. Đoạn sau anh mới trình bày lại chi tiết đến thăm nhà tôi và sau đó là chuyến bay bị trục trặc như tôi đã kể ở trên. Kỹ thuật viết khá lạ, tôi chưa được thấy văn sỹ Việt nào viết như vậy cả.

Mới đây trong các lời phân ưu gửi đến chị Mai cùng gia quyến của một anh đồng môn CN có nói là anh cũng thường làm thơ đăng trên diễn đàn với bút danh Vĩnh Ngộ nữa. Anh thật lắm tài, tôi thật không biết những tài hoa nào nữa của anh.

Một điểm khác tôi muốn nói nữa là tính hòa nhã, khiêm tốn của anh. Như trên đã nói anh luôn có nụ cười trên môi khi giao tiếp với mọi người. Tôi vẫn nhớ hình ảnh anh trong đại hội: với máy chụp ảnh trên tay, anh đi từ bàn này sang bàn khác để giao tiếp bạn bè, nói chuyện với ai xong anh cũng chụp hình lưu niệm. Đến thăm nhà tôi anh cũng chụp một số hình trước nhà tôi, anh nói "để khỏi quên"! Trong hai bài anh viết mà tôi đọc sau này, một bài anh viết về một ông sếp đã dành công trạng của anh; bài khác nói về tên công an Việt Cộng đã khủng bố, ép cung để có thể đưa anh vào tù. Anh đã tả hành động của hai kẻ xấu đó nhưng với thái độ không hận thù hoặc lên án họ. Không phải ai cũng có thái độ như vậy. Còn về những điểm tốt của anh kể trên, không phải do anh huênh hoang nói ra mà qua trao đổi, tìm hiểu tôi mới biết được và nêu ra. Có lẽ vì vậy mà người nào biết anh đều khâm phục và dành cảm tình tốt nhất cho anh.

Tóm lại anh là một kỹ sư tài ba, một nhân tài của Việt Nam, lại tài hoa về nhiều ngành nghệ thuật, nhưng rất tiếc anh đã không thể phục vụ tốt cho đất nước thân yêu của anh, đó là nước Việt Nam Cộng Hòa. Tôi thành thực khâm phục anh, một người anh trong đại gia đình Kỹ Sư Công Nghệ.

Nay anh đã ra đi, tôi xin cầu chúc hương linh anh sớm nhập cõi vĩnh hằng.

Viết xong ngày 04 tháng 2, năm 2024

Nguyễn Anh Châu, CN16



Sau Cơn Đại Dịch

Hoàng Lan

Trong những ngày còn miệt mài ở năm cuối cùng bậc trung học, Hoàng thường nghe ngao “có biết đâu niềm vui đã nằm trong thiên tai” tuy không hiểu thấu đáo ý nghĩa của câu này.

Sau hai biến cố bi thảm ập xuống cho dân tộc và cá nhân Hoàng, Hoàng tin tưởng đến điều tốt đẹp nảy mầm sau những tai ương tưởng chừng như sẽ hủy diệt tất cả.

Từ ngày 30 tháng 4 năm 1975, Việt Nam Cộng Sản đã bỏ tù không bản án quân cán chính VNCH, đánh tư sản, đuổi người thành thị ra vùng “kinh tế mới” hoang vu, đuổi dân ra khỏi nước để chiếm nhà và tài sản. Hàng triệu người rời bỏ quê cha đất tổ, hàng trăm ngàn người chết giữa trùng dương hay rừng thiên nước độc. Cuộc di tản này đánh động lương tri toàn thể giới trừ thể giới cộng sản. Từ những cuộc trốn chạy bi hùng này, có một điều tốt đẹp đã vươn lên. Cộng đồng người Việt Hải Ngoại đã gìn giữ được nền văn hoá truyền thống nhân bản, ngôn ngữ trong sáng, bình dị. Trong khi đó cả nước đang chìm trong nền giáo dục nhồi sọ, tẩy não. Ngôn ngữ biến dạng, chỉ nhằm phục vụ lợi ích của độc Đảng đang cầm quyền.

Chúng đang vươn cánh tay nối dài ra hải ngoại với ý đồ nhuộm đỏ cả văn hoá mà chúng ta đang cố gìn giữ. Tuy vậy Hoàng tin tưởng chế độ độc tài này sẽ sớm sụp đổ và nền văn hoá cổ truyền VN sẽ được hồi phục.

Cuối năm 2019, cơn đại dịch nhân tạo Vũ Hán bùng ra, giết chết hàng triệu người trên thế giới và vẫn còn ảnh hưởng cho đến ngày nay. Gia đình Hoàng không ngoại lệ, bị nhiễm COVID-19. Hai vợ chồng cùng nằm chung bệnh viện nhưng cách ly, không gặp mặt nhau. Hoàng may mắn được một cô y tá người Việt săn sóc. Số trời sắp đặt thế nào mà cô y tá đó lại là Yến, một trong những “học trò” của Hoàng.

Trong những năm Cao Đẳng, Hoàng đi dạy kèm nhiều lớp, riêng lẻ có, nhóm 5 hay 3 người có. Yến là người tự học 4 cô gái khác mời Hoàng đến nhà Yến để kèm Toán Lý Hoá luyện thi Tú Tài 1. Cô gái 17 thơ ngây không dấu được tâm tình của mình, thường để lộ những ưu ái và cảm xúc với Hoàng. Có lần Hoàng đến sớm, đứng chờ ở trước nhà, Yến đang cởi chiếc mô-bi-lét xanh hướng về nhà. Thấy Hoàng, Yến không kèm được cảm xúc của mình, mặt tái xanh, loạng choạng ngã cả xe. Hoàng biết Yến thích mình nhưng với tâm hồn trong sáng, thượng võ và đã có người yêu nên Hoàng làm ngơ và bóng gió khuyên Yến chuyên tâm học hành. Đến sau kỳ thi Tú Tài 1, trong khi chờ kết quả; Hoàng mời Yến đi dạo phố và kết thúc bằng một châu kem. Khi chia tay, Hoàng tặng Yến một quyển



truyện ngắn “Gìn Vàng Giữ Ngọc” của Doãn Quốc Sĩ, bên trong là bức thư nặc mùi quân tử tàu tiêu tư sản. Hoàng nói rõ mình đã có người yêu và khuyên Yến vui bước trên đường tương lai của mình. Hoàng lúc đó đang mê say sự lý tưởng, tình yêu trong sáng trong các câu chuyện của bộ trường thiên tiểu thuyết “Khu Rừng Lau” cũng do DQS sáng tác nên hành xử không khác gì những nhân vật chính trong truyện. Hoàng không ngờ rằng việc đó mấy chục năm sau đã cho Hoàng những trái cây ngọt lịm.

Với hoàn cảnh bi đát hiện tại, Hoàng gặp lại Yến trong ngõ ngách và vui mừng. Sau gần 2 tuần điều trị, Hoàng, với sự chăm sóc ân cần của Yến, đã vượt qua đại nạn nhưng vợ Hoàng đã không có sự may mắn đó. Hoàng tuy tinh thần suy sụp nhưng với sự chăm sóc và an ủi của Yến, Hoàng dần hồi phục và từ từ tỉnh trí lại. Yến tuy gần 60 nhưng vẫn độc thân, qua Mỹ với người cô hơn 10 năm trước. Yến đã là y tá từ VN, cố gắng đi học lại để được hành nghề y tá ở Mỹ. Gặp lại Hoàng trong tình trạng suy sụp về thể chất cũng như tinh thần, Yến sống lại với những cảm xúc thời tuổi trẻ và cố gắng giúp Hoàng tìm lại cuộc sống an nhàn và vui tươi. Cô đơn và trong sự biết ơn, Hoàng đã sống những ngày hạnh phúc cuối đời bên cạnh khu rừng lau nhỏ của mình.

Với một dân tộc hiền hoà hay với người thiện tâm; thiên tai hay nhân tai, dầu bi thảm đến cỡ nào vẫn ngầm chứa một hạt mầm tốt đẹp. Hạt mầm này sẽ nảy nở và tràn đầy sinh ý có thể còn hơn cả trước kia.

Ngô Hoàng Lan

1 . Đồng ý

Vợ cần nhằn chồng: "Tại sao từ hồi lấy nhau tới bây giờ, tôi làm cái gì ông cũng cản như là: “Đừng mua đồ...", “Đừng ăn diện...", “Đừng ngồi lê đôi mách”. Tôi chán mấy chữ “Đừng” đó lắm rồi, sao chẳng bao giờ ông nói “Ừ, mua đi em”, “Ừ làm đi em...” Chắc tôi phải dọn về nhà ba mẹ tôi ở quá! Chồng: Ừ, đi đi em!

2 . Muốn gì cũng được

Hai sinh viên Bách khoa gặp nhau trên đường.

Một tên hỏi :

- Mà lấy đâu ra cái xe đạp đẹp thế?
- À, bữa trước tao đang đi bộ trên đường thì tự nhiên có một con nhỏ học cùng trường phóng xe đạp này tới, quăng xe xuống, cời phăng hết đồ đạc trên người rồi nằm lăn ra bãi cỏ và nói với tao :
- Anh ơi, em cho anh tất cả những gì anh muốn.

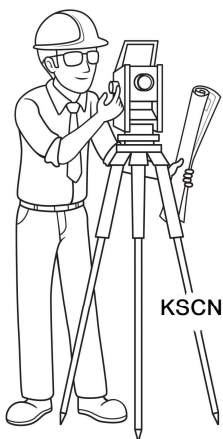
3 . Lớp học của taliban

Hai tù nhân Taliban ngồi tán dóc trong giờ giải lao. Cả hai kể lại thời còn đi học.

Một gã nói "Hồi tao đi học ấy à, được đối trường mới liên miên. Cứ mỗi tuần là lại dời đến trường mới...!"

- Sao vậy?
- Thì dựng được vài bữa là bị đánh sập.
- Trường thì nhằm nhò gì. Lớp thực tập của tụi tao cứ mỗi ngày là có một thầy giáo mới!!!
- Mà học lớp gì vậy?
- Đánh bom tự sát.





THỢ VÀ THƠ

Nguyễn Trung Ngạn
CN15



Cùng có ba vần T, H, O,
Sao cho rằng THỢ kém hơn THƠ ?
THƠ mà thêm nặng THỢ thành THỢ,
THỢ mất nặng thì THỢ hóa THƠ.

Khi nhỏ không THƠ, lo học THỢ,
Về già nghỉ THỢ, học làm THƠ.
Chớ cậy hay THƠ mà dễ THỢ,
Nhiều khi THỢ lại ích hơn THƠ.

Vượt biên hư máy, THƠ thua THỢ,
Đá đều bạo quyền, THỢ kém THƠ.
Phê phán thói đời, THƠ lẫn THỢ,
Hết tiền mua gạo, THỢ hơn THƠ.

Cuộc sống cơ hàn, THƠ kém THỢ,
Giàu sang, phú quý, THỢ thua THƠ.
THƠ không cảm xúc là THƠ THỢ,
THỢ biết thương đời, THỢ hóa THƠ.

Nhìn người ai biết THƠ hay THỢ ?
Cánh THỢ nhiều khi cũng giỏi THƠ.

Nhiều cô thực tế mong yêu THỢ.
Những chị mộng mơ lại thích THƠ.

Ý em là thích THƠ hay THỢ ?
Để anh biết chọn THỢ hay THƠ.
- “Em muốn: Anh yêu, THƠ lẫn THỢ,
Nên anh là THỢ tập làm THƠ”.

- “Khi xe trở ngại, anh là THỢ.
Trắng nhuộm vườn hoa, anh đọc THƠ”.
- “Cuộc đời tươi đẹp cần THƠ, THỢ,
Kinh tế, văn chương có THỢ, THƠ”.

THƠ, THỢ tuy hai, chỉ một người.
Khi vào cơ xưởng, anh là THỢ,
Xong việc, phiêu du . . . lại dệt THƠ.
Đó là anh Kỹ Sư Công Nghệ,
Lúc anh là THỢ, lúc là THƠ

Nguyễn Trung Ngạn CN15

GHI CHÚ:

- Bài thơ này tác giả “cóp” theo cung cách trong bài thơ "CU và CỤ" đăng trên mạng.
- THƠ: ở đây ám chỉ các văn nhân, thi sĩ chuyên nghiệp, hay những người yêu thơ và tập tành làm thơ.
- THỢ: là những người làm trong nhà máy, công trường ... KSCN tuy được gọi là “sư” nhưng cũng là “blue-collar workers” và làm trong các nhà máy, công trường ... nên ở đây được xếp vào loại THỢ.





THƯ GỬI BẠN

VỀ HƯU

.. Ngồi trong sở, đợi “đi về” ngày mai, tôi đọc thư anh thấy chạnh lòng nửa buồn nửa vui. Buồn vì tiếng “hưu”, vui vì được anh cổ vũ. Vẫn bức nhất là cái tiếng “hưu”. Hưu thì hưu chứ sợ chi ai, có chăng là sợ cô hàng xóm nhà tôi chê già. Cái “Cô Láng Giềng” của ông nhạc sĩ Hoàng Quý ấy mà.

Còn “được” về hưu hay không chắc còn tùy vào *thằng boss* anh ạ. Muốn cũng chẳng được mà không muốn cũng chẳng xong. Thôi thì ta cứ “*nhắm mắt lại, tới đâu hay đó*”, hay nói theo kiểu cụ Nguyễn Văn Vĩnh là “*Nhăn rằng HỈ một tiếng cho ... bớt vẻ trang nghiêm*” (Tôi sửa lại đây).

...Về hưu đôi khi cũng là cái hay. Nhưng có điều này cần phải nói với anh trước nhé. Tôi “đi” sau nhưng lại “về” trước anh, nghĩa là tôi đi làm sau anh mà lại “về vườn” trước anh.

Anh có nghe câu hát hồi chúng mình còn nhỏ không? “*Ai bảo chăn trâu là khổ, chăn trâu sướng lắm chứ*...” Chăn trâu thì

sướng thật đấy vì có thời giờ để mà nằm trên mình trâu và miệng hát nghêu ngao. Về hưu thì không phải thế đâu đấy nhé. Lắm việc lắm!

Về hưu mới thương vợ anh ạ. Tôi đề nghị các bà nên cầu nguyện cho các đức ông chồng ít nhất trong đời phải được “về hưu” một lần, càng sớm càng tốt để cho các đức lang quân biết được giá trị của các bà. Sao nó lắm việc thế hả anh. Cứ gọi là tối mắt đấy, hay là tại tôi “được chiều” quen rồi.

Khi nghỉ việc tôi hăng lắm. Tôi tuyên bố với nhà tôi: “*Em đi làm, anh nội trợ*” Ngon chưa, vung vít chưa? Mới có mấy ngày thử việc, tôi “đừ” quá anh ạ. Tôi làm đủ chuyện, toàn những công việc ngày xưa nhà tôi làm cả. Vai trò nay được hoán chuyển là nhà tôi đi làm về thì bật TV lên coi, còn tôi làm bếp. Chuyện bếp núc tôi tưởng là dễ hóa ra nó còn khó hơn cả việc mình làm ở sở. Cứ nguyên cái lọ muối với chai nước mắm không thôi, cả hai nó cùng làm cho thức ăn mặn cả mà

lúc nào dùng muối lúc nào dùng nước mắm mới chết chứ. Hỏi vợ thì quê, đường đường một đảng nam nhi mà ai lại đi hỏi cái chuyện còn con ấy. Ai biết được luộc rau chín rồi, đây nắp để đó không vớt ra ngay thì nó “nhũn nhùn nhùn” ra. Luộc trứng muối, lúc bóc vỏ sao nó cứ ra từng tảng, bóc xong chỉ còn toàn lòng đỏ, lòng trắng theo vỏ mất rồi ... Ôi thì cứ trăm thứ phải học.

Đến bữa cơm, vợ con tôi có ai “diet” đâu mà sao thức ăn còn nhiều thế. Mẹ con cứ “*nhìn nhau mà chẳng nói ...*” (bài hát). Lát sau, thấy đứa con lẳng lặng mang về một “mẹt *pizza*”, mắt ai nẩy đều sáng rỡ. Tôi ngẩn cả người. Thế này là thế nào?

Đến lúc thu dọn chiến trường, đem bát đĩa đi rửa. Tôi nhớ tới lời một vị thiền sư dạy đệ tử: “*Khi một người đạt đến độ cao nhất của hiểu biết, của tình thương và của tỉnh thức thì người ấy đạt tới quả vị Phật*”. Ông dạy tiếp, tỉnh thức là mình đang làm cái gì thì mình biết mình đang làm cái ấy, đang rửa bát thì biết mình đang rửa bát. Học thiền cũng dễ thôi,

thành Phật cũng dễ thôi! Chả phải tỉnh thức cũng phải tỉnh thức, xà bông nó trơn nhầy nhầy ấy, nếu không tỉnh thức, tuột tay một cái là “choang” ngay, vợ nằm cười khúc khích thì ngượng đến chín người. Nếu “choang” nhiều lần, vợ sốt ruột nhìn mình bằng con mắt bằng giá như “*Tình em như tuyết giăng đầu núi*”, và chẳng bao giờ tìm thấy trong ánh mắt nàng “*Văng vặc muôn thu nét tuyết vời*” (bài hát) nữa cả.

Kỳ tới anh gặp tôi, nếu anh thấy có đệ tử theo tôi là anh biết tôi “thành đạo” đấy nhé. Thôi thì hôm nay tôi tạm ngưng ở đây, tôi sẽ báo cáo những chuyện “về hưu” khác sau này. Tôi phải đi cọ cái buồng tắm cái đã, đóng quần áo giặt đang đợi tôi đây. Lại phải học, không biết phải sử dụng cái máy giặt ra sao?

Chúc anh sớm về hưu để chị ấy được nhờ. Vạn tuế các ông chồng về hưu, vạn tuế, vạn vạn tuế!!!

NGUYỄN GIỰ HÙNG CN9

KHÁM BỆNH

Một cô gái bước vào phòng khám bệnh:

- Dạ, chào bác sĩ ạ!

- Chào cô! Cô vào trong chờ đồ rồi chờ tôi 1 tí .

Sau khi chuẩn bị xong mọi thứ để khám bệnh, bác sĩ quay lại hỏi:

- Cô bị sao?

- Dạ, không sao cả!

- Thế cô đến đây để làm gì ?

- Dạ, em đi thu tiền điện ạ!!!

(Cóp từ Net)



The passing of Chú Mai Xuân Thành

Lê Quỳnh Thu

With a heavy heart, and on behalf of my beloved late father, Le Huu Phuoc, I, along with my mother and husband, send our most sincere condolences to Co Mai Tuyet Tran and family. Chu Thanh, the person I got to know over the years via email exchanges, was a wonderful man. He was humble, sincere, compassionate, intelligent, articulate, innovative, kind, considerate, and overall, a one-of-a-kind human being. I have fond memories of Chu Thanh, and I will forever cherish the stories he shared with me about his life and his work with my father in Viet Nam at the Cement Ha Tien, in Kien Luong.

Through his writings and paintings, I learned that Chu Thanh was a man with many 'passions, talents and interests. He shared a photo of his wedding in 1972 to his lovely bride, Co Tran, where my father was in attendance, along with Chu Thanh's colleagues. He shared with me the many paintings he drew throughout the years, which showed his creative, artistic and passionate side. Chu Thanh also shared a photo of the home he envisioned and eventually custom built for his family in Australia. This part of his story I find fascinating as to his focus, strength, and resilience. It showed that after several failed attempts at leaving Viet Nam, Chu Thanh had the courage to emerge once again to lead and create a new life using his engineering degree in a foreign land and a foreign language. I could only imagine that Chu Thanh must have faced many challenges in order to accomplish what he did. Chu Thanh wrote many articles detailing his memories about Kien Luong, his life, his working conditions, his residence there; all while in the midst of the Viet Nam War. Those were precious memories and struggles that need to be written, published and shared. I am forever grateful that Chu Thanh shared these treasured memories with me, and had remembered fondly about my father and when my father passed away. I pray that Chu Mai Xuan Thanh will rest in Heavenly peace, and I pray that my late father will be able to meet Chu Thanh in Heaven.

Co Tran and children, I am so sorry for your tremendous loss and my sympathies are with you and your family during this difficult time.

Love,
Lê Quỳnh Thu

ĐẠI TÁ ... HƯỚNG ĐẠO

(Trích "Sau Cuộc Bể Dầu")

Hoàng Thu



Chuông điện thoại trên bàn quản đốc reo vang. Vinh đứng lên, bước qua nhắc lên nghe. Bên kia đầu dây có tiếng léo nhéo của nhiều người. Một giọng khàn khàn cất lên : “Tay nào đấy. Phi phải không ?” Vinh nhận ngay ra tiếng của Năm Trắc, phó giám đốc. Tôi nghe đây. Anh Bảy Phi không có ở văn phòng.” Vinh trả lời xong, ống nghe chợt im bật, hình như bên kia đã bịt ống nói lại. Sau vài giây, Năm Trắc nói tiếp, lần này không còn nghe tiếng ồn nữa “Vậy hả. Sẵn đây, báo cho anh biết bên công an mời anh làm việc. Anh thanh lý mọi việc rồi lên gặp tôi. Cứ từ từ, không vội”. Gác điện thoại, Vinh uể oải trở lại bàn, ngồi xuống ghế, đầu óc trống rỗng. Cái trạng thái vô cảm này thường đến với Vinh chừng khoảng nửa năm nay, vào những lúc gặp bối rối, suy nghĩ nhưng không biết phải làm gì. Cố gạt ra khỏi đầu những nỗi ám ảnh đen tối, lâu dần đâm ra quen. Đối với một người nhạy bén, làm việc bằng cái đầu, đây là một chuyện biến lạ thường, không biết là may hay rủi. Vinh cho là may, trong tình cảnh

tai họa sẽ ập đến bất cứ lúc nào, kể từ ngày chàng được “khoan hồng” cho trở về nhiệm sở cũ, từ trại tù cải tạo, để làm một tên kỹ sư lưu dụng.

Vinh ngồi nhìn chăm chú vào mớ giấy tờ bề bộn trên chiếc bàn lớn phủ nỉ xanh có mặt kiếng đang chờ quản đốc Bảy Phi trở về, trịnh trọng ngồi xuống, ngắm nghía từng tờ giấy thật lâu, mặt đanh lại chừng như đào sâu suy nghĩ để giải quyết rốt ráo công việc. Sau đó, anh Bảy gò lưng, méo miệng đặt bút vạch những chữ ký to tướng và ngoằn ngoèo trông rất ấn tượng. Vinh đã từng ngồi sau chiếc bàn ấy nhiều năm. Bây giờ còn được ngồi ở cái bàn nhỏ xíu đặt vuông góc, sát chiếc bàn lớn ấy trong văn phòng quen thuộc này đã là một “ân huệ” của đảng và nhà nước rồi, biết thân là phải phấn đấu với quyết tâm không có gì lay chuyển được. Vinh cứ nhìn như thế hồi lâu. Nhìn giấy tờ, ngắm chiếc bàn và cái ghế nệm êm ái có trục xoay để mà nhìn thôi, trong lòng không mấy may buồn hay tiếc nuối điều gì, và cũng không nghĩ ngợi gì cả. Vinh chợt tỉnh khi có tiếng gõ cửa. Nhìn lên, qua ô kính thấy ông Văn đang chờ vào gặp. Chàng cười và gật đầu. Ông Văn mở cửa bước vào. Sau khi khép kín cửa, hỏi ngay: “Ông đã biết tin gì chưa ?” Không chờ trả lời, ông già nhỏ giọng “Tôi vừa ở phòng hành chánh về đây. Trên ấy ai cũng biết công an lại mời ông. Tội nó muốn gì nữa. Đây là lần thứ ba, phải không ông ? Không biết lãnh dữ thế nào !”. Vinh ngược nhìn lên, trên khuôn mặt khắc khổ của ông Văn hiện lên một vẻ buồn lo và ái ngại làm cho Vinh cảm động. Ông Văn làm việc ở nhà máy này đã lâu lắm rồi, từ ngày đặt viên đá đầu tiên để xây dựng bởi những kỹ sư và chuyên viên người Pháp. Ông làm công việc của một tù phái thật chăm chỉ và siêng năng. Cứ đứng



giờ là khoác dây đeo cái túi nhựa lên vai rồi đạp xe đi, bất kể mưa nắng. Bao nhiêu năm nay, ai cũng thắc mắc vì sao một người có kiến thức, chững chặc, viết và nói tiếng Pháp trôi chảy mà làm một công việc khiêm nhường như thế. Dưới mắt Vinh, con người trầm lặng nói năng chừng mực, có thái độ như luôn thủ phận ấy tự nhiên toát ra một vẻ gì đó khiến mọi người quý mến, không dám khinh thường hay tội nghiệp. Ông Văn lo nhận và chuyển công văn, thư từ cho toàn nhà máy nhưng thuộc cấp số nhân viên của Vinh. Cái bàn nhỏ của ông ở góc văn phòng thư ký lúc nào cũng được sắp xếp gọn gàng ngăn nắp. Ông Văn là người uống trà sành điệu. Trà của ông thật ngon. Ông không uống trà một mình. Trên chiếc khay nhỏ đặt thường trực ở góc bàn có một cái ấm và bốn cái chung bé trông rất xinh. Một cho ông, hai cái cho hai thư ký cùng phòng và một cho anh hoạ viên ngồi phòng hoạ đồ kế bên, cửa ngăn hai phòng lúc nào cũng mở. Ông còn một cái tách trà đặc biệt nữa, bằng sứ màu lam ngọc với hoa văn vẽ tiên nữ thật đẹp, có cả nắp đậy, dành riêng cho Vinh. Trừ những ngày bận rộn họp hành, mỗi sáng sau khi phân bổ công tác dưới Cơ xưởng xong, Vinh trở về văn phòng là ông Văn bước vào với tách trà nóng. Ban đầu, chàng thấy ngại và muốn từ chối nhưng cứ nhìn cử chỉ rụt rè và thân tình của ông Vinh nên không thể mở lời. Từ đó, sau mỗi chuyến đi phép trở lại nhà máy Vinh mua tặng ông một gói trà ngon và lần nào ông cũng vui vẻ đón nhận. Công việc thường xuyên bận rộn khiến Vinh ít có thì giờ chú ý đến ngoại cảnh, ông Văn vẫn đi về lặng lẽ như một cái bóng với những tách trà nóng thơm ngon, đôi lúc thoảng mùi thơm của quế vào những ngày mưa núi kéo về bất chợt hay bị cảm ho đã làm cho chàng xúc động khi cảm nhận được sự săn sóc ân cần nhưng kín đáo của người nhân viên thân cận. Ông Văn vẫn đứng kế bên, yên lặng nhìn Vinh với đôi mắt đầy thương cảm. Phải, đây là lần thứ ba Vinh bị công an mời làm việc trong vòng một năm, từ ngày trở lại nhà máy. Vinh nói nhỏ :

“Tôi phải đi bây giờ. Có lo cũng không được ông ạ. Hy vọng sẽ gặp lại ông.” Vinh bắt tay từ giã. Ông Văn nắm lấy tay chàng một lúc mới buông ra, cúi đầu làm dấu thánh giá xong đi ra ngay. Vinh nhớ là Năm Trắc đã dặn thanh lý mọi việc trước khi đi. Như vậy có thể là lần này sẽ đi lâu. Vinh ngồi xuống, vừa dọn dẹp cho trống bàn viết vừa cố giữ cho lòng thanh thản và tự nhủ thôi mặc cho số phận an bài. Vinh lầm nhảm “thanh lý mọi việc” và đột nhiên bật tiếng cười khế. Ngôn ngữ thời mới quả thật là tiện dụng vì có nhiều nghĩa. Cán bộ ăn cắp ngân quỹ nhà máy, ngụy tạo hồ sơ để thanh lý tài chánh. Cướp nhà của nhân viên lưu dụng cấp cho đồng bọn gọi là thanh lý hộ khẩu ... Dọn dẹp chỗ ngồi để đi tù cũng là thanh lý. Thật là khôi hài.

Khi Vinh bước vào phòng phó giám đốc đã có người ngồi chờ, một cũ, một mới. Xếp mới Năm Trắc, phó giám đốc kiêm bí thư đảng ủy và Ba Lén, cái tên nghe giống dân “cách mạng” nhưng là nhân viên cũ, trước đó là tài xế của Vinh nay lái xe riêng cho Năm Trắc. Không chờ Vinh hỏi vì sao phải làm việc với công an, Năm Trắc đứng lên nói ngắn gọn: “Công an yêu cầu anh trình diện mà không nêu lý do. Thôi anh cứ đi. Anh Ba sẽ lái xe đưa anh sang bên huyện đội.” Vinh lẳng lặng lên xe. Cũng chiếc xe này và người tài xế này, một thời mới đó mà đã như xa xưa, hàng ngày đưa Vinh đi làm và trở về tư gia với vợ con đầm ấm. Bây giờ chiếc xe vẫn còn vương mùi hương quen thuộc đưa Vinh đến một nơi tai ương đang chờ đợi. Xe lăn bánh, Vinh lên tiếng trước “Anh có biết gì về chuyến đi này không, hờ anh Ba ?” Ba Lén vẫn nhìn thẳng, hơi nghiêng đầu sang, nói nhỏ “Tôi cũng không biết, chú Vinh ơi! Tôi chỉ được lệnh đưa chú qua bên đó rồi trở về một mình.” Thời mới, con người mới, văn hoá mới mà. Không còn người bóc lột người nên chẳng có ông bà gì cả, anh em thôi. Ba Lén bây giờ gọi “chú Vinh” cho thân mật vì anh ta lớn tuổi hơn nhiều. Xe chạy từ nhà máy đến trụ sở công an huyện mất khoảng hai mươi phút. Suốt thời gian này Ba Lén nói huyền



thuyền, toàn chuyện “hồi đó”. Vinh lơ đãng nghe, chỉ ậm ừ cho qua chuyện. Xe đến nơi, tên công an ở trụ gác mở cổng cho xe vào mà không hỏi han gì cả. Lúc đó, Vinh đã hiểu là Năm Trắc biết lý do nhưng không nói, và chuyến xe giải tù không cần võ trang này đã được sắp xếp trước. Trước khi từ giả, Ba Lén siết tay Vinh thật chặt “Thôi tui dzia nha. Chắc không sao đâu, ông đừng lo nhiều. Tui sẽ tìm cách nhả về nhà cho bà biết.” Nói xong, Ba Lén ra xe, vừa bước đi vừa quay lại nhìn Vinh, mặt buồn hiu. Tên công an trực đưa Vinh vào một phòng nhỏ chỉ có một cửa ra vào, không có cửa sổ. Trong phòng kê một cái bàn và hai chiếc ghế có lưng tựa sắp hai bên. Trên bàn có sẵn một xấp giấy, cây viết và một máy thu âm. Hắn chỉ một chiếc ghế nói “Anh ngồi chờ, sẽ có người đến làm việc.” rồi bước ra ngoài, đóng cửa lại. Vinh ngồi xuống ghế, tựa lưng cố tạo một thế ngồi thoải mái. Trên tường, dưới lá cờ máu hình lão già râu đang nhìn Vinh, cười đều giả. Hình như lão đang thì thầm “Lần này khó thoát. Đời chú mày sắp tàn rồi ... ha ha” Chừng mười phút sau, nghe tiếng nói “ Báo cáo thủ trưởng, ở trong này.” rồi cửa mở. Một tên công an lùn tịt, gầy gò bước vào nhanh như cơn gió. Hắn ngồi ghế đối diện, dờ mủ đặt xuống bàn. Hai bên nhìn nhau im lặng như thủ thế. Vinh suýt bật cười khi nhìn rõ mặt tên công an. Cặp mắt hí trên gương mặt xương xẩu nhướng lên, hai gò má nhô cao, răng hô chìa ra trông y chang hình “bốn tên VC đeo một cành đu đủ không gãy” trên những tấm bảng “chiêu hồi” thật to gắn hai bên quốc lộ 1 đi ra miền Trung vào thời Tổng thống Diệm mà hồi xưa mỗi lần xe chạy ngang Vinh đều cười thích thú. Tên công an tự giới thiệu là Ba Kim, trưởng phòng chấp pháp công an huyện. Hắn với tay bấm nút máy thu âm, rồi mở đầu:

- Anh có biết tại sao anh ở đây không ?
- Các anh bắt tôi không nói lý do, làm sao tôi biết được. - Anh đừng nói thế. Chúng tôi chỉ mời anh đến làm việc mà thôi. Bắt hay không còn tùy thuộc thái độ của anh.

- Thái độ thế nào. Các anh cần biết việc gì ?
- Cứ từ từ. Mình còn nhiều thì giờ. Thôi, ta bắt đầu. Yêu cầu của chúng tôi là anh phải thật thà khai báo, nên nhớ là cách mạng biết hết mọi chuyện, dấu diếm quanh co chỉ nặng tội thêm thôi.
- Tôi sẽ nói hết những gì tôi biết, xin vào đề đi.
- Anh đã từng là sĩ quan ngục phải không ? Có khai báo không ?
- Đúng. Tôi là trung úy của quân lực Việt Nam Cộng Hoà. Tôi đã khai báo trong trại tù cải tạo.
- Đến bây giờ mà anh vẫn chưa tiến bộ.
- Cải tạo chứ không phải nhà tù. Ba Kim quắc mắt nhìn Vĩnh như muốn ăn tươi nuốt sống.
- Anh được ngục quân điều về Biệt đoàn hướng đạo từ năm nào ?
- Anh vừa nói cái gì ? Biệt đoàn gì ?
- Tôi nhắc lại thật chậm cho anh nghe rõ : Biệt ... Đoàn ... Hướng ... Đạo.
- Làm gì có biệt đoàn hướng đạo, vì hướng đạo không phải là quân đội. Vinh bật cười.
- Không phải quân đội tại sao mặc đồ lính có mang huy hiệu và huân chương. Tên chấp pháp lên tiếng.
- Tôi không biết anh đang nói cái gì. Vinh nhìn thẳng vào đôi mắt hí của hắn. Ba Kim hừ một tiếng, ngồi bật ngựa ra sau, nhú mồm nhìn Vĩnh, từ từ móc túi áo lấy ra bao thuốc lá rút một điếu gắn lên môi. Hắn quăng gói thuốc lên bàn rồi nhồm dậy loay hoay lục túi quần một hồi mới kiếm được một cái bật lửa cũ, quẹt bốn năm cái lửa mới cháy. Vinh thấy rõ tên công an này muốn câu giờ. Hắn tưởng làm như vậy để đánh đòn cân não nhưng không khéo che dấu nỗi sự bối rối của mình. Mặt mũi nhăn nhó, tướng tá loắt choắt nhấp nhồm trông hắn giống như một con khỉ già đang múa rối trong gánh xiếc. Đến lúc đó, Vĩnh thêm bình tĩnh vì biết tên chấp pháp này



muốn gì. Trong chốc lát sẽ rõ hoặc là hấn đang gài bẫy thật ấu trĩ hay là hấn và cả lực lượng công an, đều thuộc loại vô học không biết hướng đạo là gì, muốn điều tra mà không biết khởi đầu từ đâu nên gấn với quân đội để khùng bố tinh thần đối phương. Vinh biết mình phải thận trọng khi đang đối phó với một cái đầu đặc cứng, thiếu hiểu biết nhưng thừa thủ đoạn độc ác.

Ba Kim vẫn giữ im lặng, đẩy gói thuốc lá về phía Vinh, mời “Anh muốn hút thuốc, cứ tự nhiên”. Vinh lắc đầu, lấy thuốc của mình ra đốt một điếu. Đúng lúc đó, có tiếng gõ cửa. Một tên công an trẻ mở cửa bước vào phòng, hai tay cầm cái khay nhôm có một bình trà, hai cái ly và một cái gạt tàn thuốc. Ba Kim rít liên tiếp mấy hơi thuốc dài, thở khói mù mịt, dụi tắt mẩu thuốc rồi với tay châm hai ly trà. Hấn đứng dậy, hai tay cầm hai ly trà lên, đặt trước mặt Vinh một ly, mắt nhấp nháy “Giấy viết đã chuẩn bị sẵn đây để anh làm bản khai báo về đơn vị hướng đạo do anh chỉ huy. Tôi sẽ để cho anh tự nhiên, cứ từ từ viết cho đúng và đầy đủ. Anh chỉ được trả về nhà máy khi những lời khai của anh đạt yêu cầu.” Nói xong, hấn cầm ly trà, bỏ gói thuốc lá vào túi. Trước khi ra ngoài hấn nói : “Buổi làm việc hôm nay coi như xong. Tới giờ, anh sẽ được đưa xuống căng tin để ăn cơm rồi về phòng nghỉ. Anh mang theo giấy viết, đêm nay anh phải tranh thủ viết cho xong bản tự khai, sáng mai ta lại làm việc tiếp.”

Vinh nhìn đồng hồ, 6 giờ chiều. Uống một hớp nước trà, đốt thêm điếu thuốc, Vinh ngồi nhìn khói bay chập chờn nghĩ ngợi mông lung. Sống trong cái chế độ “không có gì quý hơn độc lập tự do” này, vô cơ bắt người gọi là mời làm việc, tổng vào phòng giam bảo là về phòng nghỉ. Cái thứ ngôn ngữ đầy giả trá và bịp bợm này phô diễn thật đúng bản chất của một chính quyền đang đưa cả dân tộc xuống hố diệt vong. Trên tường, hình lão già râu vẫn đang cười đắc chí.

Vinh được dẫn đi ăn cơm chiều. Gọi là “căng tin” nhưng đó là nhà bếp thông ra một

khoảng sân rộng tráng xi măng sạch sẽ có che mái, chung quanh vây lại bằng phen tre cao ngang bụng. Trong sân có hai dãy bàn dài, ghế đầu sắp hai bên. Vinh đếm số ghế chính xác là 36 cái. Khi Vinh đến, nhà ăn đã có chừng chục người ngồi. Bọn công an cầm cúi ăn, không nhìn lên. Hình như bọn họ đã biết người lạ mặt là ai, hoặc giả sợ dây đưa đến một đối tượng đang bị điều tra. Tên công an dẫn độ chỉ ghé cho Vinh, bước qua bên kia bàn ngồi ghế đối diện rồi giơ tay ra hiệu gọi thức ăn. Thực đơn có cơm trắng và ba món trông tươi mát. Vinh đảo mắt nhìn quanh, thấy mọi thực khách đều ăn giống nhau. Trong khi dân chúng đói khổ phải ăn gạo mốc độn bo bo thì bọn này được ăn uống đầy đủ, bởi vì phải bồi dưỡng cho lực lượng chủ yếu đủ sức để sử dụng bạo lực cách mạng trấn áp nhân dân, bảo vệ chế độ thảo khấu. Vinh ăn chậm rãi để tận hưởng những giây phút còn được ngồi ăn chính tề dù không có vợ con bên cạnh và lại được hộ vệ cẩn mật. Giờ này những người thân yêu chưa biết Vinh đã sa cơ. Trước đó mấy tuần, Vinh đã cho vợ con về Saigon vì nhà máy đang có nhiều tin đồn không hay. Vinh thật không mong Ba Lén mau chóng báo tin cho gia đình vì biết sớm sẽ đau khổ sớm mà thôi. Từ chỗ ngồi ăn này, Vinh thấy rõ dãy nhà thấp ở cuối sân. Công an huyện chiếm một ngôi nhà thật lớn của gia chủ đã vượt biên làm trụ sở. Đây là một biệt thự xây cất lối Pháp với sân vườn thật rộng, có dãy nhà nhỏ ở sân sau để cho tài xế, đầu bếp và gia nhân ở. Dãy nhà này đã được biến cải thành phòng giam. Vinh biết chắc như thế vì thấy cửa nào cũng có một ống khoá to tương và cửa sổ được gắn lưới sắt có một ô cửa nhỏ chắc để tiếp tế thức ăn. “Phòng nghỉ” đó, nơi khách mời của công an tạm ngụ trước khi bị đưa đến một nhà tù lớn hơn.

Cơm nước xong, tên công an đưa Vinh xuống dãy phòng giam, mở khóa cửa phòng bìa bên trái sát vọng gác, nói “Chúng tôi tạm giữ anh ở đây trong khi điều tra”. Vinh bước vào, nhìn quanh một vòng. Căn phòng nóng



ngọt ngọt và hôi hám tuy cửa sổ nhỏ vẫn mở, giữa phòng một bóng đèn treo lơ lửng. Sát cửa sổ kê một cái bàn nhỏ và một ghế có lưng dựa. Đây chắc là sự chiếu cố cho một tù nhân đặc biệt cần viết bản tự khai, trên bàn có một bình nhôm đựng nước, không có ly. Góc phía trong bên trái có một ghế bố nhà binh loại có thể xếp gọn của quân đội Mỹ, không có gối mềm gì cả. Sát vách phải là một thùng gỗ vuông có nắp đậy, bên trong là một thùng sắt, dùng cho nhu cầu vệ sinh. Vinh cởi áo cho đỡ nóng, xếp gọn bỏ trên ghế bố, tập trung suy nghĩ về bản khai báo sắp viết. Tuy đã dày kinh nghiệm viết tự khai trong nhà tù cộng sản, nhưng lần nào Vinh cũng cảm thấy bất an như đang ở trong tình cảnh tự viết cho mình một bản án để sẽ được những quan toà mắt trắng môi thâm xuống tay cho nặng thêm không một chút khoan nhượng.

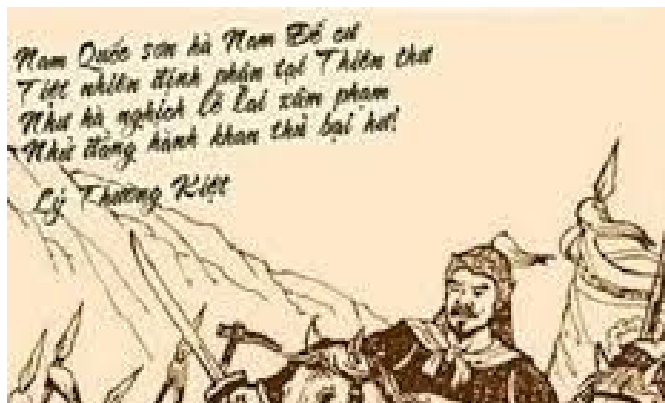
Từ ngày ra trường cho đến khi mất hết mọi thứ, với hoài bão đóng góp để xây dựng đất nước Vinh đã đem hết sức năng động của tuổi trẻ đầy nhiệt huyết để làm việc. Vinh đã thực sự yêu thích công việc của mình, dù phải đến ở một nơi xa xôi, thiếu hẳn mọi sinh hoạt giải trí của đời sống. Ở cái nhà máy hoạt động ngày đêm, mọi người chỉ biết chú tâm vào công việc, lật đặt chuẩn bị cơm tay cầm để lên ca, vội vã về nhà nghỉ ngơi lúc xuống ca. Có hai thứ đặc biệt đã cầm chân Vinh ở nhà máy này là bản chất công việc đầy thử thách hàng ngày và những con người cần cù, lương thiện. Là người cầu tiến, Vinh xem những khó khăn trong công tác là cơ hội học hỏi. Với tính đa cảm và thương người, chàng thấy mình tự nhiên gần gũi và thân thiết với những người làm việc vất vả ngày đêm để bảo đảm cho nhà máy đạt năng suất cao mà không hề phàn nàn hay đòi hỏi gì cả. Họ là người tứ xứ, từ mọi miền đất nước tụ tập về đây, gắn cuộc đời riêng vào sự thăng trầm của nhà máy. Ông Văn, tùy phái, người Văn Điển Hà Đông, cái tên thật nên thơ của một vùng ở xứ Bắc xa xôi. Anh Hướng, trưởng toán tu bổ, quê ở Tân Bằng Cán Gáo, nghe mộc mạc vui tai và dễ nhớ Còn nhiều

người khác, đến từ những địa danh lạ lẫm, ít người biết ở đâu. Nói cho công bằng, thành tích có được của đơn vị do Vinh trách nhiệm là nhờ công lao của những trưởng toán tu bổ giỏi giang. Hai phần ba trong số họ xuất thân từ phu thường hay phụ thợ vì không có nghề chuyên môn không phải sống lâu lên lão làng mà chức vụ có được nhờ miệt mài làm việc và học hỏi từ những kinh nghiệm thực tế trong nhiều năm. Những “lão tướng” này của Vinh đều là “chiến tướng” đáng tin cậy, nói ít làm nhiều, tính tình đôn hậu chất phác, có người đọc viết không thông, mỗi lần cần viết phiếu xin xuất kho phải nhờ thư ký của sở làm giùm. Thợ thuyền của nhà máy có một điểm giống nhau là đông con. Chồng làm việc nhà máy, vợ phải bươn chải thêm mới đủ lo cho con cái về mặt vật chất. Trẻ con tới tuổi đến trường, tiểu học lẫn trung học, đều chỉ học nửa ngày nên có nhiều thì giờ rong chơi, tinh nghịch. Phá phách trong cư xá hay ngoài chợ còn ít tai hại hơn là quá bươn ra chợ trời, cách cư xá khổng lồ chỉ một chuyến xe lội là tới; ở đó bọn buôn lậu sẵn sàng dùng tiền dụ dỗ con nít qua biên giới mua về những hàng quốc cấm. Từ đó, bọn trẻ thơ vô tội này sẽ dễ sa ngã vào đường ma túy, đưa đến thảm kịch gia đình.

Cũng vì cái tính hay “bao đồng” Vinh luôn bận tâm, tìm cách giúp đỡ nhân viên nhà máy, vì cảnh sống tấp nập không có nhiều thì giờ chăm lo chu đáo cho con cái. Là một cựu hướng đạo, Vinh nghĩ đến việc lập một đơn vị hướng đạo ở ngay cái thị trấn hẻo lánh này, thu nhận đoàn sinh là con em nhân viên nhà máy và cả dân địa phương, vì không có gì hay hơn dạy dỗ thiếu nhi những điều tốt qua sinh hoạt vui chơi của phong trào hướng đạo. Sau một vòng thăm hỏi, Vinh đã tìm được hai cựu trưởng hướng đạo đang là bạn đồng sự, cả hai đều ủng hộ và hứa sẽ tham gia sinh hoạt. Vì muốn có sự hỗ trợ của nhà máy nên Vinh đã xin phép và nhận được ngay sự chấp thuận của ban Giám đốc. Chỉ sau một tuần thông báo, số ghi danh đông hơn dự kiến rất nhiều nên Vinh đã phải mượn cơ sở nhà máy



mở một lớp tu huấn cấp tốc để đào tạo thêm huynh trưởng. Từ đó, một Liên đoàn độc lập, trực thuộc hướng đạo Việt Nam ra đời. Vinh được tin nhiệm trong vai trò Liên đoàn trưởng. Liên đoàn gồm một ấu đoàn, hai thiếu đoàn và một Kha đoàn. Ban Giám đốc đã giúp đỡ một cách hào sảng về tài chánh cho việc ấn loát hồ sơ huấn luyện, mua dụng cụ, học liệu, trả chi phí bảo hiểm đơn vị, trợ cấp đồng phục cho gia đình nhân viên nghèo , và đặc biệt hơn nữa, còn cho sử dụng phương tiện vận chuyển của nhà máy bất cứ lúc nào cần thiết. Vì thế, sinh hoạt của Liên đoàn thêm hào hứng, đoàn sinh háo hức và vui sướng khi được đi cắm trại xa, ở những thắng cảnh, mỗi đầu tháng. Nếp sống trầm lặng, một ngày như mọi ngày, của thị trấn đều hui thay đổi hẳn vào mỗi sáng chủ nhật. Đối với dân địa phương, thiếu nhi mặc đồng phục hướng đạo với cờ xí trông thật lạ mắt, đẹp và dễ thương hết sức. Từng đội, chia nhau địa điểm sinh hoạt, ở công viên, vườn trẻ nhà máy, sân trường tiểu học, sân nhà thờ, sân chùa Tiếng hát vang vang, tiếng cười đùa trong trẻo của các cháu như thổi sinh khí vào nhịp thở của thị trấn. Những buổi sinh hoạt có tổ chức trò chơi lớn như “Quang Trung đại phá quân Thanh” hay “Tìm kho tàng” ... lại



càng hấp dân hơn. Cả thị trấn đổ ra đường xem, một số bà mẹ lằng xằng chạy theo cổ vũ “gà nhà” làm cho đường xá đông vui như ngày hội. Những nụ cười tươi như hoa nở trên gương mặt vô tư và hồn nhiên của các cháu đã mang lại cho Vinh và các huynh trưởng một niềm vui vô bờ. Cộng quân chiếm

được miền Nam đã ba năm. Vinh không còn được mặc đồng phục hướng đạo vào những ngày chủ nhật, nhưng dòng máu “sắp sẵn” vẫn còn chảy mạnh trong tim. Hướng đạo một ngày, hướng đạo mãi mãi. Cứ giữ vững tinh thần đó để sống như một người thiện lương, dù trong bất cứ hoàn cảnh nào. Có lẽ, Vinh là một hướng đạo sinh đầu tiên, và có thể là duy nhất trong lịch sử thế giới bị bỏ tù vì đã từng là Trưởng hướng đạo. Sống trong một chế độ mà lãnh tụ là một bọn bất trí và vô lương, có trăm phương ngàn kế để giam giữ và kết án một người vô tội. “Thôi. Mời anh ngồi xuống, hãy thật thà khai báo cái tội làm Trưởng Hướng đạo đi nhé !” Vinh tự nói với mình, lớn tiếng, thật trịnh trọng. Nói xong, Vinh cười hà hà, ngồi xuống ghế.

Vinh ngồi thẳng lưng, hít thở thật sâu mấy cái để giữ đầu óc tỉnh táo, chuẩn bị làm việc. Viết bản tự khai là một hình thức tra tấn tinh thần, một đòn hành hạ cân não tinh vi và độc ác. Đối tượng sẽ bị buộc viết đi viết lại nhiều lần trong đoạn đường trần ai lai khổ, bị bỏ đói, mạt sát, đánh thức nhiều lần trong đêm ... cho đến khi bộ óc mệt mỏi, tê liệt. Đó là lúc vô tình tiết lộ những điều muốn dấu diếm, hoặc buông xuôi đầu hàng, nhận những cái tội mà chúng muốn qui kết. Đã kinh nghiệm lao tù cộng sản, lần này Vinh phác họa thật nhanh trong đầu một dàn bài cho những gì sắp viết. Quyết định bỏ lơ cái chuyện vớ vẩn hướng đạo là quân đội, bản tự khai sẽ gồm hai phần. Phần đầu viết về lịch sử phong trào hướng đạo thế giới. Kệ, cứ xem như bọn thổ phỉ này không biết gì về hướng đạo. Phần hai, viết về Liên đoàn của Vinh, rõ ràng hơn, vì đã là một tổ chức công khai. Vinh tự nhủ, quan trọng nhất là viết đơn giản cho dễ nhớ để những lần viết sau cũng cứ như thế “xào” lại. Đốt một điếu thuốc, hít một hơi dài, Vinh bắt đầu viết. Cứ viết miệt mài không nghỉ như một anh học trò đang làm bài thi, vì chàng tính là sẽ viết liên tục cho đến nửa đêm thì xong. Lúc đó cơ thể mệt mỏi, nằm xuống sẽ dễ ngủ, khỏi thức trần trọc hại sức vì còn phải chịu đựng lâu dài. Quả thật, viết vừa xong



cơm buồn ngủ kéo tới, Vinh mặc lại áo, nằm xuống ghế bố quay mặt vào vách tránh ánh đèn một lúc là thiếp ngủ.

Sáng hôm sau, Vinh tỉnh giấc, nằm yên nghe động tĩnh. Ở phía nhà ăn đã có tiếng người lao xao. Vinh ngồi dậy, rời ghế bố đứng lên làm vài động tác thể dục cho giãn gân cốt. Một ngày tù mới bắt đầu. Chưa tới thời điểm khùng bố tinh thần nên đêm qua Vinh được ngủ yên giấc. Nghe có tiếng mở khoá lách cách. Cửa mở, hai tên công an xuất hiện, một tên đứng ngoài tay cầm súng AK chứa nòng xuống đất, tên kia bước vào phòng tay cầm một bình nước mới để xuống bàn, yêu cầu Vinh giao bản tự khai rồi cầm bình nước cũ đi ra không nói thêm lời nào. Ít phút sau, tên công an trở lại đưa qua ô cửa sổ một đĩa nhựa có hai củ khoai lang bằng nửa cườm tay. Vinh đón nhận, để xuống bàn, ngấm bữa điểm tâm phì cười “Vậy là mình cũng thuộc loại tù nhân khoái ăn sang, buổi sáng ăn khoai, còn muốn gì nữa !” Chiều hôm qua ăn ít, tối làm việc căng thẳng, sáng dậy đói bụng ăn xong hai củ khoai bao tử ấm lên ngay. Vinh ngồi yên trên ghế lòng buồn bã, nghĩ ngợi mông lung ... Giờ này, nếu còn ở nhà cũng vừa ăn sáng xong, chuẩn bị đi làm, và nếu vợ con chưa về Saigon sẽ nghe con gái thổ thề, dặn dò một câu lặp lại mỗi ngày “Chiều về nhà sớm, nghe Bố!” Hình như đứa con gái thông minh của Vinh cũng cảm được sự đe dọa của cuộc sống đầy bất trắc này. Chiều hôm qua Bố không về nhà, sáng nay con chưa biết đâu con gái yêu quý của Bố. Vinh đứng lên, đi tới đi lui, thấy thời gian như dài vô tận. Ước gì có một cuốn sách hay tờ báo thì đỡ quá. Nhìn xấp giấy còn khá nhiều trên bàn, chàng chợt nghĩ ra một trò chơi có thể giết thì giờ, giúp cho đầu óc khỏi nghĩ quẩn. Chơi cờ tướng một mình. “Được lắm ... hà hà ... ta đã từng là cao thủ cờ tướng từ hồi trung học ... ” Vinh tự nhủ, từ từ ngồi xuống ghế bắt đầu kê ô bàn cờ một cách chậm rãi, thật đều và vuông vắn. Quân cờ phải khác màu, chỉ có một cây viết nên phải vẽ một bên tròn một bên vuông. Tướng Sĩ Tượng Xe

Pháo Mã và Tốt, vẽ rất đúng và rõ nét. Cầm cùi vẽ xong tất cả quân cờ vào đúng vị trí thì đã tới giờ ăn trưa. Lần này cai ngục không tới, chỉ thấy một cô bé đen đui đưa qua ô cửa sổ một cái tô nhựa đựng cơm có cắm sẵn cái muỗng cũng bằng nhựa, phía trên là một con cá khô nhỏ. Đưa thức ăn xong, cô bé còn đứng nhìn tò mò, miệng hơi mỉm cười coi bộ không có ác cảm. Vinh hỏi “Cháu ơi ! Cháu làm ơn mua giùm chú một bao thuốc lá được không ?” Cô bé dợm bỏ đi, nhưng quay lại cười, gật đầu. Vinh đưa tiền. May là Vinh chưa bị tịch thu mọi thứ khi vào trụ sở công an. Một lúc sau, cô bé trở lại với gói thuốc và một nắm tiền lẻ. Vinh chỉ lấy thuốc lá, bảo : “Cho cháu tiền còn dư đó. Cám ơn cháu nhiều lắm !” Cô bé vụt chạy đi không nói gì cả.

Vinh vừa ăn cơm vừa chơi cờ tướng. Xúc một muỗng cơm, vừa nhai nhẩn nha vừa nghĩ một nước cờ. Thời giờ còn nhiều, cứ chậm rãi, đi đâu mà vội. Di chuyển một quân cờ thì vẽ lại hình quân cờ đó ở vị trí mới, gạch chữ x xoá vị trí cũ. Xoay bàn cờ lại, ta biến thành đối thủ. Cứ thế, mà đấu cờ một mình. Nhớ lại truyện võ hiệp “Cô gái đồ long” của Kim Dung, Châu Bá Thông bị nhốt ở Đào hoa đảo lâu ngày đã tự sáng chế môn “song thủ hổ bác” hai tay đấu với nhau để giải sầu, Vinh thấy mình là lão Châu tân thời đã chế ra tuyệt kỹ “phân tâm hổ đấu” trong lúc bị giam giữ. Bày trò chơi để tạm quên cảnh tù túng thế mà lại say mê mới hay. Đang đấu cờ tới màn gay cấn thì có tiếng người nói chuyện ngoài cửa. Nhìn đồng hồ đeo tay thấy đã hơn hai giờ trưa, Vinh xếp gọn tờ giấy vẽ bàn cờ bỏ vào túi quần, ngồi yên chờ đợi. Cửa mở hé, một tên áo vàng mặt non choẹt thò đầu vào ra lệnh, giọng xác xược “Anh lên làm việc ngay.” Vinh đứng lên, bỏ áo vào quần cho chỉnh tề rồi đi theo. Ba Kim đã chờ sẵn trong phòng, thấy Vinh bước vào hần chỉ chiếc ghế đối diện, cười nửa miệng, không lên tiếng. Vừa ngồi xuống, Vinh chú ý ngay trước mặt hần có một hồ sơ mỏng đựng trong bìa màu vàng có viết bốn chữ thật to, xiêu vẹo “BIỆC



ĐOÀN HƯỚNG ĐẠO”. Ba Kim lấy trong hồ sơ ra bản tự khai của Vinh đã viết đêm hôm qua, quảng trước mặt Vinh, lên giọng giận dữ, cộc cằn :



- Anh viết bôi bác như vậy tưởng là gạt được chúng tôi sao ?

- Thế nào là bôi bác? Theo yêu cầu của anh, tôi đã viết đầy đủ về Liên đoàn hướng đạo

do tôi làm Liên đoàn trưởng, trực thuộc hướng đạo Việt Nam. Để cho rõ hơn, tôi đã viết về phong trào hướng đạo thế giới cho các anh biết thêm.

- Anh tưởng chúng tôi không biết gì về hướng đạo hay sao. Anh định mang thằng Ba Đen ra dọa tôi à. Nói thật với anh, chúng tôi đã có đầy đủ hồ sơ về tên trùm phản động này rồi đấy ! Vinh cố nén cơn uất ức đang trào lên trong lòng, bình tĩnh chờ đợi. Ba Kim lấy trong hồ sơ một tấm hình đưa tới trước mặt Vinh, cười đắc ý :

- Anh biết thằng này chứ ? Lính của anh đấy. Sự thực rành rành thế này anh còn chối à! Đây không phải là áo lính thì gọi là cái gì ? Hắn vừa nói vừa gõ ngón tay mấy cái lên tấm hình. Nhìn thoáng qua Vinh nhận ra ngay chàng trai trong hình là Lực, một tráng sinh giỏi của Kha đoàn. Hình chụp trước đồn công an xã. Vinh đã hiểu sự tình. Thì ra, Lực đã bị công an bắt khi mặc đồng phục hướng đạo mà chúng tưởng là bận áo lính ...

- Anh làm rồi. Em này đang mặc đồng phục hướng đạo chứ không phải quân phục, mấy cái hình may trên tay áo là dấu hiệu gọi là bằng nghề, chứ không phải huân chương gì cả.

- Tôi cho anh biết thêm, thằng lính của anh đã khai hết rồi. Nếu anh còn tiếp tục ngoan cố thì anh sẽ nhận hết hậu quả. Anh phải suy nghĩ cho chín và viết lại bản tự khai. Hãy thành khẩn khai báo để được cách mạng khoan hồng, anh Vinh ạ ! Chúng tôi muốn nghe anh xác nhận những điều cách mạng đã biết do phản ảnh của nhân dân, đó là liên hệ của hướng đạo với nguy quân cùng với các cái như quân hàm, huân chương của anh

Thái độ của Ba Kim hôm nay thể hiện cung cách làm việc chuyên nghiệp của công an, lúc lên gân giận dữ, khi nhỏ nhẹ phủ dụ. Sau khi nói xong một câu dài thật bài bản, hắn nhìn Vinh mặt vênh lên coi bộ tự đắc lắm. Hắn khoái chí là phải vì đang tận dụng cái lý của kẻ mạnh. Cái gì cách mạng cũng biết. Lời lẽ huênh hoang bịp bợm ấy phát ngôn mọi lúc mọi nơi. Lộng giả thành chân, lập đi lập lại mãi như con vẹt nói tiếng người, lâu ngày chính những tên nói câu ấy cũng nghĩ là thật. Ba Kim ngồi dựa ngửa, đốt một điếu thuốc, mắt dõi theo khói thuốc bay lên trần. Vinh cũng thản nhiên móc gói thuốc trong túi áo ra mỗi một điếu, hút từng hơi ngắn, giữ yên lặng. Không khí trong phòng trở nên ngọt ngào vì cả hai như đang thủ thế và giữ miếng, nhường cho đối thủ ra chiêu tiếp. Ba Kim nhìn Vinh mắt chớp chớp định nói nhưng nghe tiếng gõ nhẹ, hắn đứng dậy mở cửa. Một người bước vào phòng, dong dỏng cao, tóc hớt ngắn, ăn mặc đúng thời trang cán bộ, quần kaki vàng, áo dài tay trắng ngả màu cháo lòng, vai đeo sắc cốt da nâu bạc màu. Ba Kim giới thiệu “Đây là đồng chí Sáu Giang, tỉnh ủy viên, sẽ thay tôi tiếp tục làm việc với anh.” Nói xong, hắn quay lại nhìn tên cán bộ mới vào gặt đầu chào cung kính rồi bước ra khép cửa phòng lại. Sáu Giang nở nụ cười thân thiện, bước đến chìa tay. Vinh đứng lên lịch sự bắt tay. Sáu Giang ngồi xuống ghế, mở sắc cốt lấy ra một cuốn sổ và cây viết máy mạ vàng để trước mặt. Đối diện với tên cán bộ mặt bủng da chì, miệng cười tươi nhưng không che dấu nổi nét nham hiểm



trên khuôn mặt, Vinh biết mình đã gặp hung thần. Không cần rào đón, hấn bắt đầu làm việc, giọng đều đều, chậm rãi :

- Anh Vinh. Tôi đã đọc bản tự khai của anh rồi và nhất trí với đánh giá của ban chấp pháp công an huyện là anh không thành thật trong khai báo và cố tình tránh né, không đi vào chủ yếu của vấn đề. Được đảng ủy phân công, tôi xuống đây hôm nay có nhiệm vụ giúp anh đã thông tư tường để khai báo cho tốt. Trước khi trao đổi, tôi nhắn mạnh cho anh rõ là chúng tôi không coi anh như kẻ thù, chỉ muốn anh có thái độ thành khẩn

Buổi làm việc căng thẳng kéo dài, gần như chỉ có Sáu Giang độc thoại. Hấn đã áp dụng lối khai thác cung từ khéo léo bằng cách ngắt lời mỗi khi Vinh trả lời không đúng theo ý muốn của hấn, như phải nhận hướng đạo là một tổ chức ngoại vi của “ngụy quân” chuyên về hoạt động tình báo. Hấn thường chuyển đổi đề tài thật đột ngột nhằm làm cho Vinh phân tâm, như đang nói về công tác của Vinh trong nhà máy thình lình hỏi đoàn viên hướng đạo có cần phải học về truyền tin hay không, học để làm gì. Từ đầu đến cuối, Sáu Giang không hề to tiếng hay quát tháo, mỗi lần dùng những từ đao to búa lớn hấn nhắc lại nhiều lần và nhìn Vinh lom lom giống như thầy pháp lắm nhằm đọc thần chú để thôi miên con bệnh. Rất nhiều lần hấn trở lại câu hỏi Vinh thực sự mang quân hàm gì trong hướng đạo và đã “giúp đỡ” để khai thật bằng một gợi ý rất “lô gích” như sau “ Tôi hỏi anh. Tiểu đoàn trưởng thấp nhất cũng là thiếu tá, có phải không ? Thế thì chỉ huy một liên đoàn với 4 tiểu đoàn anh mang quân hàm gì ? Tề lăm cũng là đại tá, đúng không ?”

Sáu Giang nhìn đồng hồ đeo tay, đứng lên nói “Đã hơn 6 giờ chiều. Xem chừng anh đã mệt, thôi anh về phòng suy nghĩ và đêm nay viết lại bản tự khai.” Thấy Vinh vẫn ngồi im, hấn xuống giọng nghe vô cùng tha thiết “Anh Vinh ạ ! Theo hồ sơ báo cáo về anh, đảng ủy của nhà máy đánh giá anh là một kỹ sư có tay nghề cứng. Chúng tôi thật không muốn

hủy diệt một người có năng lực. Anh thử nghĩ, nếu anh bị kết tội đầu độc tâm hồn và huấn luyện thiếu nhi miền Nam chống phá cách mạng thì hậu quả sẽ ra sao? ” Vinh trở về phòng giam. Không để cho cảm giác mệt mỏi và hoang mang xâm chiếm đầu óc, chờ cho tên công an áp tải khoá cửa xong bỏ đi, Vinh bước xuống cuối phòng đứng nghiêm, giơ tay chào kính đúng kiểu nhà binh, nhìn thẳng vào tường nói thầm “Đại tá hướng đạo Nguyễn Trọng Vinh trình diện Đại tướng tình báo Baden Powell chờ lệnh !” Xong, cười một mình, quay người 180 độ chập gót đứng thế, bước lại ghế bô nằm xuống nghỉ ngơi. Nằm chưa ấm lưng đã nghe tiếng gõ trên mấy cây sắt của khung chấn cửa sổ, Vinh ngồi bật dậy, nhớ là mình chưa ăn bữa chiều. Cô bé hôm qua đang đứng chờ, đưa vào một tô nhựa lớn có cả nắp đậy. Vinh cầm lấy, chưa kịp cảm ơn cô bé đã chạy đi mất. Mở nắp tô, mùi hủ tiếu bốc lên làm cho Vinh ngạc nhiên, tự hỏi không biết đây là bữa ăn ngon cuối cùng của tỉnh ủy viên dành cho tù trọng án sắp phát vãng hay là quà của cô bé giao cơm tù tốt bụng. Óc khôi hài lại khởi động, Vinh ngồi xuống lăm bằm “Cơm tù cho yếu nhân đây, mời Đại tá xơi cho ngon miệng.” Xé một mảnh giấy chùi khô cái miệng, Vinh bắt đầu ăn. Để khỏi nghĩ tới ngày mai đen tối, Vinh tìm một đề tài cho bộ óc làm việc. Bản án nào sẽ dành cho tội “đầu độc tâm hồn và huấn luyện thiếu nhi chống phá cách mạng” Phải cải tạo chừng mười cái “mốc”, mỗi mốc là ba năm, hay án tử không cần toà xử, chỉ cần chờ đêm tối lôi ra ngoài hàng rào trại bắn chết rồi tri hô lên là tù vượt trại ? Thôi kệ, tới đâu hay tới đó. Cứ nghĩ tới thiếu nhi thôi, cho ... vui, Vinh độc thoại. Nhớ tới những khuôn mặt rạng rỡ, hồn nhiên tung tăng chạy nhảy vui đùa của các ấu sinh, con gái của mình cũng trong số đó, Vinh thấy lòng ảm đạm. Cái thời hạnh phúc ấy đã qua rồi. Những thiên thần bé bỏng của Vinh đã bị cướp đi mất rồi. Bọn chiến thắng đã quàng vào cổ các “cháu ngoan của bác” một chiếc khăn màu máu, đẩy trẻ thơ vô tội vào những bãi rác hôi thối



sau giờ học, vào cuối tuần, để bới tìm từng mảnh nhựa, cái chai đem bán lấy tiền làm “kế hoạch nhỏ.” Không những đã nhồi nhét vào đầu các cháu tư tưởng căm thù “Mỹ Ngụy” một cách tinh vi như bắt làm những bài tính đồ “anh du kích anh hùng A đã bắn rơi 4 máy bay Mỹ, chị dân quân B hạ được 3 chiếc nữa. Như vậy tổng cộng ta giết được bao nhiêu tên giặc lái?”, đảng ta còn sử dụng thiếu nhi vào những công tác bất nhân hơn nhiều. Chị của Vinh ở Saigon có đứa con trai 7 tuổi học lớp 2 ở một trường “tiên tiến” cấp 1 gần nhà. Cháu kể với mẹ là ông giám hiệu, một giáo viên từ ngoài Bắc vào tiếp thu trường, nhiều lần kêu cháu lên hỏi “Em có muốn được quàng khăn đỏ không ? Thầy nhờ em việc này, nếu em làm được thầy sẽ phát khăn quàng cho em. Em về nhà rình xem ông nội chôn vàng ở chỗ nào, rồi báo cho thầy biết. Không được nói với ai đấy nhé !” Kể chuyện này thấy Mẹ hoảng hốt, cháu cười “Lần nào con cũng trả lời là ông nội em không có vàng bạc gì cả. Ông ấy bảo là con cứng đầu, dọa sẽ đuổi con khỏi trường Mẹ ạ !” Cháu tôi đã bị đuổi học thật. Giờ này, chắc cháu sắp phải học một trường ở nơi thật xa xôi nào đó, vì gia đình chị tôi đã vượt biên an toàn, đang ở đảo Bidong chờ ngày đi định cư ở Hoa Kỳ. Ăn xong tô hủ tiếu có “người lái”, Vinh đi tới đi lui trong phòng suy nghĩ về những điều sắp viết. Diễn biến hai ngày qua cho thấy bọn cầm quyền địa phương đã “nhất trí” với nhau để gán cho Vĩnh cái tội danh không tưởng, cực kỳ phi lý, chỉ có những bộ óc điên rồ và độc ác mới nghĩ ra. Vinh biết, nhận “tội” hay không cũng thế thôi. Đời Vinh sẽ tàn trong trại tù ở một vùng rừng sâu nước độc nào đó trên quê hương này, quê hương tội tình mà Vinh đã đành lòng phải rời xa khi quyết định vượt thoát, nhưng chẳng may cả ba chuyến đi đều thất bại trong năm qua. Nghĩ đến vợ con càng thêm bối rối, nếu mình không về nhà nữa thì người vợ hiền lành yếu đuối của Vinh lại phải sống nương nhờ gia đình hai bên, nếu không làm sao chống chọi được với

phong ba cuộc đời của một người vợ có chồng bị tù vì một tội tày trời.

Vinh ngồi xuống, đốt thuốc hút, bắt đầu viết lại bản tự khai. Phần thứ nhất “thành thật khai báo” chỉ cần nhớ và viết lại bản trước, không khó; còn phần thứ hai “thành khẩn nhận tội” phải suy nghĩ lại, viết cũng chết không viết cũng tiêu đời, vậy cứ để đó, làm cái dễ trước. Vinh cúi viết, hy vọng sẽ được như đêm hôm qua, nửa đêm viết xong mệt quá sẽ ngủ được ngay. Viết đến khuya phải ngừng vì cây bút bị hết mực. Vinh nhìn qua khung cửa sổ, bên ngoài không có bóng người nên bỏ qua ý định hỏi mượn cây viết khác. Nhìn dòng chữ cuối cùng mực nhạt dần và đứt quãng Vinh đâm lo. Không biết là điếm gì đây. Tình cảnh như thế này làm gì có may mắn, chỉ có rủi thôi. Tận cùng của vận rủi là cái gì. Vinh ngồi thừ người, lắc đầu mấy cái để xua tan ý nghĩ đen tối vừa nhen lên trong đầu. Vinh đặt mình xuống ghé gối, đầu óc nặng trĩu, cố dỗ giấc ngủ nhưng trần trọc mãi đến gần sáng mới chợp mắt được. Giấc ngủ ngắn chập chờn với cơn ác mộng. Vinh nằm mơ thấy bị đẩy lên một xe chở tù đã đầy người, tù nhân bị còng tay lại từng cặp. Xe chạy mãi trong đêm, lên dốc xuống đồi. Trời mưa giông, gió thổi ù ù, đường trơn trượt, chiếc xe chạy lảo đảo nhưng cứ làm lủi phóng vào màn đêm. Chợt bầu trời loé sáng một tia chớp, tiếp theo là một tiếng nổ long trời, chiếc xe định mệnh lao nhanh xuống vực sâu. Vinh hét lên một tiếng, choàng tỉnh, ngồi dậy cố định thần cho bớt hoảng hốt, người ướt đầm mồ hôi.

Một tên công an lộ mặt ở khung cửa sổ, nói vọng vào phòng “Anh chuẩn bị đi lên chấp pháp. Hôm nay làm việc sớm.” Vinh làm vệ sinh cá nhân, rửa mặt qua loa bằng nước uống còn lại trong bình nhôm rồi gom giấy bút đi theo. Ba Kim tiếp Vinh trong văn phòng của hấn. Vừa thấy Vinh bước vào, hấn đứng dậy hỏi bằng một giọng thân mật :

- Anh Vinh, đêm qua ngủ ngon không ?

- Cám ơn. Cũng qua một đêm bình yên.



- Có trà ngon đây, mời anh. Làm một điều thuốc nhé !

- Buổi sáng tôi chỉ hút thuốc với cà phê thôi.

- Anh dùng cà phê gì ?

- Mỗi sáng tôi uống một “cái nôi ngồi trên cái cốc”. Vĩnh vừa nói vừa cười.

- Anh thật khôi hài. Mời anh uống trà. Ba Kim vẫn vui vẻ.

Vinh đưa bản tự khai và cây bút cho Ba Kim nói :

- Đêm hôm qua tôi mới viết được chừng này thì cây bút bị hết mực. Vì đã khuya quá nên tôi không muốn làm phiền các anh cho cây bút khác.

Ba Kim khoát tay, lại cười :

- Không sao. Sáng nay mời anh lên đây sớm để báo cho anh biết là đảng ủy và công an tỉnh đã quyết định tạm đình chỉ cuộc điều tra, chờ thu thập thêm tài liệu. Bây giờ, anh có thể trở về công ty để tiếp tục làm việc. Xe đến đón anh đang chờ ngoài cổng. Thật bất ngờ như trên trời rớt xuống, Vinh đứng dậy, cố giữ bình thần để che dấu cảm xúc vì chưa biết còn có cái bẫy nào khác đang chờ đợi không. Đích thân Ba Kim đưa Vinh ra ngoài. Lại một bất ngờ khác, Ba Lén đang đứng chờ, vẫy tay chào khi thấy Vinh đi ra. Người tài xế cũ chạy lại nắm tay Vinh, lôi nhanh lại chiếc xe đang mở cửa sẵn đây Vinh lên ghế. Đóng cửa xong, Ba Lén thót lên xe rồi máy chạy ngay như sợ công an đổi ý bắt Vinh trở lại. Xe vừa quẹo khỏi ngã tư đầu tiên, Ba Lén chạy chậm lại, lên tiếng :

- Chưa ăn sáng phải không ? Mình ghé quán, tôi đãi Xếp một bữa mừng tai qua nạn khỏi !

Không cần chờ trả lời, Ba Lén chạy thẳng lại một quán ăn đậu xe lại, bước xuống. Vinh vui vẻ bước theo, vừa đi vừa nói thầm “ Hôm qua đã được thăng chức “Đại tá”, sáng nay được trở lại làm “Xếp”. Hí trường còn diễn màn nào hay hơn nữa không ?”. Sáng sớm quán vắng,

Vinh chọn một bàn kê bên ngoài để khỏi vừa nói chuyện vừa dáo dác sợ nghe lén.

- Anh tới đây hồi nào ? Ai bảo anh đi đón tôi vậy, anh Ba ?

- Giám đốc chứ ai ! Hai Phúc trở lại nhà máy xé trưa hôm qua, nghe tin Xếp bị công an bắt nhốt chả nổi giận, gây với Năm Trắc một trận toí bời, rồi yêu cầu họp đảng ủy liền. Máy chả họp bàn, cãi lộn như bầm bầu !

- Làm sao anh biết máy chả cãi lộn ?

- Sao tôi hồng biết. Tôi chờ Năm Trắc ở ngoài nghe trong phòng cãi cọ lớn tiếng rất gay cấn và họp tới khuya mới rồi. Hai Phúc ra lệnh cho tôi sáng sớm vào lấy xe đi đón Xếp. Tôi mừng hết sức, đêm qua ngủ không được, chờ cho mau tới sáng. À, còn có vụ này chắc Xếp không biết đâu, Hai Phúc và Năm Trắc găng với nhau lâu rồi. Tôi biết Hai Phúc rất nể Xếp, còn phe Năm Trắc thì coi bộ

Nói tới đó Ba Lén ngáp ngừng rồi bỏ ngang vì hai tô mì được bưng ra. Chờ cho người chạy bàn trở vào trong, Ba Lén nhìn thẳng mặt Vinh, nói thật nhỏ :

- Tôi thấy Xếp phải đi, chứ ở đây không yên đâu ! Nói xong, Ba Lén nhìn xuống, cầm đũa bắt đầu ăn.

Trên đường trở về nhà máy, Ba Lén nhiều lần nhắc lại chuyện ra đi. Vinh nghe nhưng làm như thờ ơ và trả lời “Tôi chưa biết tính sao. Chắc không có khả năng anh Ba à !” Ba Lén nhìn Vinh không nói gì thêm. Điều đáng buồn là cả hai đều biết câu nói đó không thật lòng. Vinh muốn về nhà trước vì đã hai ngày hai đêm không tắm rửa, nhưng Ba Lén nói Giám đốc đã dặn phải đưa Vinh vào nhà máy trước. Xe đậu trước phòng hành chánh, Ba Lén đi nhanh vào hành lang trước, gõ cửa phòng mấy cái, mở cửa thò đầu vào nói “Báo cáo Giám đốc, kỹ sư Vinh đã về tới.” Hai Phúc đứng ngay cửa tươi cười đón. Hai người vào phòng. Hai Phúc mời Vinh ngồi, vào đề ngay :



- Tôi đi họp ở thành phố mới về trưa hôm qua, nghe công an mời anh đi tôi đã can thiệp ngay. Sự cố tuy thật đáng tiếc nhưng đã xong rồi. Anh đừng buồn. Nếu tôi có mặt ở nhà máy thì không có chuyện.

- Không có anh thì có anh Năm, xử lý giám đốc kiêm bí thư đảng ủy mà không thể hoãn chờ anh về được sao ? Anh có biết là công an móc cho tôi cái lon Đại tá Hướng đạo không ?

- Phiên là ở chỗ đó. Do không biết mới làm sai. Anh cũng hiểu mà, cách mạng mới thành công có mấy năm, cán bộ chưa được học tập nhiều nên có nhiều điều không thông suốt. Hai Phúc không đá động gì tới Năm Trắc cho thấy bí thư đảng ủy cũng bí luôn, chả biết gì ráo.

- Nếu hôm kia anh có mặt ở đây thì anh biện bác thế nào để công an đừng bắt tôi đi. Thay vì hỏi có biết hướng đạo là gì không thì Vinh hỏi thế cho nhẹ.

- Xui cho anh là tôi vắng mặt khi họ mời anh đi, và may mắn là tôi biết về hướng đạo vì hồi xưa ở Saigon, khi còn bé tôi cũng là “sì cút” như anh. Hai Phúc ngưng nói, nhìn Vĩnh cười hà hà ...

- Thôi anh về nhà tắm rửa nghỉ ngơi cho khỏe, ngày mai hãy đi làm lại. Chuyện này không cần nhắc lại nữa. Cứ yên tâm làm việc anh Vinh nhé!

Ba Lén lái xe đưa Vinh về. Việc trước tiên khi về đến nhà là bắc một ấm nước sôi pha cà phê. Vinh đốt một điếu thuốc, ngồi xuống ghế trầm ngâm suy nghĩ. Tai họa đến rồi đi như cơn gió lốc. May rủi khó lường. Hai ngày đêm đầu óc căng thẳng. Đây có phải là một âm mưu mờ ám nhằm hại Vinh ? Giám đốc Hai Phúc từng là hướng đạo sinh thời Pháp thuộc?

Nếu thực là vậy, làm thế nào y thuyết phục được những cái đầu chứa bùn để can thiệp cho Vinh khỏi tù ? Ba Lén khuyên mình nên đi, thực lòng hay đang làm công tác thăm dò tư tưởng đây ? Một loạt câu hỏi khó tìm giải đáp ám ảnh trong óc, làm cho Vinh không yên tâm. Chàng đứng lên, định đi tắm rồi ngủ một giấc, chợt nghe có tiếng nói vang lên trong đầu “Ông Vinh ơi ! Thôi đừng thắc mắc nữa. Hãy nhớ một điều, bản án “đầu độc thiếu nhi ...” vẫn còn treo lơ lửng trên đầu chứ chưa rơi xuống đâu. Còn một điều nữa, đừng quên, trong vở tuồng “trấn áp phản động” bọn cán bộ cộng sản đều là kịch sĩ thượng thặng, diễn xuất rất nhập vai Chỉ có một con đường ..Ráng giọng buồm sớm mà đi thôi Ông Đại Tá ơi!”

Hoàng Thư

(Mai Xuân Thành CN10)



Ông Tây Khờ !

Vừa đóng cửa Bà Đàm vừa nhắc :

- Hôm nay vào trường Bồ nhớ hỏi cô secrétaire đã làm xong giấy lương chưa ? Nếu xong, Bồ lấy về để gửi bồ túc hồ sơ xin nghỉ « hui ».
- Oui Madame ! Được rồi Bà Đàm.

Điệp khúc này được Bà Đàm, cứ gần cuối tháng, ca cầm kể từ khi Chàng báo động sẽ rời bực giảng. Tuổi với với gần 68. Tính ra đã hơn 30 năm đứng « quẹt / bôi » trên bảng chữ nào ít gì. Hơn 30 năm hết tiền đợt sinh viên ra trường, rồi lại đón các tân sinh viên vào trường. Và khi nhìn thấy mấy đứa cháu quậy phá kinh hồn mỗi khi « đổ bộ » xuống nhà ông bà Ngoại, mới chột giật mình : Thôi, trẻ quá rồi. Au revoir, già từ nghề dạy là vừa.

Thật ra không biết “mission” đi lấy giấy lương có từ khi nào. Chỉ nhớ mấy chục năm trước, lần đầu lúc Bà Đàm nhắc. Vào trường, leo đầu hơn mấy chục bậc thang, rồi Chàng thẳng một lèo đến văn phòng cô thư ký lo lương. Ba điều bốn chuyện, cô cho biết lương đã chuyển vào nhà băng rồi nhưng bạn quá, chưa in ra giấy để phát.

- Ông không có kiểm lại compte, tài khoản của ông sao?
- Ồ, vậy hả ? Từ lúc còn làm ở ngoài xí nghiệp đến nay tôi có nhúng tay vào chuyện này bao giờ. Đi làm, tôi không để ý lương về hay chưa. Chuyện tiền bạc, chi tiêu để ma femme, Bà Đàm tôi lo hết.

Cô thư ký trở mặt ngạc nhiên, cười : Thiet vậy hả ?

- Nhức đầu lắm. Lo biết bao công việc. Ốc nào phải lo tiền bạc. Thử nghĩ đến bao linh tinh lo toan mà chóng mặt. Thôi giao hết cho khỏe

thân! Ok, tôi về nói cho ma femme biết để kiểm lại. Merci !

- Vous êtes très gentil, ông quá ư lịch sự ! Hiếm lắm. Xứ này làm gì có chuyện đó.
- Ủ, biết vậy nhưng tôi không thích đụng đến tiền bạc. Bye ! A bientôt.

Ủ, như vậy đó. Chuyện giao lương bổng cho Cô Đàm không chỉ mới đây mà ngay từ ngày « chàng theo nàng về dinh ». Thuở đó dinh của nàng bên trời Tây xa lơ xa lắc. Còn chàng đang tứ cố vô thân trên đảo Pulau Bidong sau những ngày chèo chống lênh đênh trên biển. Cũng thuở đó, lần đầu Pháp có Tổng Thống gốc đảng Xã Hội với giàn Bộ trưởng Hồng Đỏ trộn chung. Hầu hết dân trên đảo đều né Pháp. Riêng chỉ có chàng, tay cầm giấy bảo lãnh của Cô Đàm, miệng ngân nga Lý Ngựa Ô « là đưa ý a anh theo nàng, anh theo nàng về dinh ». Cả tàu, 152 người e ngại cho chàng. Khùng sao mà lại qua Pháp sống với cộng sản. Chắc « ông khờ ! Đại gái »

Ủ, vậy đó. Đã liều nhắm mắt đưa chân « giao cả đời » thì nay có màng chi mà không giao tiền, giao bạc. Đại quá chẳng khi không còn gì để thủ thân ?

Dạ thưa đại gì thì đại chứ đừng đại dột « múa rìu qua mắt thợ ».

Xin hỏi : Không phải Trời cho Phái Nữ cái khả năng quán xuyến chi tiêu sao?

Không dám mạo hiểm « húc càng » như đáng mày râu. Với bản tính hay dè chừng (thêm nghi ngờ), phần đông quý bà thường lựa chọn, cân đo đong đếm kỹ càng trước khi mở túi tiền. Vậy thì nhường Cô Đàm quán xuyến mọi việc từ chi tiêu trong nhà



đến công bằng thuế má có phải là đại không ? Thôi, không cần gì phải giữ, ngoài vài mươi đồng lẻ do Bà Đàm nhét vào bóp để cà phê cà pháo với đồng nghiệp trong giờ giải lao và một tờ ~~chè~~ *cheque en blanc* (séc trống) phòng hờ khi cần. « Tiền tài, như phần thổ. Nhân nghĩa tự thiên kim » mà. Tiền bạc có hơn tình nghĩa đâu mà ôm mà thủ.

Không ôm, không thủ tướng rằng thành thời. Ai ngờ có một ngày Ông Tây bị kẹt nợ.

Số là một ngày cuối tuần, trên đường đi đây về. Ghé trạm xăng quen từ hơn chục năm. Đổ đầy bình, rồi ~~ton ton vào trả tiền~~ với tờ *cheque*, *séc*. Nào ngờ cô thu ngân từ chối, chỉ nhận tiền mặt hoặc trả bằng *carte bancaire*, thẻ ngân hàng với lý do dạo này có những *cheque en bois* (séc không có bảo chứng). Ông Tây phân trần :

- Tôi là khách hàng quen mà.
- Xin lỗi ông chủ đã dặn tôi như vậy và chúng tôi có ghi trên mỗi cây xăng ngoài kia là không nhận *cheque*.
- Ah, oui ! À thì ra là vậy. Xin lỗi tôi không để ý. Bây giờ tôi phải giải quyết bằng cách nào đây ? vì tôi không có *carte bancaire*, cũng không có đủ tiền mặt để trả.
- Dễ thôi. Ông để *carte d'identité* căn cước của ông lại đây. Tôi sẽ ghi giấy chứng nhận giữ nó cùng số tiền ông phải thanh toán. Trưa chiều khi nào ông thấy tiện thì quay đến đây. Không gì phải lo.

Bụng thầm hơi lo và tức cười. Lần đầu tiên chàng bị nợ tiền và thành kẻ vô danh không căn cước. Lại nghĩ vớ vẩn. Mong rằng trên đường về nhà không có *accident*, tai nạn. Mà rủi bị. Ai biết chàng là người gì. Vietnamien ? Cambodgien ? Laotien ? không chừng bị gán là dân Chinois nữa. Nhận diện chàng qua bằng lái xe ư ? Nó cũ rách quá rồi. Nhìn tấm hình mình còn không nhận ra mình huống chi ai khác. Mấy chục năm rồi,

lúc mới sang, lò dò tìm được trợ cấp học bằng lái xe. Hồ sơ kèm theo cái chân dung chụp trong *photomaton* buồng chụp ảnh ngoài siêu thị. Trẻ măng, hóc hác, đen đúa (chắc vì chụp hình trắng đen), tóc dài gọn sóng phủ mép tai. Mấy mươi năm sau, giờ chỉ còn li ti vài sợi nhỏ. Sóng đã lặng nhẩn từ năm nào chả biết. Sáng ra trước gương chàng ngân nga « Đôi khi (ta) trộm nhìn ta xem dung nhan đó bây chừ ra sao ». Ngoài hành lang có tiếng cười « hồn nhiên »: Lâu quá sao không nghe Bó đánh bản « *Les feuilles mortes* », những chiếc lá úa tàn ?

Lo lắng căng thẳng chuyện thiếu tiền xăng. May phước, rồi cũng qua. Và từ đó bóp Chàng hơi « khá năng » hơn trước với tờ 50€ dần túi. Cũng từ đó hàng tuần đi chợ. Không đợi xăng xuống tới nửa bình, đích thân Bà Đàm quẹt thẻ, nhắc đổ đầy. Đám đương như vậy có ại hơn ?

« Một trà, một rượu, một đàn bà ». Ở đầu thế kỷ XX, nhà thơ Tú Xương có thể đứng khi cho rằng đó là « Ba cái lừng nhặng nó quấy ta ». Nhưng nay, vào thế kỷ XXI, nếu có đầu thai lại chắc ông cũng cặp dù chạy dài, bái xá thanh niên nam nữ trên mảnh đất ngàn năm văn vật kia. Trà/cà phê, rượu/bia, đàn bà/ông kéo dài hàng giờ, hàng ngày chỉ là ba cái « lẩn lẩn » thường thôi, quấy chi đâu. Với họ tiền bạc mới quấy, mới khiến họ « trần trối » ~~thâu đêm~~. Với họ có phải chẳng « Tiền là cái đà của danh vọng, là cái lọng để che thân ? » Có phải, chẳng, « Tiền là cán cân của công lý, là triết lý của cuộc đời ? » Không dám ~~lạm bàn~~, vì từ xưa đến nay Chàng chẳng có triết trót, tính toán gì cả. Buông bỏ cho nhẹ người. Thế thôi ! Nhưng nghiệt thay, rỗng túi lại bị quấy phiền, lại vương hoài tiền với bạc.

Bị quấy phiền tiền bạc từ chuyến du ngoạn ngoài đảo do trường tổ chức.

Chuyến du ngoạn được khởi hành bằng xe bus đưa đến bến tàu. Lên xe, từ hàng ghế

đầu, Denis, bạn đánh đôi tennis và cũng là đại diện Ban Giảng Huấn đi tới lui điểm danh ghi số đầu đó rất ư là dân nhà nghề. Xuống tàu qua đảo, ngao du sơn thủy, đùa giỡn cùng sóng biển cả ngày. Tàn cuộc, hài lòng, vui vẻ nhưng énergie ai nấy gần cạn, mệt nhoài. Léch théch leo lên tàu rời đảo về đất liền và chờ xe bus tới rước. Tàu cập bến, Chàng phóng ngay lên bờ chạy tìm toilette. « Đi quanh tìm hoài », hồi lâu mới thấy nơi xả nước treo bảng Hors Service ngừng phục vụ. Bây giờ mới nghiệm ra cái quấy của tuổi sắp « hieu » đây. Ba chân bốn cẳng chạy qua bến kè. Xong ! Nhẹ người, tà tà đến xe bus. Lạ quá, đồng nghiệp đâu chẳng thấy. Chỉ thấy một hai người Tây đang đứng gần đó. Bước đến hỏi. Họ lắc đầu, cười ra dấu không hiểu « could you speak english ? Thì ra là ông láng giềng phía trên biển Normandie. Vài ba câu mới biết rằng bus đã rước mọi người đi rồi. Tái mặt, quay vào bến, nhờ nhân viên tiếp tân xem dùm có xe lửa về không. Dò một hồi lâu, trên computer cho biết không còn chuyến nào dù là mùa hè, 7 giờ chiều hơn, trời chưa tắt nắng. Mở điện thoại định gọi taxi thì hỡi ơi ! batterie cũng cạn, tắt tịt từ lúc nào. Thôi đành làm phiền lần nữa cô tiếp tân.

-Không có chi, tôi sẽ gọi taxi cho ông.

-Merci de votre aide, cảm ơn sự giúp đỡ của cô !

10 phút sau, taxi đến. Leo lên ngồi kế tài xế Ông Tây nói liền :

-Nhờ anh chở tôi về Rennes.

Nghe qua, anh tài cười tươi thấy rõ. Trúng mỗi đậm với cuộc xe gần 70 cây số.

-Được, nhưng tôi báo cho ông biết là phải trả giá phụ trội cho những cuộc xe sau 7 giờ tối.

-D'accord, tôi bằng lòng trả giá đó, nhưng tôi nói thật cho anh biết là ...tôi không có đủ tiền mặt trả và... tôi cũng không có carte bancaire trong người.

Bất ngờ, xe giảm tốc độ. Anh tài cau mày, quay nhìn ông khách từ đầu tới chân, tỏ vẻ khó hiểu.

-Đừng lo ! Khi tới nhà, tôi sẽ thanh toán tất cả cho anh. À...mà hy vọng lúc đó ma femme đã đi làm về rồi.

Anh tài lại quay đầu, tròn tròn cặp mắt.

Chàng trấn an :

-Nếu không, tôi sẽ sang bà láng giềng nhờ trả tiền dùm. Nhà gần bên nhau hơn 30 năm nay nên chúng tôi rất thân. Anh cứ chạy đi.

Rồi Chàng thở dài kể lể sự tình bị hụt chuyến xe.

Và có lẽ thông cảm với tình cảnh bị bỏ quên cũng như thấy ông khách nói năng đầu ra đó. Nét mặt tươi trở lại, anh tài nhấn mạnh chân ga:

-Được rồi, được rồi. Tôi sẽ chở ông về đến tận nhà.

- Merci ! Allez y, tới luôn bác tài.

Dong dài chuyện trò trên xe. Thoáng đã tới nhà. May mắn thay có Bà Đầm đem thẻ ra cà.

-Merci et bonne soirée, cảm ơn và chúc anh tài buổi tối tốt lành.

Vào tới nhà chưa bao lâu thì điện thoại nhà reo dài dài. Giám đốc trường gọi thăm hỏi và xin lỗi. Vì mọi người mệt nhoài nên lên xe ai nấy đều gục, không kiểm, không đếm gì tất. Luôn cả ông bạn khổng lồ kè bên cũng gọi ỉ oi xin lỗi. Rồi kể rằng ngủ được một giấc mới giật mình không thấy le petit partenaire de badminton người bạn nhỏ đánh đôi badminton đâu cả. Thế là báo động đỏ. Mr. Pham bị lọt lại : còn trên đảo? ở trên tàu ? hay về tới bến ? Hỏi nhau loạn xạ. Không ai có câu trả lời chắc chắn.

Đến lượt cô thư ký :

- Lúc đó gọi số téléphone portable, điện thoại di động của ông, nhưng máy im bật, không nghe gì cả. –

- Ô, xin lỗi. Tôi chụp hình, quay video cả ngày nên batterie cạn queo rồi.

Cô phân trần :

- Mà xe đã đi về gần đến trường, đâu thể quay lại tìm ông. Lúc kiểm được số điện thoại nhà của ông nên mọi người còn đang trên xe mong nghe tin ông đây. Ủa ông về nhà bằng cách nào mà nhanh vậy ?

- Bằng taxi, an toàn xa lộ. Mà nói chuyện với tài xế nên tôi không để ý taxi vượt qua bus chờ quý vị.

- À, thứ hai ông nhớ đem facture du taxi, giấy biên nhận trả tiền taxi để trường hoàn lại cho ông.

-Merci et Bon week-end à tous, cảm ơn và chúc mọi người cuối tuần vui vẻ !

Sau accident này, để ý thấy Bà Đàm thỉnh thoảng nhờ Chàng dài dài. Đến cửa tiệm gần nhà mua đồ lặt vặt : khi thì ổ bánh mì, khi thì nải chuối, bịch táo...

-Mẹ có tiền mặt không ?

Bà Đàm cười cười :

- Chưa đi rút. Trả bằng carte bancaire này nè.

Thật tình, đi mà đầu cứ nặng nặng thế nào ấy ! Cái thẻ nhẹ hều, nhưng là cả một khối tiền chứ ít đâu. Lại phải mang vào trong người. Giờ phải thêm lo. Lo bởi cái tính lơ đãng của mình từng để mất lung tung : thẻ piscine, thẻ métro...

-Mua xong hết rồi. Thôi, trả lại carte cho Bà Đàm đây. Ouf, thở phào nhẹ nhõm!

Tưởng rằng đã yên Nàng vẫn giữ luôn hầu bao. Ngờ đâu chuyện ập đến. Hai cô con gái có gia đình ra riêng từ lâu. Trong nhà chỉ còn hai vợ chồng. Ăn uống chung mâm, chung món. Thế không biết sao có một hôm Bà Đàm bị ói mửa gần suốt đêm. Đến gần sáng,

khỏe lần. Bỗng dưng Bà Đàm như trời như trăng, kêu mở học tủ, chỉ cho Chàng những giấy tờ nhà băng, sổ tiết kiệm, bảo hiểm, cổ phiếu ...Giao hết « để có chuyện gì thì Bó biết mà lo mà làm ».

Nghe qua mà lỗ tai cứ lùnh bùng. Trời đất ! Từ trước đến giờ Chàng có biết, có thấy sổ sách gì đâu.

-Oui, oui, ok, ok biết rồi biết rồi... miệng nói liên hồi cho Bà Đàm yên tâm. Để hạ hồi tính cái mớ bông bông này.

Giời ạ ! Hình như là cái sổ. Cái sổ, giờ sau hơn bốn mươi năm nghiệm lại mới giật mình.

Nhớ lại sau khi « giải phóng » Miền Nam bằng súng đạn của Liên xô, Tàu cộng và lừa những Quân, Cán, Chính VNCH vào cái bẫy « cải tạo ». Những « đỉnh cao trí tuệ » Miền Bắc chơi trò ăn cướp có giấy tờ : Đổi tiền.

Như duyên tiền định (chuyện này đã được Chàng kể lại trên chuyến xe du ngoạn sau Đại Hội ở Sydney)

Nàng, sinh viên Sinh Lý – Sinh Hoá Dự bị Y khoa. Chàng sinh viên kỹ sư Công Nghệ gặp nhau lần đầu với những đồng tiền choáng ngợp. Cùng tổ đổi tiền ở Quận khu 7 quận « giải phóng »: Đầu dãy bàn, Nàng được giao làm thủ quỹ tiền mới. Cuối dãy bàn, Chàng và ba tên bạn có nhiệm vụ hủy tiền cũ. Giữa hai đầu có tổ trưởng công an « một vạch ba sao » và hai cán bộ kèm theo. Vì gần cuối tháng nên số tiền phát lương cũ được khiêng tới từng bao bố trống phát đồ mồ hôi. Cất, đóng mộc để hủy đồng này chừng nào mới xong ? Bốn tên làm phờ cả người, mỗi cả tay. Được nghỉ xả hơi. Ra ngoài cùng tán láo. Hồi lâu, Chàng quay vào tìm nước uống. Bỗng thấy một người đang ngồi một mình bên đầu bàn kia. Dáng người thanh thanh, da trắng ngần nổi bật dưới chiếc áo nâu sẫm trầm buồn. Thì ra là Cô Thủ quỹ, kề bên là cái nón lá úp trên bao tiền mới. Lăn la đến gần, sau màn xưng danh

tánh rồi gọi chuyện, nhưng vẫn không thấy nét mày tươi hơn.

Nhìn xung quanh không thấy ai, Chàng bạo miệng:

-Có thể cho tôi biết địa chỉ nhà T H. được không ?

Không có tiếng trả lời.

Bạo gan :

-Tôi sẽ ôm hết số tiền mới này rồi trốn đi.

Nàng hoảng hốt dang tay ôm chặt bao tiền.

Như đại, như khờ :

-Tôi trốn về giao tiền cho nhà T H.

Vừa dứt lời, Chàng chợt thấy rèm mi ai chớp chớp nhẹ như những cơn sóng, những cơn sóng khiến Chàng chao đảo mất hướng như người say :

-Rồi T H giữ số tiền đó và chịu khó đi thăm tôi trong tù được không ?

Im lặng. Thay tiếng trả lời bằng nụ cười nở hoa.

Ôi ! trong một sát na

hồn bay lơ... lửng...

Ta thấy ta...

từ ngàn xưa...

đà lững...thững... theo *Tiên*.

Đang lơ lơ lửng lửng, bỗng đâu có giọng ồm ồm sau lưng :

-Quay lại phụ tụi tao cắt tiền, đóng mộc tiếp mày !

Rồi nó nhỏ giọng thì thào :

-Coi chừng bị tổ trưởng phê bình.

- Je m'en fiche, bắt cần !

Giờ có bình bầu/méo, tiên tiến/lùi gì cũng mặc !

Rồi từ đó như định mệnh đã vạch sẵn. Lững... thững... theo *Tiên* về dinh để suốt đời Chàng tự nguyện « nạp tiền » cho Cô Đàm (sau này mới biết Nàng là dân trường Đàm từ nhỏ).

Ai cho là khờ ?

Đâu đó trên Internet có bài thuyết giảng Hãy Thiền Như Một Kẻ Khờ (Nguyên Giác Phan Tấn Hải).

« ... hãy như một kẻ có mắt mà hãy cứ như mù, có tai mà hãy cứ như điếc, có trí tuệ mà hãy cứ như ngu khờ. » Bởi Chàng là kẻ phạm trần lại là Boat People nên chuyện giả đồ mắt mù, tai điếc, trí tuệ ngu khờ chắc rằng phải xin được giải bày cùng Thiền giả Nguyên Giác Phan Tấn Hải : với lòng đại lượng và từ bi, kẻ phạm này có thể tha thứ cho những « đỉnh cao trí tuệ ». Nhưng không thể và không thể quên những thảm cảnh thế kỷ do những tội đồ của dân tộc này gây ra trên quê hương bên kia bờ Thái Bình. Cho dù nay chúng đã chui trốn vào những lằng mộ « hoành tráng » trát son/vàng, dù chúng nương phong thủy núi/chùa, rào mương che chắn hàng ngàn mét vuông để bao bọc xác thân rửa thúi và dù chúng có xoá/sửa sử sách, chúng vẫn không ngăn được tiếng nguyên rửa vang đuổi theo chúng ngàn đời !

Sau cùng kẻ phạm này chỉ rất tâm đắc với lời kết của Thiền giả :

« Chỉ có an lạc, hạnh phúc, trên một hòn đảo xa lìa các trận lũ lụt ».

Và...cũng tránh được những lục đục cơm canh, ngồi tự thán/than cùng tô « mì chan nước mắt ».

Có phải vậy không các quý « lão ông » ?

Ông Tây khờ

Kỷ Niệm với anh Trương Khắc Mẫn CN11

Nguyễn Giu Hùng CN9

Vài lời xin kể và xin được chấm dứt bức thư ở đây. Tôi xin kể một câu chuyện của tôi với anh Mẫn cách đây cũng khá lâu năm, nhưng dù lâu nhưng tôi vẫn còn nhớ tới ngày nay, đó là cái ngày đầu tiên gặp anh ấy một cách thật tình cờ và thật thú vị.

Số là, ngày hôm ấy, tôi ghé thăm một người bạn vong niên, một bạn già hơn tôi có thể là mười mấy hay hai chục tuổi gì đó. Ông là nhiếp ảnh gia nổi tiếng ở VN, có nhiều giải thưởng quốc tế cùng thời và là bạn với Trần Cao Lĩnh, Cao Đàm, Nguyễn Ngọc Hạnh. Hôm tôi đến chơi nhà người "bạn già" thì gặp anh Mẫn cũng ở đó với vài người khác đến thọ giáo về nhiếp ảnh. Tôi có được xem một số ảnh anh Mẫn chụp và được ông bạn già của tôi phê bình. Sau đó những câu chuyện bên lề được nói tới và tôi được biết anh Mẫn đang thất nghiệp. Công việc trước của anh làm gì đó có liên quan tới kỹ thuật. Tôi chỉ biết thế thôi và chẳng biết anh Mẫn lúc đó là ai. Chỉ biết anh ấy là một người thất nghiệp và tôi muốn giúp đỡ vậy thôi.

Tôi đề nghị với anh Mẫn là tôi sẽ dạy cho anh ta về ngành Kỹ Nghệ Họa và môn vẽ trên Computer, software là Pro_e (Pro engineer) một software rất HOT vào thời điểm đó và ít người biết. Lương không thể dưới 20-25 \$/ giờ (vào thời điểm đó của hãng tôi). Tôi đã từng giới thiệu như thế cho vài người bạn trong đó có vợ tôi. Anh Mẫn nhận lời và đến nhà tôi để tôi hướng dẫn làm Drafter hay Designer. Tôi đâu có biết anh Mẫn là dân Công Nghệ mình đâu nên tôi đem hết khả năng ra để "múa võ vườn hoang" giúp anh ấy, Tôi truyền đạt nào Kỹ Nghệ Họa, nào hàn, nào tiện, nào dung sai (Tolerance của code Mỹ), nào design trên CAD (Computer Aid Design). Anh Mẫn người hiền lành, mỗi tuần ghé tôi ít lần, chủ yếu là học về software PRO-E. Bây giờ tôi nghĩ lại tôi cứ buồn cười về cái chuyện dạy một anh kỹ sư về những điều "vô bổ" như thế. Tôi cứ nghĩ sao lại có một người kiên nhẫn đến như thế để chịu ngồi nghe về những điều mình đã ở bậc thầy kể khác,. Âu cũng có lẽ bản tính anh ấy rất hiền lành.

Và cứ như thế, sau vài tuần lễ thì anh ấy biến mất, không tới nữa và cũng không gặp và liên lạc với nhau nữa vì tôi không có số điện thoại của anh ấy. Tôi đoán anh ấy đã có việc nên không tới.

Thế rồi, hôm Tiền Đại Hội kỳ Một tổ chức ở nhà tôi, anh Mẫn xuất hiện. Tôi mừng lắm, hỏi thăm anh sao đến đây, Anh nói là đi theo người bạn. Tôi tin là thế. Hôm đó tôi thấy anh Mẫn rất thân với anh Hồ rồi chụp hình với người nọ người kia, cả với thầy Cảnh một cách rất thân mật. Có ngạc nhiên nhưng tôi không quan tâm việc tìm hiểu "anh ấy là ai" vì



nó chẳng dính líu gì tới mình. Tôi và anh Mẫn hôm đó nói chuyện rất vui nhưng tôi vẫn không biết anh ấy là CN 11. Nghi là thấy là lạ thôi.

Cho đến ĐH CN kỳ 5 ở dưới Los Angeles, gặp anh Mẫn lại, tôi mới biết rõ "thân phận" của anh là CN 11. Tôi chỉ nhìn anh ta và cười với nhau, cái cười đủ để cho anh ấy biết là tôi biết anh là CN11 rồi. Tôi nhớ là có chụp hình riêng với anh ấy một tấm ảnh mà tôi ghi anh rất chặt.

Nghĩ lại chuyện xưa, tôi xin chia tay với anh, với một lòng thương nhớ, cái thương nhớ về một người bạn rất hiền lành. Ở một nơi xa xăm nào đó, hy vọng anh có nhiều cảnh đẹp để anh chụp ảnh với sự đam mê nhiếp ảnh của anh. Ông Nguyễn Huy Trục, một nhiếp ảnh gia mà anh theo học cũng đã mất rồi. Anh đến gặp ông ấy để cùng trao đổi với nhau những bức hình thật đẹp.

Nguyễn Giu Hùng (CN9)



NỒI CÁ BỔNG KHO TIÊU

*Làm sao nói hết sự tình,
Thương con, mẹ phải liều mình vì con!*

Ba mươi tuổi, anh vẫn còn chưa vợ,
Vì nghiệp trai, mang nặng nợ núi sông.
Quân xâm lăng còn tiếp tục tấn công,
Sao có thể yên lòng lo gia thất!.

Đời lính chiến hiểm nguy luôn đối mặt,
Nếu chẳng may thương tật hay hy sinh.
Không thể nào chủ động được thân mình,
Nên việc lập gia đình không nghĩ tới...

Mẹ già yếu, nên bà luôn thúc hối,
Sớm có con để nối dõi tông đường.
Mẹ goá con cô, tai hoạ khó lường,
Nếu bất hạnh, không còn ai hương khói...

Nhưng cuộc chiến vẫn ngày càng bít lối,
Nên phải đành từ chối chuyện vợ con.
Dù Mẹ mình luôn mong đợi héo hon,
Dầu là thế, thương con nên khó buộc.

Cho đến lúc Việt Nam tàn chiến cuộc,
Phe Quốc Gia bắt buộc phải đầu hàng.
Cả miền nam rơi vào cảnh lầm than,
Do Cộng Sản dã man và hà khắc.

Quân cán chính bị đẩy ra đất Bắc,
Là sĩ quan, anh đâu khác gì hơn.

Nên mẹ già phải tất tả thăm con,
Thân già yếu, quyết trèo non băng suối.

Cứ sáu tháng, chuyến thăm con tiếp nối,
Vì nhà nghèo, không lo nổi cao lương.
Nên lần nào cũng với món sở trường,
Nồi cá bóng kho tiêu như thường lệ.

Lần thứ sáu, anh đành khuyên với Mẹ,
Tuổi già rồi, sức khỏe yếu, đừng đi.
Ở đây con lo được, chẳng việc gì,
Nếu Mẹ bệnh, làm sao khi đơn chiếc...

Tuy khuyên thế, nhưng tới kỳ thăm viếng,
Anh vẫn luôn chờ đợi tiếng gọi tên.
Cứ ra vào, lòng hồi hộp hẫng lên,
Đến phút cuối, thấy tự nhiên buồn bã.

Và cứ thế, sau hai năm ròng rã,
Tuy nghĩ rằng Mẹ đã nghe lời mình.
Nhưng lòng anh vẫn cứ mãi đinh ninh,
Luôn ngóng đợi được Mẹ mình thăm viếng.

Ngày được thả, hay tin anh chết đuối,
Vì thăm anh, đã khiến Mẹ qua đời.
Lần cuối cùng, gặp mưa gió tả tơi,
Bị cảm nặng, âu số Trời đã định...

Bà đã mất, sau một cơn bạo bệnh,
Người thân quen lo tính chuyện ma chay.
Nhưng dấu im, không muốn cho anh hay,
Sợ biết được, sẽ gây thêm sầu khổ.

Đang tù tội biết mẹ mình quá cố,
Sẽ gây thêm đau khổ, có ích gì.
Nên phải đành im lặng đợi đến khi,
Anh xuất trại mới biết, thì đỡ ngại.

Có thân thuộc và bạn bè khuyên giải,
Dầu có buồn rồi cũng phải nguôi ngoai.
Vì còn lo cho hạnh phúc tương lai,
Để Mẹ được an lòng nơi chín suối.

Ngày giỗ Mẹ, anh tỏ lòng tiếc nuối,
Nên bèn kho **“nồi cá bóng kho tiêu”**
Để nhớ về một người mẹ dấu yêu,
Lo con khổ, mà phải liều mạng sống.

Xong lễ cúng, anh đem món cá bóng,
Ăn với cơm, như cảnh sống trong tù.
Mà lòng anh trĩu nặng mối ưu tư,
Và nước mắt đã từ từ lã chảy.

Khi nghĩ đến những điều Mẹ đã trải,
Suốt cả đời luôn gặp phải đắng cay.
Chồng qua đời lúc tuổi mới ba hai,
Vừa sinh được một trai và một gái.

Bà ở vậy vì thuận theo lẽ phải,
Phụng thờ chồng và nuôi dạy hai con.

Cho dầu đang lúc tuổi vẫn còn son,
Bao cám dỗ, bà cũng toan từ chối.

Con gái bị đạn pháo chết tức tối,
Khi con trai đang đối mặt hiểm nguy.
Quân nhân trong thời chiến đâu chắc gì,
Tính mạng được bảo toàn khi chiến đấu.

Nên không thể thoả mong cầu của Mẹ.
“Lập gia đình sinh con để nối dòng”.
Rồi chiến tranh kết thúc thật đau lòng,
Con trai Mẹ phải sa vòng tù tội...

Thân già yếu vượt đường xa vò vọi,
Từ Nam ra Bắc lặn lội thăm con.
Sau sáu lần, sức khỏe Mẹ hao mòn,
Con ngăn Mẹ, nhưng không còn kịp nữa.

Những cứ tưởng đúng như lời Mẹ hứa,
Không đi thăm vì tiền của chẳng nhiều.
Chỉ một nồi cá bóng kho tiêu,
Mà lặn lội bao nhiêu ngày khổ cực.

Tuy khuyên thế, nhưng sao con rạo rức,
Cứ trông chờ trong những lúc thăm nuôi.
Quả lòng con mâu thuẫn quá đi thôi,
Không hề nghĩ Mẹ qua đời từ đó.

Cuộc đời Mẹ trải qua bao sóng gió,
Đến cuối đời vẫn chưa có ngày vui.
Đốt nén hương, lòng con đã sụt sùi,
Cầu mong Mẹ an vui nơi cõi Phật...



Vị cá bống làm con rơi nước mắt,
Nhớ những lần Mẹ đối mặt gian nguy.
Biết bao là khó nhọc trên đường đi,
Để tiếp tế duy nhất “**nồi cá bống**”.

Ôi tình Mẹ bao la như biển rộng,
Đã cố liều mạng sống chỉ vì con.
Chẳng quản chi lợi suốt với trèo non,
Dầu sức yếu, mỗi mòn theo năm tháng...

Sunnyvale 20/11/2023

SÁU NGUYỄN



Những Năm Tháng Làm Việc Ở Phi Châu

NBCuong/CN09

Những năm tháng đầu tiên đi làm việc bên bờ biển Ngà (Côte d'Ivoire) là những năm tháng vui và đẹp trong ký ức của tôi.

Sau khi ra trường KSCN năm 1968, tôi may mắn có được học bổng sang Pháp học cao học, chuyện này cũng hơi tào lao vì lúc đó tôi không bao giờ nghĩ đến chuyện đi du học làm gì vì đi làm nhưng vẫn đang chuẩn bị đi Thủ Đức như mọi anh em thời đó.

Ra trường xong đi làm ở Thủ Đức mới vài tháng (Saigon kỹ nghệ mền len SAKYMEN), độc thân vui tính, cuối tuần chỉ chạy xe cùng bạn bè đi cà phê, rượt ghê lấy thể làm vui.

Một hôm, cùng vài đứa bạn thân cùng khóa Thanh, Tòng, Thiện, Nghinh,... chạy Honda ve vẩy SG thì gặp 2 cô đẹp như mơ đạp xe trên đường, thế là rượt theo tán dóc, các cô sợ quá chạy vào Nha Du Học trốn, tụi này cũng chạy theo. Chả thấy các cô đâu, tụi này đi bộ trong nha du học, nghĩ là các cô trốn vào văn phòng nào đó thành cứ đứng chờ ở ngoài hành lang, trong khi chờ các em xuất hiện thì đọc các bản thông tin cho đỡ buồn, thấy thông tin có học bổng đi du học ngoại quốc, buồn tình cũng xin đơn chơi thôi.

Đứng chờ mãi sốt ruột không xong bèn tu nghiệp đi về. Đâu dè các cô rành rẽ chỗ này, chuồn ra cửa sau đi mất hồi nào rồi.

Về nhà thì cũng rủ nhau nộp đơn xin học bổng cầu âu xem sao, dè đâu sau đó lại được chấp nhận, trong đó có cả Thanh và Thiện.

Sau khi học xong cao học năm 1976, vì không còn quốc tịch VN và cũng không có quốc tịch Pháp thành xin việc rất khó khăn. Đang ngồi chờ, may mắn gặp được TBH/Công Chánh 68, cùng đi du học, đang

làm việc bên Côte d'Ivoire, giới thiệu cho gặp ông chủ một công ty canh nông lớn ở xứ này, đang công tác ở Paris, và đang tìm một kỹ sư cho việc cơ khí hóa việc phá rừng, tạo đất qui mô lớn.

Công ty quốc gia này chuyên về phá rừng hoang, sửa soạn đất bằng sẵn sàng để trồng trọt công suất lớn, mỗi lô đất mẫu là 6 ha, cho các công ty chính phủ trồng cây dầu dừa, lúa gạo, ...

Học chuyên môn về Machines Outils, không biết gì về phá rừng và máy móc lớn về canh nông, cũng chưa từng biết xứ CI ở chỗ nào bên Phi châu thành cũng ngại quá, nhưng vì kinh tế khó khăn, vợ sắp sinh, thành cũng phải mở tự điển Larousse ra xem xứ này ở đâu, thế nào, rồi mấy tháng sau mới nhận lời qua làm việc bên đó.

Vừa tới xứ người lần đầu tiên, nóng và ẩm không thua SG, đã vậy người người bản xứ thì ai cũng tóc quăn tít, da đen thui lùì, có mùi hơi đặc biệt, nói tiếng Pháp nghe khó hiểu quá, nhức nhối ...

Bù lại họ rất tốt và thân thiện thành cũng tương đối dễ chịu. Đi làm thì giống như bên VN, xứ nóng thành cũng tà tà, cũng ngủ trưa. Ăn uống lúc đầu toàn ăn đồ tây, sau tập ăn đồ bản xứ cũng tương đối dễ ăn vì có vài món gần giống đồ VN, giá cả thì thật rẻ, được cái nữa là trái cây thì tuyệt vời, đủ thứ như bên VN mà giá cả thì rẻ rẻ, nói chung thì cũng dễ chịu, chỉ có ở một mình thì nhớ nhà.

Việc làm thì tương đối cũng ổn, học bài cũng tương đối mau, nhân viên của hãng cũng tận tình giúp đỡ thành đâu cũng vào đó, nửa năm sau thì biết rành về máy móc Caterpillar, các dụng cụ đốn cây, phá rừng khổng lồ ... đâm ra rành luôn về phương cách phá rừng công suất lớn.



Phá rừng qui mô lớn là cần thiết vì hồi đó đất nước này đang phát triển rất mạnh về canh nông nên có nhu cầu cao về đất đai, diện tích lớn, để trồng trọt. Rừng hoang vùng nhiệt đới, um tùm rậm rạp, cây to, cao và gỗ thì đa số rất cứng. Đốn từng cây một, dù bằng máy móc nhưng công suất rất kém và chi phí lại rất cao.

Công ty này đã nghĩ ra và áp dụng một phương pháp mới có thể đốn nhiều cây trên một diện tích lớn bằng cách dùng 2 máy ủi lớn, mạnh nhất thời đó là 2 chiếc Caterpillar D8, công suất khoảng 350 HP, chạy song song khoảng 50m bề ngang, kéo ở giữa 1 giây xích dài khoảng 150-200m, loại xích neo tàu hạng lớn, những nhóm cây trong khoảng cách này đều bị kéo sập.

Trên thực tế, khó khăn thường gặp là giây xích khi kéo lê trên mặt đất, vướng cây to, hay bị khựng lại, dù máy kéo hết công suất, thường phải dùng thêm 1 chiếc D7 nhỏ hơn chạy sau, phụ đẩy cây hoặc nâng xích lên cao 1 chút để kéo cho dễ khi cần.

Sau đó công ty áp dụng một cách mới là nâng cao thường trực khoảng giữa xích sắt, bằng 1 quả cầu tròn lăn được khi kéo, sức kéo sẽ mạnh hơn và không cần xe ủi D7 phụ chính giữa.

Quả cầu này vỏ thép dày, 2m đường kính, đặt giữa 2 xích sắt neo thuyền, mỗi dây 100-120m bề dài, nâng giây xích lên cao khoảng giữa 0.8-1m, như vậy những cây lớn trong khoảng 50m bề ngang sẽ bị đốn ngã rất mau. Quả cầu này cũng được chế tạo bởi xưởng cơ khí của công ty.

Tuy nhiên khó khăn tiếp theo là 2 trục kéo và lăn 2 bên của quả cầu (paliers) này hay bị bung ra vì sức kéo quá mạnh khi gặp cây lớn và/ hoặc cứng/ hay cả hai. Thường thì dùng 1-2 tuần phải thay thế quả cầu khác. Khó khăn này cần được khắc phục ngay vì tốn kém tiền bạc để có 2, 3 quả cầu dự bị khi cần, chi phí và thời gian sửa chữa quả cầu hư, nhất là 2 paliers khổng lồ 2 bên, cũng không nhỏ.

Tôi được mượn và ủy thác cho nhiệm vụ này.

Được cử làm xếp một xưởng cơ khí chuyên chế tạo, tinh chế và sửa chữa các dụng cụ dùng cho việc phá rừng, đào đất mà dụng cụ nào cũng tầm quá khổ, tấm sắt nào dùng để làm ra chúng cũng dày cỡ 5-7 cm, cắt bằng mỏ hàn xì, đơn vị là thước, và xác xuất thường là cm. Thí dụ điển hình là quả cầu sắt nói ở trên.

Để có khái niệm thì sau khi đốn ngã các cây xong, họ dùng các lưỡi đào rễ cây, hình răng lược, cao 2,5m dày 7-8 cm, mỗi chiếc D8 CAT kéo 3-5 răng như vậy mới bật rễ cây lên được, còn đất thì đỏ và nhiều đất sét, làm cong các lưỡi răng này như không. Sau khi làm được 2 năm, tôi đổi qua làm quản lý bảo trì cơ khí (chef de Service Technique) cho các máy hạng nặng như Caterpillar, Komatsu, John Deere... khoảng 400 đơn vị, xe chuyên chở, vận tải nặng, nhẹ của công ty: Isuzu, Mack, ... khoảng 1000 đơn vị.

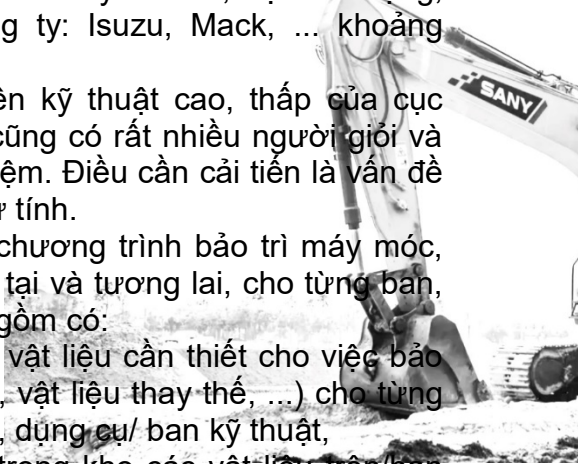
Các nhân viên kỹ thuật cao, thấp của cục quản lý này cũng có rất nhiều người giỏi và đầy kinh nghiệm. Điều cần cải tiến là vấn đề tổ chức và dự tính.

Dự tính cho chương trình bảo trì máy móc, dụng cụ hiện tại và tương lai, cho từng ban, bộ, đơn vị ... gồm có:

- dự tính các vật liệu cần thiết cho việc bảo trì (dầu, nhớt, vật liệu thay thế, ...) cho từng loại máy móc, dụng cụ/ ban kỹ thuật,
- dự trữ sẵn trong kho các vật liệu trên/ban quản trị kho,
- thiết lập thời khóa biểu (planning) để thực hiện các công việc bảo trì này,
- thiết lập kiểm tra thực hiện chương trình/ban kỹ thuật.

Đương nhiên là cần có sự tham khảo và đồng thuận với các đơn vị liên quan trong các dự định này. Việc kiểm tra các thực hiện cần sự đồng thuận và hỗ trợ của Trung ương.

Nhờ đi làm công ty này khoảng 5 năm, đi công tác thanh tra rà khắp các tỉnh, thị



trần, thành tôi được biết rất nhiều anh em đồng môn cũng như các anh VN làm cho các công ty Đường, lúa gạo, dạy học, y tế... trong đó có niên trưởng TT Tiêu/CN1, giáo sư, bác sĩ DH Vận, anh VH Nam, kỹ sư công ty Đường mía, nhà văn bút hiệu Tiểu Tử, ân nhân của gia đình tôi vì đã giúp đỡ rất nhiều cho em tôi khi em chạy sang xứ này tỵ nạn, và nhiều người khác mà tôi không còn nhớ tên.

Kỷ niệm khó quên trong những tháng năm này là trong những dịp đi công tác thanh tra mấy cái máy CAT và dụng cụ tại những nơi xa xôi không một bóng người, nhiều khi tối khuya mới xong thành ăn uống là chuyện nhỏ, gặp gì ăn nấy không thì nhịn đói. Thành thử đã được ăn nhiều món không có trong thực đơn nào như chim toucan, chim đại bàng, nai... tự bắn rồi nhờ dân làng nấu dùm, heo rừng chạy xe ủi được em nào thì hốt lên xe, cũng nhờ dân làng nấu cho ăn, thịt khỉ, thịt dơi... nấu kiểu bản xứ, bánh mì cứng ngắt, đầy kiến cũng ăn, không thì đói...

Sau đó nhờ biết nhiều máy móc nặng nên khi đổi qua làm cho chính phủ Pháp / Ministère de la Coopération, dưới danh nghĩa là giáo sư của trường INSET (Institut National Supérieur de l'Enseignement Technique), tôi lại có dịp làm cho bộ Công Chánh của xứ này, chuyên lo về huấn luyện, đào tạo chuyên viên bảo trì máy móc bản địa cho bộ. Chương trình là sự cộng tác của 2 trường kỹ sư Công Chánh/ENSTP và Công nghệ/INSET bản địa và được tài trợ và giám sát trong 5 năm của chương trình bởi World Bank.

Trường Công Chánh/ENSTP đảm trách việc huấn luyện, tu nghiệp cho phương cách làm đường xá, còn trường Công Nghệ/INSET đảm trách việc huấn luyện, tu nghiệp chuyên viên bảo trì máy móc.

Trong 5 năm đó, tôi cũng lại đi mấy vòng xứ này, đông tây nam bắc, hang cùng ngõ hẻm, thanh tra, cố vấn cho các giới chức địa

phương của bộ về bảo trì dụng cụ, máy móc làm cầu đường. Thành ra ông chệt con này rành rẽ địa thế xứ này còn hơn dân bản địa. Một kỷ niệm khó quên trong những tháng năm này là trong một dịp đi thanh tra mấy cái máy CAT tại một nơi đèo heo hút gió với 2 đệ tử bản xứ, nghe có tiếng âm vang động từ xa, càng ngày càng lớn dần mà không hiểu chuyện gì. Thành linh nghe đệ tử nói “chạy, leo mau lên chiếc máy D8 gần nhất”, thế là cầm đầu cầm cổ chạy thực mạng, vừa leo lên chiếc D8 thì thấy cả trăm con trâu rừng âm âm chạy ngang chung quanh xe, bụi đất mịt mù, thật hú vía. Không có chiếc máy khổng lồ có chắn thép này thì bị đâm tiêu xương nát thịt rồi, ông bà cũng còn độ thắng con...

Sau chương trình này thì tôi trở về trường INSET dạy học cho trường. Trường đào tạo kỹ sư cơ khí tương tự như trường Công nghệ mình cũng tại xứ này. Sinh viên cũng học 4 năm sau tú tài toàn phần. Phải thi trắc nghiệm mới được tuyển. Điểm mới ra trường và điểm cao cũng được ưu tiên chọn chỗ làm khi tốt nghiệp.

Tôi có 2 việc làm song song cho trường:

- tư cách giáo sư: dạy môn Động cơ nổ cho năm thứ 4, 12 giờ/tuần ở trường INSET ở Yamoussoukro, miền trung và là thủ phủ/chính trị của nước này, cách Thành phố chính là Abidjan/ thủ phủ kinh tế, khoảng 250 km.

- tư cách kỹ sư: Đóng đô ở văn phòng của trường ở Abidjan, thủ đô kinh tế của nước, nơi có nhiều trụ sở chính của các doanh nghiệp lớn: Tổ chức các khóa huấn luyện, tu nghiệp cho nhân viên kỹ thuật các doanh nghiệp công và tư, chuyên môn về bảo trì máy móc, dụng cụ kỹ thuật dùng trong các doanh nghiệp này.

Cảm nghĩ cho những năm sinh hoạt với trường này là các sinh viên cũng rất dễ thương, chăm học nhưng đa số thì chậm tiêu hơn sinh viên ta. Ra trường thì cũng



văn phòng máy lạnh ở thành phố lớn hơn là đi làm xa và tỉnh nhỏ. Nói chung thì kinh nghiệm dạy học cũng thoải mái.

Còn phần tổ chức các lớp huấn luyện nghề nghiệp theo từng nhu cầu thiết yếu của các xí nghiệp thì tiến hành rất tốt và kết quả rất khả quan, nhờ nhiều kinh nghiệm bản thân thâm lượm được qua nhiều năm làm việc trong bộ môn này.

Kết quả chung là đa số các doanh nghiệp đã thấy được sự tiện bộ đáng kể sau khi thực thi các khóa học thực tiễn này.

Lý do là hầu hết các xí nghiệp đều không có tổ chức, kế hoạch, planning rõ ràng và nhân viên được huấn luyện cho việc bảo trì. Đây là bước đột phá và thực tế cho họ trong vấn đề giảm giá chi tiêu đáng kể của doanh nghiệp chuyên môn với tốn kém rất cao về máy móc và bảo hành.

Kỷ niệm đáng ghi nhớ khi làm việc cho trường INSET là cả trường ai cũng biết và nể ông chệt con này, không phải vì giỏi giang gì mà tình cờ bị mang tiếng quen lớn, với Tổng thống của xứ này lận.

Thật ra vì tình cờ tôi và ông tổng thống có cùng ngày tháng sinh, nhưng tuổi thì thua xa. Một hôm nhân ngày sinh nhật, ngồi buồn tình tôi cũng gửi thiệp chúc mừng sinh nhật Tổng thống cho vui. Dè đâu được ông Tổng thống gửi lại thiệp chúc mừng, làm cho cả trường từ giám đốc đến lon ton hết hồn khi thấy mỗi năm trong hộp thư của thằng nhỏ trong trường đều có thiệp to đùng, chữ vàng, dấu ấn của phủ Tổng thống, chúc mừng sinh nhật.

Tức cười mà vui và cũng hãnh diện vì mình là cóc nhái mà được xếp lớn của một quốc gia lớn mạnh về kinh tế nhất nhì Châu phi để ý tới.

Sau 10 năm làm việc cho INSET, tôi được chính phủ Pháp chuyển qua làm cho DCGTx (Direction et Controle des Grands Travaux), cơ quan kiểm tra xây dựng những công trình, dự án lớn của quốc gia, nổi tiếng nhất là công trình xây dựng Thánh đường ở Yamoussoukro, nơi sinh thành của Tổng thống, thủ phủ chính trị của quốc gia này, dưới quyền điều hành, giám sát trực tiếp của Tổng thống phủ.

Về kỹ nghệ: thanh tra, giám định các công ty xây dựng, nông nghiệp lớn của chính phủ, về đấu thầu xây cất, trang bị máy móc, thiết bị kỹ thuật ...

Về bảo trì: thiết lập chương trình bảo trì các dinh thự công, máy móc, ứng dụng vận hành, ... cho các công trình lớn và kiểm tra áp dụng cho các chương trình này.

Sau hơn 17 năm làm việc cho đất nước này, tôi trở lại làm việc tại Pháp.

Nói chung, với tư cách một người đi làm xa xứ, đất nước này đã để lại cho tôi nhiều kỷ niệm đẹp: dân tình hiền lành, tình cảm, đời sống dễ chịu, thanh nhàn, vật giá thấp, nhiều bờ biển rất đẹp, đồ ăn bản xứ rất ngon và hợp khẩu vị nhiều người, có cái khí hậu thì nóng nực, ẩm thấp như VN, ở lâu cũng quen.

Nguyễn Bình Cương CN9













AI THẬT SỰ LÀ KẺ CUỚP

Đây là một câu chuyện hư cấu được tác giả tưởng tượng, vì vậy có rất nhiều điều không hợp lý, nhưng để giải trí quý vị có thể xem như một chủ đề hài hước, đọc chơi cho qua một châu trống canh.

Hồi một

Tuyết nhẹ Đông khu. Bao qua Tây vịnh.

Trời tháng hai Toronto năm nay không lạnh lắm, tuyết cũng không nhiều, không đọng trên cây tạo ra dạng thạch nhũ như những năm trước, tuy nhiên hầu như cứ hai hôm thì có trận tuyết nhỏ flurry đủ để phủ trắng mặt đường. Thành phố sẽ không cạo nếu trong vòng 8 giờ tuyết không phủ hơn 8cm (cỡ 3 inches) và thêm nữa chỗ tôi ở Scarborough vùng Đông Bắc của Toronto thì độ ưu tiên còn giảm hơn nữa.



Cơm nước buổi tối xong chỉ còn cách xem hockey với đứa con, đột nhiên có tiếng chuông cửa vang lên. Gần mười giờ đêm, nếu có ai muốn thăm bạn bè giờ này thì cũng phải gọi điện hẹn một cú chót chớ. Nếu là khách hàng thân thì thường thường họ cũng sẽ gọi phone trước khi đến. Trận hockey đang vô cùng hồi hộp, power play, vì vậy tôi hơi lùng khùng, nhưng khi nhìn ra cửa sổ, tôi giật mình với

hình dáng của một người đứng ở cửa. Tiếng chuông lại vang lên và lần này mạnh mẽ hơn, tôi mở cửa ngay lập tức. Một anh “phú lít” trẻ, lịch lãm đứng ngoài cửa (tôi biết còn một người nữa ở đâu đó) hỏi tên tôi và một số chi tiết rồi bảo tôi phải lên đồn cảnh sát với họ. Họ để tôi vài phút để thay đồ và nhắc nhở mang theo điện thoại di động.

Tôi biết ngay rằng có vấn đề nghiêm trọng đã xảy ra, nhưng là gì? nếu liên quan đến giấy phạt xe thì không đến nỗi bị phải lên đồn, nếu liên quan đến chuyện làm ăn hay thuê mướn thì họ sẽ đến công ty... Tôi gọi vợ tôi ngay lập tức nhờ thông báo cho luật sư riêng (luật sư chỉ làm chuyên về doanh nghiệp, hợp đồng, mua bán nhà... nhưng có còn hơn không). Sau đó, tôi ra ngoài gặp họ và thực hiện thủ tục cảnh sát công bố và lên xe với họ. Đương nhiên là tôi bị còng và khi họ đưa tôi vào băng xe họ đẩy nhẹ đầu tôi xuống theo đúng phương thức. Tôi giữ bình tĩnh (vì tôi đã gặp tình huống này ít nhất là hai lần trước đó, nhưng xảy ra với nhân viên của tôi, một người lơ quẹt nhẹ xe trước và bỏ chạy, sau đó cảnh sát thấy dấu sơn còn trên chiếc xe kia và chắc chắn có người thấy bảng số nên ngày hôm sau khi đến công ty anh ta bị cảnh sát đến hỏi tội, còn một người nữa thì bị con đào thừa tội đe dọa bằng dao trên email. Cuối cùng tôi phải đi đóng bail bảo lãnh cả hai thằng em). Việc làm kinh doanh bị thừa gởi là chuyện bình thường, nhưng phải ra tòa mới xử, và thông thường là giải quyết bằng tiền, gian lận thuế thì CRA đến sờ gáy rồi sau cùng cũng giải quyết bằng tiền. Tôi cũng có những mâu thuẫn nhưng chỉ là đấu khẩu, chẳng có gì lớn. Đi biểu tình cũng có nhưng đây không phải là cái tội bị cảnh sát đưa về đồn. Đây là một tình huống pháp lý, có vẻ là nhẹ nhàng vì nếu nghiêm trọng thì cảnh sát sẽ kiểm tra nhà và mang theo vũ khí. Nhưng chuyện gì đây? chỉ có thời gian mới biết được. Trạm cảnh sát không xa nhà tôi, vì vậy ý tưởng



tôi bị gián đoạn vì anh cảnh sát đã dừng xe và mời tôi vào đồn làm giấy tờ ăn kết sơ bộ rồi đưa vào một phòng riêng ngồi đợi, họ mượn chiếc điện thoại của tôi và xin mật khẩu. Tôi biết đây là một đồn cân nảo nên tôi xin một ly cà phê và một tờ báo để giữ bình tĩnh. Trạm cảnh sát này không xa lạ với tôi vì công ty tôi hằng năm đều có tham gia tiệc gây quỹ nhưng lần này tôi lại vào đây với một tư cách khác.

Chừng khoảng nửa tiếng sau, một anh cảnh sát khác và một người mặc trang phục bình thường bước vào phòng. Họ giới thiệu tên và chức vụ rồi thông báo cho tôi về quyền lợi và trách nhiệm của một công dân Canada (phải trả lời hoặc nhờ luật sư trả lời). Tôi hoàn toàn hợp tác.

John (người mặc thường phục) rất lịch sự, hỏi về công việc làm ăn của tôi mà dường như ông ta đã biết hầu hết, sau đó hỏi về cuộc sống cá nhân để làm mềm dịu tình hình. Tôi cảm thấy thoải mái hơn một chút. Tôi tốt nghiệp kỹ sư Công Nghệ ở Việt Nam, vượt biển, vào Canada dạng thuyền nhân tỵ nạn cộng sản năm 1980, đi làm rồi học lại master ở UoT, mở công ty, vợ và hai con, hoạt động cộng đồng... John hỏi tôi có quen ai trong đồn cảnh sát này không. Sure có Joan từ Community Relations Department vì hàng ba năm nay tôi có đóng góp thường xuyên và tham dự tiệc gây quỹ của đồn cảnh sát này. John xoay qua hỏi tôi một câu chung chung về condo design, cấu trúc của một condo nhất là nơi thoát hiểm và sự an toàn của parkings. Tôi bèn rút bụng ra nào là thường thường khi xây condo, developer xây một lúc hai cái cho đỡ tốn kém vì có thể dùng chung hồ bơi, phòng tập thể dục.. và chỉ cần một cửa vào garage, đương nhiên phải có đủ cầu thang thoát hiểm và nơi đó là nơi ta có thể trú ẩn an toàn một thời gian, đó là nơi chắc chắn nhất của toà nhà, garage phải có ventilation quạt thổi khí CO và lỗ cho makeup air. Trong trường hợp bất khả kháng Fire

Department sở cứu hỏa có thể dùng chỗ này để đi xuống parking John cẩn thận ghi chép không biết để làm chi??

John hỏi thêm về việc vượt biên và đột nhiên, anh ta hỏi nếu tôi từng tham gia quân ngũ và có biết cách sử dụng vũ khí không. Tôi trả lời trung thực rằng tôi được huấn dịch vì lý do học vấn nhưng tham gia vào chương trình Nhân Dân Tự Vệ và bản thân tôi không thích sử dụng súng.

Sau đó John đưa ra một bức ảnh của một người phụ nữ trên điện thoại của tôi và hỏi xem tôi có quen biết hay không. Tất nhiên, tôi biết nhưng không quen. Tôi bắt đầu cảm thấy hơi bối rối nên xin phép John cho tôi được trình bày chi tiết về chuyện gặp gỡ người phụ nữ ấy. Đương nhiên tôi giấu bớt những điều không có lợi cho tôi.

Khoảng 2 tháng trước, tôi nhận được một cuộc điện thoại từ một khách hàng hỏi về giá dịch vụ tư vấn về hệ thống cơ khí cho một trung tâm thương mại đang xây dựng. Ban đầu, tôi từ chối vì công ty của tôi chỉ chuyên về thiết kế và xin giấy phép xây dựng, không phải là công ty tư vấn, nhưng người đó, Alena, giải thích rằng cô ta là một sinh viên mới tốt nghiệp trường Seneca College ngành Civil Engineering Technology Co-op đang làm estimator cho một công ty xây dựng nhỏ và đây là dự án đầu tiên của cô. Do đó, cô cần học hỏi thêm và được giới thiệu bởi bạn bè nên chọn tôi để giúp đỡ. Tôi từ chối lần nữa vì công ty của tôi không có chương trình đào tạo cho người ngoài, cô ấy xin được làm outside agent nhân viên phụ ngoài cho công ty tôi. Trước sự quyết tâm của cô, tôi chấp nhận và mời cô đến văn phòng để hẹn gặp. Bấy giờ thì cô ấy lại đề nghị gặp ở Tim Hortons gần công trường. Tôi cảm thấy khó lòng từ chối trước tinh thần quyết tâm của cô ấy, nên tôi đồng ý họp tại Tim Hortons, nơi tôi thích vì không gian thoải mái và thú vị. Tôi chọn giờ trưa và



vì hơi bức nên tăng giá cho việc thăm công trường và thậm chí chỉ nhận tiền mặt, cô ấy ngay lập tức đồng ý và xin hẹn gặp.



Tim Hortons, quán cafe được dựng lên từ một anh chơi hockey chuyên nghiệp, và nó là biểu tượng của dân

Canadian, cũng như Starbucks là của dân Mỹ. Thông thường lúc nào tiệm cũng có một góc khuất để dân business bàn chuyện làm ăn. Hầu như mọi lần ra công trường tôi đều chọn hẹn trước ở Tim Hortons để nhâm nhi, bàn bạc vì dầu gì thì tiệm cafe cũng sạch sẽ và êm ả hơn ở công trường. Sau đó thì vào công trường chỉ để xác minh lại mà thôi. Khi tôi đến tiệm không có nhiều người, Alena với mái tóc vàng đã chiếm một bàn khá rộng với cuộn băng vẽ cùng hai ly Ice Cap trên bàn. Alena rất lịch sự, trao cho tôi bao thơ tiền công và chúng tôi ngay lập tức bắt đầu thảo luận. Công trường đang xây dựng và công ty của Alena sẽ đảm nhận phần thầu cho hệ thống cơ khí gồm HVAC điều hòa khí gió, Fire Alarm và Security. Vì thiếu kinh nghiệm, cô ấy muốn tôi giải thích về các thiết bị và chia sẻ chỉ dẫn thêm chi tiết. Tôi cốt cách là thầy giáo khi xưa nên bên cạnh việc làm ra tiền tôi có tật thích chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm bản thân cho những người thật sự quan tâm học hỏi nên tôi dốc hết hầu bao của mình nào là fire separations, exits, duct sizes, plenum, và Alena, thông minh và nhanh nhẹn, học rất nhanh, thậm chí vượt qua điều tôi kỳ vọng trong vài tiếng đồng hồ. Dù Alena có chủ ý

không cho tôi xem khu title block, địa chỉ và tên dự án, nhưng tôi không cần nhìn những chi tiết đó vì ngay từ giây phút đầu tôi đã biết đó là một ngân hàng, bởi vì có một khu vực xây dựng 3 Hrs FRR chống lửa cho bank vault. Trước khi chia tay, tôi đã xin chụp hình bảng vẽ và Alena không thể từ chối, tuy nhiên, lần nữa cô ta cố ý che giấu khu vực bên phải dưới title block. Tôi không cần quan tâm đến điều này vì mục đích chính là chụp hình cô tóc vàng sợi nhỏ, không phải là để biết chi tiết về khu vực bị che giấu.

John tiếp tục hỏi về các ký hiệu và tên trong điện thoại của tôi, đặc biệt là những từ như "Taliban", "007" và "HCM". Tôi giải thích rằng vì có hai nhân viên trùng tên Thomas Le nên tôi dùng thứ của họ để gọi là 006 và 008, hai người trùng tên Thành thì đặt là 011 và 014, một tên làm việc theo project lúc ẩn lúc hiện nên có bí danh là 007, một ông contractor gốc miền thứ mười nên biệt danh là 010 mười lọ, tôi bị chúng nó đặt lại là 002 là anh lớn nhất trong công ty. Một nhân viên khác hơi ngu, râu tóc không bao giờ cắt được đặt là HCM. Tôi đang thao thao kể nhưng John có vẻ không thích thú mấy nên cắt ngang và đi sâu vào thằng Taliban.

Taliban, tên thật là Huzaifa, một người lao động rất chăm chỉ và linh hoạt, có rất nhiều điểm giống tôi khi mới đến Canada nhất là việc gì cũng làm không nề hà, có tinh thần học hỏi và đặc biệt là anh ta làm việc cực nhọc để đảm bảo cuộc sống cho vợ con ở Pakistan. Sự chấp nhận mọi công việc, từ khoan nền, vận chuyển bê tông đến leo lên mái nhà và đập phá nên hẳn được biệt danh là "Taliban", anh ta rất dễ tính nên mặc dầu bị đặt tên như vậy anh ta cũng khề khà biết là chúng tôi gọi giỡn chơi chứ không có ý xấu. Huzaifa thích làm việc với công ty của tôi vì được cung cấp bữa ăn trưa và chiều, đặc biệt là anh ta có thói quen ưa thích ăn mọi thứ, thậm chí cả mắm tôm. Chăm



chỉ, thân thiện và khả năng học nhanh của Taliban làm cho anh ta trở thành một thành viên được ưa thích trong nhóm. Việc giao công việc và thanh toán công theo ngày là một phương cách hiệu quả đã tạo ra một môi trường làm việc tích cực cho Taliban. Dịp may đến với hắn khi có một ngày tôi đang ở site chờ inspector (nên nhớ là inspector không hẹn theo giờ mà hẹn theo buổi nên thông thường là mình bị mất cả ngày), và hôm ấy tôi lại có hẹn với một người khách nữa nên nhờ Taliban câu giờ giùm khi inspector đến rồi báo cho tôi, tôi chỉ dẫn hắn cách chuẩn bị, tiếp đãi, tập trung vào những điểm chánh khi gặp viên thanh tra. Taliban học rất nhanh nắm bắt cách đọc bảng vẽ và ứng xử với inspector nên sau một số lần, tôi đã tin tưởng anh ta đủ sức đảm nhận việc đương đầu với công tác này và dần dần tôi cần cho anh ta luôn, lợi đôi bên, giá trả Taliban rẻ hơn cho một kỹ sư hay designer, Taliban thì được làm việc nhẹ, ăn lương ngày và có thì giờ học hỏi thêm

John hỏi thêm liệu tôi có biết về vụ cướp ngân hàng York ở Etobicoke vùng Tây Nam Toronto cách đây một ngày không. Tôi biết vì mỗi buổi sáng trước khi đi làm tôi đều xem tin tức trên đài CP24 và hàng ngày tôi đều đọc báo Toronto Star. Đài CP24 của Toronto là một đài tả pín lù, hằm bà lằng vừa đọc tin vừa chạy chữ, năm sáu màn ảnh muốn coi nghe cái nào thì tùy ý. Mỗi sáng tôi đều lướt qua 15 phút là nắm tình hình trên trời dưới đất. Hồi sáng này CP24 sơ lược về cách nhóm tội phạm đã thực hiện vụ cướp từ York Bank bằng cách đi vào plaza thông qua hệ thống HVAC trên nóc và nắm vững các chi tiết về công nghệ và an ninh làm cho cuộc tấn công trở nên thiện nghệ, việc nhóm này sử dụng cách lấy password và tẩu thoát ra cửa sau rất khéo léo khiến tôi chợt nghĩ nhóm này là tập hợp của những kỹ sư thượng thặng, contractors chuyên nghiệp và những tên hacker dữ dằn. Khi nghĩ tới đây, tôi

đã mất hoàn toàn bình tĩnh, mồ hôi bắt đầu rơi từ trán xuống vai, trái tim tôi đập nhanh và tôi xin được phép gọi cho luật sư của mình. Luật sư của tôi, ông Timolol, chỉ chuyên về doanh nghiệp và bất động sản nhưng có một đứa con cũng là luật sư chuyên về hình sự. Ông hợp tác với tôi hơn hai chục năm với giá rất hợp lý nhưng giá của con ông lại đắt gấp mười. Khi đến nước này, giá nào tôi cũng phải chịu. Sau cuộc gọi dài, luật sư của tôi bail tôi ra khỏi đồn cảnh sát và trên đường về, ông Timolol nói rằng cảnh sát đã điều tra và không nghi ngờ tôi thuộc nhóm cướp, nhưng tôi phải hợp tác, tôi phải tiếp tục đi làm như thường lệ, cảnh sát sẽ theo dõi tôi và điện thoại bị định vị (để tránh rò rỉ tin tức và bảo đảm an toàn). Tôi được bảo lãnh với điều kiện không được tiết lộ bất cứ điều gì với ai ngoại trừ luật sư của tôi vì cuộc điều tra vẫn đang diễn ra. Tôi đã phải đối mặt với những tình huống phức tạp và khó khăn nhất là với người thân trong nhà. Sau khi được bảo lãnh, tôi quay về nhà và trải qua một đêm khó chịu, phải đối diện với sự hiểu lầm và nghi ngờ từ phía vợ. Khi cô ấy hỏi về tình hình, tôi chỉ nói lại những gì luật sư Timolol căn dặn và đương nhiên ông ấy cũng đã phone về trấn an từng hồi cho vợ tôi rồi. Chúng tôi phải giữ thông tin càng kín càng tốt để tuân thủ điều kiện của bảo lãnh.

Cuộc họp với John mang đến nhiều chi tiết đầy đau đầu và gây bất ngờ. Câu chuyện về cách nhóm tội phạm đã thực hiện vụ ăn cắp từ York Bank bằng cách đi vào nhà băng thông qua hệ thống HVAC và nắm vững các chi tiết về công nghệ và an ninh làm cho cuộc tấn công trở nên khéo léo. Tại sao John tập trung về Alena và Taliban? Tôi đóng vai trò gì trong vụ này? Tại sao tôi được thả một cách dễ dàng? Tại sao John không bắt tôi luôn nhưng báo là tôi bị theo dõi? Tôi thức luôn tới sáng loay hoay quanh với những câu hỏi không có câu trả lời.



Hồi hai

Thiên la địa võng.

Ngày làm việc bắt đầu bằng việc đưa bà xã đi làm, sau đó ghé qua công ty của tôi ở gần đó để xem xét công việc và thảo luận với đồng nghiệp. Lịch trình làm việc của tôi khá độc đáo, với nhiệm vụ giải quyết công việc khó, đi site lãnh job, và thời gian còn lại trong ngày dành cho những cuộc tào lao, tôi về sau khi cơm nước coi hockey xong thì trở lại làm việc tới khuya. Hôm nay tôi dứt khoát không ra khỏi văn phòng nên đi chung xe với Christine, con gái tôi đang học năm cuối đại học Ryerson ngành Urban and Regional Planning và thực tập tại công ty nhà đồng thời là tài xế khi cần. Trên đường đi Christine báo là tối hôm kia có một vụ cướp xâm nhập vào nhà của bạn nó, Jessica Johnston, bọn cướp là hai tên da đen mặt không chế mọi người trong nhà chờ đến ba của Jessica về, khảo cung vài chuyện rồi bỏ đi khoảng gần nửa đêm, chắc là cướp lộn nhà. Nghe kỳ kỳ nên tôi không bận tâm.

Tôi cố làm việc như thường nhưng cứ lo ra, biết là mình vô tội nhưng chắc chắn là có dính líu. Hậu quả như thế nào sao biết được. Trước mắt là tôi chỉ giải quyết những project củ, chuyện đi site lấy job mới thì giao cho mấy thằng em. Tụi nó cũng thấy là lạ nhưng không dám hỏi.

Một trong người bạn tào lao của tôi là anh Nguyễn. Anh là kỹ sư điện Phú Thọ, học trước tôi khoảng 5 năm, sau khi ra trường có phụ giảng nên đứng ra anh thuộc là hàng sư phụ của tôi tuy nhiên anh rất hòa đồng coi tôi như bạn. Qua Canada anh được hãng Panasonic nhận làm cho đến khi nghỉ hưu cách đây vài năm. Vì chỉ đi làm và để dành tiền đầu tư nhà đất nên anh hơi ít biết chuyện của xã hội làm ăn và tôi là kho tin tức của anh ấy, ngược lại khi cần giúp đỡ về hardware thì anh là nơi cung cấp. Người bạn khác là Bảo nhỏ hơn tôi

cỡ 5 tuổi đang có tiệm làm sign nên trong giờ làm việc thì có sẵn chỗ để ... cãi lộn. Bảo là dân Quảng Ngãi hay cãi, anh Nguyễn là Bắc Kỳ chín nút cũng rất ham cãi và tôi dân Sài Gòn nhưng hôm nào không có tranh cãi thì ăn cơm không vô. Bộ “tam sên” chúng tôi hầu như có chuyện để cãi hàng ngày. Còn một vài nhân vật nữa nhưng không dính líu đến đề tài nên tôi xin lỗi không nói tới. Chúng tôi có vài lệ rất lạ như tranh cãi thì phải hết ga nhưng xong rồi không được giận mà giận rồi thì thành Nhạc Bất Quần chơi với ai? tuy nhiên chúng tôi rất tôn trọng ý kiến của nhau trong chuyện nghề nghiệp. Tiệm của Bảo trên đường College là một thông tấn xã về tin cộng đồng vì Bảo có tánh hiếu khách và có thể vừa làm việc vừa tào lao.

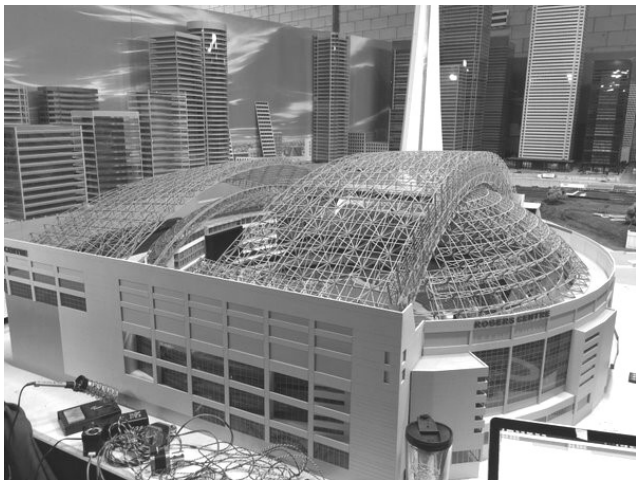
Hôm đó anh Nguyễn phone rủ tôi ra ăn trưa nhưng tôi viện đủ mọi lý do để từ chối (lần đầu tiên) vì thú thực tôi hơi sợ “thần khẩu hại xác phàm” khi phải đi ra ngoài hôm nay, tôi phải tuyệt đối tuân theo điều kiện luật sư Timolol căn dặn. Anh Nguyễn nài nỉ và hăm nghỉ chơi nên thôi thì ghé qua tiệm của Bảo vẫn tương đối an toàn hơn là ra quán. Anh Nguyễn ghé mua 3 ly cà phê cho phe ta nhâm nhi và tạt ngang sở của tôi rước đến tiệm của Bảo vì rất khó tìm chỗ đậu xe trên đường College. Số là



anh Nguyễn có mua một căn condo unit 602 ở vùng bờ hồ rất đẹp tên là La Mer để đầu tư, unit có hai phòng ngủ nhìn thẳng ra lake Ontario hướng về CN tower và BMO field. Anh đang cho thuê qua công ty BT Realtors, tuy nhiên anh có dư key fob nên vẫn vào được những khu amenities tiện ích chung,



tôi cũng có dịp vào thăm vài lần. Condo có hai towers cao 49 và 66 tầng cho 750 units. Hai tòa towers được nối bởi một cầu bằng kiềng ở tầng ba đến tầng sáu, khúc nối đó là amenities trung tâm giải trí, hồ bơi, meeting room, phòng tập thể dục,... từ đó ta có thể nhìn ra tứ phía, hồ, thành phố và xuống khu công viên và car drop off, rất tiện khi hẹn hò với bạn bè. Anh Nguyễn hỏi tôi có luật nào của condo hay của city mà Fire Department gần như phong tỏa khu condo của anh và bảo anh phải chuẩn bị sẵn sàng đến mở cửa unit khi bị gọi. Anh rất bức tức sợ họ dần dần không biết sẽ làm gì kế tiếp và nhờ tôi cho ý kiến. Để anh Nguyễn giảm cơn giận tôi kể một câu chuyện tương tự, chuyện Skydome, một sân vận động đa năng có mái che có thể đóng mở ở Trung tâm thành phố Toronto. Sân nằm ở dưới chân Tháp CN, gần bờ của hồ Ontario. Sân được xây dựng trên nền đất của Railway Lands trước đây và được khánh thành vào năm 1989 dưới thời của thủ hiến David Peterson. Đây là sân nhà của đội Toronto Blue Jays thuộc Major League



Baseball (MLB). Mặc dù là một sân vận động thể thao, sân cũng tổ chức các sự kiện lớn khác như hội nghị, hội chợ thương mại, buổi hòa nhạc, lễ hội hóa trang, xiếc và chương trình biểu diễn xe tải. Sân vận động này được thiết kế bởi kiến trúc sư Rod Robbie và kỹ sư

cấu trúc Michael Allen. Việc xây dựng được thực hiện bởi công ty EllisDon Construction của London, Ontario và công ty Dominion Bridge của Lachine, Quebec. Thời gian xây dựng kéo dài khoảng 2 năm rưỡi, từ tháng 10 năm 1986 đến tháng 5 năm 1989. Tổng chi phí xây dựng ban đầu được ước tính là 570 triệu đô la Canada. Chính phủ đóng góp một phần lớn nguồn vốn, các công ty tư nhân cũng đóng một vai trò. Các công ty như Labatt's, Molson và Carling O'Keefe, cùng với Toronto Blue Jays, đã đóng góp 5 triệu đô la mỗi công ty để hùn hạp tài chính cho sân vận động. Đổi lại, những công ty này nhận được quyền độc quyền và đặc quyền trong sân vận động, bao gồm quyền quảng cáo, trong một thời gian dài. Vì làm ăn thua lỗ (công ty nào của nhà nước mà chẳng thua lỗ) nên năm 2005 nhà nước quyết định bán lại với điều kiện những công ty tham gia đấu thầu phải có đủ tài chánh để điều hành sân vận động và nhất là phải có sẵn một đội ban. Lời giải mọi người biết trước: TFC đã có hợp đồng với sân BMO Field, LEAFS và RAPTORS có sân Air Canada Centre, ARGONAUTS chơi ở sân CNE Stadium. Nhờ Khổng Minh mách kế nên công ty Rogers năm 2004 mua đội Blue Jays làm nền và sau đó năm 2005 mua đứt Skydome với giá rất là phải chăng 25 triệu đô rồi đổi tên là Rogers Center, tôi phản đối nên vẫn gọi là Skydome (545 triệu tiền lỗ dân ngu khu đen chia nhau chịu). Đây là thể “phản công vi tư”, biến của công thành của tư. Tôi theo dõi rất chắc chắn những biến động của Skydome vì hai lý do chánh, một là nó được xây dựng bởi các nhà thầu hàng đầu Canada và hứa hẹn đưa ra một kỹ nguyên mới về retractable roof mái vòm có thể đóng mở khi cần thiết và hai là Toronto nhà tôi sẽ có thêm một sân vận động có tầm vóc. Lý do nữa là cái nắp nó được nghiên cứu thiết kế đóng mở theo kiểu cái chụp hấp bánh bao của mấy bà nội trợ mẹ Việt Nam.



Trước ngày khai mạc như đã định, City Inspector không cho phép mở cửa vì hệ thống Fire Alarm và Sprinkler chưa hoàn tất. Bài giải là Fire Department cử nhân viên đến Skydome canh chừng và sẵn sàng ra tay khi có biến cố. Ngoài đường thì cảnh sát và xe cứu thương ở tình trạng chuẩn bị. Thêm một chuyện vui nữa là để phô trương cho cái vụ mái che có thể đóng mở được nên mặc dù nhà khí tượng báo trời sẽ mưa lúc trình diễn nhạc trên sân nhưng ban tổ chức đã cam đoan các quan khách an tâm đợi thủ hiến David Peterson vào bấm nút cho mái vòm đóng vàsau ba lần bấm và đập, mái vòm vẫn lơ lửng. Mấy em vũ công, ca sĩ có dịp tắm mưa, piano, dàn nhạc hư hết, mấy cha politicians cũng bị đưa em về dưới mưa rồi má em đòi đi thừa.

Trở lại câu hỏi của anh Nguyên, dựa vào sự hiểu biết cũ của tôi, condo của anh Nguyên có thể bị hư Fire Alarm System nên Fire Department phải vào cuộc và theo nguyên tắc tất cả các exit phải được kiểm tra, hướng dẫn và giúp đỡ khi cần và thường thường thì ba nhóm cứu hỏa, cảnh sát và xe cứu thương hay đi chung nên khu condo của anh Nguyên bị lùm xùm là bình thường nhưng anh ấy vẫn không hài lòng lại hỏi thêm là hội sáng này tại sao cảnh sát lại thiết lập chốt chặn trong khu đó R.I.D.E. Reduce Impaired Driving Everywhere để thử nồng độ rượu, một chuyện thường xảy ra trước Noel hay lễ lớn nhưng bây giờ là tháng hai, tôi ề à nói là cảnh sát biết sắp tới Tết Việt Nam nên kiểm thêm. Thấy anh Nguyên hơi chằm bằm Bảo bèn đổi đề tài order ba pizza slice về ăn lấy sức để gây tiếp rồi bàn qua chuyện của anh ta. Số là cách đây ba ngày Bảo được nhờ đi gắn cái logo và sticker lên xe van của một công ty chuyên về xây dựng tên là Penske Contrators ở khu Davenport. Khi đến nơi thì thấy là xe mướn và họ nhờ Bảo dán đề lên cái logo của hãng Penske Truck Rental thành Penske HVAC, Bảo

không làm nhưng giao cái vinyl sticker và chỉ lấy lại tiền material, họ tự dán. Bảo lẩn cán không biết đúng sai, tôi trấn an là anh ta không làm điều gì trái nhưng rồi cái lẩn cán đó chuyển qua tôi. Nguy tạo ra công ty HVAC để làm gì? Là công ty thì tại sao lại xài xe mướn?



Tới đây thì Gino đến với 4 cái slices pizza mặc dù Bảo chỉ order có

3 miếng, không những thế lại còn thêm 4 lon coke. Deal của Gino là không lấy tiền tip nhưng chỉ xin điều kiện là được nhập bọn để gossip tán dóc. Gino là một ông già Ý đã retired, sau bao năm cày ở Canada đã có đủ tiền hưu thêm nào là pension, supplement nên cuộc sống không thiếu thốn, ông ta ở khu Little Italy và vì không muốn vô hội Honeydoer bị vợ nhờ hết chuyện này đến chuyện kia nên xin làm delivery ở tiệm Gino Pizza, ông ta tên Rocco Mastrangelo nhưng vì ông ta đội nón có chữ Gino nên chúng tôi gọi ông là Gino cho dễ, ông cũng không phản đối. Có lần tôi chọc hỏi ông ta sao không giới thiệu Sophia Loren vợ ông ta cho chúng tôi chiêm ngưỡng, ông ta xỏ một tràng tiếng Ý tôi chỉ nghe được lõm bõm “Va fangool” rồi kêu tội tôi coi lại phim Il Padrino God Father thì sẽ biết, mấy tháng sau tôi xem lại mới hiểu, mấy em của Sonny thì eo yết hết sẩy nhưng nhìn vợ của bố già thì muốn sẩy. Chúng tôi thực sự không muốn ông ta nhập bọn vì cãi lộn bằng tiếng Việt thì dễ còn rặn bằng tiếng Anh đôi khi phải múa tay trộn mắt nhưng Gino đúng là một ông Ý già big mouth vừa lớn tiếng vừa nhiều chuyện và nhất là hay khoe mẽ về mình nên ông vào đề ngay. Gino nổ là ông ta đã giúp cảnh sát bắt được thằng ăn cướp ngân hàng



York cách đây hai ngày (một điều mà cả TV và báo chí chưa biết). Đến nước này thì tôi chỉ còn “thủ khẩu như bình” không bàn không hỏi.

Đối diện tiệm Pizza ông Gino đang làm là cái plaza một tầng mới xây xong vòng ngoài khoảng 4 tháng. Plaza đó gồm một tiệm nail, nhà hàng, phòng nha khoa, tiệm bubble tea và ngay góc là một ngân hàng đang hoàn chỉnh bên trong interior alterations nên rất dơ dáy và ồn ào tuy nhiên tiệm pizza buôn bán hơi khá hơn một chút nhờ contractors. Vì rồi rảnh nên Gino biết gần hết hoạt động bên đó. Đặc biệt có một khách hàng có vẻ là inspector nhưng đa phần ngồi ngoài xe ghi chép rất bận rộn ngay cả không có giờ vào tiệm mua pizza mà phone nhờ Gino đem ra. Theo thói lẫn khân Gino la cà làm quen nhưng gã kia chỉ trả lời nhát gừng rồi làm việc tiếp, Gino nhá thấy card visit của hắn là Eli Yunger (tên của dân Jewish) nhưng hắn là da nâu do đó càng nghi ngờ nên ghi lại số xe và âm thầm theo dõi. Eli thường ra khỏi xe lúc 4pm vào xem xét hết các tiệm đang tân trang rồi ra làm việc tiếp ngoài xe, một hôm Eli vào unit 1 rất lâu rồi đi ra với cuộn băng vẽ vào xe đi nhanh và không trở lại nữa. Hai tháng sau ngân hàng khai trương và ngay trong tuần lễ đầu thì bị cướp. Cảnh sát hỏi thăm tin



tức dân chúng và các tiệm chung quanh thì Gino có dịp phô trương tài làm thám tử của ông ta. Theo Gino thì tên ăn cướp đã bị bắt chiều hôm qua nhưng cảnh sát chưa muốn công bố. Nghe đến đây tôi bỗng hoa mắt khó thở buồn nôn nên xin phép kiếu từ. Gọi Christine đến rước tôi và bà xã làm ở tiệm đối diện về cho tôi nghỉ ngơi (do thức đêm nhiều quá).

Khi ra đến xa lộ 401 tôi hạ kiếng xuống một chút lấy fresh air rồi bình tâm suy luận. Rõ ràng là thằng Taliban học cách xử thế với inspector rồi “lộng giả thành chân” đóng làm inspector đi ăn cắp băng vẽ nhưng không lẽ nó theo băng ăn cướp, hấn mạnh dạn, thật thà, lúc nào trong phone cũng có hình vợ con chờ ngày đoàn tụ nhưng biết đâu được khi một kẻ cần tiền, vào đường cùng thì làm bậy nhưng hấn đâu có vào đường cùng, còn cách bọn cướp vào ngân hàng một cách chuyên nghiệp, cắt ống return/makeup air, đóng security system chắc chắn là do Alena cung cấp, trước đó tôi cũng đã có dịp hỏi thăm anh Phán Đàm, professor trường Centennial thì anh ta biết Alena rõ, du học từ Belarus, siêng năng, đứng đầu lớp và đang tìm việc làm để có cơ hội ở lại Canada. Alena không thể là đồng bọn của nhóm cướp nhưng có thể bị gạt hay bị dụ. Còn tôi, dưới con mắt cảnh sát đúng là một mastermind của băng cướp. Sao họ lại để tôi tự do một cách dễ dàng như vậy? Vì tôi có lý lịch tốt hay để gài bắt con cá lớn theo thế “minh tri cổ muội” biết mà để coi hay “dục cầm cổ túng” thả ra để bắt sau.

Về đến nhà tôi và bà xã phone vào công ty báo nghỉ ngày mai để đỡ căng thẳng và cố tránh liên lụy.

Hồi ba

Mưu sự tại tặc. Bại sự tại thiên.

Tôi xin nghỉ nhất định ở nhà không coi TV, tắt phone, ăn sáng xong, ra bơi lội, trưa thả bộ qua UoT Scarborough coi như staycation để bình tâm nhưng đến tối thì phải coi hockey, lại bị tiếng chuông cửa kèm theo knock three times lên cửa sổ báo hiệu một người rất quen, anh Nguyễn.

Anh Nguyễn sau cuộc nói chuyện với tôi hôm qua thì hoàn toàn không thỏa mãn nên anh cứ



kiếm cách đi lòng vòng khu condo La Mer, thấy hệ thống Fire Alarm đã hoạt động lại, cảnh sát chỉ lura thừa nhưng chốt RIDE vẫn còn nên sáng nay anh lại tạt qua thăm dò. La Mer có hai đường ra từ parking lot dưới hầm nhưng mấy hôm nay một bên bị lực lộ đóng nên biến thành đường một chiều do đó tất cả xe ra từ parking phải quẹo phải vào chốt chặn khu drop off, lạ một điều là cảnh sát không cho nhân viên cào tuyết khu đó và tất cả mọi người trong xe phải ra khỏi xe đi một vòng? Anh Nguyễn không muốn lộn xộn nên cẩn thận đậu xe ngoài đường rồi dùng fob của mình vào condo lên khu trung tâm ngồi chơi nhìn ra bờ hồ không quên cầm theo ly Starbucks pha kiểu cafe Việt Nam Cộng Hòa tiện thể rình cảnh sát và RIDE bên dưới chơi. Khoảng 10 giờ hai anh cóm ra lệnh cho chiếc xe van chạy tới de lui rồi kêu hai người da đen xuống đi tới đi lui ... trên tuyết, xe van là xe mượn của Penske Truck Rental. Hai tên cướp bị bắt và rồi sau đó cảnh sát gọi anh Nguyễn đến cùng concierge của condo lên cho họ khám xét unit của anh vì xe van registered từ tenant unit 602, anh Nguyễn bị phỏng vấn, anh hoàn toàn không biết gì về người mượn, phone BT Realtors thì được biết họ là ba người caucasian da trắng, đương nhiên là dưới tên giả, cảnh sát lại dường như không chú ý về chi tiết này. Sau đó anh Nguyễn phải ký một cái informed consent cho cảnh sát giữ nhà trong 3 ngày để điều tra thêm. Tôi chuyển qua đài CTV thì có breaking news báo cảnh sát đã bắt được hai thằng ăn cướp gốc Somali tên là Yusuf Abdullahi và Assad Warsame tại La Mer trên chiếc xe van và lấy lại được 20 triệu trong khi đó ngân hàng báo mất 100 triệu (chuyện đó thì ai mà chả biết theo thể “không giá phi tang” giống như vụ cướp ở Zimbabwe). Tôi thờ phào nhẹ nhõm, vậy là sau 3 ngày cảnh sát đã bắt được bọn cướp nhưng tôi chắc chắn là họ không đóng hồ sơ vì còn tìm bắt ba tên da trắng mượn nhà, theo tôi thì ba tên đó mới là kẻ chủ mưu. Anh

Nguyễn lại thắc mắc là tại sao cảnh sát theo được dấu bọn cướp nhanh đến thế và tại sao họ cứ tập trung vào xét dấu bánh xe và dấu giày trên tuyết. Tôi lại âm ừ cho qua chuyện vì không dám bàn sâu nên anh ấy kiêu từ. Tôi ra hồ bơi mở nhạc không lời nhẹ nhẹ để suy luận kế hoạch của bọn cướp. Bọn chúng phải có năm tên, ba tên đầu đảng không ra mặt đi mượn hai thằng Somali giả làm contractor mở tiệm ở đường Davenport, Yusuf mượn Alena với lời hứa hẹn cho cô ta job full time, Alena mượn Taliban ăn cắp bằng vẽ của ngân hàng lúc đang xây và sau đó đến học lóm chi tiết ở tôi. Ngày hành động hai tên Somali đi xe nhỏ lên không chế gia đình manager Johnston ở Scarborough, đợi Johnston về lấy password. Ba tên caucasian kia đi xe van có logo Penske HVAC giả vờ đi sửa rooftop unit đậu ở driveway đằng sau plaza unit 1 của ngân hàng York, một tên ngồi ngoài xe chờ, hai tên kia leo lên nóc plaza, dùng kèm cắt ống return air (khoảng 3ft x 2ft cho máy 5 ton) thâm nhập vào unit bằng cách đi xuống plenum là phần giữa của roof deck mái nhà và ceiling (nơi không có đặt máy security), chúng lần theo đường của tường bên dưới rồi vào phòng điện tắt security system, nhào xuống phòng bank vault với sẵn password dốt của cải rồi tẩu thoát ra cửa sau nơi chiếc xe van đợi. Xong chúng chạy về đậu ở parking lot dưới basement của La Mer cách đó 3 blocks đường (mượn unit 602 của anh Nguyễn) để đánh lạc hướng theo dõi của cảnh sát, ở đó chúng sẽ đợi hai tên Somali về (hai tên này sau khi nhấn password cho nhóm kia thì đợi kết quả rồi rút binh, gia đình Johnston vì hợp tác với chúng nên được an toàn) chúng sẽ chia của dưới parking lot rồi tẩu thoát bằng xe nhỏ sedan. Plan rất hoàn hảo nhưng “thiên bất dung gian” vì trời vẫn còn đổ tuyết nhẹ nên đường local thành phố chưa cào, do đó cảnh sát theo được dấu bánh xe trên tuyết theo về đến La Mer. Vì đây là condo hai building có tất cả hơn 760 units nên cảnh sát



không dám làm kinh động dân chúng mà chỉ âm thầm bao vây và nhờ Fire Department vào cuộc, lập kế phá hư Fire Alarm System rồi cho Fire Inspectors đóng đô ở tất cả exits, elevators và ngay cả nơi có ống vent thông gió và makeup air. Hai tên Somali đi từ Scarborough về Etobicoke phải lấy Don Valley Parkway đường ngoằn ngoèo và tuyết nên bị chậm rồi đến Gardiner Express Way thì chỉ chạy được 4 km/h vì hôm đó có trận đấu bóng chày để giành vào playoff của đội Toronto Maple Leafs nên gần nửa đêm mới về tới La Mer, thấy cảnh sát không dám vào bên nghỉ tạm ở motel gần đó. Ba tên ở trong cũng phải ánh binh bất động. Hôm sau cảnh sát nhờ Gino bắt được Taliban, phăng ra Alena và rồi đến tôi nhưng dứt mối vì những hiểu biết của Taliban và Alena rất đơn giản, riêng tôi, tôi còn gián tiếp giúp cảnh sát chặn hết mọi cửa ngõ ra khỏi condo với tang vật nên họ tập trung vào dầu xe và dầu giày.



Sau 48 giờ Fire Alarm phải sửa xong cảnh sát chỉ còn cách chuyển qua RIDE để theo dõi, bọn cướp cũng đổi cách chuyển hàng, dùng hai tên Somali làm con chốt thí lái xe van, ba thằng kia ra ngoài lấy xe nhỏ. Hai tên Somali bị tố ngay lập tức vì dầu bánh xe trùng với dầu bánh xe ở đằng sau driveway ngân hàng. Cảnh sát lục soát xe và lấy lại được tang vật. Nhưng dầu giày của hai tên này không trùng khớp với dầu giày tại hiện trường? Và lại hai thằng này không có phép “lưỡng tại hiện thân” hay “thần hành bách biến” xuất hiện một lúc ở hai nơi, đương nhiên họ giả bộ để bỏ ngõ và âm thầm theo dõi.

Hồi tư

Lưới trời lồng lộng. Thưa mà chẳng lọt.

Mọi việc đã sáng tỏ, mất tiền có insurance lo, không ai bị thương tích nên không còn là hot news. Ba tháng sau tòa xử, hai thằng Yusuf Abdullahi, Assad Warsame chịu tội nhưng nhất định không khai theo luật Omertà, Alena bị trả về Belarus sau ba tháng ở tù, Taliban sau những ngày cù bơ cù bất được công ty tôi bail ra và cho việc làm fulltime. Thời gian rồi cũng dần trôi hết Xuân đến Hè rồi Thu, hết mùa hockey thì đến mùa đá banh, ngày ngày chạy gạo, cơm áo nên đa số mọi người cũng như tôi đã quên bống đi vụ cướp hôm nào cho đến một hôm anh Nguyễn phone nhờ tôi giúp về chuyện nước leak tại unit 602. Tôi nhớ rõ ràng cách đây hơn 6 tháng tôi đã gọi giùm công ty ABC Plumbing cho người thợ plumber đến thay cái manifold của unit đó nên còn guarantee và nếu cùng bệnh thì lần này họ phải sửa free. Tôi kêu họ gửi hình ảnh chứng cứ của công việc sửa chữa kỳ trước để so sánh với nơi leak nước kỳ này. Hôm sau công ty ABC gửi vài tấm hình do người plumber chụp và một video quay chỗ hư hại trước và sau khi sửa. Video đi từ phòng tắm ra kitchen rồi phòng khách, tôi thờ ơ theo dõi nhưng giật bắn người khi thấy ba thằng ngồi trong nhà bếp chỗ tường bị leak nước và có một thằng trông rất quen. Chắc chắn nó là thằng Sergey. Sergey Romanov là một tên tư bản đồ Nga có một tiệm lounge nhỏ trên đường Wellington, cách đây hơn mười năm hắn có nhờ tôi design và xin permit cho một tiệm mới lớn hơn ở cùng đường, hắn hùn hạp với một tên đầu bếp trẻ tuổi tên Rubin. Tôi không có cảm tình với Sergey vì hắn rất xác xược kiểu dân giàu xổi nhờ ăn hối lộ, tham nhũng hay mách mung của nước độc tài cộng sản, những khi tiếp tôi mà hắn gác chân lên bàn thì tôi nhìn lên trời và gãi mũi kiểu đểch care. Ngược lại Rubin rất dễ thương nhưng dường như không biết nhiều về



kinh doanh, mọi sự đều do Sergey định đoạt. Đơn nộp vào City vài tháng nhưng đột nhiên họ ... biến mất, tôi quá bận nên cũng không màng, deposit lấy rồi một mớ nên tôi quên luôn. Một hôm khi vừa đến sở đang đậu xe đằng sau thì Rubin xuất hiện, hân hoan cười và mời tôi đi uống cà phê, tôi cẩn thận vào phòng cất hồ sơ rồi cùng hắn đi qua tiệm Caldense nhâm nhi. Rubin vào đề ngay nói rằng công ty của hắn và Sergey đã rã bèo, Sergey đã quát ngựa truy phong, không biết tung tích, Rubin vì đã bỏ ra hết gia tài đầu tư nên phải theo lao. Rubin kết luận là hắn không đủ tiền để trả tiếp cho tôi nhưng xin tôi tiếp tục làm cho xong giấy phép và supervise công việc, nếu hắn làm ăn khá lên sẽ trả tiền đầy đủ, thua thì huề. Tôi thích người nói chuyện thẳng thắn như anh hùng Lương Sơn Bạc nên chấp thuận ngay lập tức. Ba tháng sau tiệm Pravda khai trương, hắn mời tôi đến dự nhưng tôi chờ trưa hôm sau mới đến vì theo luật của Elizabeth tôi không được đến club sau khi mặt trời lặn. Rubin khoe cái bill đêm khai trương và ký cho tôi hai cái check, một cho công ty và một bonus cho cá nhân tôi. Hắn đúng là dân chơi cầu ba căng, giữ lời hứa. Rubin là người có nhiều crazy ideas nhưng rất khôn ngoan nên hề có ý tưởng gì mới thì nhờ tôi phụ giúp cho an toàn xa lộ và thỏa building code như việc nó muốn xây một cái tù cho mấy thằng khủng vô trong ngôi nhậu chơi, tôi không tìm được lời giải cho đến một hôm nhớ lại chuyện Lệnh Hồ Xung bị giam dưới đáy Tây Hồ nên kêu hắn lấy cái storage dưới basement của tiệm làm cái tù với song sắt và khóa, để đèn cây lò mờ, cho bà già cầm điếu vào service, mấy thằng khủng trả tiền vô uống thì bị còng vào dây xích bên tường nhưng để bảo đảm an toàn khi có biến thì sợi dây xích bị cắt ở vài móc khi giật mạnh thì rớt ra còn cửa khóa thì bên bản lề sẽ mở khi bị đẩy mạnh, và như vụ xây một cái cooler trên cao với fountain cho rượu chảy ra rồi dân chơi xếp hàng lên liếm, vụ làm cây cột cho con nhỏ đi

họ leo lên múa rắn múa lửa, đặc biệt nhất là xây một cái mezzanine lầu trệt ở trên làm bar rượu, bên dưới có phòng tám chỗ với sofa bed cho dân VIP nhậu, nằm ngồi gì cũng được, lối vào có màn che như phòng ngủ thời Cleopatra, sàn của mezzanine làm bằng perforated metal sheet tấm kim loại có khoan lỗ, mấy em làm ở trên bar mặc jupe, mấy cha nhậu mút mùa lệ thủy rồi thì nhìn lên trắng cũng như đen. Tiệm còn decor hình Lenin, Karl Marx, Mao Xếp Xáng, ... một hôm Rubin đem hình một tên tội đồ ra bàn với tôi chỗ để treo, tôi dạy đòi Rubin một hơi, mỗi nước có cách riêng để treo hình như ở Cuba họ treo hình Fidel Castro và Che Guevara trước phòng vệ sinh của các resorts vì chắc chắn 100% khách phải đi qua, riêng dân



tao lúc nào cũng muốn thấy cha già dân tộc mỗi khi đi nguyện cầu và tụi tao đi cầu chỗ kín đáo nhất, Rubin nghe lời tôi xúi dục để hình lộng kiếng đúng vô cái lạng.

Hồi năm

Giấc mộng Nam Kha.

Khi Ontario Building Code (OBC) thay đổi cách tính occupant load lượng người tối đa trong các nhà hàng và các club để xác định sức chứa trong restaurant và night club tôi nắm bắt cơ hội nên liên hợp tác với Primo một cựu viên chức của Liquor Licence Board of Ontario (LLBO), ông này đáng tuổi chú tôi, người Ý ta lò rất khỏe và chuyên sống về đêm. Ông ta la cà nên quen gần hết các night club và restaurant lớn. Ông ta đi tìm mối và hứa với



chủ nhân sẽ tìm cách tăng sức chứa khách trong tiệm và bao luôn việc làm cho liquor licence. Ở Ontario tiệm ăn muốn bán bia rượu phải cần liquor licence và đương nhiên công ty của tôi sẽ chịu trách nhiệm phần design lại, xin permit và sửa chữa kỹ thuật. Với sự móc nối của Primo công ty của tôi được hợp đồng design cho Meow Night Club nhưng zoning by-laws của khu vực không cho phòng trà hộp đêm nên theo luật sư Zucker chúng tôi chỉ xin permits xin coi restaurant lên 2 tầng và thêm khu terrace sân thượng nhìn thẳng ra bờ hồ rồi sau đó tùy cơ ứng biến. Tôi có đến City Central Record xin xem microfilms củ của building thì biết đó là một rạp hát theatre cất năm 1929 và order bảng vẽ nhưng sau đó được quản thủ Luz cho biết người trưởng phòng đã mượn hồ sơ rồi báo là tất cả microfilms đã thất lạc. Theo thói quen tôi lên chụp hình vài microfilms để dành chơi. Mặc dù công ty của tôi design hầu hết các night club của Toronto nhưng có luật của nữ hoàng Canada là tôi chỉ được vào các club khi phố chưa lên đèn. Kỳ này là ngoại lệ, tôi phải đến Meow Club vì bị trát tòa subpoena đi làm chứng kỹ thuật. Hai tuần trước tôi đã phải ra tòa cùng với Primo, hai anh em nhà họ Papadopoulos cùng với luật sư Zucker, bên kia có cảnh sát, building inspectors, city councillors, ... khi ra điều trần quan tòa hỏi về sự an toàn của khu vực, cảnh sát testified là tiệm Meow trên đường Lakeshore xưa kia là dãy motel cũ, nơi tập hợp của dân bụi đời kém an toàn nhưng từ ngày có Meow về thì đèn đèn đuốc sáng choang và có bouncers lo nên không còn dân thường lén phéng, traffic khu vực thì cũng không có vấn đề vì tiệm mở cửa khác giờ rush hours, councillor bàn về chuyện nhạc ồn ào thì tôi đưa ra bằng chứng test decibel gần đây cho thấy nó thỏa luật, và lại cửa sổ của Meow hướng ra công viên kế bờ hồ Ontario, mặt kia hướng bên xa lộ Gardiner Express rồi mới tới khu dân chúng residential nên tiếng ồn của xe

còn to hơn tiếng nhạc nếu có. Chuyện đề đèn mờ và có nhảy đầm thì trong OBC không có đoạn nào cấm đoán. City cuối cùng đưa ra zoning by-laws không cho phép night club trong khu vực tuy nhiên nếu Zucker chứng minh được nơi đó là rạp hát khi xưa thì theo grandfather law Meow Club sẽ được hoạt động. Tòa tạm xử huê và cần thêm chi tiết chánh đáng, do đó hôm nay tôi lại phải đi đến Meow Club về đêm để xác định. Tôi được escort bởi con gái tôi Christine để phụ chuyện luật lệ (Christine đang học ở đại học Ryerson và có lấy thêm vài cua luật của Yale Law School và cũng đang thực tập nơi công ty nhà), lý do khác thì không nói ra ai cũng biết.

Anh em nhà Papadopoulos thừa hưởng gia tài và sự nghiệp từ ông bố của họ. Họ có công ty xây cất chuyên ngành cho hospital. Meow nằm trong building và khu đất của gia đình họ. Hai anh em muốn làm một cái gì đó cho mình nên mở club để lấy tiếng. Constantine thâm trầm nhưng tôi biết hẳn là người quyết định hầu hết mọi việc, Appolo trẻ hơn rất bạo miệng, tôi hay hỏi mỗi nên biết khá nhiều chuyện đảng sau hậu trường như họ đã mua đứt cảnh sát khu vực, councillors nhưng bị City trù dập vì mayor David Miller hiện có phần hùn với Guvernment Night Club cũng khu bờ hồ nhưng ở hướng Đông, Meow chặn đường hướng Tây nên Guvernment mất khách qua chơi từ Mỹ. Appolo thù David Millet "thâm căn cố đế" nên kể đi kể lại chuyện hạ tiện của Miller với Jakobek. Vào ngày 1 tháng 1 năm 1998, đô thị Toronto và sáu thành phố quanh nó (Scarborough, North York, Etobicoke, East York và York) được sát nhập thành một "thành phố lớn" duy nhất là đại đô thị Toronto. Thành phố thuê máy tính cho văn phòng của các thành viên hội đồng thành phố từ MFP Financial Services, có giá trị trên 1 triệu đô la. Sau đó MFP được hợp đồng cung cấp trang thiết bị máy tính cho thành phố với giá 43 triệu



đô la trong một thỏa thuận thuê ba năm. Rồi sau đó, thành phố đã bán trang thiết bị máy tính sở hữu của mình cho MFP, và rồi thuê lại nó với giá 85 triệu đô la. (liếc sơ qua là thấy có địa xài rồi). Năm 2001, thành viên hội đồng thành phố Toronto dưới sự lãnh đạo của David Miller đã chánh thức khởi kiện vụ án MFP nhưng mục đích chánh là đẩy Jakobek lúc đó là giám đốc ngân sách của City ra khỏi cuộc đua vào chức thị trưởng Toronto sắp tới năm 2003. Người đại diện chào hàng của MFP trên hợp đồng của thành phố là Dash Domi, em trai của Tie Domi, một cầu thủ line 4 của đội Toronto Maple Leafs, anh ta là một enforcer vang bóng một thời (hàng công của đội hockey chia làm 4 lines mỗi line có 3 cầu thủ, line 1 và line 2 gồm những cầu thủ giỏi chơi huê mỹ nhưng line 3 và line 4 thì để cầm chân bên địch khi các cầu thủ line 1, 2 nghỉ xả hơi. Line 3 thường là line bệng bệng shoot, dump và chase cốt làm cho bên đối thủ bị hết hơi và bị sợ, đôi khi cần cho cầu trường sôi động line 4 ra húc càn, Domi anh là trùm danh thủ oánh lộn). Theo điều tra của cảnh sát ngày 1 tháng 11 năm 1999 Domi em vào ngân hàng rút 25 ngàn đô la cash ra, sau đó có dấu hiệu xe của hắn chạy vào parking của City Hall, City Councillor Jakobek lúc đó đang họp xin ra ngoài khoảng 15 phút, hai ngày sau Jakobek trả tiền trên thẻ tín dụng của mình cho vé đi chơi Florida. Trước tòa Domi anh chịu là Domi em có cho mình 25 ngàn đô nhưng không nhớ mình đã xài ra sao (lương của Domi anh lúc đó là 2 triệu đô), còn tiền Jakobek có để trả vé thì cha khai là đến từ bà ngoại của mình, bà này thì khi nhớ khi quên nên rốt cuộc thì huê trót đúng là thế “lý đại đào cương” Lê Lai cứu chúa. Cuộc điều tra rồi cũng chẳng đi đến đâu tuy nhiên uy tín Jakobek bị sút mẻ và David Miller thắng về vang trong cuộc bầu cử Mayor của Toronto năm 2002. Tôi có mối cựa thù với Miller vì khi làm thị trưởng ông ta đã nhiều lần cương quyết không cho phe ta treo

cờ vàng ở City Hall Toronto vì họ có hợp tác làm ăn với VC mặc dù Hội Người Việt Toronto năm nào cũng làm đơn xin.

Trở lại chuyện ở Meow sau khi giới thiệu sơ sơ bên ta bên địch hai anh em Papadopoulos rất khôn rút ra để luật sư Zucker cầm trịch, anh ta hỏi mỗi tôi vài câu về âm thanh ánh sáng, đường thoát hiểm, số người,... đương nhiên là tất cả đều đúng code, đến đây thì inspector xin đi coi khu dance floor mà tôi gọi trại ra là stage (Meow đã sắp đặt lại có 2 nhạc sĩ guitar và violin), họ lại đòi đi xem khu VIP là chỗ mấy tay anh chị đóng đô ít ai dám tới. Tôi đi trước, bên phải là viên cảnh sát đeo kè kè con “chó lửa”, bên trái là Zucker, đằng sau là nhân



chứng
và kẻ
hiếu
kỳ.
Khi
vừa
vào
khu

vực đó tôi chợt thấy Sergey ngồi cùng nhóm cô hồn và rồi tôi bị nạn thân khẩu hại xác phàm nên bất chợt gọi “Hi buddy what’s up? Where’s you been hiding Sergey?” Thằng chết bầm Sergey trốn biệt ở đâu vậy mậy. Nhanh như cắt tên đệ tử của Sergey đứng phắt dậy rút súng bắn vào viên cảnh sát và cả nhóm chuẩn bị xáp lá cà, viên cảnh sát té sụm xuống sàn, tôi cũng run căng lạng quạng ngồi xuống đất, nhưng Sergey ra lệnh bỏ chạy. Dù tôi vốn can đảm nhưng rơi vào tình huống này không làm sao đứng dậy nổi, thôi thì cứ vừa bò vừa lết, may thay vắng vắng bên tai nghe tiếng Christine la “daddy có sao không? chạy mau ra exit số 4”, tôi bình tĩnh lại biết Christine an toàn và mình còn sống, tôi la lên “Christine thân ai nấy lo” để Christine biết là tôi vẫn ổn và không nên vướng víu vào người thân, lo cho mình trước. Xung quanh tiếng người nhón



nháo ồn ào, lúc này tôi mới ngộ ra rằng mình tiếp tay với Meow club để đèn mờ là vô cùng tai hại ác giả ác báo tôi bèn bỏ vào góc dựa lên tường hít một hơi dài rồi lần mò vào hành lang dẫn vào bếp ra exit 4 ở đó có thang thoát hiểm ra bên ngoài, đường chạy chỉ có dân trong nghề mới biết nhưng đáng tiếc là chén đĩa lẫn thức ăn vung rải đầy mặt đất, tôi hơi lúng túng nhưng rồi chợt nhớ ra một con đường hơi bí mật từ manager office dẫn trực tiếp ra ngoài để chủ cả ra vào riêng biệt và để tài tiền mặt về. Tôi đi nhẹ nhẹ qua office tìm đường ra ngoài thì trời xui đất khiến bị Sergey và hai thằng trời đánh bắt lại và rất lịch sự nhờ tôi chỉ cách mở cái hatch để xuống hầm dẫn qua motel bỏ hoang cách đó 500m. Lúc ở Central Record tôi có chụp hình đại vài cái floor plans để dành làm thuốc không ngờ sau này có dịp xài vì khi quoting cho plumbing không công ty nào chịu đảm nhận lý do là việc đào xới khu đất gần hồ rất khó vì nơi đây có rất nhiều đá và đây là một việc làm không lớn không nhỏ do đó Constantine giao luôn cho chúng tôi việc làm plumbing. Thomas Le 008 là người designer và lo luôn công việc đặt ống nước. Trong lúc design 008 và tôi dựa vào bản vẽ của theater để kiểm cách hữu hiệu nhất thì chúng tôi phát hiện ra đường hầm dài khoảng 500m dẫn từ basement dưới office đi qua motel. Anh em Papadopoulos không biết và không quan tâm vì motel cũng của họ đang bỏ không xử dụng chờ rezoning để cất condo, chúng tôi được hoàn toàn quyết định. Trúng mảnh nên thay vì



phải đào xới toàn bộ chúng tôi chỉ đào một phần nhỏ từ khu rửa chén của nhà bếp rồi dẫn đường ống nước thải sanitary và storm nối đến ống chánh của City thông qua đường hầm. Không biết người xưa xây đường hầm từ rạp hát dẫn ra motel để làm gì? Đặc biệt là cấu trúc

của nó chỉ cho một chiều ra chắc là để tài tử âm thầm lui binh sau khi trình diễn. Cửa chánh dẫn xuống hầm rất cũ kỹ và rỉ sét được mở ra bởi một cái nắp bằng sắt tựa lên bản lề qua một sợi dây xích nối với cái ròng rọc rồi đi qua một cái quả đổi trọng khóa lại bằng răng cưa, bên dưới là cầu thang bằng sắt dựa vào tường. Mấy thằng ăn cướp làm sao hiểu được luật gravity nên Sergey bắt tôi theo lo mở cửa. Tôi đồng ý hướng dẫn với điều kiện không theo chúng xuống hầm nhưng Sergey bắt tôi phải làm theo lời hắn, mở cửa hầm, dẫn bọn nó qua bên kia, mở nắp hầm rồi đi với bọn chúng. Rõ ràng là tôi đã bị bắt làm con tin. Qua tới bên kia thì cái mạng tôi sẽ khó còn nên để câu giờ lập kế tôi kêu Sergey cho



hai thằng khổng lồ đem theo búa xềng xà beng thùng nước chai và tuyệt đối nghe lời tôi. Sau đó tôi

kêu hai thằng cốt đột đó kéo dây xích lên mở nắp hầm rồi tôi lên lock lại cho từng người xuống, nhưng Sergey dường như đã biết ý tôi nên hắn bắt tôi đi trước hắn theo sau rồi ra lệnh cho hai tên kia gỡ bỏ sợi dây xích, thế là bốn chúng tôi cùng ở trong hầm, sống chết bên nhau. Chỉ số thông minh IQ của tôi cũng hơi cao nhưng lúc này chỉ số tới số còn cao hơn nhiều nên tôi chuyển qua dùng chỉ số liều, dụng đâu xâu đó. Tôi viện cớ không thấy đường nên mở đèn ở công tắc mà 008 đã lắp ở đầu đường hầm và rồi sau đó mở thêm một cái nữa ở giữa đường hầm là công tắc cho phòng tiếp tân bên motel. Tôi giả ngu bật ba nhanh ba chậm ba nhanh SOS theo code của Morse mà tôi đã học lóm khi vượt biên với hy vọng cảnh sát bên trên hiểu rồi tôi biểu hai thằng đó dùng búa xềng gõ đều lên tường để tìm cửa lên nhưng mục đích chánh của tôi là “dĩ dật đãi lao” cho nó mệt, và tôi lên lớp cho tụi nó nào



là định luật Newton, Archimedes, chuỗi số Euler mục đích là khủng bố tinh thần tụi nó hay làm cho nó chán vì theo kinh nghiệm bản thân của tôi khi tôi bị mấy ông Thầy quay toán thì bị khờ thêm, riêng phần tôi thì câu giờ tìm kế buy time, use the clock. Khi qua đến bên motel thì quả đối trọng và khóa lại nằm bên dưới nên tôi nhờ thằng khổng lồ kéo, lúc này thì Sergey giành leo lên trước nên tôi lấy cây xà beng chêm vào cái ròng rọc rồi ra lệnh cho hai thằng kia lên luôn xong tôi giã vờ trượt té la hét om sòm rồi buông dây đồng nắp hầm lại luôn theo thể “thượng ộc trừu thê” qua cầu rút ván “lưỡng bại câu thương” thí mạng cùi, tôi biết khi lên hết bên trên thì tụi nó phải “sát nhân diệt khẩu” giết người bịt miệng nên thà lây lất dưới hầm còn có chút hy vọng. Rồi thay thằng khổng lồ khờ khạo bị cái nắp sắt đập vào đầu rơi lại xuống hầm nằm rên khi khi, tôi cũng giã bộ rên theo rồi bò về hướng theater cầm theo cái xăng và hai chai nước, định hướng thật kỹ rồi tắt đèn theo thể của đại tá trong Chánh Tả Lãnh Thiền khi quyết chiến với Lệnh Hồ Xung dưới động Hoa Sơn vì dầu gì tôi cũng quen đường hầm này hơn. Tôi không đủ can đảm để chiến thằng đó nhưng nếu nó bị té chết là tại trời hại mà thôi. Khi bị dồn vào đường cùng thì tự nhiên tôi khôn lên nhớ đến thể “vô trung sinh hữu” biến không thành có, nên mò đến gần lỗ thông hơi ngồi nghỉ và tà tà uống hai chai nước lấy hơi và suy nghĩ, ở dưới đây hơi ẩm thấp nhưng không đến nỗi khó thở, rồi tôi chợt nhớ trong lúc làm việc có một lần 008 bị nhốt dưới hầm nửa ngày nên sau đó hắn xây một cái hatch trời lên nhà bếp để tránh làm lỗi lần thứ hai và tiện việc maintenance sau này thể theo câu tục ngữ của Bồ Già: “The one who makes the same mistake twice should be slain”, haha tôi dùng cái xăng lần mò trên trần tìm đường ống nước thải 4" rồi 3" rồi đến chỗ trời đầu lên et voila tìm được cái grille. Theo thần giao cách cảm của tôi và 008 cái key sẽ được treo ở đâu đó và rồi mọi sự việc biến

thành đơn giản, tôi lên khu rửa chén của nhà bếp và leo lên exit 4. Chậm chậm nhưng an toàn tôi đã ra được bên ngoài, trời bắt đầu vào thu cây lá đủ sắc màu gió bắc mưa phùn đưa tôi về thời mùa thu Paris trời buốt ra đi... trận gió thu cây phong rụng lá vàng, tôi ngồi dựa vào cầu thang sắt vừa lạnh vừa đỡ mồ hôi hột mơ mơ màng màng quên đi hiện tại thì chợt thấy thằng khổng lồ cũng thoát ra từ cửa này, tôi chỉ còn một nước chạy thực mạng xuống cầu thang trơn trượt lá ướt đầm, có tiếng rượt theo và súng nổ, bên dưới là thùng rác tôi hoa mắt không còn nghĩ ngợi bắt chước Tom Cruise phi thân theo thể “bích hồ du tường” nhảy đại xuống. Trong khoảnh khắc đó, mọi việc trong quá khứ hiện ra trong đầu tôi như một cuốn phim, còn nhỏ đi học, VC vô, những thằng bạn nói khổ anh hùng, những thằng bạn theo cách mạng 30 bán rẻ thầy bạn, vượt biên, qua Canada, cưới vợ đi học lại và vì con nhỏ Alena tôi bị nạn ngày hôm nay, khốn nạn Alena, khốn nạn Alena, Alena khốn nạn, tôi bay bổng trên không mưa gió loà xoà, một tiếng sấm nổ, thân tôi chạm vào thanh sắt người bị nẩy lên rồi tiếng chớp lóe mắt. Mờ mắt ra tôi gặp ngay khuôn mặt của một bồ tát hiền hòa đang lau trán và hỏi có sao không bớt nóng chưa đằng sau là hai tiểu đồng đứng cười khúc khích. Mặt bồ tát bỗng chuyển dần từ trắng hồng thành đen sạm như la sát trợn mắt nghiêng răng cầm cây roi mây nhip vào mông tôi hỏi Alena là con nhỏ nào? Tiểu đồng nam nói không phải Alena mà là Altidore thằng đó trong trận chung kết đá penalty không vô bị daddy chửi, tiểu đồng nữ nói daddy có gọi tên Christine nữa, bụt giảm giận đem cháo ra cho ăn nhưng bắt tôi phải thành thật khai báo. OK pha cho tôi hai ly cafe, cho hai phần mì gói, cho tôi một ngày không làm gì vào phòng den office ngồi viết bản báo cáo và đây là những lời tâm tình cho quý vị mua vui.

Tác giả xạo quá nên không dám ký tên. Xin hết!!



NHẠC BOLERO

Phong trào hát nhạc Bolero trong nước
Tăng rất nhanh như nước lũ trào dâng.
Hầu như là tất cả mọi thành phần,
Già đến trẻ, sang hay bần, đều thích.

Từ thành thị đến thôn trang tịch mịch,
Khắp mọi nơi, thanh lịch hay xô bồ.
Cũng đều nghe những giọng hát Bolero,
Sức lan tỏa làm cho ta kinh ngạc.

Phổ thông nhất là người dân phía Bắc,
Có lẽ do sự hà khắc trước đây.
Không một ai dám lên tiếng tỏ bày,
Những cảm nghĩ đi sai với đường lối.

Là trọng tội, nếu cố tình phản đối,
Bị tù đầy, với bao nỗi điều linh.
Còn liên quan đến tất cả gia đình,
Do lý lịch ghép cho mình phản động...

Vì lẽ đó, chẳng mấy ai dám chống,
Để tránh cho cuộc sống đỡ làm than.
Tốt nhất là không nên để liên can,
Có thể bị kết tội oan vô lối.

Việc sáng tác, không có gì hứng khởi,
Phần chính do chỉ đạo bởi chính quyền.
Chú trọng vào mục đích để tuyên truyền,
Nên âm nhạc là ưu tiên trên hết.

Đặt lời hát theo những chuyện thù ghét,
Do chính quyền đặc biệt dàn dựng ra.
Gương anh hùng bất khuất của dân ta,
Bị nhào nặn, không phải qua cảm xúc.

Khi nghe nhạc Miền Nam thì lập tức,
Thấy niềm vui, nên hết sức say mê.
Những tâm tư, tình cảm thật đúng ghê,
Mà miền Bắc chẳng hề nghe câu hát.

Trong khi đó, Miền Nam mọi sáng tác,

Được tự do diễn đạt theo ý mình.
Nên lời ca nói lên được ý tình,
Của xã hội và gia đình sinh hoạt.

Mọi hoàn cảnh đều được ghi vào nhạc,
Những đau thương, mất mát trong chiến tranh.

Bao cuộc tình vội tan biến thật nhanh,
Người vợ trẻ sớm trở thành góa phụ...

Những tình tự nơi làng quê quyến rũ,
Người chiến binh, cô thôn nữ yêu nhau.
Rồi hàng đêm nhìn ánh đuốc hỏa châu,
Thầm cầu nguyện, và lòng đau như cắt.

Những đưa tiễn sụt sùi trong nước mắt,
Của mẹ già héo hắt, đứng trông theo.
Hay trẻ thơ đang vui vẻ hò reo,
“Ba về phép” nơi xóm nghèo quanh quế.

Mọi sinh hoạt thường ngày đều có thể,
Đưa vào thơ và nhạc để giải khuây.
Là chủ trương của Miền Nam trước đây,
Nền văn hoá tự do đầy nhân bản...

Văn nghệ sĩ, không hề bị giới hạn,
Nên tâm tư, tình cảm được tỏ bày.
Cho chúng ta nhiều tác phẩm cực hay,
Với điệu nhạc Bolero đầy thân ái.

Rất bình dị, chẳng văn hoa bóng bẩy,
Nên lời ca thường cảm thấy thân quen.
Hát qua rồi, đều khó để mà quên,
Thường mượn nhạc để nói lên tâm sự...

Ai cũng thấy những hình ảnh tương tự,
Của một thời quá khứ đầy xót xa.
Được gọi lên trong tiếng nhạc lời ca,
Thì dòng nhạc Bolero được cho là tiêu biểu.
Khắp cả nước đều có người mộ điệu,
Rồi thi nhau tìm hiểu rõ nguyên do.

Gây phong trào cho điệu nhạc Bolero,
Nhiều bài viết đã lú lo bình phẩm.

Kẻ chống chế, thì có lời phản cảm,
Nhạc cho người trình độ thấp mới nghe.
Còn cho là nhạc “sến” để chọc quê,
Nhưng mà số người chê không đông lắm.

Còn hầu hết lời bình đều thiện cảm,
Nhưng tuyệt nhiên không ai dám nói ra.
Về nguyên nhân chính yếu sâu xa,
Do cấm hát những bài ca phản động.

Để tìm hiểu lý do nhà nước chống,
Đã tạo cho bài hát bỗng nổi danh.
Được lan truyền trong dân chúng rất nhanh,
Và dòng nhạc Bolero được thịnh hành từ đó.

Mọi sinh hoạt văn nghệ đều nở rộ,
Nhiều cuộc thi, được mở theo yêu cầu.
Để tìm ra giọng ca bolero hàng đầu,
Nhiều tên gọi khác nhau nghe rôm rả.

Để thu hút người thi cùng khán giả
Như **trữ tình, thần tượng, tuyệt đỉnh
Bolero,**
**Duyên dáng cùng Bolero, hoặc solo cùng
Bolero...**

Mọi thành phố đều cố lo tổ chức.

Giọng ca mới được khám phá liên tục,
Mọi thành phần đều nô nức tham gia.
Với ước mong mình có được giọng ca,
Để cuộc sống may ra được cải thiện.

Vì có được nhiều nơi để trình diễn,
Từ phòng trà, nhạc hội, đến tiệc tùng.
Khắp mọi nơi, đều cùng một ý chung,
Bolero là điệu được ưa dùng nhiều nhất.

Ngay cả đến những người mang thương tật,
Dùng lời ca để Cô Bác đoái thương...
Bán hàng rong, giờ cũng có chủ trương,
Dùng ca hát để tăng cường quảng cáo.

Rồi nhạc chế Bolero thật sáng tạo,
Để tỏ bày những điên đảo cuộc đời.
Mà lời ca được thay đổi tuyệt vời,
Gây xúc động, có khi rơi nước mắt.

Do xã hội nhiều bất công, hà khắc,
Nên người dân chỉ biết hát ca thôi.
Cho quên đi những nỗi khổ hiện thời,
Sáng tác mới thì hiếm hoi, không đủ.

Nên hầu hết những bài nhạc xưa cũ,
Thời Cộng Hoà được hát đủ mọi nơi.
Có đôi khi phải sửa một ít lời,
Cho hợp với những nơi được trình diễn.

Nhưng cũng đủ để chúng ta hãnh diện,
Thời Cộng Hoà đã thể hiện tinh hoa.
Mọi tài năng đều được bộc lộ ra,
Do chế độ tự do và cởi mở...

Nền văn hoá bạo quyền muốn xoá bỏ,
Nhưng ngày càng nở rộ trong dân gian.
Mặc chính quyền đã ra sức can ngăn,
Những tác phẩm chúng cho rằng đồi trụy.

Là tàn tích của thực dân Mỹ Ngụy,
Không ích gì, cần phải bị tẩy chay.
Chúng hô hào đốt sạch, không nương tay,
Văn hoá phẩm tự do đầy nhân bản...

Thất bại lớn của bạo quyền Cộng Sản,
Nhạc phẩm xưa, theo năm tháng phục hồi.
Buộc bạo quyền phải nới lỏng ra thôi,
Là chiến thắng đó rồi còn chi nữa!!!

SÁU NGUYỄN CN6



Hưu Lắm Cẩm 4

Đắc Ứng CN13

Ba năm qua, Đại Hội KSCN bị dời đi dời lại cũng bởi Cô Vi mắc dịch! Không có Đại Hội thì không có Đặc San, bây giờ có rồi thì lại bị mất hứng. Rên với Hùng Quân thì chàng hỏi "bây giờ mất hứng rồi sao". Không biết nên trả lời làm sao với câu hỏi hóc búa đó nên đành ... làm lơ!

Chợt nhớ tới chủ đề của bài này là chuyện lắm cẩm của người về hưu nên viết chắc cũng không khó lắm. Trúng trật cũng chưa thấy ai khen hay chê. Gặp người dễ tính thì "lắm cẩm thiệt", gặp người khó tính thì "viết tầm bậy tầm bạ", còn người khó tính hơn, mét anh Tân thì ảnh chỉ cười "bởi dặng ..."!

Qua Cơn Đại Dịch

Ngoài Đại Dịch COVID-19 vừa xảy ra trong vòng mấy năm qua đã làm chết hàng trăm ngàn người trên toàn thế giới thì chắc anh em KSCN ai cũng biết hoặc nghe nói đến các bệnh dịch khác, quen tai nhứt là Cúm, Dịch Tả, và Dịch Hạch. Các bệnh này xuất phát và lây lan rất nhanh, nhất là do những điều kiện sống thiếu vệ sinh.

Cúm

Tôi còn nhớ hồi nhỏ lúc học tiểu học. dường như năm nào cũng bị cúm. Toàn thân bị nóng lạnh và đau nhức, ăn ngủ không được. Lúc đó thường được mẹ cho uống xá xị, bà còn mua thịt bò về ép lấy nước cốt thịt cho uống. Thấy xá xị thì mừng lắm nhưng người bị sốt, đau nhức, kém vị giác nên chẳng thấy ngon gì hết! Lúc đó ba tôi mới nói "đúng là lúc mạnh không được ăn chờ đến lúc đau yếu mới được thì có ngon lành gì nữa đâu mà ham! Đòi oái ăm là thế!

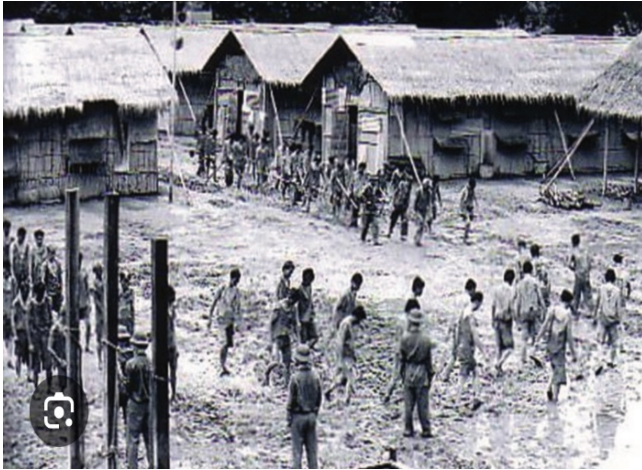
Cũng may là dịch Cúm đã bị chặn đứng từ khoảng năm 1919 sau khi hoành hành 3 đợt, giết chết từ 20 đến 50 triệu người trên toàn thế giới, bằng không làm gì còn được ngồi đây mà viết với lách!

Nói đến điều kiện sống thiếu vệ sinh thì không đâu tệ hơn những chỗ mà dân ta đã trải qua sau 1975.

Trại cải tạo

Nhà tù trá hình của cộng sản, nơi giam giữ những người "nhẹ dạ, dễ tin" vô đề học 10 ngày rồi sẽ ra làm một công dân chân chính của chế độ mới. Bắt đầu được đưa lên rừng làm lán trại lầy mà ở và tự nấu ăn lấy mà sống. Lúc đó dân "gian" mới giựt mình tự hỏi "làm





sao 10 ngày mà học xong để đi về?" Có người hỏi thì cán bộ trả lời rằng "ai bảo các anh đi học 10 ngày?" Cách mạng chỉ bảo các anh mang theo lương thực đủ 10 ngày trong khi chờ ổn định!" Thì ra là thế, đó là bài học đầu tiên dân "gian" học được cách ứng xử của 1 công dân chân chính!

Ở rừng Cà Tum, giường làm bằng tre hoặc cây đôn từ rừng mang về, bề ngang khoảng 1m; giếng nước cũng tự đào ở sau hè. Sau 10 ngày thì tắm, rửa, giặt giũ không cần xà bông.

Cầu tiêu cách nhà ở không xa lắm, đủ để ngửi mùi hôi mà định hướng đi tới. Cầu tiêu là 1 cái hố, gác 2 thanh gỗ to, giòi bò lổn ngổn. May mà không có ai bị tai nạn vì "ghế ngồi" bị gãy!. Giòi là nguồn thức ăn vô tận cho chuột, vậy mà cũng có tên vì đói quá đã liều mạng xoi luôn thịt chuột! Đêm lại, người cứ ngáy, chuột cứ chạy qua đầu!

Giấy vệ sinh không có, phải tập rửa nước vì sau khi gọi cán bộ mua giấy thì bị chính "bộ, bây giờ cách mạng phải mua giấy chùi đít cho các anh đây hử!" Lúc ấy thân mình còn lo chưa xong, có rảnh đâu mà nghĩ tới người khác như các chị em nữ quân nhân làm gì để giải quyết tới 2 vấn đề vệ sinh!

Trại Tị Nạn

Trong khi đó thì đâu có biết là dân ở bên ngoài vì quen cuộc sống "nô lệ" trước đây nên lười biếng, không chịu học tập làm "người mới" sống "tự do hạnh phúc" mà lại chui nhét vô các ghe đánh cá để vượt biên với hy vọng một sống một chết đến quê người để được tiếp tục làm nô lệ! Nếu thoát được thì đến trại tị nạn, bắt đầu một cuộc sống khổ cực nhưng dường như chẳng mấy ai than van vì chỉ là tạm thời. Bằng chứng hùng hồn nhất là từng đợt và từng đợt thuyền nhân vẫn tiếp tục rời bỏ cái "thiên đàng độc lập-tự do-hạnh phúc" xảo trá!

Về điều kiện vệ sinh thì trại tị nạn không thể so sánh với đời sống ở bên nhà, nhưng chắc chẳng hơn gì trại cải tạo! Ngay cả nơi chúng tôi đến là đảo Pulau Bidong có nơi sạch có nơi dơ. Khu nhà vệ sinh ít được người ta chuộng vì hôi hám và dơ dáy. Chuột thì khỏi nói, đêm chạy quanh giường kiếm thức ăn, có khi chui vô mùng cắn luôn người! Đa số dân tị nạn thích ra các ghềnh đá ở bờ biển, mặc dù không thoát khỏi mùi hôi nhưng sạch sẽ hơn và ít hôi hơn nhờ có nước biển và gió hiu hiu. Điều khá ngộ nghĩnh là cách các ghềnh đá đó không xa, chỉ khuất một rặng đồi, là nơi thiên hạ thường ra tắm biển reo hò hớn hờ. Hớn hờ vì đã thoát được chế độ man rợ mà một nhà văn miền Bắc là Dương Thu Hương phải ngồi khóc ngay giữa Sài Gòn vào ngày 30 tháng Tư 1975" vì thấy nền văn minh đã thua chế độ man rợ".



Qua bao cơn đại nạn, 20 năm nội chiến, cải tạo, vượt biên, tị nạn, sống tạm bợ trong những điều kiện vệ sinh có thể gây ra bệnh dịch làm chết hàng trăm sinh mạng mà nay ai vẫn còn sống thì quả thật người đó đã gặp quá nhiều may mắn! Thật đúng như ông bà đã nói "Trời hại ta mới sợ!"

Hòa Hợp, Hòa Giải

Sau khi chiếm được miền Nam, cộng sản như sống trên mây, huyênh hoang đến nỗi khi Mỹ muốn giúp VN để tái thiết thì bị từ chối ngay "không có giúp đỡ gì hết, bại trận thì phải bồi thường", thế là Mỹ để cho anh hùng ngồi chờ bồi thường!

VN tự mình và cùng lúc bị thế giới cô lập làm cho đất nước suy yếu. Mặc dù cướp sạch vàng của thuyền nhân qua những đợt "ra đi bán chính thức" cũng không làm cho quê nhà sáng sủa hơn vì chỉ 1 phần nhỏ đi vô quỹ nhà nước còn lại vô túi các quan. Quản lý cục bộ, hàng ở đâu xài ở đó không cho giao thương qua lại giữa các địa phương, gây ra hậu quả ít ai ngờ như gạo trắng ở miền Tây ăn không hết phải đem nuôi heo trong khi dân Sài Gòn phải đi mua "chui" chợ đen, chợ đỏ!

Lời hứa hẹn "thắng giặc Mỹ ta sẽ xây dựng bằng 10 ngày nay" chờ hoài không thấy! Mãi đến năm 1987 nhờ ơn "ta đánh là đánh cho Trung Quốc" nên sư phụ dạy "mở cửa" đi nì. Mở cửa mượn tiền thế giới xây dựng nhanh hơn; cứ 1 đồng viện trợ hoặc vay nợ, nì "chôm" 50 xu thì xây dựng gấp triệu lần cũng xong! Thế là mở cửa hòa giải hòa hợp. Xã Hội CN mới ngày nào thay thế cho Cộng Sản CN không tưởng mà nay đã phải tự biến thành "tư bản theo định hướng XHCN", nói 1 cách nôm na là "tư bản đỏ". Lại thêm một sự hòa hợp "nhuần nhuyễn". Mới có hơn chục năm mà cộng sản đã quên họ từng rêu rao "một ngày nào đó đế quốc Mỹ sẽ bán cho ta sợi dây thừng để treo cổ bọn chúng!" Ngày đó chưa tới mà đảng ta đã phải đổi màu (*).

Quan trọng hơn là tôn giáo và văn hóa cùng lúc cũng được hòa giải. Văn hóa, văn nghệ như Paris By Night không những được vô hát mà còn được vô ở luôn. Nhạc cũ cũng cho chơi thoải mái nhưng phải nằm trong danh sách và phải sửa lời. Ca sĩ trong/ngoài nước được tự do qua lại ca hát, chùa chiền mọc lên như nấm. Ai dám bảo là không có tự do!

Từ ngày mở cửa, kinh tế bốc lên đến độ thiên hạ trầm trồ "VN bây giờ giàu lắm" nhưng vẫn thấy từng nhóm, từng nhóm được biệt phái ra nước ngoài đi xin tiền giúp người nghèo, nếu có ai hỏi tại sao "VN bây giờ giàu lắm mà" thì được trả lời nhỏ nhẹ "dạ, không có đâu, đó là "người ta" thôi"!

Cũng từ ngày đó, dân ngụ bồng nhiên có giá hơn, không còn bị làm nhục như ngày nào "đi liếm gót Mỹ"! Nay anh em không phải đi một mình nữa mà còn có thêm "bạn" ở "quê Nhà" qua cùng đi. Ta có câu "ngày xưa quả báo thì lâu, ngày nay quả báo 1 giây nhãn tiền!"

Sợ ở quê Người xa quá nên thỉnh thoảng quê Ta cứ phải nhắc nhở "ở quê Người, mình đừng quên quê Nhà nhé". Sở quên cội nguồn, lâu lâu lại nhắc "Tôi là người VN!" mà



chẳng ma nào dám cự vì sợ bị chê trách "thế "mình" chẳng phải là người VN sao? Không chừng nay mai lại có thêm "Tôi VẪN là người VN" để phân biệt với "Tôi là người VN".

"Tôi là người VN" là tôi là công dân VN ở quê Ta lẫn quê Người, còn "Tôi vẫn là người VN" là tôi là công dân nước ngoài gốc Việt hoặc lai Việt mà đảng ta gọi một cách "thân thương" là Việt kiều để dễ bề rút ruột!

Nói có sách mách có chứng! HQ sợ nói khơi khơi sẽ có người bị "phản cảm" cho nên chàng vừa mới gởi cho tôi xem Nghị Quyết Số 1334/QĐ-TTg ký ngày 10/11/2023 để "Phát huy nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài (NVNONN) phục vụ phát triển đất nước trong tình hình mới".

Theo quyết định này thì Việt Kiều được gọi là "Người Việt Nỗn Nờ (NV NON N)" và nguồn lực của họ sẽ được "tranh thủ" tối đa để phục vụ phát triển đất nước. Một trong những giải pháp là tất cả chính sách và pháp luật sẽ được rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện để tạo điều kiện cho NV NON N yên tâm quay trở về đất nước đầu tư và kinh doanh.

Từ nay Người Việt Nỗn Nờ cứ yên tâm làm ăn/du lịch qua lại nhé . Các cộng đồng NV NON N sẽ được hỗ trợ để phát triển, tăng cường sự "giao lưu" giữa NV NON N với các tổ chức "nhân dân" hội đoàn trong nước. Như bao lần đã qua, Đảng cũng "cảnh báo" coi chừng các âm mưu và hành động không chế và lợi dụng cộng đồng để chống phá "sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc" . Làm việc tốt tại sao lại sợ bị phá và cũng hơi thiếu nghiêm túc là tại sao một nghị quyết quan trọng lo cho Người Việt Nỗn Nờ như vậy mà chỉ được Phó thủ tướng ký thay cho Thủ tướng (**) !!!

Nói tới nói lui, chẳng qua nói thiệt!

Gần 1/2 thế kỷ, từ ngày cộng sản thống trị đất nước, đảng đã làm được gì nếu vẫn khu khu giữ chủ nghĩa bịp bợm. Nếu không đổi màu thì lấy tiền đâu ra để tạo nên giai cấp "tư bản đỏ" giàu gấp triệu lần tư bản chế độ cũ, xây dựng nên rừng rừng cao ốc "hoành tráng" khắp các thành phố lớn, cầu đường "khủng" không thua gì các nước tân tiến, hơn nữa là khác, và lấn đất lấp biển để thu hút du lịch, không cần bảo vệ môi trường hay quang cảnh thiên nhiên gì hết; càng lớn càng tốt! Còn hối lộ/tham nhũng thì khỏi chê, đi đâu cũng phải "chà xát/bôi trơn!". "Ngàn năm văn vật" đã trở thành "ngàn năm văn hóa phong bì"! Đảng muốn triệt hạ bất cứ quan nào, to hay bé, thì chỉ cần bắt ghép cho tội tham nhũng là xong. Đổ chạy đâu cho thoát!

Gần 50 năm, một Tháng 4 nữa lại về. Nghe lại Đêm Chôn Dầu Vượt Biển, Người Ở Lại Đưa Đò, Chút Quà Cho Quê Hương, Khi Tôi Chết Hãy Đem Tôi Ra Biển từ CD Tìm Tự Do mà lòng vẫn còn bồi ngùi xúc động. Bao nhiêu chuyện xưa không những không thể nào quên mà cứ tưởng chừng như mới xảy ra ngày hôm qua!

Đắc Ứng CN13



BÍ THƯ CHI ĐOÀN

(Trích "Sau Cuộc Bể Dâu")

Hoàng Thu



Bên ngoài trời mưa tầm tã. Cửa đóng kín nhưng trong nhà vẫn nghe tiếng gió giạt từng cơn. Vinh nhìn lên đồng hồ treo tường thấy đã chín giờ tối, như vậy cơn mưa đã kéo dài hơn hai tiếng. Nếu trời không mưa giờ này chắc Vinh vẫn còn ngồi ở quán cà phê Chợ Tròn nói chuyện với anh em cho qua thì giờ vì vợ con đã về quê, hết giờ làm về nhà thấy trống vắng buồn bã. Cầm ly trà lên, Vinh uống hết một chút còn lại. Trà nguội nhưng vẫn còn ngon lắm, pha từ gói trà nhỏ của ông Văn, nhân viên trong sở tặng cho Vinh hồi chiều. Món quà thật nhỏ nhưng gói ghém ân tình lớn cho người sa cơ lỡ bước. Vinh tính mang ly xuống bếp rửa rồi lên lầu đi ngủ sớm thì nghe tiếng gõ cửa dồn dập. Vinh quan trọng cần bàn với Ông Thầy". Hải vừa nói vừa cười, cũng với nụ cười ầm cụng và

thầm lo, nghĩ có thể là công an đến bắt người vì đêm hôm mưa gió ai mà đến thăm. Chuyện công an đến nhà bắt người không cần trát tòa hay báo trước là chuyện thường xuyên trong chế độ mới. Biết là phải mở cửa nhưng Vinh cũng lớn tiếng hỏi xem là ai. Bên ngoài cũng gào lên để át tiếng gió "Em là Hải đây Ông Thầy ời. Xin mở cửa". Hải lách mình bước vào trong nhà rồi xoay người đóng ngay cửa lại. Hải mặc áo mưa dài, đội nón bảo hộ nhưng cả người ướt nhem vì mưa lớn quá. Trong khi Hải cởi áo mưa Vinh nối dây cái sưởi điện để trên bàn và nấu nước pha ấm trà mới. Vừa ngồi xuống, Hải lên tiếng "Trời mưa bão nhưng em cũng muốn đến vì có chuyện thân tình như xưa. Tuy bất ngờ cả về hoàn cảnh thăm viếng và lý do nhưng Vinh vẫn

giữ thái độ tỉnh táo, vui vẻ và chú ý lắng nghe không tỏ vẻ nghi ngại gì cả.

Năm 1972 vào thời điểm sản xuất đạt kỷ lục cao nhất nhà máy xi măng tuyển dụng nhiều nhân công trẻ là người địa phương không có nghề kỹ thuật, vào làm việc với tư cách phụ thường. Hải là một trong số nhân công mới này. Lúc đó Hải còn mang tên Phan Văn Hai, 18 tuổi, nghề phụ đánh cá, thuộc diện hoãn dịch lý do gia cảnh “mẹ góa con cô”. Khi đó Vinh là trưởng cơ xưởng nên cho Hai làm theo toán thợ hàn. Nhờ có sức vóc và chịu khó lại thêm tính tình hiền hậu dễ thương nên Hai làm việc rất năng nổ, được mọi người thương mến. Một năm sau Vinh sắp xếp cho Hai học việc thợ hàn. Nhờ tính chuyên cần ham học hỏi Hai luôn tìm dịp học ở Vinh và các thợ giỏi về lý thuyết nghề hàn điện nên tiến bộ rất nhanh. Chưa đầy hai năm từ ngày vào làm Hai có thể tự mình làm được nhiều việc và được lãnh lương phụ thợ. Vì thế, Hai vẫn gọi Vinh là “Ông Thầy” để tỏ lòng biết ơn đã nâng đỡ và cất nhắc. Vinh từng khuyên nhủ Hai chỉ cần làm việc siêng năng là đủ chứ không cần xưng hô như thế nhưng Hai vẫn gọi khi không có người thứ ba.

Biến cố bi thương của ngày 30 tháng tư đến không ngờ. Cả hai phe thắng và bại đều gọi là “cuộc đổi đời”. Mọi thứ đều thay đổi, theo chiều hướng đi xuống, từ thực tế đời sống cho đến giá trị con người. Ban giám đốc cùng những kỹ sư trụ cột của nhà máy tuy không trực tiếp cầm súng chiến đấu, chỉ làm công tác kỹ thuật nhưng cũng bị đưa đi tù tập trung với mỹ từ là “học tập cải tạo”. Đây là đòn thù có tính toán và lường gạt ở qui mô lớn, không lường được hậu quả đất nước sẽ tụt hậu do thiếu nhân lực xây dựng thời hậu chiến. Nhóm điều hành mới của nhà máy cũng có ban giám đốc cùng với đầy đủ các ban ngành nghe tên rất “nở” nhưng thực chất gồm toàn những kỹ sư không có ai làm được bài toán phân số. Thực trạng này không chỉ có ở nhà máy Vinh từng làm việc mà xảy ra ở tất cả các cơ sở, từ kỹ thuật,

giáo dục đến y tế trên toàn miền Nam. Vì thế dân chúng đã xài những danh từ mới như “bác sĩ xuyên tâm liên” “kỹ sư chuyên tu” để chế nhạo những chất xám của chế độ mới luôn hô hào là nhân dân làm chủ đất nước. Và những ông bà chủ này lại bị gạt thêm một lần nữa khi nghe rêu rao là nhà nước khoan hồng cho một số bác sĩ kỹ sư trở lại nhiệm sở cũ để lao động xây dựng đất nước chứ không dám nói là với đội ngũ bác sĩ khám bệnh chỉ cần mang ống nghe vào một lỗ tai và kỹ sư cơ khí chỉ có tay nghề đánh búa tạ để tán “lê vê” thôi thì làm sao điều hành những bệnh viện và nhà máy tối tân của miền Nam. Vinh là một trong số những trí thức tạm gọi là may mắn được thoát tù cải tạo sớm vào thời điểm đó. Ngay hôm sau ngày Vinh trở về nhà máy cũ một ông còi là Đỗ Mười, bộ trưởng bộ xây dựng của chế độ mới đến “tham quan” và tập trung những kỹ sư “ngụy” lên hội trường để nói chuyện. Lão quan chức nức tiếng này đúng như lời truyền miệng sau khi nhân dân đọc được những lời ca tụng tâng bốc của báo chí đương thời. Đó là một quan lớn tài nghệ tuyệt vời, luôn kiên quyết hành xử đúng theo lập trường của giai cấp công nhân với một khuôn mặt rất ròng “răng đen mã tấu”, Không khác gì các quan chức khác, nhất là ở các trại tù tập trung, ông ta nói dài nói dài nói dở và lời lẽ vô cùng sát máu. Buổi “trao đổi” với các kỹ sư “ngụy” thực sự là đòn đe dọa phủ đầu mà thôi. Nội dung vắn tắt Vĩnh không bao giờ quên là “Các anh thuộc giai cấp bóc lột. Cách mạng không giết, tha học tập cải tạo còn cho các anh trở về làm việc lại là sự khoan hồng to lớn. Các anh phải giác ngộ, tự nguyện lao động tốt để lấy công chuộc tội với quần chúng nhân dân và xây dựng đất nước. Các anh bây giờ chỉ là cá nằm trong rọ. Càng phản kháng hay phá hoại chỉ tự làm thầy vi tróc vảy mà thôi. Các anh phải nhớ lấy”. Nói đến đây ngài bộ trưởng lên giọng, gương mặt vênh lên phùng phùng giận dữ, tiếng nói rít róng giữa hai hàm răng khít chặt nghe thật khiếp. Số phận của kỹ sư “ngụy” lưu dụng



được một quan lớn khẳng định là như thế. Liệu hồn mà giữ lấy mạng.

Khi trở lại làm việc Vinh gặp lại Hai. Cuộc đời đã hoàn toàn thay đổi cuộc đời của Hai một cách không ngờ. Từ Phan Văn Hai phụ thợ hàn trở thành Phan Thanh Hải bí thư đoàn thanh niên CS. Được chế độ mới xem là rường cột để bồi dưỡng trở thành lãnh đạo trong tương lai nên thanh niên được tin cậy và giao phó nhiều nhiệm vụ quan trọng. Công nhân, tức là chủ mới của nhà máy, xì xào Hai có cha là dân tập kết năm 1954 chứ không phải là con mồ côi. Sau 1975 thân phụ của Hai hồi kết làm tới bí thư tỉnh ủy của địa phương. Câu tục ngữ “Con vua thì được làm vua. Con sãi ở chùa thì quét lá đa” cũng được áp dụng triệt để trong chế độ mới. Chữ triệt để ở đây bao hàm ý nghĩa người tin cậy được không cần có tài đức chỉ cần huyết thống của đảng viên là đủ để khỏi phiền phức. Cha, bí thư tỉnh ủy thì con trai bí thư đoàn thanh niên là chuyện tất nhiên rồi. Vinh thắc mắc, với trình độ học vấn tiểu học, ít nói, chỉ có cá tính hiền lành, chăm chỉ thì từ phụ chuyên leo lên tới chức bí thư đoàn thanh niên Hải phải “phấn đấu” tới cỡ nào mới phục vụ tốt cho đảng. Tuy Hải đã xem Vinh là ân nhân nhưng hoàn cảnh đã đổi khác liệu có yên ổn hay không. Vì suy nghĩ như thế nên mỗi lần gặp mặt Hải thấy anh chàng vẫn vui vẻ và lễ phép như xưa Vinh không thấy thoải mái tuy vẫn điềm tĩnh và lịch sự khi nói chuyện. Đêm nay, dù trời mưa bão Hải một mình đến nhà thăm bảo là có chuyện muốn bàn làm cho Vinh không khỏi bồn chồn lo ngại nhưng vẫn bình thản chờ Hải mở lời.

Hải ngồi xuống ghé cầm ly trà lên nhấp nhấp chậm rãi. Đây không phải là phong cách của người làm công tác thanh niên phục vụ chế độ mới có xuất thân nghèo khó từ thời trước. Thấy Hải có vẻ do dự như có điều khó nói, Vinh lên tiếng “Có gì cần bàn em cứ nói. Anh em mình đâu có xa lạ gì.” Hải nhìn Vinh chăm chú rồi lại cười gượng gạo, thò tay vào túi áo lấy ra một bọc nylon

có gói cuốn sổ tay nhỏ đưa cho Vinh “Ông Thầy coi giùm em cuốn sổ ghi chép này rồi em sẽ nói”. Vinh cầm cuốn sổ mở ra xem. Đây là sổ nhật ký với nét chữ ngã nghiêng khó đọc, ghi ngày giờ không liên tục bắt đầu từ ngày Vinh trở về nhà máy làm việc cho đến buổi viếng thăm bất ngờ đêm mưa hôm ấy. Nội dung là ghi lại những cuộc tiếp xúc của Vinh, hầu hết là ngoài nhà máy, với ai, giờ nào, ở đâu, nói chuyện gì, và cả kết quả những lần lục lọi hồ sơ riêng của Vinh cất trong bàn giấy ở văn phòng. Đại loại như (... ngày...giờ...gặp trưởng toán Bé, thợ máy Quân, tài xế An ở quán cà phê chợ Tròn nói chuyện tân trang xe buýt chờ công nhân. ..., Ngày.... giờ ... gặp cán sự Trọng, thư ký Phan, thợ dầu mỡ Bốn ở quán cà phê chợ Tròn, nói gì không nghe được vì ngồi xa quá ...Ngày ... giờ ...đi dạo cư xá có ghé nhà tài xế Lén ... Ngày...giờ.....kiểm tra giấy tờ trong tủ ở văn phòng tu bổ, không phát hiện gì mới...). Đọc xong cuốn sổ, Vinh bàn thần cả người, toát mồ hôi sống lưng dù trời đang mưa lạnh. Không tin tưởng và nghi ngờ nhân viên cũ là chuyện Vinh có thể đoán được, nhưng điều ngạc nhiên là họ theo dõi quá chặt chẽ bằng một người đang đắc thời, vẫn luôn miệng nói là không bao giờ quên ơn sự giúp đỡ của Vinh như Hải. Với thân phận lưu dụng Vinh tự biết là chỉ nên nín thở qua sông, không đại dốt làm chuyện phản kháng qua những cuộc tiếp xúc với người khác nên cứ ghi chép trung thực sẽ không thấy gì lạ. Còn chuyện đêm tối, sau giờ làm việc, cho người lục lọi chỗ làm tìm âm mưu phá hoại thì quả tình là đáng sợ. Chuyện này Vinh đã biết từ lâu vì mỗi ngày trước khi ra về đều sắp xếp ngay ngắn các giấy tờ, tài liệu kỹ thuật trong ngăn tủ nhưng cách vài ngày vẫn thấy xáo trộn trật tự, chứng tỏ có một bàn tay động đến. Biết đâu họ sẽ bỏ vào tủ giấy tờ những tài liệu phản động rồi bắt Vinh đi tù khi nhà máy đã “vắt chanh” xong. Ngày đó chắc không xa, chưa biết chừng nào mà thôi.

Vinh nhìn Hải cười và đưa trả cuốn sổ “Nói thực lòng, anh hiểu chuyện này em làm theo



chỉ thị của cấp trên, nhưng anh không biết em cho anh xem để làm gì. Hải thờ người mắt nhìn xuống, cố bày tỏ bằng một giọng ngân ngai “Em xin lỗi Ông Thầy. Xin thông cảm, em đâu muốn làm chuyện này, người ta bắt buộc em. Chúc bí thư đoàn thanh niên nữa, em cũng đâu có ham.” Hải nói tới đó thì ngưng, quay qua nhìn Vinh bằng ánh mắt đau khổ. Vinh an ủi “Anh biết em khổ tâm khi làm chuyện này. Có điều gì muốn nói thêm em cứ mạnh dạn vì em cũng biết anh là người hiểu chuyện mà” Hải tiếp tục uống trà, im lặng chốc lát, do dự như để tìm lời rồi nói liền một hơi không nghỉ “Làm việc cho chế độ mới mấy năm em biết nhiều chuyện lắm. Người ta sẽ không để cho Ông Thầy yên thân đâu. Sao anh không đi cho xa. Em đưa anh coi những ghi chép em đã làm chỉ muốn anh biết là tụi nó sẽ tìm cách hại anh. Tha lỗi cho em. Đêm nay em tới thăm là bởi vì em thực tình muốn giúp anh vượt biên. Tin tưởng em đi, em không gạt Ông Thầy đâu. Gia đình em sống ngoài hòn Sơn Rái như anh đã biết. Má em nghèo nhưng cậu của em có ghe lưới đưa người đi. Em đã gửi gắm và ông chịu giúp rồi không lấy tiền gì hết. Ông Thầy đồng ý thì giao cho em lo liệu, không sợ ai biết đâu” Từ lúc bước chân vào nhà cho đến khi nói hết ý người “đệ tử” xưa đã dẫn “Ông Thầy” đi từ bắt ngờ này qua ngạc nhiên khác. Chàng thanh niên ít học hiền lành chăm chỉ mới sau mấy năm bỗng lột xác trở thành kịch sĩ tài ba rồi chằng. Vinh thấy mình nên hoãn binh, câu giờ là tốt nhất nên bắt tay Hải “Anh hiểu hoàn cảnh và tin em thực lòng muốn giúp anh. Chuyện lớn và bất ngờ quá em cho anh thời gian suy nghĩ rồi trả lời”. Thầy trò lại bắt tay từ giã. Hai bàn tay Hải thật ấm áp và cũng có thể là tay Vinh đang lạnh cóng.

Khi Hải ra về trời đã ngưng mưa. Chờ Hải khép cổng hàng rào Vinh mới khoát tay chào rồi đóng cửa, ngồi xuống ghế châm điếu thuốc và tiếp tục uống trà để nghĩ lại những chuyện vừa xảy ra. Thật bất ngờ và đáng suy gẫm. Mấy năm nay ở nhà máy này Hải

là nhân vật nổi bật, được đảng ủy tin cậy nên tiếng nói có trọng lượng được thanh niên chấp hành nghiêm chỉnh. Là công nhân bình thường, chỉ học xong lớp ba tiểu học, không biết ăn nói, cũng không có biệt tài nào cả thì đảng phải có chiếc đũa thần mới hô biến Hải trở thành một cán bộ mưu lược trong thời gian ngắn như thế. Thân phụ của Hải đang ngồi ghế bí thư đảng ủy tỉnh nhà chắc chắn có thể lực và ảnh hưởng lớn đến sinh hoạt chính trị của nhà máy nên chắc chắn là Hải sẽ không bao giờ dám làm điều gì có hại đến an ninh chung. Mẹ của Hải vẫn còn sống ở đảo, gia đình có làm chuyện đưa người vượt biên và Hải thật tâm muốn giúp Vinh vượt thoát cũng không cần suy nghĩ có nên tin hay không. Hải đã được giao nhiệm vụ theo dõi hoạt động của Vinh thì chuyện dàn dựng cái bẫy giúp vượt biên cũng là việc đảng có thể chỉ đạo cho Hải làm. Nếu chưa gài bẫy và đây là hảo ý thì liệu Hải có thể làm được không khi bị người khác âm thầm theo dõi và báo cáo vì dù gì thì đảng ủy nhà máy sẽ không hoàn toàn tin tưởng một cán bộ mới được đề bạt như Hải, một thanh niên sinh trưởng ở miền Nam không có kiến thức và hiểu biết chính trị chỉ có cha là cán bộ cách mạng mới hồi kết công tác ở chính quyền địa phương chứ không phải nhà máy.

Vinh từ thành phố Saigon xuống làm việc đây từ trước năm 1975. Một nhà xi măng máy tối tân, năng suất cao, với những máy móc chính có hệ thống viễn khiển mà cấp chỉ huy với trình độ đại học, kể cả kỹ thuật và hành chánh quản trị chỉ có 10 người, không kể Chánh và Phó Giám đốc. Sau cuộc đổi đời hai vị giám đốc và kỹ sư trụ cột của nhà máy bị đưa đi tù cải tạo. Số người thay thế ở cấp điều khiển và vận hành nhà máy từ miền Bắc đưa vào lên tới 40 người, đa số là dân tập kết năm 1954. Trong số công nhân gọi là kỹ thuật chỉ có một kỹ sư cơ khí học chính qui tốt nghiệp đại học Mạc Tư Khoa, còn lại toàn là kỹ sư tại chức hay chuyên tu xuất thân từ thợ các ngành, một số cũng được gởi đi học ở các nước cộng sản. Được



“khoan hồng” cho trở lại làm việc ở nhà máy này Vinh đã chứng kiến những trận đấu đá tranh ăn với những thủ đoạn độc ác và bỉ ổi giữa hai nhóm của dân hồi kết. Nhóm về trước được chia tất cả những chức vụ béo bở, nhóm về sau không có mảnh kiểm ăn nên tức tối tìm cách hạ bệ, hãm hại nhóm kia. Bọn “trâu chậm uống nước đục” này không những những chỉ phá “đồng chí” của mình mà còn hại cả những kỹ sư lưu dụng. Biết thân là kẻ thua cuộc Vinh đã bỏ qua những mặc cảm để làm việc cho qua tháng ngày nhưng không bao giờ được yên thân. Tai họa đã giáng xuống Vinh nhiều lần tưởng như không thể thoát cảnh hiểm nghèo phải trở lại đời tù đầy. Trong một lần nhà máy ngưng hoạt động để tu bổ toàn diện (gọi là đại tu) máy nghiền đá được nâng lên một đầu để kiểm soát, đánh bóng và làm trơn bề trục quay. Công tác này do đơn vị tu bổ cơ khí nơi Vinh làm việc phụ trách, làm dang dở phải chờ qua đêm nên máy nghiền chưa được hạ xuống. Sáng hôm sau khi Vinh xuống hiện trường đã thấy hiện diện nhiều cán bộ, chỉ có vài người thuộc các bộ phận kỹ thuật còn lại là ban bảo vệ an ninh nhà máy. Khi Vinh đến bọn cán bộ này bắt đầu la lối giận dữ đòi trừng phạt kẻ phá hoại đã đổ cát và dăm máy tiện vào bề trục quay. Tổ chức mới của nhà máy rất rườm rà và cồng kềnh, nhiều ban bộ có chức năng giống nhau như sở tu bổ, phòng cơ điện ... với nhân viên thiếu kiến thức chuyên môn nên thường va chạm nghề nghiệp như trò cưỡi. Vì ban ngành nhiều quá nên kỹ sư “cà nhồng” đông hơn. Mỗi khi có công tác lớn, như tu bổ máy nghiền, cối xay đá ... là bu đen con, ngạc nhiên trầm trồ như xem hát xiếc. Sau giờ làm việc chỉ có cán bộ cách mạng mới có quyền vào nhà máy thì có kỹ sư lưu dụng nào phá hoại trong đêm. Còn lực lượng bảo vệ đã làm gì và ở đâu khi “sự cố” xảy ra. Trong khi những “ông chủ” mới của nhà máy đang nổi trận lôi đình thì giám đốc và bí thư đoàn thanh niên xuống xem máy nghiền. Vinh đoán biết Hải đã nhanh chân chạy đi báo cáo

để giám đốc giải quyết kịp thời trước khi mối “hận thù giai cấp” bùng nổ. Giám đốc mới đã yêu cầu những tay sừng sỏ im tiếng và mời hết về phòng họp. Chừng vài tiếng sau Vinh được mời họp riêng với giám đốc và được trấn an Vinh không phải là người phá hoại nên không cần lo gì cả cứ tiếp tục công tác, lấy hết những cát và dăm tiện ra, làm sạch, nếu đã chà láng rồi thì bơm dầu mỡ đầy đủ và ráp lại nắp đầy trục quay máy nghiền. Nếu giám đốc nhà máy vắng mặt vì họp trung ương ở thành phố hay vì lý do nào khác thì có lẽ bí thư đảng ủy sẽ ra lệnh cho bảo vệ bắt nhốt Vinh để điều tra phá hoại tài sản nhà nước. “Giậu đổ bìm leo” thời nào cũng có, đặc biệt là khi miền Nam bị nhuộm đỏ tẻ trạng này càng lớn vì chính quyền mới khuyến khích quần chúng nhân dân nên căm thù tố cáo bọn tay sai bóc lột giai cấp lao động. Trước khi đổi chủ, cư xá công nhân nhà máy có 4 khu gồm khu biệt thự lầu dành cho phó giám đốc và kỹ sư có chức vụ, khu nhà hai tầng liên kế cấp cho kỹ sư, cán sự, đốc công và nhân viên trung cấp, khu nhà một tầng cho trường toán và thợ thuyền, và khu nhà nhỏ hơn dành cho phu thường và phu chuyên. Vinh được cấp một căn trong khu biệt thự. Khi đi tù cải tạo trở về Vinh vẫn được ở ngôi nhà cũ và có một trường toán thợ gởi thư lên ban giám đốc mới đề nghị “san bằng giai cấp” bằng cách đưa kỹ sư Vinh và gia đình dọn xuống ở khu phu thường. Chuyện giám đốc mới quyết định cho Vinh ở lại ngôi biệt thự cũ mặc cho nhiều cán bộ phản đối và lơ luôn chuyện đề nghị của ai đó là do Hải kể cho Vinh nghe trong một buổi chiều ngồi uống cà phê ở chợ Tròn.

Vinh nhớ lại hình như “biến cố” nào cũng loáng thoáng có bóng của Hải. Hai lần xe công an đến tận nhà máy bắt Vinh đều được Hải cho hay trước không nói nên làm gì, bây giờ mới hiểu là Hải muốn chàng tìm cách trốn đi. Sự giúp đỡ tích cực và hiệu quả nhất là ở phiên tòa của “nhân dân” xử kỹ sư Vinh, tình báo do Mỹ cài lại tổ chức tại trường tiểu học Kiên Lương không lâu trước đây, do Hải



và Ba Lén liên thủ phản công. (Xin đọc bài “Tổ trưởng lái xe” trong tập truyện này). Thêm một chuyện nhỏ nên kể là trong số cán bộ hồi kết đợt sau có anh Mạo, kỹ sư xây dựng chuyên tu, vợ là nhân viên cấp dưỡng cũng làm việc cho nhà máy, có con trai 4 tuổi muốn chiếc xe đạp ba bánh mà nghèo quá không mua nổi. Mạo đi lang thang ra bãi rác lượm được một chiếc cũ rỉ sét, sút tai gãy gọng đem đến nhà Vinh nhờ mang vào cơ xưởng sửa lại cho con trai chơi tạm. Chuyện quá nhỏ và dễ dàng nhưng Vinh không muốn bị chỉ trích, chụp mũ bởi những tên nhiều chuyện nên cứ để đó chờ dịp thuận tiện. May cho Mạo, Hải ghé nhà chơi thấy chiếc xe bãi rác và hiểu hoàn cảnh của Ông Thầy nên tự đem vào cơ xưởng, chẳng những đích thân hàn sửa lại và tiện tay chà sét rồi xin sơn của kho dụng cụ sơn lại cho đẹp, chờ khô mang về giao cho kỹ sư Mạo bảo là anh Vinh đã làm xong. Bí thư đoàn thanh niên làm chuyện cón con này thì ai dám chỉ trích.

Điều quan trọng nên nhắc ở đây là qua sổ tay ghi chép hoạt động của Vinh, nếu muốn giá họa thì chỉ cần ghi bất cứ điều gì có thể buộc tội âm mưu phản động hay phá hoại là xong vì đâu có ai dám phản bác. Sau giờ làm việc Vinh có “giao lưu” với một số người nhưng báo cáo rất “sạch” và trong những hành động trấn áp của chính quyền địa phương đối với Vinh, Hải và vài người khác vẫn can đảm biện hộ và bênh vực cho “xếp” cũ. Điều này chứng tỏ dù bị điều khiển và ép buộc cách mấy một người với bản chất lương thiện khó thể trở thành tên bất lương sau một thời gian ngắn. Nhóm kỹ sư lưu dụng chỉ sót lại có vài người thì có thể thành lực lượng chống phá “cách mạng” không. Điều này đáng ủy nhà máy biết rõ. Bản thân Vinh cũng biết ngày nào còn xài được thì còn yên thân, nhưng không hiểu tại sao cứ ít lâu lại có xe công an vào nhà máy bắt Vinh

đi nhốt ở huyện đội, tỉnh đội. Muốn người ta làm việc tốt thì cần gì phải khủng bố tinh thần như thế. Trở lại làm việc ở nhà máy xi măng Vinh đã lọt vào tình huống bí đất. May mà hầu hết thợ thuyền, nhân viên cũ chỉ có vài người chống đối (như một trưởng toán vừa kể trên) còn lại đều hợp tác thoải mái để hoàn thành công tác, dù Vinh không còn chức vụ và quyền hạn gì để điều khiển anh em. Còn nhiều trưởng toán khi nói chuyện riêng tư, khuyên Vinh không nên “truyền nghề” tu bổ cho kỹ sư mới để tự bảo vệ bản thân và ai cũng ngạc nhiên, qua những lời bóng gió, là tại sao Vinh không bỏ đi như nhiều kỹ sư khác. Vinh sống sót được cho đến ngày đóng ghe xong để vượt thoát là nhờ kín tiếng cho an toàn. Lòng người khó đoán nên tốt nhất là không nói gì hết. Đâu có ai biết là sau chuyến đi ngày 29 tháng 4 năm 1975 ở bến tàu Hà Tiên với Bác sĩ VDT không xong, sau đó Vinh còn “làm” thêm ba chuyến nữa nhưng cũng thất bại. Chuyến cuối cùng năm 1980 nhờ anh Hai Phúc, giám đốc mới cho phép về Saigon chữa bệnh Vinh đã có thì giờ tự đóng thuyền và may mắn đã đưa vợ con ra đi an toàn.

Hai thân mến. “Ông Thầy” viết bài này khi nhớ em, thằng Hai hiền lành dễ thương những ngày anh còn là kỹ sư trưởng cơ xưởng và cũng ghi nhận tấm lòng của bí thư đoàn thanh niên Hải, một người đặc thời nhưng vẫn giữ được bản chất hiền lương. Dù cho em đã thực tâm muốn giúp vượt biên nhưng anh không thể hấp tấp nhận lời ngay vì anh cũng phải tự bảo vệ bản thân. Vả lại, lúc đó chiếc thuyền nhỏ của anh đóng gần xong ở một nơi bí mật và đang chờ cơ hội thuận tiện để ra khơi.

HOÀNG THƯ'

(MXT)



Tiểu Tử

Nguyễn thị Cỏ May

Lời giới thiệu và cảm ơn của Ban Biên Tập:

"Khi nói đến văn sĩ ai cũng nghĩ tới một bạch diện thư sinh cầm bút, chứ ít ai nghĩ đến một lão niên mà một thời đã học kỹ sư bên Pháp, sau đó về làm việc và dạy học ở Sài Gòn. BBT cảm ơn Nguyễn Thị Cỏ May viết lại cuộc đời của ông và cũng xin tỏ lòng ngưỡng mộ cũng như cảm ơn KS Võ Hoài Nam đã cấp học bổng cho học sinh Cao Thắng khi ông giữ chức Giám Đốc hãng xăng Shell trước 30/4/1975."

Viết về Tiểu Tử không khó nhưng không thật đơn giản.

Một vị hội viên Hội Ái hữu trường Kỹ sư Công nghệ Phú thọ, Sài gòn trước 75, hiện cư ngụ ở Pháp ngỏ ý nhờ Cỏ May tôi có vài hàng về « Tiểu Tử » cho nội san của Hội nhưn kỳ họp bạn tới. Vì báo của Ái hữu Kỹ sư Công nghệ, chắc vị hội viên muốn một « Tiểu Tử » đồng nghiệp ? Tức « Tiểu Tử » là kỹ sư điện chuyên ngành Thủy điện, tốt nghiệp năm 1955, ở trường kỹ sư điện Marseille ?

Nếu đúng như vậy thì không phải chúng ta nói chuyện về ông Tiểu Tử, mà ông đó là ông Võ Hoài Nam, năm nay 95 tuổi, đang an dưỡng tuổi già ở vùng Paris.

Vừa ở Marseille về, Võ Hoài Nam dạy nhạc ở Pétrus Ký, qua năm sau, ông dạy Lý Hóa các lớp Đệ II Cấp. Thuở trước, Cụ Võ Thành Cự thân sanh của Võ Hoài Nam muốn ông theo nghiệp dạy học vì chính Cụ là giáo sư Sử Địa và Pháp văn ở Pétrus ký và một số trường Trung học tư ở Sài gòn như Lê Bá Cang, Lyceum Nguyễn văn Khuê, Đồng Nai, lúc ở Sài gòn còn học theo chương trình Đông dương, Trung học có các lớp từ 1ère Année, ...4è Année, thi DEPSI (Diplôme d'Etudes Primaires

Supérieures Indochinoises – Văn bằng Cao Tiểu hay Thành chung) và/hoặc Brevet du 1er Cycle/Brevet Élémentaire.

Cụ Võ Thành Cự muốn người con trai duy nhứt của mình, đậu kỹ sư ở Pháp, về xứ đi dạy học vì Cụ vẫn nặng tình thần khai hóa cho thanh niên. Tham gia các hoạt động chống thực dân với các cụ Nguyễn An Ninh, Phan văn Hùm, Tạ Thu Thâu, Trần văn Thạch,... Cụ vừa dạy học để nuôi gia đình, vừa giúp bạn và gia đình bạn khi gặp tù tội. Sau đó, Cụ mở một trường Trung học tư ở đường Dixmude, Sài gòn II (Đề Thám sau này) để làm nơi làm việc và gặp gỡ cho bạn tranh đấu và nhứt là bạn vừa ở tù ra có nơi làm việc tạm một thời gian.

Cuộc đời của Cụ Võ Thành Cự cũng khá ly kỳ và đẹp lắm.

Vừa thi đậu DEPSI và cả Brevet Élémentaire, Cụ được bổ nhiệm làm thầy giáo cho trường Tiểu học ở Rạch giá. Người đi làm việc với bằng Brevet Élémentaire ăn lương 90\$ tháng, còn với bằng DEPSI, ăn lương chỉ có 45\$ tháng.

Ông Đốc Giản là thầy dạy Cụ hồi lớp nhứt (Cours Supérieur) ở Tây ninh, cũng là thầy của nhiều người sau này có danh phận lớn, (như Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc, Thủ tướng Nguyễn văn Tâm, ...) nghe tin học trò cũ được bổ nhiệm làm thầy giáo và biết học trò của mình vốn con nhà nghèo, Cụ Đốc bèn kêu học trò cũ tới và bảo bà vợ lựa 2 bộ quần áo của Cụ còn mới đem cho học trò mặc đi dạy học tạm thời gian đầu.

Vài năm sau, một hôm viên Thanh tra Học chánh Tỉnh tới xét trường. Hấn lấy tay chà cạnh bàn học của học trò, đưa ngón tay dính bụi quẹt vào mặt đũa học trò ngồi ở bàn đó và đưa lên cho thầy giáo coi. Không dằn lòng được, Thầy Cự tiến tới đánh viên Thanh tra người Pháp mấy phát tuy người của thầy cao chỉ hơn 1, 5m nhưng nhờ có tập nghề võ.



Dĩ nhiên viên Thanh tra thừa Cự, nhưng chính viên Thanh tra bị xử có lỗi và bị đổi đi nơi khác.

Câu chuyện lan truyền ra khắp Rạch giá.

Một hôm, Cụ Ngô văn Thính, một nhà điền chủ lớn ở Rạch giá tới thăm thầy giáo Cứ. Cụ Thính hỏi thầy Cứ vậy thầy có thấy bằng lòng với địa vị hiện tại hay muốn tiến hơn nữa không ?

Thầy Cứ thưa « *Tôi nhà nghèo, nay được công ăn việc làm như vậy là quá rồi. Muốn tiến thêm, có muốn cũng không làm được* ».

Cụ Thịnh liền nói rõ : « *Nếu thầy muốn thiệt tình, thầy có dám bỏ việc làm này không, để đi qua Pháp học thêm vài năm nữa ? Tiền đi và ăn học, tôi lo hết. Nhưng khi về, thầy phải truyền bá chánh trị ở trong xứ, chống Tây* » (Chuyện này, Cỏ May tôi tình cờ đọc được 1 báo cáo của an ninh Pháp ở Văn khố về Đông dương ở Aix . Tên Thịnh hay Thính, viết không có dấu rõ ràng. Năm 1954, tới nhà thầy Cứ ở Gò Dầu Hạ chơi, có gặp Bà vợ bé của Cụ Thịnh, thầy Cứ gọi bằng Dì, nhưng lúc đó, Cỏ May tôi chưa biết câu chuyện ly kỳ và đẹp như vừa kể).

Cụ Cứ, xong Tú Tài ở vùng Toulouse, lên Paris học Sử Địa ở Sorbonne. Vừa xong Dự bị, thế giới bị kinh tế khủng hoảng, tiền mất giá, giá lúa xuống, điền chủ trắng tay. Thế là Cụ phải xuống tàu về xứ. Lúc đó đi qua Pháp học, học sinh và sinh viên đều đi tàu biển và phải mua vé đi và cả về. Đi hạng cá kè, nằm võng dưới hầm tàu. Người nằm võng trên, khi say sóng, cho người nằm võng dưới ăn chè. Nhờ vậy mà nhớ mặt nhau khi gặp lại.

Cụ về Sài gòn, làm báo và dạy học, tham gia tranh đấu chống thực dân.

Võ Hoài Nam

Vừa học Seconde (Đệ Tam sau này), Võ Hoài Nam được cho qua Pháp học tiếp Trung học. Tới Marseille, ông qua vùng

Garonne sur Lot và học Première (Đệ Nhị) theo tuổi tác. Lúc đầu, Tây giảng bài, ông thờ dài vì theo không kịp nhưng nhờ toán, lý hóa học được nên ông bám trụ rồi cuối năm cũng đậu được Tú Tài I. Qua năm Tú Tài II, không còn thấy quá khó khăn nữa.

Trở lại Marseille, ông vào trường kỹ sư điện. Qua năm thứ hai, ông cùng với bạn bè đóng phim « ***Vi đâu nên nổi*** » (Có chiếu ở Sài gòn 1955). Chủ đề Việt Nam nên phim cảnh phải Việt Nam. Mà ở Pháp làm sao có cảnh Việt Nam như ruộng lúa ngập nước, có nông dân cấy lúa vừa hò ? Cũng may, ở vùng Camargue, cách Marseille về hướng Tây, chừng 70 km, có ruộng ngập nước giống như ruộng lúa vùng Gia Định, Long An. Năm 1942, Lính Thợ Việt Nam trồng lúa ở đây theo cách làm ruộng ở quê nhà. Tới mùa gặt năm đầu tiên thu hoạch được 40 tấn. Và số thu tăng lần, chỉ trong vài năm sau, số gạo Camargue đủ cho thị trường Pháp. Ngày nay vẫn còn gạo Camargue bán, với nhiều thứ như gạo lứt, gạo đỏ, gạo đen, hạt dài, hạt tròn, ...

Sau phim « ***Vi đâu nên nổi*** », Võ Hoài Nam bắt đầu mê văn nghệ, bỏ học. Nhà trường viết thư báo tin về gia đình. Dĩ nhiên ông bị ông Già rầy la và ông Cụ viết thư qua nhà trường xin lỗi. Đọc lời lẽ cảm động của một đồng nghiệp xa xôi, nhà trường gọi cậu sinh viên bỏ học tới, la rầy, đưa cho ông coi thư của ông Già. Không thể làm gì khác hơn được, Võ Hoài Nam trở lại học tiếp. Và đậu kỹ sư điện năm 1955.

Về nước, sau 2 năm đầu dạy học ở Pétrus Ký, ông vào làm cho Shell ở Sài gòn. Lúc làm việc, ông học vẽ với vài họa sĩ tên tuổi ở Sài gòn. Cuối tuần, ông vác giá vẽ đi ra ngoại ô tìm đề tài tập vẽ. Ông say mê vẽ. Nhưng chưa kịp triển lãm tác phẩm của mình. Đến khi hưu trí ở Paris, ông vẽ trở lại, và vẽ nhiều về tĩnh vật. Tranh của ông có triển lãm ở Thị xã Paris 13 suốt nhiều ngày và bán được mười bản.



Rồi ông học ca vọng cổ với Văn Vĩ, người mà sau 30/04/75, cỡi xe Honda chạy khắp đường phố Sài gòn.

Nhưng học chưa xong, tuy đã tới trình độ lên sân khấu ca 6 câu được rồi, thì bị đuổi vì một lý do rất vô duyên.

Khi tới xin học, ông giới thiệu mình với Văn Vĩ là làm thư ký hãng Shell. Thầy trò đang cơm lành, canh ngọt, bỗng một hôm, có một cô tới xin học ca vọng cổ và giới thiệu đang làm thư ký cho hãng Shell. Văn Vĩ hỏi có biết ông Võ Hoài Nam, đang học ở đây và cũng làm thư ký ở đó. Cô ấy bảo biết nhưng ông ấy làm lớn lắm, làm Giám đốc, chứ không phải thư ký.

Thế là hôm sau, Võ Hoài Nam tới, Văn Vĩ đuổi ngay. Anh đi về đi. Đi khỏi nhà tui ngay. Anh thấy tui đuổi, anh khi dễ tui, phải không ?

Ông Võ Hoài Nam ngớ người, không hiểu gì hết . Chuyện gì vậy ?

Tới khi hiểu chuyện, Võ Hoài Nam giải bày với Văn Vĩ là chuyện ông làm việc đâu có liên hệ gì với việc học ca vọng cổ. Ông nói dối chỉ là cách nói đơn giản về mình mà thôi .

Nhưng Văn Vĩ không chịu bỏ qua.

Thế là bài ca vọng cổ phải xuống hờ ở đây.

Tuy học chưa hết nghề của Văn Vĩ nhưng ông ca vọng cổ vẫn mùi bạt mạng.

Văn Vĩ thường nhắc ông là ít hôm nữa ông sẽ ca ăn khách và sắm liền xe Nash (loại xe tiêu chuẩn ngon của Sài gòn thuở đó) .

Võ Hoài Nam học ca vọng cổ vì lúc đó ông đang mê cải lương. Ông có một tuồng được gánh Thủ Đô hát ở Sài gòn, khá ăn khách. Tuồng « **Tinh, Tiền và Sự nghiệp** ».

Và cũng là lúc ông muốn nghỉ làm Shell để đi theo Cải lương. Có lẽ bị cú bất ngờ của Văn Vĩ mà ông tiếp tục làm Shell cho tới ngày cuối của Sài gòn .

Tiểu Tử

Tiểu Tử là bút hiệu ký dưới những bài « **Trò Đời** » (loại film du jour) đăng hằng ngày trên nhật báo « **Tiến** » của Đặng văn Nhâm. Hai người quen biết nhau vì Đặng văn Nhâm là học trò cũ của Cụ Võ Thành Cứ ở Pétrus ký.

Ông chọn tên « **Tiểu Tử** » hàm ý, rất đơn giản, xác nhận mình vốn không phải là « **Đại Nhơn** ». Ngày nay là « **Đại Gia** »!

Ngày nay, Tiểu Tử là tên được quen biết rộng rãi, trong Cộng đồng người Việt ở gần khắp thế giới. Nhưng Tiểu Tử hoàn toàn là nhà văn, có tiếng tăm nhưng vẫn không liên hệ xa gần gì với kỹ sư Võ Hoài Nam. Vì Tiểu Tử không phải là kỹ sư. Hơn nữa, Tiểu Tử cũng không phải người đóng phim ở Camargue năm 1954, cũng không phải họa sĩ, cũng không phải soạn giả cải lương. **Văn biết đó là một người .**

Tiểu Tử là tác giả của « **Tiểu Tử Toàn Tập** » 2 quyển, xuất bản năm 2017 ở Pháp . Trước đây, truyện ngắn của ông được in nhiều lần. Sau cùng, có một độc giả ở Hòa lan, vì ngưỡng mộ ông nên tự ý tập hợp lại tất cả truyện của ông làm thành 2 cuốn, mỗi quyển hơn 300 trang, bìa màu xanh tươi, có hình tác giả ở góc mặt phía dưới.

Truyện ngắn của Tiểu Tử ở những lần xuất bản trước có tựa (Titre) khác nhau. Như quyển đầu tiên có tựa sách là « **Bài Ca Vọng cổ** ».

Nay, trong « **Tiểu Tử toàn Tập** », tác giả cũng lấy « **Bài Ca Vọng cổ** » làm truyện số 1 ở trang đầu tiên của « **Tiểu Tử Toàn Tập** », Quyền Thượng.

Vì tác giả ưu ái truyện « **Bài Ca Vọng cổ** » hơn những truyện khác ?

Riêng Cỏ May tôi vẫn không quên trường hợp nào có truyện ngắn này mà nhiều người yêu thích. Một câu chuyện đơn giản mà ăn khách mãnh liệt.



Tiểu Tử với Cỏ May tôi vẫn thường nói chuyện qua điện thoại nếu không gặp nhau về đủ thứ chuyện. Hôm ấy, tôi muốn biết chút ít về vọng cổ nên hỏi Tiểu Tử vì biết ông là nhà nghề về môn âm nhạc Nam kỳ này. Ông nói về kỹ thuật ca, cách đờn, ... Và bỗng ông nói sẽ gởi cho tôi coi về vọng cổ .

Vài hôm sau, ông fax cho tôi « *Bài Ca Vọng cổ* », một truyện ngắn, chứ không phải một bài lý thuyết về ca, đàn vọng cổ như tôi mong đợi.

Tôi in ra và đọc. Tôi liền liên lạc với cậu thanh niên ở Stuttgart, gốc sinh viên Miền Bắc du học ở lại, nhờ đánh máy tiếng việt có dấu đầy đủ vì lúc đó chúng tôi chưa biết xài Computer. Đánh máy xong, cậu ấy fax qua cho tôi và tôi gởi cho tác giả để từ đó

phổ biến (Nhắc lại chuyện cũ, tôi không biết câu này ngày nay ở đâu, sanh sống như thế nào, sau khi xin ở lại Đức, bị từ chối).

Đúng. Bài Ca Vọng cổ là một tuyển ngắn hay viết về một thanh niên da đen, lai Việt Nam, cha người Côte d'Ivoire nơi tác giả làm cho Công ty đường mía ở đó và sau qua làm cho Shell cho tới ngày hưu trí. Người đọc, ai cũng nhìn nhận giá trị văn chương của nó. Nó đơn giản nhưng từng bước nhẹ nhẹ, nó len lỏi vào tâm hồn người đọc. Nó đánh thức tình cảm về quê hương xứ sở của người Việt Nam tỵ nạn đang sống ở xứ người .

Đọc Bài Ca Vọng cổ, người đọc như bỗng chốc sống trên quê hương của mình. Không bằng cảnh vật mà bằng tình cảm.

« Có chứ bác. Con có lai chứ bác.

Hắn xòe hai bàn tay đưa ra phía trước, lật qua, lật lại :

Bên nội của con là nằm ở bên ngoài đây nè .

Rồi hắn để một tay lên ngực, vỗ nhẹ về phía trái tim :

Còn bên ngoài của con, nó nằm ở bên trong. Ở đây, ở đây nè bác.

Bỗng hắn nghẹn lại :

Con lai Việt Nam chứ bác !

Nhớ Sài gòn quá nên con ca vọng cổ cho đỡ buồn. Hồi nãy, bác lại đây là lúc con đang ca « Đường về quê ngoại » đó bác ».

Truyện của Tiểu Tử nặng tình quê hương xứ sở. Vì đó là thứ tình cảm mà ông bị mất cũng như đồng bào miền Nam của ông.

Có nói về sự thù ghét Việt cộng sau 30/04/75 của dân chúng Sài gòn, ông cũng nói một cách nhẹ nhàng, châm biếm nhưng

sâu sắc. Ít khi thấy ông bộc lộ sự thù hận một cách hung hãn.

Thế mà trong truyện Chị Tư Ủ, ông cho chị Tư Ủ bữa đầu thắng công an Việt cộng một cách ngọt xớt, gọn băng, như cách chị Tư Ủ chế đầu cá, không để lại những bầy nhầy :

« Vừa thấy chị Tư bước vào, thím Út òa lên khóc :

Tụi nó giết anh Út rồi, chị Tư ơi ...



Chị dang tay ôm hết ba mẹ con, ôm hết những gì còn lại của Út Cón. Không còn nước mắt để khóc, nhưng còn đủ tỉnh táo để nhận thấy rằng từ đây chính mình phải thay Út Cón để bảo vệ gia đình này mặc dầu không ai gởi gắm hết.

Nửa khuya đêm đó, chị Tư trở dậy. Trong bóng tối, chị mò mẫm khoác áo bà ba đen máng sẵn trên cây cột từ đầu hôm, cạp nách con dao phay quần trong cái bao bố nhỏ đặt sẵn cạnh chân bộ ván gỗ, bước ra đóng nhẹ cửa lại. Bên ngoài, trời đầy sao. Gió sông nhè nhẹ mát rượi. Chị bước đi tự nhiên, chẳng chậm rãi, chẳng gấp rút. Giống như đi công chuyện bình thường. Ngoài đường vắng teo. Mấy con chó hoang ngủ dưới dãy thớt thịt trong nhà lòng chợ ngóc đầu lên nhìn, sủa vu vơ vài tiếng rồi lại nằm xuống. Chẳng có gì phải bận tâm

Chị Tư bước vào hàng ba, thấy trong nhà có ánh đèn. Nghĩ « chắc thằng trời đánh đó đang làm báo cáo. Không biết nó đang muốn hại ai nữa đây ? ». Chị đưa tay gõ cửa . Có tiếng người hỏi :

-Ai đó ?

Chị Tư trả lời như không trả lời :

-Tui !

Nghe giọng đàn bà, tên công an yên chí :

-Chờ chút !

Có tiếng khóa lộc cộc rồi cánh cửa mở ra. Ánh đèn dầu từ bên trong hắt lên người chị Tư, tuy không sáng lắm nhưng vẫn thấy rõ nét trầm tĩnh tự nhiên trên gương mặt tròn trịa . Ở đó vừa hiện lên một nụ cười mà tên công an giàu tưởng tượng cho là đầy « nhiệt tình cách mạng ».

Anh ta bước ra đảo mắt nhìn quanh rồi mới mời :

-Vô đi !

Tiếng đi vừa dứt là chị Tư đã bỏ con dao phay vào ngay giữa đầu, nhanh gọn và chính xác như chị bỏ cái đầu cá. Xong, chị bước vào thổi tắt cây đèn dầu rồi ra sàn nước rửa tay chơn, mình mẩy và con dao. Trước khi ra về, chị nhìn lại hàng ba : trong bóng tối, chị vẫn thấy « thằng trời đánh » nằm một đống, không nhúc nhít ... ».

Cũng trong truyện « **Chị Tư Ú** », bất ngờ có một chi tiết khá ly kỳ là Tiểu Tử chỉ ra một hoạt động « *tình báo nhân dân* » – thứ mà việt cộng khoe là hơn cả CIA, hơn cả Phòng Nhì Pháp - của tên công an việt cộng vừa bị

chị bừa đầu, đem áp dụng khai thác chị để tìm lấy cho sạch tài sản của Út Cón, bạn của chị, mà hần nghi chủ tiệm vàng còn cất dấu.

« Rồi sực nhớ ra, chị Tư hỏi :

-À ! Chút xíu nữa quên mất. Anh muốn gặp tui có chuyện gì không ?

Tên công an như nắm được cái phao, vội vã đổi giọng ra chịu thân mật :

-Chuyện này xin chị giữ kín cho. Người ta nói với tôi rằng Út Cón còn dấu vàng, không kê khai hết trong kỳ kiểm kê vừa rồi. Tôi cũng nghĩ như vậy bởi vì thấy anh ta...thế nào ấy.

Chị Tư nghiêm giọng :

-Chuyện này ...Anh là chánh quyền, anh phải đi hỏi ảnh chó sao lại hỏi tui ?



Tên công an thấp giọng :

-Người ta nói với tôi là chị thân với Út Cón lắm. Tôi muốn nhờ chị nói với anh ấy một tiếng để ảnh mang nạp cho Nhà nước số vàng còn cất dấu. Tôi sẽ giữ kín vụ này và không báo cáo lên cấp trên. Tôi muốn giải quyết như trong gia đình thôi. Chị hiểu không ? ».

Tiểu Tử là nhà văn đặc sệt miền Nam

Nhà báo Tử Thức ở Paris nhận xét Tiểu Tử : « Tiểu Tử là một nhà văn miền Nam điển hình, con đường nổi dãi của những Hồ Biểu Chánh, Bình Nguyên Lộc, Sơn Nam. Văn của ông là lối kể chuyện của người miền Nam, bình dị nhưng duyên dáng, duyên dáng bởi vì bình dị, tự nhiên. Tiểu Tử không "làm văn". Ông kể chuyện; không có chữ thật kêu, không có những câu chải chuốt. Với cách viết, với ngôn ngữ chỉ có những tác giả miền Nam mới viết được. Không hề có cường điệu, không hề có làm dáng. Người đọc đôi khi có cảm tưởng tác giả không mấy ưu tư về kỹ thuật viết lách. Ông viết với tấm lòng.

Ngay cả tên những nhân vật cũng đặc miền Nam, không có Lan, Cúc, Hồ Diệp, Giáng

Hương như trong tiểu thuyết miền Bắc, không có Nga My, Diễm My, Công Tăng Tôn Nữ như Huế, chỉ có những con Huế, con Nhàn, con Lúa, thằng Rót, thầy Năm Chén, thằng Lượm, bà Năm Cháo lòng. Các địa danh cũng đặc Nam kỳ, không có Cổ Ngự, Vỹ Dạ, Thăng Long, chỉ có những Nhơn Hoà, Cồn Cỏ, Bò Keo, Bình Quới, những tên, những địa danh rất "miệt vườn", chỉ đọc cũng đã thấy dễ thương, lạ tai, ngộ ngộ. Âm thanh như một câu vọng cổ ai ca bên bờ rạch. » (Tử Thức, « Những giọt nước mắt – Những tiếng thở dài ») .

Nguyễn thị Cỏ May

Hí họa của Tiểu Tử trên thông tin Trống Làng (Lettre d'Information des Réfugiés Vietnamiens).



Không uống được nữa

Một phụ nữ giàu có quyết định rời bỏ chồng, xách va li lên taxi về nhà bố mẹ đẻ. Nhưng đi được một lát bỗng hỏi hận cô ta bảo tài xế quay xe lại.

Về tới nhà cô ta nói với bà giúp việc "Bà mang ra đây chai sâm banh để ông và tôi uống mừng hòa giải coi!"

Bà giúp việc nói "Dạ, thưa bà, chắc ông nhà không uống nổi nữa đâu, ông ấy đã chơi 2 chai đề mừng bà bỏ đi rồi!"

(Cóp từ Net)





THƯ GỬI BẠN

CHỬI TỤC

NGUYỄN GIỤ HÙNG

Nhân một người bạn viết thư cho tôi than vãn là anh ta muốn “chửi tục” khi nghe một người bạn khác ba hoa, khoác lác thái quá trong lúc trà dư tửu hậu đêm qua. Tôi nay, chỉ xin được góp ý với các bạn *đôi ba lời về chửi*, chứ không dính dáng gì tới cá nhân người khoác lác ấy cả.

Chửi thì xảy ra ở khắp mọi nơi. Nơi đâu có loài người thì nơi đó có chửi. Tôi đoán thế. Chửi phải được coi là một phần văn hóa của nhân loại. Sự đóng góp của mỗi dân tộc vào cái kho tàng chửi quý báu ấy, ít hay nhiều, tùy thuộc vào văn hóa riêng của từng nước. Con người càng văn minh thì sự suy nghĩ càng tinh vi, kéo theo nền văn hóa càng được nâng cao, do đó kho tàng chửi của nhân loại càng trở nên sống động và rực rỡ, muôn màu muôn vẻ, lấp lánh như sao trời.



Kho tàng chửi của dân ta thì phong phú lắm, phong phú ngang ngửa với kho tàng cười và cũng ngang ngửa với kho tàng của những lời yêu thương được gửi đến cho nhau.

Chửi là để diễn tả hay truyền đạt đến cho một người hay một nhóm người hay cho chính mình sự hỉ, nộ, ái, ố lên đến cao độ. Sự truyền đạt ấy được gửi đi một cách nhất thời hay lâu dài tùy theo tình huống và đối tượng được hay bị nghe chửi.

Trong sự truyền đạt ấy, *cách diễn tả* và *cường độ* chửi giữ một vai trò rất quan trọng, quan trọng như một diễn viên sân khấu vậy. Nó đòi hỏi người chửi phải biết linh động, thông minh, đầy óc sáng tạo để thích ứng với sự biến đổi của vai trò, hầu đối tượng nghe chửi phải đạt tới cái cảm xúc tận cùng mà người chửi mong muốn.

Chửi có loại chửi thanh và loại chửi tục. Có trường hợp *câu chửi có vẻ thanh tao mà ý tục*, tức chửi văn hoa, ngược lại, không hề có chuyện *chửi tục mà lại có ý nghĩa thanh tao* bao giờ.

Chửi cũng còn tùy thuộc từng vùng. Có vùng nghe chửi, đến mấy ngày sau mới biết mình bị chửi. Có vùng thì huych toẹt hơn, vừa mở mồm chửi là người nghe chửi hiểu được liền.

Ngày xưa các cụ có câu “miếng trầu mở đầu câu chuyện”, nhưng bây giờ ở một vài nơi trên đất nước ta, áp dụng cho một số người, người ta mở đầu câu chuyện phải bằng tiếng chửi mắng. Chửi cũng chất như cau, cay như lá trầu không và nồng như vôi vậy. Họ không chửi thì không nói được nên lời. Từ cú bắt họ không được chửi trong câu nói, dù là câu nói rất bình thường, họ sẽ trở nên cậm ngay, có cố gắng lắm thì cũng chỉ thành người nói ngọng hay nói lắp. Thế mới biết chửi nó quan trọng trong đời sống như thế nào. Không thể thiếu được.

Các bạn muốn nghe và học chửi thì tôi đề nghị tốt nhất là nên về miền Bắc nước ta thụ huấn vài khóa miễn phí, được tổ chức ngay trên đường phố, trong chợ hay trong những cửa tiệm. Giảng viên thì thuộc đủ mọi thành phần, giới tính và đủ mọi lứa tuổi.

Tại sao tôi lại nói miền Bắc vì đó là cái nôi của chửi, có từ thuở lập quốc. Chửi được thăng tiến song song với văn hóa dân tộc và bành trướng ảnh hưởng xuống tận cùng phía Nam theo bước chân *Nam tiến* của tiên nhân. Đã học thì phải học cái chính thống, không bị pha trộn bởi những văn hóa chửi khác như của

Chiêm Thành hay Chân Lạp. Các bạn đồng ý với tôi chứ?

Anh bạn của tôi *chỉ khoanh vùng trong vấn đề chửi tục không thôi*, nên tôi chỉ xin có vài hàng ngắn gọn trong phạm vi này.

Trong “chửi tục” thì đa phần lại liên quan đến “sex”, do đó những tiếng chửi tục tôi không tiện liệt kê ra đây vì nó tục hay quá tục và cũng vì nó quá nhiều. Tôi chỉ xin chia sẻ một vài *cảm nghĩ nho nhỏ* mà thôi chứ không bàn luận về nó.

Ta cứ nghe các cụ chửi nhau, ta thấy họ cứ như đang hăng say *chia sẻ hay dạy dỗ cho nhau về sex* vậy. Các cụ đem ra từ những chi tiết nho nhỏ đến những điều to lớn hãi hùng. Chửi bằng mồm chưa đủ, các cụ còn diễn tả cả bằng tay chân lẫn thân thể nữa. Sợ đối phương chậm hiểu, các cụ chỉ chỗ này vỗ chỗ kia, vén chỗ thấp lại tọc chỗ cao, uốn sang bên phải, hẩy sang bên trái nhịp nhàng như múa. Có lúc các cụ hăng say, đỏ mặt tía tai, nhẩy nhót, gào thét như trong cơn mê sảng. Mê sảng như chính các cụ đang thực hiện hay như muốn chứng minh những điều đang được đem ra để chửi. Quả thật nếu các cụ không diễn tả bằng động tác thì đối phương làm sao hiểu thấu được cái ý nghĩa sâu xa và hình ảnh sống động của những câu chửi bóng bẩy như “cứ nhấp nha nhấp nhồm như gái ngồi phải cọc”.

Nhưng không phải người chửi lúc nào cũng hăng say như thế đâu. Có khi chửi cũng nhẹ nhàng, thủ thủ như người tâm sự đấy. Những cuộc chửi như thế này đỡ tốn sức nên thời gian chửi cứ kéo dài ra cho đến vô tận. Người chửi vẫn có thể ngồi nói chuyện thanh tao với người ngồi bên tay phải mà vẫn chửi tục với bà ngồi bên



tay trái. Không ai thấy thắc mắc và lạ lùng về những điều trái ngược ấy. Thanh tục được thể hiện một cách đề huề trong cùng một lúc, như một diễn viên có khả năng diễn xuất để cùng một lúc làm cho hai người ngồi nghe, một khóc một cười. Cụ có thể nghỉ ngơi, đi chơi đâu một lúc hay làm việc gì, chút nữa trở về cụ lại rí rả chửi tiếp, không vội vàng hấp tấp, chửi để mà chửi chẳng khác gì các vị Thiền sư đi thiền hành, đi đề mà đi chứ không phải đi đề mà tới. *Chửi không phải để chửi, ấy mới là chửi cao cấp vậy.*

Các cụ dùng chửi để truyền bá sex một cách vô tội vạ và vung tí mẹt. Có cái hay là sự truyền giảng của các cụ về sex lại vô cùng *hợp pháp* và *hợp luân lý* trong một xã hội chịu ảnh hưởng sâu xa đạo lý Khổng Mạnh. Những sự truyền giảng ấy thật bình thường và tự nhiên đến độ chẳng ai còn coi đó là câu chửi tục nữa, dù cả ở nơi công cộng.

Ngẫm nghĩ lại thấy các cụ nhà mình văn minh hơn đám Tây phương này thật. Người Tây phương mới biết đem Sex vào giảng dạy trong sách vở, trong hội thảo hay trong học đường dành cho những lớp học sinh đã đến tuổi hiểu biết. Thế mà họ đã tưởng là họ đang làm một cuộc cách mạng thế giới đấy. Họ có ngờ đâu, có một dân tộc xa xăm kia, đã biết giảng dạy về sex giữa nơi công cộng, trong làng ngoài ngõ cùng nghe, già cũng nghe mà trẻ con cũng nghe. Đó là những bài CHỬI TỤC.

Muốn được nghe chửi tục, ôi thật dễ làm sao. Ta chỉ cần ăn cắp con gà của bà hàng xóm. Bà ấy sẽ chửi tục cho nghe từ sáng đến chiều để tha hồ mà nghe, mà thưởng thức, mà học hỏi về những điều ta

chưa từng được nghe, chưa từng được thấy và chưa từng được áp dụng bao giờ. Ôi quý báu làm sao! Và cũng đề tiện việc đôi bề, nhất cử lưỡng tiện, ta có thể vừa ngồi ăn con gà ăn cắp vừa học. Học lý thuyết thôi đấy nhé, ta không thể vừa ăn gà mà lại vừa thực hành được, hóc chết. Chắc ai cũng biết câu “hóc xương gà, sa canh khế” chứ? Hóc gì thì hóc, đừng có hóc xương gà.

Này các bạn ơi! Bạn có giỏi thì sang vỗ nhẹ vào vai bà hàng xóm mách là “ông hàng xóm nhà bên cạnh” ăn cắp gà đấy. Bà ấy sẽ không những dạy dỗ người còn sống mà bà ấy còn dựng dậy luôn cả những người đã chết liên hệ đến gia phả nhà ông này mà đem ra dạy dỗ luôn. Bạn thấy tôi khôn không. Bạn phải trả tiền đấy nhé chứ không dạy “free” như bà hàng xóm đâu đấy.

Các bạn ơi, nói cho cùng, biết bao nhiêu điều chúng ta muốn chửi, nhưng nghĩ lại, những *tiếng chửi* kể cả *tiếng chửi tục* sao nó trong sáng quá và lung linh như những ánh sao trời, nên thôi. Phí! (Cười).

TÁI BÚT. Chắc các bạn thắc mắc tại sao tôi chỉ nói đến *các cụ* thôi. Thú thật với các bạn, *các cụ* đây không có nghĩa là già, là các vị cao niên, là nói đến tuổi tác đâu. Tôi gọi người chửi là *các cụ* vì lòng tôn vinh các vị chửi đó thôi. Đáng lẽ chữ *các cụ* ở đây phải được viết hoa như chữ “Người” nữa cơ đấy vì tôi sợ bị chửi, nhất là chửi tục.

NGUYỄN GIỰ HÙNG CN9



Tưởng nhớ các bạn Khóa 13

Nguyễn Viết Tồn CN 13

Lê Cần An

Trong lớp tôi, Lê Cần An là một trong vài bạn, học qua một năm Dự Bị MPC rồi mới đậu vào KSCN. An quê Phan thiết, gia đình làm nước mắm, không giàu có nên bạn vẫn chạy xe Suzuki hai thì. Em của An, tên Bình, học giỏi, du học Đức, đã xong tiến sĩ.

An người tầm thước, lưng hơi gù, khuôn mặt đẹp, nụ cười to, rộng hết hai hàm răng trắng. An thân thiện, máu văn nghệ, thích ghita, nên có bạn gái sớm, một cô giáo.

Ra trường, An vào làm Công Việt Nam Kỹ thuật và Xây Cất VECCO, Bộ GTVT. An thuộc Sở Kỹ Thuật, trong Chương Trình di dời Nhà máy Đường Hiệp Hòa về Phan Rang. Không rõ công việc đã xong chưa, nhưng nếu tìm trên mạng, lại là : “Công ty cổ phần Mía đường Phan Rang tiền thân là Nhà máy Đường Phan Rang được xây dựng từ năm 1973, do Công ty NIPPON KOEI của Nhật Bản và Công ty Đường Việt Nam thực hiện” và ngay cả lịch sử Đường Hiệp Hòa cũng không nhắc tới việc di dời này.

Tâm an



Con cò trắng sống nơi u ể
Giữa đầm lầy, lòng trắng tinh khôi
Con người vùng vẫy trên trần thế
Giữ được tâm an, hạnh phúc rồi

Sau 1975, An làm ở Xí Nghiệp Khảo Sát Thiết Kế 624, thuộc Liên Hiệp các XN Công Trình Giao Thông 6, Bộ GTVT. Từ kỹ thuật viên thiết kế cầu, cống, đường...An tiến lên Trưởng Phòng, rồi Phó GD và GD Xí Nghiệp này. Có lẽ An là kỹ sư lưu dụng được đề bạt GD sớm nhất trong các đơn vị phía Nam của Bộ này.

An mất vào 13 tháng 1, 2008, do tai biến mạch máu não.

Huỳnh Khắc Lễ

Trong lớp tôi, ngoài LV Khuê ra, nhóm Cao Thắng nể nang kể đến là HK Lễ. Lễ cao khoảng mét sáu như phần đông các bạn khác. Khổ người vừa phải, mặt trái xoan, nói năng nhỏ nhẹ, mặt phẳng phất buồn như có bệnh kinh niên. Chúng tôi cũng không tìm biết Lễ bị tim mạch hay gì nữa.

Tuy vậy, Lễ vẫn vượt qua chín tuần quân sự học đường, và sau này khóa sĩ quan trừ bị ở Đồng Đế. Vào đầu năm 1973, sau khi có hiệp định Paris, trong việc giành dân, các sinh viên sĩ quan được cử tham gia chiến dịch. Lễ bốc thăm được ở lại quân trường, nhưng đã đổi cho tôi ở lại, còn bạn, dù vẫn có vẻ yếu đuối, chọn đi An Nhơn, Bình Định.



Sau khi mãn khóa, Lễ và vài bạn KSCN khác về Cục Quân Cự, rồi xuống Lục Quân Công Xưởng ở Gò Vấp. Vào tháng Tư đến, tôi và Khuê bỏ lỡ tàu, Lễ cự nự chúng tôi quá xá. Cuối năm 1977, sau khi ở tù về, Lễ hợp tác với một đàn anh mở cơ sở gia công cơ khí hàn, tiện, phay... Được một thời gian, phá sản, Lễ vẫn kiên trì tiếp tục mở tiệm gia công cơ khí khác. Trong lớp, lúc này mới chỉ có ba người mở cơ sở tư doanh, gồm PD Hân, LP Tuấn, nhưng có lẽ doanh thu của Lễ là ít nhất.

Năm 1990, khi gia đình tôi dọn về chợ Rạch Ông, quận Tám, Lễ cũng đã có nhà gần đó. Về khoản con cái, có lẽ Lễ chỉ thua có PD Hân mà thôi.

Cuối tháng Tám, năm 2014, Lễ ra đi mãi mãi. Hôm nay, vào face của vợ, và các con Lễ, cũng không thấy hình ảnh nào về cơ sở gia công ở Tân Bình nữa.

Lê Hữu Quyền

Một buổi sáng, khoảng năm 1985, có người đến thăm tôi tại phòng làm việc ở Cần Thơ. Biết chỗ làm của tôi, HH Minh đã đi Mỹ rồi, thì chỉ còn có TH Dũng thôi. Người ấy, thân hình tong teo, khuôn mặt hơi dài, nhưng mắt vẫn còn lung linh, lí lắc, cười duyên, tinh nghịch với hàm răng hơi hô một tí. Lê Hữu Quyền đấy.

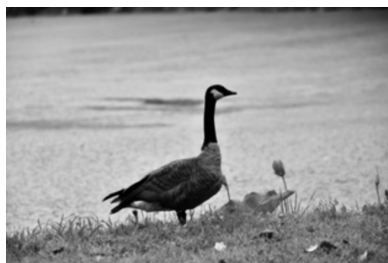
Có lần tôi đã đến nhà ở đường Đoàn Như Hải. Quyền ở đây với người bác làm nhà đoan, hình như ba mẹ không còn. Dù thế, không bao giờ thấy Quyền buồn bã, ủ rũ hay trầm cảm gì cả mà lúc nào cũng cười tươi trẻ. Ở Khánh Hội, nên Quyền học Võ Trường Toản cho gần nhà. Dân VTT chỉ có một mình Quyền trong lớp, nên Quyền chơi chung với Phụng, Khanh, Lai và TV Quang, nhưng không biết có định gọi Quang là anh hay không nữa. Honda đen của Quyền cũng không lẫn vào đâu với bình xăng nhỏ dài. Hình như Quyền không dạy kèm sinh sống như chúng tôi xa nhà ở trong lưu xá.

Sau ngày ra trường, ít gặp, tôi không nhớ Quyền làm ở đâu nữa, ĐQ Khanh cho biết là nhà máy Diêm Khánh Hội. Không rõ vài lần họp mặt do Lê Phước Tuấn hay Phạm Đức Hân chủ chi, Quyền có dự hay không?

Hôm đó, Quyền không ngỏ lời, nhưng có lẽ Quyền muốn rủ tôi vượt biên. Rất cảm động vì bạn còn nhớ đến mình, nhưng tôi đang sống với vợ con, trong khu nhà tập thể, cách xa nhà dân, chợ búa, và chết nhất, nên chưa bao giờ nghĩ đến.

Quyền mất tích từ ngày đó, không biết có cô bồ xinh xinh cùng đi hay không nữa.

Ngộ



Một ta, một đóa sen hồng
Mặt hồ yên tĩnh, cõi lòng bình an
Thị phi thế sự chẳng màn
Tuệ giác định ngộ, niết bàn trong tâm



Trần Lâm Thăng

Vào một năm đầu của thập niên 90, một người đến tìm tôi ở 92 Nam Kỳ Khởi Nghĩa. Người tầm thước, cao hơn tôi chút xíu, mặt trái xoan, mắt cận nặng, nước da hơi tái tái, ít nói, ít cười. Có lẽ HHM chỉ chỗ cho Thăng tìm gặp tôi. Thăng mời tôi đi ăn trưa ở một tiệm Tây cho yên lặng. Bạn đã đi Mỹ, chuyển học về môi trường, nay về VN tìm cách giúp cho một cô bạn học ngày xưa. Tôi nhớ Thăng học Chu văn An làm gì có bạn gái cùng trường, có lẽ mãi thời tiểu học thôi.

Ngày trước, nhà Thăng ở ngay trong bệnh viện Nhi Đồng, nên đi học cũng không xa. Xe Honda SS đã cũ. Thăng không tham gia hội bóng chuyền, vì cận và không cao. Thăng ít nói, ít cười, cũng như không chọc phá gì bạn bè. CV An trong lớp chỉ có NM Phụng và PĐ Mậu, nhưng không nhớ Thăng chơi thân với nhóm nào. Thăng học không gì nổi trội, nhưng thực tập xưởng chắc khá hơn tôi rồi.

Từ khi ra trường, bấy giờ tôi mới gặp lại bạn. Hình như Thăng chỉ tìm gặp có mình tôi thôi.

Sau này, được biết Thăng bị ung thư máu, qua đời sau đó vài tháng. Chắc chưa kịp giúp gì cho cô bạn cũ.

Trần Vĩnh Tông

Anh mất có lẽ cũng gần 40 năm rồi.

Anh người hơi cao, cân nặng bình thường, mặt tươi, hay nói, hay cười thân thiện dù cảm hơi móm. Khi thi vào trường, anh lớn tuổi nhất trong khối Kỹ thuật. Học Cao Thắng nên rành tiếng Việt, khó nhận ra Anh là gốc Hoa Chợ lớn như hai bạn Lưu Cường hay Tiêu Tiêu Đạt. Cũng như phần lớn bạn học, gia cảnh Anh cũng không khá giả gì lắm. Cứ nhìn bãi đậu xe gắn máy của lớp thì biết. Tôi nhớ mãi, mặc dù trước đây chỉ học tiếng Pháp, chưa học Anh văn nhiều, nhưng nhờ có một bạn thi xếp lớp vào Hội Việt Mỹ trước, rồi làm dấu trên cây bút chì, Anh cũng đậu vào lớp cao. Anh đã phải cố gắng rất nhiều để tiếp tục cho các lớp Anh văn này.

Sau khi ra trường, chúng tôi được tuyển vào công ty VECCO, thuộc Bộ Giao Thông Vận tải. Vecco tiếp nhận tài sản do hãng thầu Mỹ RMK để lại trong khi chờ USAID phân bổ cho các cơ quan, công ty tư nhân khác. Nhờ vậy, sau khi học xong Đồng Đế chúng tôi được biệt phái về lại Vecco. Anh được giao làm tại Kho cơ phận 6, Thủ Đức, một kho lớn nhất của hãng thầu RMK. Tuy giao cho Vecco quản lý tài sản, nhưng Mỹ cũng có một công ty cố vấn bên cạnh các vị trí lãnh đạo chủ chốt. Với vốn liếng Anh văn trên, Anh đã làm việc chung với các cố vấn Mỹ tại kho này. Kho 6 vẫn còn dùng thẻ kho, chỉ có bảng lương, kiểm kê xe máy và vật tư chạy IBM, lúc ấy mới chỉ có vài công ty VN sử dụng.

Anh đã lập gia đình, nhưng tôi không rõ con cái thế nào. Ở Saigon, sau năm 1975, Anh không bị tù cải tạo mà tiếp tục lưu dụng. Rồi sau năm 1979, Anh đi Mỹ theo diện gốc Hoa, đăng ký bán chính thức.

Sang Mỹ, Anh làm thợ tiện máy CNC, rồi mất sớm vì ung thư.

Nguyễn Viết Tồn CN 13



Con tạo cứ khéo trêu người

Phạm Văn-Hiếu CN18

Trong Đặc San 4 – 2011, nhân tin hai nhà toán học Pháp đoạt giải Fiels 2010, Ngô Bảo Châu và Cédric Villani, báo Le Monde có đề cập « Ngành toán cho đến nay vẫn được hưởng lợi từ hệ thống đào tạo các lớp Dự Bị (Classes Préparatoires)... » Tôi có nêu lên sự khác biệt giữa hai hệ thống Đại Học Thi Tuyển và Đại Học Ghi Danh.

Như đã biết, ở lớp Dự Bị sau 2 năm rèn luyện Toán-Lý-Hoá-Sinh ngữ và Học hỏi cách tra cứu để đề ra phương cách giải quyết những vấn đề về khoa học-kỹ thuật. Khi đi « so cựa » và qua được 2 ngưỡng thi viết và vấn đáp. Số phần trăm sinh viên trúng tuyển vào Grandes écoles Trường Danh Tiếng rất ít. Đó là một trong những điểm khác biệt đối với Đại Học Ghi Danh.

Còn khác biệt nào khác ?

Xin tạm ghi lại dưới đây những hoạt động của trường ECAM-Rennes, nơi tôi đã dạy hơn 30 năm để cho thấy những khác biệt.

Hướng dẫn, theo dõi

Ngoài chương trình học rất nặng khiến sinh viên không có thì giờ rong chơi hay « chạy show » dạy kèm bên ngoài như sinh viên Đại Học Ghi Danh. Sinh viên Grandes Écoles còn được Ban Giảng Huấn hướng dẫn từ học tập trong trường đến thực tập nơi xí nghiệp, luôn cả sinh hoạt hàng ngày đều được theo dõi rất kỹ. Đương nhiên tình trạng của từng sinh viên đều được thông báo đến các phụ huynh (hoặc có khi được mời đến để cùng nhà trường tìm giải pháp gỡ những khó khăn của sinh viên). Do vậy hiếm có



trường hợp sinh viên bị ở lại và hầu như 100% sinh viên mỗi khóa ra trường với cấp bằng kỹ sư, 5 năm sau tú tài, tương đương Master, The final degree is equivalent to the first year of a PhD or Master (i.e. five years after a secondary school diploma). Trong khi đó Đại Học Ghi Danh thì số phần trăm được cấp bằng Master sau 2 hoặc 3 năm có khoảng 70% (theo số liệu của Ministère de l'Enseignement Supérieur 2021 et de la Recherche, Bộ Giáo Dục Đại Học và Nghiên Cứu).

Sinh hoạt

Với số sinh viên từng khóa không đông như bên ĐH Ghi Danh nên hầu như các sinh viên đều quen biết nhau trong 3 năm học kế tiếp. Điểm đặc biệt là trước khi chuẩn bị nhập học, các Tân Sinh Viên đã nhận cảm nang hướng dẫn đầy đủ : phương tiện đi từ phi trường/nhà ga đến trường, số điện thoại cần liên lạc khi bị trục trặc khó khăn, luôn cả nhờ SV đàn anh/chị đến rước tận nơi.

Thường thì các bậc phụ huynh hay lo lắng cho con cái lần đầu xa nhà để bước vào Đại Học.

Xin đừng lo gì cả. Vì ngay từ ngày đầu đến trường các Tân SV đều được các SV khóa đàn anh/chị đón tiếp rất nồng hậu, hướng dẫn đưa đến tận phòng trong ký túc xá riêng của Grandes Écoles. Đây cũng là điểm khác biệt so với bên ĐH Ghi Danh với số SV ghi danh quá đông mà số phòng trong ký túc xá có giới hạn. Cho nên hàng năm vào mùa tựu trường, trên TV lại chiếu các phóng sự SV vất vả tìm thuê

phòng tự nhân. Nhất là ở Paris và các tỉnh lớn. Các bậc phụ huynh cũng phải chạy bỏ hơi tai cùng con em dù phải làm giấy tờ bảo chứng.

Đừng lo gì cả cho Tân SV Grandes Écoles. Vì ngay từ ngày đầu, cái ăn cái uống đã được SV khóa đàn anh/chị lo dùm : tổ chức BBQ, khởi đầu cho các Tân SV quen biết nhau. Một số trường còn dùng cantine để Ban Giảng Huấn và SV cùng ăn, cùng trao đổi trong ngày đầu.

Ngoài phần lo về chỗ ăn, chỗ ở. Ngay từ ngày đầu các Tân SV được chia theo từng nhóm để đọc lại cẩm nang về chương trình học/thực tập, thi cử, luôn cả điều luật xử dụng mạng thông tin intranet riêng của trường... Các thắc mắc sẽ được Ban Giảng huấn giải đáp cặn kẽ tại chỗ. Sau cùng mỗi Tân SV ký tên bằng lòng chấp hành những điều được ghi trong cẩm nang.

Week-end d'intégration Cuối tuần Hội nhập (chỉ có ở các Grandes Écoles)

Sau ngày đầu làm quen trao đổi cùng Ban Giảng Huấn. Một Week-end d'intégration sẽ được các SV đàn anh/chị tổ chức. Địa điểm thường cách xa trường cả trăm cây số, ra gần biển hoặc rừng, núi. Dịp này các Tân SV sẽ cùng trải qua những thử thách nhỏ nhỏ và cùng sinh hoạt với nhau. Về thể thao thì có đá banh, chạy tiếp sức, bóng chuyền, ... Về trí óc thì có những cuộc hùng biện/thuyết phục giữa các đội. Sau cùng là sự tưởng tượng sáng tác những skecht kịch vui ngắn nhắm vào Ban Giảng Huấn. « May mắn » thay, tôi là người thường được các Tân SV « ưu ái chiếu cố » đưa vào hầu hết các skecht: Từ lúc ngồi trong Hội Đồng thi vấn đáp, thầy « hơi khá nghiêm ». Đến khi làm trọng tài đá banh thầy « hơi phá luật » ; nínu kéo áo/quần, khều móc tay/chân đôi chút cũng cho qua. Không gì phải phạt. Vui chơi là chính. Và « Trớ trêu » thay ! Thầy lại được « mời » ngồi trong Ban Chấm Điểm

skecht để « Đôi khi ta (phải) lắng nghe ta » và Phát Giải cho phe « trêu ta ».

Xong Week-end d'intégration, các Tân SV coi như đã hòa nhập hoàn toàn vào tập thể. Được thừa hưởng và gìn giữ truyền thống tương trợ : Một đàn anh/chị sẽ đỡ đầu cho một Tân SV cho đến khi ra trường.

Gala Họa MạT Truyền Thống

Hàng năm vào giữa mùa Xuân, Association Gala de l'ECAM gồm những SV năng động, tình nguyện đứng ra tổ chức GALA.

Ngoài các Cựu Sinh Viên khắp nơi về họa mậT. Đây cũng là dịp cho các chàng/nàng mời bạn gái/traị đến tham dự để quảng bá trường qua sự tổ chức rất trịnh trọng và đa dạng của Đêm Gala : các giảng đường, đại giảng đường, thư viện, cafétéria, phòng học đều được trang trí thành chỗ vui chơi.

Sau nghi lễ khai mạc: diễn văn, đáp từ hoạt động). Nếu muốn nơi yên tĩnh ngồi hàn huyên bên ly rượu/trà/café thì đã có các quán nhỏ (phòng học được trang trí cho phù hợp). Về khuya, nếu đói bụng thì tìm đến những gian hàng fast food (do sinh viên đứng làm).

Gala được bắt đầu từ 9 giờ tối và chấm dứt khoảng 5 giờ sáng.

Tuy số người tham dự hàng năm không dưới 800. Nhưng an ninh được bảo đảm, canh giữ rất chặt chẽ từ ngoài parking đến từng phòng ốc trong trường. Được biết ngân quỹ tổ chức rất lớn. Tiền lời được Ban Đại Diện phân chia cho các club trong trường (club thể thao, club nghệ thuật, ...) tùy theo tầm hoạt động và số hội viên của từng club.

Cũng xin được nói thêm Gala được coi như là một trong những projet libre dự án tự chọn, làm việc đồng đội có tính điểm. Các SV buộc phải hoặc tự thành lập, hoặc chọn và tham gia vào những projet libre. Thí dụ như Association Gala de l'ECAM, Junior



Enterprise, Association Humanitaire Hiệp hội Nhân đạo, ECAM Aérospatiale ... luôn cả Ban Đại Diện SV cũng được chấm điểm dựa vào khả năng tổ chức và điều phối các công việc của các ban club.

Bầu cử Ban Đại Diện

Thường sau vacances de Pâques kỳ nghỉ lễ Phục Sinh vào giữa tháng tư. Ban Đại Diện SV đứng ra tổ chức bầu cử Ban Đại Diện nhiệm kỳ kế tiếp. Theo thông lệ, những sinh viên sắp lên năm cuối đều rút lui vì phải dồn thời giờ cho việc học, chuẩn bị tốt nghiệp. Chỉ có sinh viên sắp lên năm thứ hai mới ra ứng cử. Trong thời gian này, trường như rộn hân lên. Mỗi liên danh là mỗi màu sắc trình bày với những affiches bích chương vận động, mời mọc hứa hẹn (một năm sẽ tổ chức bao nhiêu họp mặt BBQ, bao nhiêu buổi dạ tiệc khiêu vũ, tổ chức cùng đi trượt tuyết, trượt ván buồm...). Có liên danh mở quán nhỏ bán café, bánh ngọt ăn sáng để gây quỹ. Bưng đến bureau văn phòng mời với lời nói ngọt ngào « thầy ủng hộ bao nhiêu cũng được ». Thôi thì ăn sáng tiếp và móc hầu bao coi sao cho được. Có liên danh đến mời ăn trưa « thầy ra ngoài sân cỏ thưởng thức BBQ để ủng hộ ». Oui được rồi và tiếp tục móc hầu bao coi sao cho được. Còn có liên danh tổ chức sổ số tombola của Tân Ban Đại Diện với chương trình hoạt động ... Các giai nhân, tài tử dập dìu có quyền lựa chọn những nơi mình thích tham dự như:

xem nhạc hòa tấu/ thính phòng/Rock, khiêu vũ, chơi bài (nhân viên của Casino được mời tới để gây sòng: blackjack, roulette, baccarat... đương nhiên số tiền chơi được giới hạn. Nếu có lời, Casino sẽ trút số phần trăm cho Ban Đại Diện để

đến gõ cửa bureau «mời thầy mua ủng hộ ». Ok, tiếp tục mở hầu bao. Tay cầm vé số, nhìn các SV vui vẻ, hớn hờ, bỗng chợt nhớ về hình ảnh Buổi Ra Mắt Ban Đại Diện SVKSCN ngày xưa.

Dàn hàng ngang. Các chàng SV trẻ sẵn sàng đứng ra kết nối anh em đồng môn để mong đưa hình ảnh danh tiếng của trường Quốc Gia Kỹ Sư Công Nghệ khắp nơi. Nhưng những hoài bão nho nhỏ đó đã bị cuốn trôi sau cơn đại hồng thủy ập xuống cả Miền Nam. Đẹp bỏ tất cả. Đẹp bỏ ứng/bầu cử Ban Đại Diện SV. Thay vào đó là sự áp đặt Đoàn/Đảng, đại diện cho « Bên Thắng Cuộc ». Đẹp bỏ Lễ Nhập Môn Tân SV. Thay vào đó là những buổi « thảo luận » ngáp dài ca ngợi « bác/đảng ». Đẹp bỏ chương trình học của phe tư bản bốc lột. Môn Quản Trị Xí Nghiệp không phù hợp với đường lối kinh tế XHCN do đảng hoạch định. «Hồng» ưu tiên quản lý «chuyên».

Kết quả đào tạo, tiếng là kỹ sư nhưng thầy không ra thầy, thợ không ra thợ.

«Bây giờ kinh tế thị trường có thể khác, tôi nhớ lại thời bao cấp lúc mới đi làm của thời xưa.

Không biết ở Mỹ KS có được tôn trọng không ? Đi làm bị kêu mày chứ có bao giờ gọi ông KS đâu, thua thằng thợ giỏi nữa. Làm thợ còn sướng hơn. Xưng danh KS thêm nhục.

KS Co khí vận bù lon bỏ mẹ, bị sếp chửi làm biếng. Lương thì nhận vài châu là sạch túi.»

Đẹp bỏ và đẹp bỏ...khiến cả nước điêu linh đói khổ, ly tán khắp phương.

«Mình ra trường làm 10 năm, lương thì theo luật 53,55,63... chỉ đủ ăn một bữa, muốn thêm thì phải làm lậu, và cái kết là nghỉ.

Tui ra trường nhận nhục làm 11 năm để lấy giấy đi đường về quê « cưới vợ », lúc thì Hà tiên, lúc Trà vinh rồi Vũng tàu...rồi bỏ việc làm ngoài mấy năm. Chủ xập tiệm lại vô quốc doanh làm. Mà không làm kỹ thuật nhờ vậy sống khỏe trong khi KS áo quần lem luot dầu nhớt vát vát, làm việc như thợ. Không làm đúng nghề nhưng thu nhập gấp chục lần hơn. Nghề KS chán lắm ! »



Đẹp bỏ để rồi hơn chục năm sau đi nhật/ làm lại những gì đã đập bỏ và đánh trống thổi kèn, dán lên đó khẩu hiệu « phá rào, đổi mới ». Khẩu hiệu của « phe thắng cuộc », của « đảng » vĩ đại !

Lễ ra trường

Theo lịch trình học thì từ tháng 9, sau khi thực tập 6 tháng ngoài xí nghiệp, sinh viên năm cuối phải về trường trình rapport trước hội đồng (bao gồm 2 giáo sư và 1 hoặc 2 người hướng dẫn thực tập bên xí nghiệp). Kế đến là tổng hợp điểm cho 3 năm học và trình lên Hội Đồng Duyệt Bằng Cấp. Việc này kéo dài đến cả tháng. Do đó Lễ Phát Bằng Tốt Nghiệp thường được tổ chức vào cuối tháng 11. Đây là một buổi lễ rất quan trọng với rất đông quan khách (1 SV mời thêm ông bà, cha mẹ, anh chị, bạn gái/traị) nên Đại Giảng đường không chứa xuể, phải đi thuê cả một sân vận động đá banh của thành phố để tiếp đón đầy đủ mọi người. Đây cũng là dịp cho mọi người biết hình ảnh/danh tiếng của trường với những phát biểu của những cựu SV nay là CEO/Director/Project Manager và những SV đã được xí nghiệp thuê nhận trước khi nhận bằng tốt nghiệp.

Đây cũng là dịp các SV tốt nghiệp tỏ lòng biết ơn ông bà, cha mẹ mình và Ban Giảng Huấn. Người viết còn nhớ trong số sinh viên dẫn phụ huynh tới chào và cảm ơn Thầy. Đặc biệt có cha mẹ sv Romain đến bắt tay thân tình thật lâu, bày tỏ lòng cảm ơn qua sự giúp đỡ/hướng dẫn cũng như dạy tiếng Việt cho con mình trước khi đi thực tập Airbus ở VN. Nhờ bập bẹ đôi câu nên Romain đã thành công trong công việc cũng như chiếm cảm tình của nhiều người trong hăng. Ông bà còn cho biết người con trai kế, em của Romain cũng đã thi đậu vào cùng trường và đang học năm đầu. Vài năm sau khi đang du lịch bên VN, Romain nghe tin mẹ tôi bị bệnh nan y sắp mất. Em cùng bạn gái (cũng là sv cùng khóa) đến thăm hỏi

và nói về người Thầy mà em mến trọng. Cảm ơn Romain, chắc hẳn mẹ tôi vui vẻ nhắm mắt ra đi thanh thản một tuần sau đó. Và còn nhớ có một vài phụ huynh VN đến bắt tay cảm ơn thầy đã tận tình truyền đạt cho con mình. Đặc biệt hơn, có một cựu Sĩ Quan Không Quân sau khi ra tù « cải tạo », anh được đi Pháp với phụ nhân (theo diện con lai). Cũng như bao nhiêu người tỵ nạn khác, gia đình anh phải lao vào việc làm bất kể ngày/đêm, mưa/tuyết để hy vọng con cái được học hành và thành danh trên quê hương thứ hai. Còn từ nào đáp lễ ngoài câu nói tận đáy lòng « chúc mừng và cảm ơn sự hy sinh thầm lặng nhưng vô giá của anh chị để góp cho xã hội thêm một người hữu ích. Sanh ra, lớn lên ở hải ngoại, được hưởng một nền giáo dục khai phóng, nhân bản, chắc chắn rằng con cháu của chúng ta với kiến thức, tài năng của mình sẽ tiến xa và cống hiến thật nhiều trong tương lai ». Chợt xót xa khi nghĩ đến thế hệ bị vùi dập vì lý lịch con cháu « nguy quân/quyền » sau cơn hồng thủy. Bao nhiêu viên ngọc hiếm đánh mai một phủ mờ theo bụi thời gian hoặc chìm sâu dưới lòng biển cả. Họ, những « đỉnh cao trí tuệ » có biết đó là một trong những tội ác lịch sử không, có hối hận ăn năn tiếc nuối không ?

Không ! với niềm tự hào của « bên thắng cuộc », dưới lá cờ « vẻ vang của đảng » không bao giờ họ biết sám hối buông đao, không bao giờ họ bỏ quyền lực được đề ra từ nòng súng. Một mặt, bên trong vẫn tiếp tục ra rả nguy biến qua báo/đài rằng « *Hiện nay, nhiều người vì không hiểu hoặc cố tình không hiểu cụm từ “nguy quyền, nguy quân”, hoặc vì mục đích xấu xa, đen tối nào đó nên ra sức kêu gào bỏ cách gọi “nguy quyền, nguy quân”, vì như thế là “không chính xác, mang tính xúc phạm, miệt thị. Đây là nhận thức ấu trĩ, lệch lạc, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhận thức lịch sử của các tầng lớp nhân dân hiện nay, tạo điều kiện để các thế lực thù địch, phản động xuyên tạc... »*, còn bên ngoài qua nghị quyết, đảng



Vài hình ảnh từ Diễn Đàn CN18:

vuốt ve kêu gọi các « khúc ruột xa ngàn dặm » về với tiền bạc của cải để « tay bắt mặt mừng /đầu tư », nhất là rêu rao « tình tự dân tộc » để gạ gẫm « thu hút » các « *nguồn lực tri thức, khoa học, công nghệ* » thuộc thể hệ con cháu của chúng ta, những tài năng trẻ và giàu lòng nhân ái. Có biết chăng, từ thành Hồ đến Hà Nội mảnh đất ngàn năm văn vật đã có những nhân tài trẻ từ nước ngoài về, Tiến sĩ, bác sĩ, luật sư, hiệu trưởng, ... « tự rơi » từ lầu cao và... những cuộc « điều tra » đều chìm vào quên lãng.

« Có tài mà cậy chi tài,

Chữ tài liền với chữ tai một vần »

Có phải đồng nghiệp, bạn bè bên nhà đành mượn đoạn kết truyện Kiều của Đại thi hào Nguyễn Du để chia buồn/sẻ và có phải cũng « tự răn mình » đừng bao giờ gỡ bỏ vòng kim cô Đỏ ? Chắc rằng những người trẻ này đã được biết đến Trần Dân, Nguyễn Hữu Đang, Văn Cao, Hoàng Cầm, Lê Đạt...những kẻ sĩ đã chết dờ sống dờ khi Phong Trào Nhân Dân Giai Phẩm bị dập tắt từ lúc Trần Lực (tức Hồ Chí Minh) trên báo Nhân Dân (16/09/1957) niệm chú : *"Chúng ta không thể cho phép bất kỳ ai lợi dụng tự do dân chủ và tự do ngôn luận để tách rời nhân dân khỏi Đảng."*

***Làm thân phận tỵ nạn. Tường chừng đã quên, đã bỏ lại sau lưng tất cả sau hơn 40 năm biệt xứ. Nhưng con tạo cứ khéo trêu người. Hơn 30 năm đứng trước bảng truyền đạt kiến thức là gần như 30 năm những kỷ ức tươi đẹp của một thời lại kéo về. Trong khung cảnh Week-end d'intégration, lại nhớ đến Lễ Nhập Môn cho các chàng Tân SV CN18. Giờ nhìn lại



Đại Lễ Nhập Môn SV khóa 18, 19 và Ra mắt Ban Đại Diện SV năm 1974.

hình ảnh những khuôn mặt lớ ngớ, ngây

ngô còn búng ra sữa trước sự hạch hỏi, hăm dọa, thách thức của Thần Công Nghệ mà không nhìn được cười. Thuở đó, các quan khách/bạn gái tham dự chắc hẳn thấy thương (xót) và « tội nghiệp » cho những chàng tuổi trẻ tự hào bụng đầy kinh sử.

Trong đêm Gala, lại nhớ tới Đêm Tất Niên Truyền Thống năm xưa. Đêm Tất Niên thời chinh chiến điêu linh trên Câu lạc bộ nổi Hải Quân. Lần đầu và cũng là lần cuối chàng tân sinh viên CN18 được hội ngộ cùng các Niên trưởng khắp nơi tựu về. Rồi ly tán tứ phương. Gần 50 năm, người lưu vong nơi hải ngoại, người kẹt lại, người đã ra đi vĩnh viễn. Cố gắng tìm lại với nhau dù biết chúng ta đang đi vào hoàng hôn của cuộc đời. Hình bóng phai nhòa dần, nhòa dần...

Xin thêm được một lần cảm ơn các Thầy, Cô và Niên trưởng đã tạo và hun đúc Truyền Thống KSCN cho đến ngày hôm nay.

Phạm Văn-Hiếu CN18

Ghi chú:

Sau Mùa Hè Đỏ Lửa 1972, Chính phủ yêu cầu đình chỉ mọi sinh hoạt vui chơi. Do đó trường không thể tổ chức Lễ Nhập Môn cho khoá 18 năm 1973. Qua năm sau, 1974 trường tổ chức Lễ Nhập Môn luôn cho hai khoá 18 và 19. Và đây cũng là Lễ Nhập Môn Sau Cùng của Trường Quốc Gia Kỹ Sư Công Nghệ.



Các Tân SV khoá 18 những khuôn mặt lớ ngớ, ngây ngô còn búng ra sữa, đang trải qua những thử thách với Thần Công Nghệ.



Chủ tịch Lê Quang Đức CN16 cùng Ban Đại Diện SV năm 1974. Các chàng SV trẻ sẵn sàng đứng ra kết nối anh em đồng môn để mong đưa hình ảnh danh tiếng của trường Quốc Gia Kỹ Sư Công Nghệ khắp nơi.



Giám đốc Trần Kiêm Cảnh cùng Phó Giám đốc Huỳnh Phước Bằng trong Đại Lễ Nhập Môn và Ra mắt Ban Đại Diện SV năm 1974.

Ngày Rời Bục Giảng sau hơn 30 năm.



BƠI BƯỚM

Trong 1 cuộc tranh tài nữ thi bơi bướm 100m gồm 5 cô.

Khi nghe tiếng súng lệnh thì cả 5 cô lao xuống nước, tuy nhiên chỉ có 4 cô đến đích với thành tích chưa đến 2 phút còn cô thứ 5 thì mãi 10 phút sau mới đến.

Vừa thở hổn hển cô vừa nói với trọng tài:

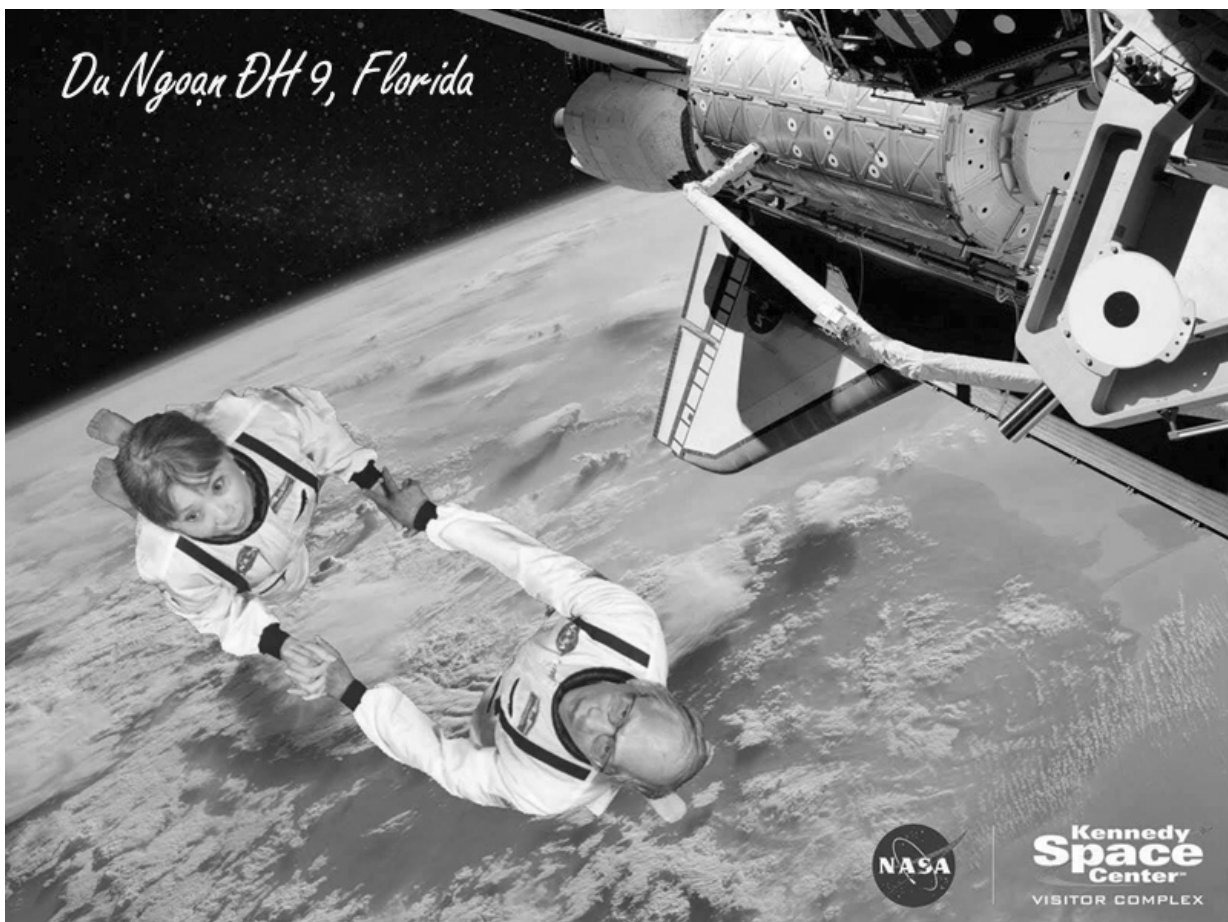
- Chúng nó ăn gian!
- Họ có ăn gian gì đâu?
- Còn nói là không ăn gian. Bảo là bơi bướm mà chúng lại bơi bằng tay!!!

(Cóp từ Net)

























Cảm khái sau một chuyến đi.

Lê Đình Tiến CN 13



Chuyến đi 5 ngày 4 đêm qua 11 tỉnh thành miền Tây nước Việt, tiếc là không đủ thời gian để qua 2 tỉnh còn lại, Trà Vinh và Bến Tre.

Bạn bè (VHP) tham gia là những KSCN khoá 13 (1968-72), nay đều là những U80. Cũng là một cuộc kiểm tra sức khỏe.

Có những nơi đã hơn 20 năm, cũng có những nơi hơn 40 năm bây giờ mới trở lại.

Thay đổi, dĩ nhiên, nơi nhiều nơi ít. Cuộc sống người dân nói chung có phần khá hơn, những túp lều mái tranh, vách đất nay không còn nữa, nhưng thay vào đó mới chỉ một ít là nhà tường gạch mái ngói, đa phần vẫn chỉ mái tole, vách tole. Nhìn lại đường xá vẫn chưa thấy thay đổi nhiều như các tỉnh phía Bắc, nơi mà không chỉ cao tốc, đường quốc lộ, đường liên tỉnh mà cả

đường liên huyện cũng được đầu tư phát triển khắp nơi, nhưng nếu tính hiệu suất khai thác cho giao thông, kinh tế thì quá thấp, chắc chỉ có thể đầu tư vì mục tiêu khác thôi.

Thay vì thế, nếu phát triển giao thông các tỉnh miền Tây thì chắc chắn kinh tế khu vực này đã khởi sắc từ lâu, tiềm lực đã được vững bền hơn.

Tuy vậy, chậm phát triển cũng có cái hay đấy. Người dân ở đây vẫn còn tính chất phát, chân thật như thuở nào, chưa bị đồng tiền, vật chất làm tha hóa (dĩ nhiên không bàn đến bọn quan chức tha hoá, doanh nhân sên sau cũng như bọn cơ hội đầu mà chẳng có).

Trong chuyến đi, có anh bạn cứ 4g sáng là thức giấc sớm đi tìm quán café. Hôm nghỉ ở

Bạc Liêu, anh chàng ghé vào một quán thì chưa bán, lại gặp một anh đang đi xe gắn máy bảo lên chờ đi đến quán gần đó, vào kêu café uống. Trả tiền xe, không nhận, bảo sẵn đưa vợ ra chợ bán, khi trả tiền café thì chủ quán bảo anh chạy xe kia trả luôn rồi!

Tính hào sảng của người miền Tây vẫn còn. Mừng thay!

Là người may mắn được đi khắp nước, tiếp xúc nhiều hạng người, với mình thì đâu cũng vậy, có người thế này thì cũng có người thế khác, nhưng ứng xử được như thế thì không phải đâu cũng có.

Nói về chuyện tâm linh. Về Châu Đốc vào miếu Bà, hay Bạc Liêu với Cha Diệp, nhà thờ Tắc Sậy, tiếng cầu xin hình như chỉ lâm râm trong miệng, không phát tiếng ra ngoài. Cũng không thấy hiện tượng đổi tiền lẻ, nhét tiền vào chân tượng.

Có một điều gì đó đúng với nghĩa của từ tâm linh hơn.

Nói về phong cảnh, với sông nước là đặc điểm đặc trưng của miền Tây, mang lại sự yên bình, an hoà, không có được sự hùng

vĩ, hiểm trở như phương Bắc. Ngay cả khi ngồi trên ca nô đi trên sông về với Đất Mũi - Cà Mau, cũng không có sóng dậy, gió lớn.

Phong thủy tạo nên tính cách con người. Nhưng cũng vì thế, tính an phận lẩn át khiến con người miền Tây thiếu sự mạo hiểm, điều không thể thiếu để phát triển.

Một chuyến đi thật thú vị, bên cạnh những người bạn đã biết nhau, cùng từ một mái trường đã 56 năm qua, với cái tuổi gần đất xa trời thật là quý.

Chỉ mong sẽ còn gặp lại với những chuyến đi về miền Trung, miền Bắc một ngày gần đây.

Lê Đình Tiến CN 13



Lâu ngày gặp lại đồng môn, chàng CN18 gốc "ri cư" 54 nghĩ rằng ai nấy đã gần thất thập nên trong lúc trò chuyện chàng mượn vai con gọi bạn bè bằng "bác" và xưng "em" để tỏ ý tôn trọng "người cao tuổi".

Nào ngờ thằng bạn Sài-Gòn sang tham dự Đại Hội phán cho một búa: -Thôi mày ơi! Có một thằng bác mà tao đây còn dở sống dở chết. Bây giờ có một đồng bác thì chắc tao thác thiệt!

4 . Chiến tranh lạnh Nga-Mỹ

Một buổi sáng nọ, 3 anh chàng mới bị sa thải, rầu rĩ đi ra.

A : sao ông bị đuổi ?

B ; Tôi đến trễ, xếp bảo tôi làm giảm năng suất lao động..

...Thế còn ông ?

A : tôi đến sớm, họ nghi tôi là gián điệp ..





Những người hát xẩm trình diễn qua hình thức *hát rong*, thường tại những nơi như chợ, bến đò, bến xe ... hay bất cứ nơi đâu đông người để kiếm ăn như một loại “tiền thưởng”

TRUYỆN NGẮN VÀI NÉT VỀ HÁT XẨM

NGUYỄN GIU HÙNG

Lời mở đầu:

- Bài được viết dưới hình thức truyện ngắn để tránh ngộ nhận đây là một bài biên khảo về dân ca Việt Nam, một lãnh vực mà người viết không am tường.



Sau bữa cơm tối, cả ba chúng tôi gồm tôi, Thi và Uyên lại có dịp ngồi nói chuyện với nhau quanh chiếc bàn tròn, dưới dàn hoa cuối sân nhà.

Trăng dù chưa lên cao, nhưng ánh đèn điện từ những cột đèn đường chiếu hắt vào cũng đủ sáng như ánh trăng thanh. Mùi hoa thơm nhẹ nhàng phảng phất từ cây ngọc lan trồng giữa sân, xé trước phòng ngủ của Thi, lan tỏa ra tới chỗ chúng tôi. Uyên ngồi bên cô em, lắng nghe tôi nói về một đề tài dân ca mà tôi

không mấy am tường. Âu, cũng chỉ vì chúng tôi có dịp được nghe “hát xẩm” ở ven Hồ Tây chiều nay nên Uyên tò mò muốn biết về nó. Tôi cố gắng trình bày cho nàng vài điều cơ bản về hát xẩm mà tôi đã từng được đọc hay nghe qua ở đâu đó trước đây. Tôi cho Uyên biết.

Hát xẩm là một loại dân ca đặc biệt ở miền Bắc dành cho người khiếm thị. Phong cách trình diễn gần gũi với hát ru vì cũng là loại tự sự, kể chuyện, chỉ hát một mình chứ ít khi nào hát đôi hay hát nhóm và thường là những lời buồn, than thở bởi những nghịch cảnh.

Hát xẩm là loại hát rong ngoài đường phố. Đặc trưng của những người hát xẩm thường là người khiếm thị (mù). Họ đi từ

hai người, hay từng nhóm năm ba người, và đôi khi họ cùng là người trong một gia đình đến những nơi công cộng đông người qua lại để hát kiếm ăn.

Uyên nói với vẻ ưu tư:

- Em gặp nhiều người hát xẩm ở Hà Nội lắm. Dáng dấp bên ngoài trông có vẻ thật đáng thương. Anh nói cho em biết thêm về hát xẩm nữa đi!

Tôi nói đùa:

- Những hôm túng thiếu, anh ra ngồi ở chợ Đồng Xuân hay lên tàu điện hát xẩm kiếm tiền đấy!

Uyên cũng nói đùa theo:

- Anh ngồi hát ở chỗ nào cho em biết, em sẽ tới thưởng cho anh thật nhiều tiền.

Thì cũng đùa theo chị:

- Em sẽ mua cho anh một cặp “kính râm” (kiếng mát) để anh đeo và một chiếc gậy.

Uyên nói thêm:

- Và một chiếc nón hay cái thau đựng tiền nữa chứ!

Tôi đứng dậy vờ nhắm mắt, hai tay đưa ra phía trước quờ quờ về phía Thì.

Thì cười chạy ra xa:

- Không được đụng vào người em! Đưa tay đây cho em dẫn đi!

Thì nắm tay tôi dẫn đi vài bước. Chúng tôi lại được dịp cười vui với nhau. Tôi và Thì trở lại chỗ ngồi. Uyên cười chảy cả nước mắt.

Tôi trở lại tư thế nghiêm trang. Tăng hắng mấy tiếng trước khi nói:

- Hai cô lắng tai nghe anh nói đây! Các nhà nghiên cứu chuyên ngành cho hát xẩm có tính chất *vừa chuyên nghiệp* nếu xét về nghệ thuật trình diễn, *vừa dân gian* nếu xét về những tác phẩm vì thường là những câu ca dao. Những bài hát xẩm có nội dung rất phong phú, có khi theo bài bản có sẵn, có khi tự phát, hay ngẫu hứng cho những lời tự sự về sự nghèo khổ, về giáo huấn, phê phán thói hư tật xấu của xã hội, thể sự đương thời ... Bên cạnh đó, xẩm cũng mang tinh thần biểu dương lòng yêu nước hay trào phúng.

Hát xẩm có hai loại: *xẩm chợ* và *xẩm xoang*. Các làn điệu chính của xẩm là *huê tình*, *ba bậc*, *thập ân*, *hòa liễu*, ... Có nhà nghiên cứu về hát xẩm lại chia xẩm thành 8 làn điệu như [*xẩm chợ*, *xẩm xoang*, *xẩm nhà trò*, *diềm huê*, *lữ oán*, *hò bốn mùa*, *hát ai*, *hát ả*, *thập ân*] ⁽¹⁾.



Những nhạc cụ dành cho một “ban nhạc” xẩm cũng đơn giản lắm, chỉ một cây *đàn nhị*, một *cặp phách*, một *chiếc trống con* cặp nách là tạm đủ rồi. Đôi khi có thêm chiếc *đàn bầu*. Những nhạc cụ thường được đeo bên mình. Nếu trình diễn trong “nhà tơ” tức “nhà trò” thì thêm cây *đàn đáy*. Muốn trình diễn ở đâu họ chỉ cần trải chiếc chiếu con ra vừa đủ ngồi. Trình diễn nơi này xong, họ cuộn chiếc chiếu mang tới chỗ khác lưu diễn. Nhanh, tiện và đơn giản lắm. Nếu không có chỗ ngồi họ có

thể vừa đi vừa hát trên đường phố đông người qua lại bằng chính sức lao động của mình chứ không đi xin từng người như những người “ăn xin” hay “khất thực”. Hình ảnh người hát xẩm ngày xưa cũng hết sức phổ biến tại đất Hà Thành (Hà Nội) và nó cũng mang nét đặc thù như những *khu phố cổ* vậy.

[*Xẩm được đem vào chèo*. Tương tự như chèo, hát xẩm cũng tự ứng diễn rất nhiều. Người diễn hát phải biết ứng biến lời ca sao cho phù hợp với hoàn cảnh và đòi hỏi của người xem. Những lời ca thường lấy từ những câu ca dao, tích cổ hay thơ văn. Chính vì thế người hát xẩm phải thuộc nhiều bài trong những loại văn học kể trên để kịp ứng khẩu hay sự thay đổi của vai trò.

Vì hát ở ngoài trời nên người hát xẩm phải có giọng hát to. Khi đem xẩm vào chèo thì các “hề xẩm” cũng bắt chước cách nhấn nhá hơi, nhấn mạnh các từ, luyện láy những chữ ngân nga có ảnh hưởng của chèo] ⁽²⁾

[Chèo là bộ môn nghệ thuật đặc biệt bởi nó có thể tiếp nhận, “thấm thấu” tinh hoa của các loại hình sân khấu khác, để làm giàu cho mình. Là nghệ thuật sân khấu thuần Việt nhất, phản ánh đời sống của người dân qua các thế hệ, nhân vật trong chèo đa dạng từ đào nương cho đến thầy bói mù. Tất nhiên cô đào nương thì phải hát ca trù còn ông thầy bói mù, hay người ăn xin thì phải hát xẩm. Chính thế mà chèo có thể kết hợp “ngọt ngào”, ăn ý với nhiều loại hình nghệ thuật truyền thống] ⁽³⁾.

Đứng về mặt lịch sử của hát xẩm, cũng theo các nhà nghiên cứu dựa vào hai

truyền thuyết: một truyền thuyết cho rằng do một hoàng tử của vua Trần Thánh Tông sáng tạo ra để giải sầu trong khi gặp nạn bị chọc mù mắt ở trong rừng do người anh ruột ám hại gây ra; một truyền thuyết khác cho rằng do hai công chúa con vua Trần Anh Tông đặt ra dành cho những người tàn tật, đặc biệt thích hợp cho những người mù, để giải bày tâm sự khốn khổ của mình. Âu đó cũng chỉ là chuyện dân gian mà thôi.

Tôi chợt hỏi Uyên và Thi:

- Anh đó hai cô, con gái Sơn Tây đẹp hay xấu?

Cả hai cùng đồng thanh:

- Tất nhiên là đẹp rồi! Chúng em là con gái Sơn Tây mà!

Nói xong, cả hai cô vênh vênh mặt tỏ ra cái điều ta đây là *con gái Sơn Tây*.

Tôi liền lấy hai tay gõ nhịp xuống bàn thay cho chiếc phách và hát theo điệu xẩm mấy câu *ca dao* tả về “*Cô Gái Sơn Tây*”.

*Con gái Sơn Tây yếm thừng tà yếm
Răng đen hạt nhót, đôi chân đi cù lèo
Tóc rẽ tre chải lược bờ cào
Xù xì da cóc, hắc lào tứ tung
Trên đầu chấy rận như sung
Rón lỏi quả mít, má hồng tròn niêu
Cô tưởng mình cô ái ố mỹ miều
Chồng con chả lấy, để liễu thân ru
Hai nách cô thơm như ổ chuột chù
Mắt thì dán nhám, lại gù lưng tôm
Trúng rận bằng quả nhãn lông
Miệng cười tùm tùm như sông Ngân Hà
Con rận bằng con ba ba
Đêm nằm nó ngứa cả nhà thất kinh
Hàng xóm vác gậy đi rình*



*Hóa ra rận đực nóng mình bò ra
Bánh đúc cô nếm nồi ba
Mía de trắng miệng hết vài trăm cây
Giã gạo vủ chấm đầu chày
Xay thóc cả ngày được một đấu ba
Đêm nằm nghĩ hết gần xa
Giở mình một cái, gãy mười ba thanh
giường*

Nguyễn Xuân Diện (1970 -) là Tiến sĩ chuyên ngành [Hán Nôm](#), [nhà nghiên cứu ca trù](#) Việt Nam.^[1]



Uyên và Thi cứ phá lên cười ngặt nghẽo. Có lúc Thi chạy ra sau lưng tôi, quàng hai tay ra phía trước, ôm bịt mồm tôi lại không cho hát nữa. Uyên thì cứ bò ra bàn mà cười. Thỉnh thoảng Uyên lại đánh vào tay tôi:

- Khỉ cái anh này! Chỉ nói xấu người ta!

Tôi cứ mặc kệ hai cô, vờ ngồi nhắm mắt như người mù gõ nhịp hát xẩm và hát cho đến hết bài ca dao.

Tôi vừa hát xong, Thi lại vừa cười vừa chạy ra phía sau đâm nhẹ vào lưng tôi không nhẽo:

- Anh không được nói xấu chị em em! Không chơi với anh nữa! Em về mách mẹ là anh nói xấu con gái Sơn Tây.

Tôi cũng đùa dờ hai tay lên trời phân bua:

- Các cụ nói chứ anh có nói gì đâu mà em đòi về mách mẹ!

Đợi cho Thi trở lại chỗ ngồi tôi mới nói tiếp như ra lệnh:

- Thôi! Cười thế đủ rồi!

Thi lườm yêu tôi, cười cười chạy về phía phòng nàng. Thi ngoảnh lại nói với tôi:

- Em đem đàn ra cho anh đánh và chị Uyên hát nhé!

- Ừ!

Tôi nhìn theo Thi với lòng hân hoan và liên tưởng tới ngày nàng sẽ trở thành người vợ yêu quý của mình trong vòng hai năm nữa với sự dự tính, sắp đặt của cả hai gia đình.

Ghi chú:

- (1) Trần Việt Ngữ
- (2) Dựa theo ý của ông Hoàng Kiều
- (3) Nghệ sĩ Thanh Ngoan



Hiện tượng hát nhạc lính VNCH ở trong nước

Trong vòng năm, sáu năm trở lại đây, hát nhạc lính trở thành một phong trào càng ngày càng lan rộng trong các sinh hoạt giải trí ở trong nước, nhất là trong giới trẻ, những người thích thể điệu bolero.



Một nhóm yêu đồ lính. (Hình: Chụp từ video clip trên YouTube "Liên Khúc Trên Bốn Vùng Chiến Thuật – Kê Ở Miền Xa – Những Đóm Mắt Hỏa Châu – ACE Yêu Đồ Lính Thủ Đô")

Các “phim ngắn” (video clip) nhạc lính được họ tự dàn dựng (ở ngoài trời, trên đường phố, trong phòng thu hay trong một quán ca nhạc) được phổ biến một cách rộng rãi trên các mạng xã hội để khán giả khắp nơi tùy nghi thưởng thức.

Trong số đó, chương trình “Giọng Ca Đẻ Đời” của nhóm Quang Lập (Quang Lập Official) được thực hiện thường xuyên và khá chuyên nghiệp với cả một dàn nhạc phong phú, đa dạng. Nhiều bản nhạc lính nổi tiếng thời VNCH như “Đưa Em Vào Hạ,” “Trên Bốn Vùng Chiến Thuật” hay “Chín Tháng Quân Trường” được những giọng ca tài tử như Thúy Hà hay Quang Lập trình bày không thua gì mấy so với các chương trình ca nhạc nổi tiếng. Được thành lập từ Tháng Tư, 2015, đến nay, chương trình này đã có phòng thu riêng tại đường Tôn Thất Tùng (quận 1, Sài Gòn) với hơn 4 triệu người ghi danh.



Nói chung, dù chuyên nghiệp hay không, tất cả các bài hát đều được trình bày đúng như lời ca nguyên bản, không sửa đổi chút nào, kể cả những chi tiết “nhạy cảm,” phản ánh một cách trung thực hình ảnh người lính VNCH trước đây:

*"Tôi thường đi đó đây
Bùn đen in dấu giày
Lửa thù no đôi mắt
Chân nghe lạ từng khu chiến thuật
Áo đường xa không ấm gió phương xa
Nghìn đêm vắng nhà
Mây mù che núi cao
Rừng sương che lối vào
Đồng ruộng mông mênh nước
Đêm đêm nằm đường ngăn bước thù
Áo nhà binh thương lính, lính thương quê
Vì đời mà đi"*
(*"Trên Bốn Vùng Chiến Thuật"* của Trúc Phương)

Hát nhạc lính có khi còn xuất hiện trong lễ lạt chính thức của nhà cầm quyền cộng sản. Chẳng hạn như tại một sinh hoạt ở xã Tân Lăng, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, nhạc phẩm “Lá Thư Trần Thế” (Hoài Linh) được giới thiệu một cách trang trọng và được ba ca sĩ, trong đó có một người mặc đồ bộ đội, trình diễn (có thể xem tại [youtube.com/watch?v=pkRRe7uDjr4](https://www.youtube.com/watch?v=pkRRe7uDjr4)).

Ngoài ra, không những hát, người ta còn tổ chức thành từng nhóm yêu đồ lính với những danh xưng như “Yêu Đồ Lính Thành Nam,” “Anh Em Yêu Đồ Lính Thủ Đô,” “Đồ Lính Mỹ,” “Hội Đam Mê Đồ Lính Hải Dương,” “Chơi Đồ Lính Xứ Lạng,” “Phong Cách Lính Miền Trung”... Các hội, nhóm này có “số lượng đông đảo lên đến hàng nghìn người từ Bắc Vào Nam.” Đa phần họ đều đã ở tuổi trung niên, nam có nữ có, nhiều người trong số đó đã từng ở trong bộ đội cộng sản.

Các băng ghi hình cho thấy họ “hội họp, gặp gỡ, giao lưu, cười nói rủ nhau chụp ảnh, livestream tung lên mạng, nghênh ngang giữa thanh thiên bạch nhật.” Tất cả đều mặc quân phục kiểu lính Mỹ hay lính VNCH, người thì đội nón sắt kẻ thì đội mũ đỏ (kiểu lính Nhảy Dù), mũ lưỡi trai (Bộ Binh) hay mũ nâu (Biệt Động Quân), chân mang giày sô hành quân, áo thêu cờ Mỹ, cổ áo gắn quân hàm, có người còn đeo dây nịt đạn kèm theo súng ngắn, lựu đạn và túi đựng bi-đông. Khi thì họ xếp hàng đi bộ giữa một khu dân cư; khi thì họ chạy xe thành đoàn diễu hành trên đường phố có xe mô tô hay xe Jeep treo cờ Mỹ dẫn đầu; khi thì họ hội họp ăn uống trong nhà hàng hay ở một địa điểm nổi tiếng ngoài trời. Trông chẳng khác gì những buổi sinh hoạt hay hội họp của các cựu quân nhân VNCH ở hải ngoại.

Với những bản nhạc lính do ca sĩ hát làm nền, các băng ghi hình xuất hiện trên mạng với các tựa đề như “Chào năm mới 2023 cùng anh chị em yêu đồ lính Hải Dương,” “Rừng là thấp – ACE yêu đồ lính,” “Sinh nhật CLB những người yêu đồ lính xứ Thanh,” “Liên khúc Hái hoa rừng cho em – ACE yêu đồ lính 2024,” “Gặp nhau cuối năm CLB đăm mê đồ lính Mỹ tại Hà Nam,” “Ba Vì chào đón ACE yêu đồ lính Hà Nội,” “Liên khúc trên bốn vùng chiến thuật – kẻ ở miền xa – những đóm mắt hỏa châu,” vân vân và vân vân.



Địa điểm quay, theo báo Công An Nhân Dân, là trong các cánh rừng vắng ở Khe Sanh (Quảng Trị), Cao Phong (Hòa Bình), Đình Lập (Lạng Sơn), Cúc Phương (Ninh Bình). Báo này cho biết, vào Tháng Tám, 2020, “hàng chục video clip được lan truyền tốc độ chóng mặt với phần âm nhạc là những ca khúc của chế độ Sài Gòn cũ như ‘Giã từ vũ khí,’ ‘Huyền sử ca một người phi công tên Quốc,’ ‘Thiên thần mũ đỏ,’ ‘Trên bốn vùng chiến thuật’...” Mời xem một trong số các liên khúc kể trên: [youtube.com/watch?v=st3KX6tGQu8&t=1s](https://www.youtube.com/watch?v=st3KX6tGQu8&t=1s)

Trước hiện tượng “gai mắt” này, đã có khá nhiều bài báo trên truyền thông nhà nước cộng sản lên tiếng phê phán, cho đó là “một sở thích lố bịch và phản cảm” (Nhân Dân), xuất phát từ sự “thiếu hiểu biết hay thời trang đang dở” (Công An Nhân Dân).

Riêng báo Quân Đội Nhân Dân gọi đây là biểu hiện của sự xâm lăng văn hóa. Sau đây là một trích đoạn: “*Nhưng môi trường văn hóa ấy đang bị ‘bôi lem,’ ‘bóp méo’ bởi những kẻ đánh tráo khái niệm ‘lính.’ Chúng nhân danh ‘Yêu đồ lính’ nhưng lại mặc nguyên trang phục của lính ngụy trước năm 1975 khiến nhiều người mới nghe tưởng đây là yêu đồ lính Quân đội nhân dân Việt Nam. Hành vi này, cách đây 80 năm, Tổng Bí thư Trường Chinh đã chỉ rõ là ‘xâm lăng văn hóa.’ (...) Đặt giả thiết, nếu chúng ta không ngăn chặn hành vi, hoạt động phản cảm, ‘xâm lăng văn hóa’ của hội, nhóm ‘yêu đồ lính’ đồng nghĩa với màu cờ vàng ba sọc của chế độ ngụy quyền trước đây, (...) thì đến một ngày nào đó, khi chúng mặc trang phục ấy, đi phương tiện xe jeep của ngụy quân, ngụy quyền ấy cầm cờ vàng ba sọc nghênh ngang ‘giễu võ giương oai’ trên mảnh đất, con đường thanh bình mà ông cha ta đời đời biết bao xương máu mới có được thì sẽ ra sao? Chính bởi vậy, chúng ta phải kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn sự ‘xâm lăng văn hóa’ từ hội, nhóm ‘yêu đồ lính!’”*

Quả là có “xâm lăng văn hóa.” Nhưng ở đây, sự xâm lăng không xuất phát từ các thế lực thù địch do đế quốc Mỹ hay các thế lực phản động nước ngoài tổ chức, giựt dây và tiếp sức, như cách quy chụp thường thấy của bộ máy tuyên truyền cộng sản. Mà là một cuộc tự-xâm-lăng của người dân.

Bất chấp sự răn đe, dọa dẫm và cấm đoán, ngay từ sau năm 1975 cho đến nay, nhạc vàng nói chung và nhạc lính nói riêng, vẫn được người dân Việt Nam từ Nam ra Bắc lưu giữ, truyền tụng và yêu thích. Sở dĩ thế là vì trong nhạc lính, nhịp điệu và lời ca không hề kêu gọi căm thù và giết chóc, không “sặc mùi chống cộng sản” như các bài báo nêu trên diễn tả. Nhạc lính có tính cách dân dã, phổ thông, phản ánh tâm tình của những người lính bình thường (chứ không phải “quan”), chẳng khác gì những câu hát câu hò trên ruộng lúa nương khoai của người xưa.

Nếu gọi là xâm lăng, thì đó là sự xâm lăng của tấm lòng, của trái tim, của tình người.

Một cuộc xâm lăng dịu dàng và nhân ái!

Trần Doãn Nho

Cop từ net



HÃY LÀM KHI CÓ THỂ

Bạn có từng nghĩ rằng một ngày nào đó những người thương của bạn sẽ không còn sống bên bạn nữa không.

Chúng ta không một ai có thể biết chắc được điều gì sẽ xảy ra vào ngày mai. Thậm chí chúng ta cũng không thể biết chắc được điều gì sẽ xảy ra vào một giờ sắp tới đối với những người thân của chúng ta, hay thậm chí đối với bản thân mình.

Khi chúng ta giao tiếp, cư xử với người xung quanh với ý thức rằng có thể ngày mai ta sẽ không có cơ hội nghe được giọng nói của người đó nữa. Có thể ngày mai ta sẽ không còn thấy được nụ cười tươi trên khuôn mặt người đó nữa. Thì tự nhiên ta sẽ trân quý sự có mặt của người đó, và ta sẽ không nỡ nói hay làm những gì có thể gây tổn thương cho người đó.

Điều mà tôi khám phá ra trong cuộc đời của mình cho đến tận bây giờ, điều mà làm cho tôi hạnh phúc đó là tình thương, sự tha thứ, bao dung. Có thể tôi thực tập yêu thương còn kém, có thể sự tha thứ, bao dung trong tôi còn kém nhưng đó là con đường mà tôi sẽ nguyện đi trên ấy mỗi ngày.

Tôi tự nói với chính mình “hãy thương yêu khi có thể, hãy tha thứ, bao dung khi có thể, bởi vì chỉ một giây phút thôi thì những điều này sẽ trở thành không thể.”

**Tình yêu mất đi khi bạn ngừng quan tâm.
Tình bạn mất đi khi bạn ngừng chia sẻ**

Vô Danh







ĐẠI HỘI KỸ SƯ CÔNG NGHỆ LẦN THỨ X

Tại Westminster CA. 30-31/08/2024

Đại Hội 1



GS Huỳnh Phước Bằng



GS Nguyễn Đức Ứng



GS Nguyễn Hoàng Sang



GS Nguyễn Đôn Phú



GS Nguyễn Công Đàm



GS Trần Quan Nghiệp



GS Bùi Tiến Rừng



GS Trần Kiểm Cảnh



GS Ngô Kim Bàng

